

Số 240 - Tháng 11/2021

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155
P.O. BOX 10250

Westminster, CA 92685, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaodgd@yahoo.com

Linh Huong

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Định

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Nhuê, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,
Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyên, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hanh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.
Joseph Ngô, Phụ Tá

Trợ Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyên, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lũ
Trang Đài Glassey-Trầnquyển

Trình Bày

Pax Trịnh

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... DDGD 2

Hộp Thư Độc Giả DDGD 4

Chủ Đề

- Tháng Mười Một, Tháng Các Linh Hồn..... Vuonguyen - 07
- Anh Em Nhà Procrustes..... Phạm Minh-Tâm - 14
- Nhà Ngô Thứ Nhì Nằm Xuống Loạn Lạc Nổi Lên..... TS Nguyễn Tiến Hưng - 18
- Việt Nam Cộng Hòa Và Dòng Họ Ngô-Đinh..... Trọng Đạt - 28
- Hoài Ngô – Hoài Cổ? Tại Sao Không?..... Lê Thiên & Lê Tinh Thông - 35
- Tháng 11/1963: Dòng Họ Ngô Đình Và Kennedy..... Bùi Văn Phú - 38
- Viết Từ Canada: Tướng Tả Bán An Ninh Lãnh Hải..... Mặc Giao - 43

Tôn Giáo

- hư Hội Đồng Giám Mục Việt Nam Gửi Cộng Đồng Dân Chúa..... Hồng Thủy - 09
- Đtc Cầu Nguyên Cho Các Nạn Nhân Của Nạn Lạm Dụng Tính Dục
Trong Giáo Hội Pháp..... Hồng Thủy - 10
- Những Con Số Trong Báo Cáo Lạm Dụng Tính Dục
Tại Pháp Là Quả Sực Vô Lý!..... J.B. Đặng Minh An - 12
- Đức Thánh Cha Tiếp
Thủ Tướng Pháp Jean Castex..... Hồng Thủy - 13
- Giải Đáp Giáo Lý: Giáo Hội Có Làm Chính Trị Không?..... LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân - 63
- Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Đi Tìm Sự Sống Muôn Đời..... Trần Việt Cường - 67
- Người Tin Hữu Giáo Dân Nên Thánh: Thánh Anrê Nguyễn Kim Thông..... Trần Văn Cáo - 71
- Linh Mục Đình Hữu Thoại Bị Tình Quảng Nam Phật Tiền Vi
'Đăng Tin Sai Về Quý Vaccine'..... N.H.K - 76

Thời Sự

- Qua Chiều Bài Cửu Kinh Tế CSVN "Dạm Mối Vàng" Của Dân..... Trần Nguyên Thao - 46
- Số Tay Thường Dân: Một Con Đường Sắt..... Tường Năng Tiến - 53
- Viết Từ Nước Đức: Giới Thiệu Tác Phẩm Confessiones
(Thủ Nhận Và Tuyên Xưng) Của A. Augustinus..... Phạm Hồng-Lam - 58
- Bà Nguyễn Văn Thiệu Và Bệnh Viện Vì Dân..... Vũ Đình Trọng - 78
- Châu Âu Gióng Hối Chuông Báo Từ Các Viện Không Từ Của Trung Quốc?..... Thủy Dương - 88
- Nhà Báo Philippines Và Nga Được Nobel Hòa Bình, Nhấn Mạnh Tự Do..... 90
- Biển Đông: Ủy Ban Đối Ngoại Thượng Viện Mỹ Thông Qua Dự Luật
Trừng Phạt Bắc Kinh..... Trọng Thành - 92

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

- Hoi Dòng Sông..... Trần Việt Cường - 70
- Chùm Lục Bát Tháng Cầu Hồn..... Francis Assisi Lê Đình Bảng - 77
- Lối Tư Duy Của Người Việt..... Phạm Hồng-Lam - 84
- Đại Học Chi Đạo..... Phạm Minh-Tâm - 93
- Thơ Gió Chướng..... Cuồng Phong - 98
- Lá Thư Canada: Chia Sẻ Hạnh Phúc..... Trà Lũ - 99
- Về Một Sử Liệu Bị Bỏ Quên..... 103
- Giới Thiệu Tác Phẩm Mới..... 108
- Trang Y Học: Viêm Ruột Thưa..... Bác Sĩ Ngô Đình Tân - 110
- Gia Chánh: Bánh Rán..... Giang Anh - 111

Giá Biểu Một Năm

n Hoa Kỳ

Đọc giả thường: 50MK

Đọc giả ân nhân: 60MK

trở lên

n Canada: 70MK

n Âu Châu: 80MK

n Á và Úc Châu: 80MK

n

Các Đại Diện

La Puente, CA:

Nguyễn Đức

(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh

(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường

(408) 946-4027

Riverside, CA:

Đỗ Tâm

(909) 272-3446

Trần Huy Thống

(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phạm Văn Hội

(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Nguyễn Đình Sang

(408) 230-6418

San Francisco/Oakland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp

(510) 363-8964

Stockton, CA:

Nguyễn Anh Quý

(209) 952-3914

Denver, CO:

Lê Văn Giáo

(303) 761-0072

Florida:

Lê Ngọc Thanh

(561) 249-4201

Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn

(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận

(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khải

(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đăng

(502) 375-0284

Wichita, KS:

Lê Văn Thành

(316) 655-7118



Tháng 11 hàng năm, Giáo Hội Công Giáo dành riêng để cầu nguyện cho các linh hồn còn đang được thanh luyện, chờ ngày được hưởng hạnh phúc miên viễn với Chúa. Quan niệm luyện ngục đối với nhiều người là nơi thiêu đốt để đền tội, trong niềm hy vọng được giải thoát và về thiên quốc. Quan niệm mới ngày nay được nhiều người tán thành là thời gian thanh luyện không phải là hình phạt, nhưng là ý thức mình chưa được trong sạch nên phải tự tẩy rửa cho sạch sẽ trước khi trình diện Đấng Tối Cao. Dơ nhiều thì tẩy lâu, dơ ít tẩy chóng. Có linh mục tuyên bố rằng “*khi tôi cảm thấy mình chưa đủ trong sạch để trình diện trước mặt Chúa, có cho tôi lên Thiên Đàng ngay tôi cũng không dám lên, vì tôi tự cảm thấy mình chưa xứng đáng*”. Việc cầu nguyện cho những người quá cố có hai mục đích: xin Chúa cho việc thanh luyện có kết quả tốt để linh hồn người thân yêu sớm qua giai đoạn này và về với Chúa. Sau đó là biểu tỏ lòng hiếu thảo, mến thương với những người đã ra đi và thực hiện việc hiệp thông trong một Chúa giữa những người còn sống và những linh hồn đã lià cõi thế. Linh hồn những người thân yêu đang chờ đợi chúng ta. Chúng ta hãy tỏ lòng thương yêu và hiệp thông với họ qua lời cầu nguyện.

Tháng 11 cũng là tháng tưởng nhớ sự sụp đổ của nền Đế nhất Cộng Hòa Việt Nam và tưởng niệm vị Tổng Thống đầu tiên của Việt Nam Ngô Đình Diệm, cùng với em ruột Ngô Đình Nhu bị thảm sát vào ngày 2-11-1963, cách đây 58 năm.

Nói cho đúng sự thật, cuộc đảo chánh và thảm sát xảy ra vì tham quyền theo sự xúi dục của người Mỹ và việc nằm vùng phá hoại của cộng sản dưới nhiều hình thức, kể cả tôn giáo. Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm có công nhiều hơn lỗi. Ông đã dẹp các sứ quân, đưa quốc gia về một mối, xây nền móng cho một chế độ cộng hòa dân chủ, khởi động phát triển đất nước. Cộng sản coi ông là kẻ thù không đội trời chung. Mỹ cho ông là đồng minh cứng đầu, coi chủ quyền quốc gia trọng hơn nghe lời Anh Hai chi tiền. Một số tướng lãnh vô tài bất tướng coi ông như một trở lực cho việc thăng quan tiến chức và tự do tung hoành của họ. Người ngay không sợ chết đứng nhưng đã bị giết lén dã man. Trong vòng mấy tháng, ba anh em Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Cẩn đã bị giết. Cứ tự hào là Việt Nam có văn minh, văn hóa. Ánh sáng văn minh, văn hóa chưa thấy đâu, chỉ thấy thảm sát không gớm tay vị nguyên thủ do quốc dân bầu lên, người đã làm được nhiều việc tốt, cùng với hai người em đã góp công phục vụ đất nước. Hậu quả ra sao chúng ta đã thấy. Thôi thì mọi sự cũng đã qua rồi, chỉ cần nhắc lại qua ra làm sao để lịch sử ghi cho đúng và hậu thế rút kinh nghiệm. Chúng ta không đòi lấy oán báo

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenneer, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thứ
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:
Kim Mai
(281) 970-4903

oán, nhưng chủ trương lấy ân báo oán. Mong sao Trời thương cho con dân Việt Nam biết thương yêu nhau và đoàn kết để đòi lại đất nước và quyền dân từ tay những kẻ đã tìm mọi thủ đoạn tiêu diệt chế độ Việt Nam Cộng Hòa và giết vị lãnh tụ đầu tiên của chế độ ấy.

Về tình hình Việt Nam hiện tại, số người nhiễm Covid-19 đã giảm bớt, đang từ trên 4,000 mỗi ngày đã giảm xuống còn trên dưới 2,000. Nhà cầm quyền đã cho mở lại nhiều sinh hoạt, vừa để dân làm ăn sinh sống, vừa sợ lời đe dọa đóng cửa xí nghiệp của các công ty quốc tế. Con ác mộng mới bớt, chưa qua hẳn. Nhưng khi tổng kết sơ tình hình và cách đối phó của nhà nước, người ta thấy những lúng túng, rối loạn trong hành động, không đủ lòng thương dân và lo cho dân như các nước khác.

Cụ thể là để dân thất nghiệp đói, tiếp tế không đủ, thủ tục khó khăn. Cấm ra đường nhưng không có hệ thống phân phối thực phẩm hữu hiệu. Bắt người nhiễm vì khuẩn cách ly phải tập trung nhưng không cho thuốc, chỉ chữa những người bệnh nặng. Dân bỏ thành phố về quê thì bị ngăn cản, không giúp đỡ, mặc cho đói khát, đi bộ hàng ngàn cây số, màn trời chiếu đất. Khi dân về tới ranh giới tỉnh nhà thì bị đuổi trở lại vì sợ mang bệnh làm lây nhiễm. Nay các công xưởng mở lại, thiếu công nhân, không biết nhà nước có giúp phương tiện vận chuyển cho họ trở lại chỗ làm, hay lại bỏ mặc cho họ đi bộ?

Trong khi dân khổ như thế thì Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng, trong hội nghị Trung Ương Đảng vào tháng 10, lại lớn tiếng ca ngợi đảng và nhà nước đã thể hiện lòng yêu nước thương dân, lá lành đùm lá rách, xuất sắc trong việc diệt Covid-19. Một là mắt ông mờ, không nhìn thấy sự thật. Hai là ông biết, nhưng nói láo.

Tài nói láo là một đặc tính của những người cộng sản. Mới đây, ngày 18/10, ông Lê Minh Tấn, Giám Đốc Sở Lao Động, Thương Binh, Xã Hội của thành phố HCM đã tình bơ tuyên bố: “*Chưa có ai ở thành phố bị bỏ đói hay thiếu mặc, lâm vào cảnh khốn khổ vì đại dịch*”. Lời tuyên bố sai sự thật 100% của ông đã gây phẫn nộ trong quần chúng. Dân đã chửi công khai ngoài đường và trên facebook. Nếu không có những người thiện tâm, không có những tổ chức nhân đạo, tôn giáo thì dân lao động nghèo ở Sài Gòn đã chết la liệt vì đói và vì bệnh. Người khác làm, đảng và nhà cầm quyền nhận công. Sao không nhận luôn thành tích dân đói bỏ thành về quê đi bộ hàng trăm, hàng ngàn cây số, có đàn chó đói về theo cũng được đảng ta lên án tử hình?

Nếu phải nói thêm về thiên tài đảng ta thì phải kể tới việc toàn thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Biển VN gồm 9 ông tướng vừa bị đảng khiển trách và kỷ luật về tội tham nhũng, bảo kê cho buôn lậu, ăn bớt xăng dầu của các tàu tuần duyên bằng cách cho tàu thay nhau nằm ụ tại bến để có dư nhiên liệu đem bán, bất kể việc giữ an ninh biển bị suy giảm. Chính tướng tá bán an ninh tổ quốc lấy tiền thì những người bị bệnh dịch còn được coi ra gì! ♦

Ý Cầu Nguyên

“Xin cho linh hồn các nhà lãnh đạo cũng như mọi thành phần dân, quân, cán, chính đã chiến đấu, hy sinh để bảo vệ nền độc lập, dân chủ tự do cho quê hương Việt Nam đã qua đời, được hưởng hạnh phúc ở quê trời vĩnh viễn”.

Marrero, LA:
 Trần Văn Bình
 (504) 348-1346
 Ngô Tám
 (504) 368-0055
 Kenneer, LA:
 Nguyễn Đình Nghiêm
 (504) 254-1150
 Boston, MA:
 Phạm Duy Lý
 (617) 265-7934
 Brooklyn, MN:
 Trần Ngọc Bái
 (763) 315-3942
 Kansas City, MO:
 Nguyễn Lưu
 (816) 231-2413
 Durham, NC:
 Nguyễn Sương
 (919) 361-5472
 Lincoln, NE:
 Trần Văn Trị
 (402) 438-4415
 Las Vegas, NV:
 Phan Văn Sỹ
 (702) 221-1688
 Cincinnati, OH:
 Francis Đình Khải
 (513) 227-4711
 Oklahoma:
 Lê Minh Khôi
 (405) 759-3645
 Tulsa, OK:
 Ngô Thiện Tích
 (918) 437-6253
 Nguyễn Minh Tuấn
 (918) 627-2046
 Portland, OR:
 Ngô Trường James
 (503) 591-0871
 Đoàn Trọng Thu
 (714) 642-8365
 Philadelphia, PA:
 Nguyễn Đức Phong
 (215) 329-0538
 Arlington, TX:
 Trần Văn Minh
 1-866-246-3702
 Arkansas:
 Lê Thiên Hoàng
 (479) 471-7238
 Austin, TX:
 Phạm Trí Thức
 (512) 832-6408
 Irving, TX:
 Đoàn Thanh Hùng
 (972) 790-2216 / 3500
 Houston, TX:
 Kim Mai

Hộp Thư Độc Giả



ĐỊA CHỈ BƯU CHÍNH

Để tránh thất lạc, xin quý Độc Giả, Thân Hữu và Thân Chủ Quảng Cáo, gửi thư cho Tòa Soạn theo địa chỉ dưới đây:

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN
P.O. BOX 10250
Westminster, CA 92685

(Xin ghi số ký danh hoặc cắt Label Độc giả gửi kèm. Đa tạ)

Bà Đỗ Mai Phúc, MD

... Trước hết con xin gửi lời chúc lành của Thiên Chúa đến với mọi người...
 Tạ ơn Chúa nay chúng con đã ổn định chỗ ở mới. Hai vợ chồng con đến tuổi “thất thập cổ lai hy” mới gọi là An Cư... Trong thời gian dịch Covid đã được mọi sự an lành trong tay Chúa... Nhìn hình ảnh Rước Đức Mẹ tại Fatima ở bìa Nguyệt San ĐDGD mà lòng xúc động khôn xiết ...
 Xin Mẹ ban bình an và chữa lành bệnh dịch cho nhân loại, nhất là tại Việt Nam...

Thưa bà Đỗ Mai Phúc,

Tạ ơn Chúa đã gìn giữ ông bà được bình an qua tởi “thất thập” được “an cư” để có thêm thì giờ vào việc phụng vụ và mở mang nước Chúa. Tháng Mân côi sắp qua đi nhưng các con cái Mẹ vẫn luôn luôn tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm cũng như thực thi ba Mệnh Lệnh Đức Mẹ đã truyền tại Fatima và siêng năng kêu cầu cùng Mẹ La Vang đã hứa cầu bầu cho con dân Việt.

Ông Lưu Văn Bình, NY

...Kính mong Quý Báo vui lòng cho đăng ít hàng của tôi để chia sẻ với các độc giả về một vụ án mà bị cáo là một linh mục và nguyên cáo là những khuôn mặt và tổ chức được cộng đồng hải ngoại biết đã lâu nay. Đó là vụ kiện tại tòa Thượng Thẩm New York do ông LS. Trịnh Hội cùng với tổ chức VOICE mà ông là Tổng giám đốc điều hành kiện Linh mục Joseph Nguyễn Văn Thiện thuộc Giáo phận Buffalo về các tội phỉ báng v.v... Một vụ kiện liên quan đến thanh danh của một Linh mục và Giáo Phận Buffalo. Người đứng đơn và tổ chức VOICE, có ông Nam Lộc đứng trong Ban điều hành, là những khuôn mặt tiếng tăm lâu năm trong cộng đồng. Do đó phán quyết của Tòa, không kể việc thắng hay thua, cũng để lại những hậu quả tai hại to lớn, ảnh hưởng đến Niềm Tin của quần chúng. Theo những gì mà tôi được biết thì cha Thiện, một ân nhân của Trịnh Hội và tổ chức VOICE, đã lên tiếng tố cáo ông Trịnh Hội và tổ chức VOICE về nhiều điều sai trái liên quan đến việc đưa người tị nạn từ Thái sang Canada. Ông Hội và các thành

viên của VOICE đã đánh trả qua các cuộc họp báo, các phương tiện truyền thông người Việt hải ngoại cũng như trên mạng xã hội. Họ đánh phá cha Thiện và cả Tòa Giám Mục Buffalo, nơi cha đang phục vụ. Đòn quyết liệt họ ra tay là đâm đơn kiện cha ra tòa thượng thẩm New York, cáo buộc cha về tội phỉ báng, làm thiệt hại thanh danh và tổn hại nghề nghiệp v.v... với cáo trạng mấy chục trang nộp cho Tòa cùng với đàn luật sư hùng hậu...

Thế nhưng thiên bất dung gian, Tòa sau khi xét xử đã ra phán quyết dài 19 trang bác đơn kiện của ông Hội và tổ chức VOICE, minh oan cho cha Thiện không phỉ báng họ và cha đã hành xử quyền Tự Do Ngôn Luận, lên tiếng vì sự lợi ích công cộng (public interest)...

Sau kết quả phiên Tòa, Cha Thiện đã đưa ra Thông Báo...

Thư ông Lưu Văn Bình,

Cảm ơn ông đã gửi những chia sẻ, nhận định, ưu tư về một phiên tòa không chỉ là để giải quyết một tranh tụng cá nhân mà nó có liên hệ đến các sinh hoạt cộng đồng và tôn giáo. Hơn thế nữa, như ông nói, nó khoét sâu vào Niềm Tin của quần chúng đang bị soi mòn sau nhiều sự kiện. Vì khuôn khổ của Hộp Thư, Diễn Đàn cho đăng một phần những ý kiến của ông và sẽ đăng phần lên tiếng của cha Thiện để rộng đường dư luận, trả lại công đạo cho nạn nhân, góp phần xây dựng cộng đồng tránh những việc làm tổn hại tương tự trong tương lai. Thiết nghĩ bên nguyên cáo của ông Trịnh Hội, tổ chức VOICE, ông Nam Lộc v.v... cũng cần lên tiếng sau phán quyết

của tòa án tương tự như quý vị đã làm, đã hứa trước đây.

Ông Nguyễn Chính Ích, CA

...Mặc dù đã đáo hạn lệ phí mà báo vẫn đến đều đặn, thật là quý hóa. Xin đa tạ... Xin

Chúa ban nhiều ơn lành xuống trên quý vị và gia đình luôn được bình yên, mạnh khỏe để chu toàn nhiệm vụ được trao ban...

Thư ông Nguyễn Chính Ích,

Như đã nhiều lần thư cùng Quý Độc Giả, Tòa Soạn không chủ trương ngưng gửi báo hàng tháng cho độc giả chỉ vì lệ phí đã đáo hạn vì Diễn Đàn làm việc Tông Đồ đem Tin Mừng, món ăn tinh thần, đến cho độc giả đều đặn hàng tháng. Một việc làm đòi buộc và vô vị lợi, không kinh tài về n không lệ thực và o tài chấ th Xin ông an tâm nhận và đọc báo cũng như giúp giới thiệu thêm Độc giả mới.

Bà Nguyễn T. Hoa, CA

... Tôi chờ hàng ngày được đọc báo Diễn Đàn Giáo Dân, mà hôm nay đã mừng mười rồi mà tôi chưa nhận được báo! Tòa báo có quên tôi không? Báo đạo, báo đời nhà tôi đều có cả nhưng báo Diễn Đàn Giáo Dân vẫn là món ăn tinh thần không thể thiếu...

Thư bà Nguyễn T. Hoa,

Chắc chắn là Tòa soạn không quên, không bỏ sót tên bà khi phát hành báo hàng tháng. Việc báo thất lạc hoặc đến trễ thường do trục trặc của Bưu điện. Thư thường, hạng nhất, đôi khi vẫn bị bỏ nhầm vào nhà khác như chúng ta thường thấy. Rất mong bà thông cảm và Tòa soạn đã gửi lại cho bà, hy vọng lần này không

thất lạc. Mong bà cổ vũ cho món ăn tinh thần này được thêm nhiều người biết và đọc.

Ông Trần Hoàng, MI

... Vụ Giáo sỹ lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên trong Giáo Hội những tưởng đã sang trang sau khi các Giáo Hoàng đã xin lỗi các nạn nhân và ra các quyết định gắt gao để chấm dứt tệ đoan này ...Nhưng sao vừa qua Tòa Thánh lại phải đau buồn lên tiếng về việc Giáo hội Pháp bao che (?) hàng ngàn vụ lạm dụng tình dục vừa được công khai...

Thư ông Trần Hoàng,

Chuyện lạm dụng tình dục này là vết dơ khó rửa sạch mặc dù Giáo Hội đã nhiều lần xin lỗi cũng như cải sửa. Đó cũng là gương mù gương xấu, một trọng tội đáng nguyên rửa “thà cột đá vào cổ nó mà thả trôi sông còn hơn”. Không biết có phải vậy mà con chiên Âu châu bỏ đạo nhiều, chẳng hạn bên Pháp chỉ còn khoảng bốn mươi phần trăm nhận mình là tín hữu Công Giáo. Ai có dịp thăm viếng các nhà thờ cổ kính, nguy nga bên Âu châu đều thấy sự trống vắng, lạnh lẽo. Việc xây dựng đền thờ trong tâm hồn tín hữu quan trọng hơn!

Ông Vũ Huy Trường, TX

...Cuối năm nay chắc có nhiều biến chuyển liên quan đến việc phá thai... Mong tòa Báo lên tiếng xin mọi người thêm lời cầu nguyện cho sự việc được thể hiện theo thánh ý Chúa...

Thư ông Vũ Huy Trường

Đúng như những thao thức và chia sẻ của ông, những tháng cuối năm nay đã, đang và sẽ có

những sự kiện, nhiều biến chuyển liên quan đến phá thai tại Hoa Kỳ. Tối Cao Pháp Viện sẽ phải xử nhiều vụ kiện liên quan đến các luật phá thai của nhiều Tiểu Bang Hoa Kỳ, trong đó có luật cấm phá thai rất nghiêm ngặt của Texas. Kể đến là việc Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ sẽ họp và thảo luận về việc các chính trị gia Công Giáo chủ trương hay cổ vũ phá thai có bị “rút phép thông công”, có bị cấm rước lễ không? Bên lề hai sự kiện trên chúng tôi ghi nhận hai sự kiện bên lề có tính cách ngoại giao nhưng chắc không khỏi có liên hệ đến việc phá thai tại Mỹ? Đó là việc bà Chủ Tịch Hạ viện, một Kitô hữu, mới yết kiến Đức Giáo Hoàng và sắp tới Tổng Thống Biden khi sang họp tại Âu Châu cũng có lịch trình diện kiến vị đương kim Giáo Tông Phanxicô, Người đã khẳng định “phá thai là sát nhân”. Vâng, chúng ta phải hiệp thông với Đức Thánh Cha cầu nguyện cho mọi sự được thể hiện ở “dưới đất cũng như trên trời”.

THƯ TÍN

Ông Nguyễn Quang Lộc, CA

Diễn Đàn hân hoan chào mừng độc giả cao niên, 80 tuổi, vừa ghi tên gia nhập Diễn Đàn làm vườn nho cho Chúa. Tòa Soạn đã gửi số báo tháng 10 cho ông. Đây là tấm gương lành cho quý Độc giả cao niên khác thường hay lấy lý do tuổi tác để thoái thác. Xem hình ảnh một cụ U chín mươi vừa bay vào không gian rồi trở về bình an vui khỏe mà nức lòng cho những ai dù tuổi đời chông chênh nhưng tinh thần vẫn hăng say, trẻ trung. Mong ông giới thiệu thêm

cho vài cụ bạn cùng làm độc giả thì đẹp lòng Chúa dường bao!

Ông Nguyễn Long, CA

Xin ông an tâm và vui vẻ đón nhận món ăn tinh thần đến năm 2023. Ông có phước được con cái hiếu thảo biết bỏ tiền mua báo cho cha mẹ đọc, làm món ăn tinh thần cho cha mẹ, giúp cha mẹ bớt cô đơn và thêm lòng đạo hạnh, kính mến Thiên Chúa và Mẹ Maria. Đây cũng là một gương lành cho con cái biết lo lắng, bồi bổ tâm linh cho cha mẹ lúc xế chiều. Lệ phí một năm 50 Mỹ kim để gửi báo qua đường bưu điện đến tay Độc giả, dù mưa hay nắng, là số tiền khiêm tốn và tối thiểu, chưa tới một Mỹ kim cho một tuần lễ, mà Diễn Đàn đã chịu đựng bấy lâu nay. Thiết tưởng nếu phải so sánh thì việc bỏ ra \$50 - \$100 một tháng mua thuốc bổ cho thể xác với \$50 một năm mua thuốc bổ tinh thần, tâm linh thì quá rẻ và hữu ích.

Ông Nguyễn Văn Sửu, MD

Cám ơn ông đã gửi hai lần lệ phí. Tòa soạn đã nhận đủ. Xin Chúa chúc lành cho ông và bảo quyền.

Ông Vũ Ngọc Trúc, OH

Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc tốt lành của ông. Sau nữa, là lòng tri ân của Diễn Đàn về lòng quảng đại của ông không chỉ gửi trước ba năm lệ phí mà còn gửi riêng tiền ủng hộ cho tờ báo. Xin Chúa chúc lành và trả công bội hậu cho ông và quý quyến.

Ông Đỗ Như Điện, CA

Tòa Soạn đã nhận lệ phí và cập nhật địa chỉ mới.

Ông Trần Ích, GA

Chân thành cảm ơn những chia sẻ

và cầu chúc của Ông. Xin Thiên Chúa chúc lành.

Chân Thành Cảm ơn quý độc giả đã gửi lệ phí:

Ông Nguyễn Văn Toán, OR

Ông Nguyễn Tân, TX

Ông Trần Ích, GA

Ông Lê Văn Đặng, MI

Ông Đỗ Xuân Triều, OK

Ông Nguyễn Chính Ích, CA

Ông Đỗ Như Điện, CA

Ông Nguyễn Chí Cát, CO

Ông Trần Cung, KS

Ông Vũ Đ. Vincent, IN

Ông Nguyễn Kỳ, CA

Ông Nguyễn Văn Cẩm, IA

Ông Nguyễn Long, CA

Bà Đỗ Mai Phúc, MD

Ông Phạm Đình Hoàng, OK

Ông Nguyễn Văn Sửu, MD

Ông Nguyễn Văn Lâm, NE

Ông Nguyễn Quang Lộc, CA

Ông Vũ Ngọc Trúc, OH

Ông Nguyễn Văn Hai, CA

Ông Peter Nguyễn, CA

Ông Phạm Ngọc Từ, OH

**Tích cực
tham dự
chiến dịch
mỗi độc giả một
thiệp thăm độc
giao mới.**

Tháng mười một, Tháng các linh hồn

Tháng mười một vẫn được dành riêng cho các linh hồn. Người Công Giáo nói chung rất quan tâm đến những ai đã ra đi, mong rằng người thân quá cố của mình được chia sẻ hạnh phúc với Thiên Chúa tình yêu. Đây là một ước muốn rất đẹp, rất tình người.

Người Công Giáo được khuyến khích thực hiện những điều thiết thực, ví dụ như xin Lễ, đọc kinh cầu nguyện, làm việc lành phúc đức,... để “an ủi” những người đã ra đi mà còn đang vướng mắc một vài trở ngại nào đó khiến họ chưa hoàn toàn chia sẻ vinh quang và hạnh phúc với Chúa. Có một vài điều cần được lưu ý khi thực hiện những việc bác ái này.

Thứ nhất, việc xin Lễ không phải để “mua phần rỗi” cho những người đã qua đời. Thiên Chúa không cần tiền của con người. Và lại, hãy nghe Chúa Giêsu “Nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình những của tốt lành, phương chi Cha anh em, Đấng ngự trên trời, lại không ban những của tốt lành cho những kẻ kêu xin người sao?” (Mt 7:11). Tấm lòng của Thiên Chúa bao la đến nỗi không ngôn từ nào có thể diễn tả hết được, làm sao lại có thể chịu thua tấm lòng của con người?! Những đóng góp vẫn được gọi là “xin Lễ” là một chia sẻ thiết thực để các Thừa tác viên trong Hội Thánh có phương tiện để mục vụ. Đó là một nghĩa cử rất đẹp, rất tình người vì nó diễn tả tình liên đới trong cộng đoàn con cái Chúa và cộng đồng nhân loại.

Thứ hai, “Luyện Ngục”, như cách dịch chữ purgatorium hay purgatories từ Tiếng La Tinh, không phải để chỉ một tình trạng đau khổ bị hành hạ đau đớn như có nhiều người vẫn tưởng. “Luyện Ngục” không phải là một nơi chốn của đau khổ, mà là một tình trạng chưa trọn kết hợp trong vinh quang và hạnh phúc với Thiên Chúa. Những người trong tình trạng này đã hưởng vinh quang và hạnh phúc



của Thiên Chúa rồi, nhưng một cách nào đó vẫn chưa trọn vẹn. Họ sống trong vui mừng vì biết chắc chắn rằng họ sẽ kết hợp với Chúa trọn vẹn một lúc nào đó.

Thứ ba, về vấn đề “Hoả Ngục”, Giáo Hội Công giáo chưa bao giờ khẳng định có một ai cụ thể đang ở trong Hoả ngục. Giáo Hội luôn cảnh giác và thúc giục con cái mình sống trong tinh thần tỉnh thức để lúc nào Chúa đến thì hân hoan chào đón Người để Người đem mình vào hạnh phúc viên mãn. Như vậy, luôn luôn có chỗ cho hy vọng, ngay cả đối với tội nhân xấu xa nhất. Và như thế, không ai có quyền lên án và kết luận về vận mệnh của người khác. Tiếng nói cuối cùng thuộc về Thiên Chúa.



Cuối cùng, những ai quan tâm đến “luyện ngục” sẽ thắc mắc không biết ý nghĩa của Tháng Các Linh Hồn là gì. Những việc mình đang làm như xin Lễ, cầu nguyện, làm việc bác ái,... sẽ có lợi gì cho những người đã qua đời? Câu trả lời rất đơn giản nếu tất cả các việc trên được đặt trong chiều kích hiệp thông và nhập thể. Tất cả công trình tạo dựng

của Thiên Chúa hiệp thông sâu xa trong Người. Đây chính là ý nghĩa rất đẹp, rất tuyệt vời của mối dây liên kết nhân loại mà Giáo hội vẫn gọi là “mầu nhiệm Các Thánh thông công”. Tất cả mọi người được nối kết và chia sẻ với nhau trong chính sự sống của Thiên Chúa nơi cuộc đời của mình và của anh chị em mình. Cho nên khi người này làm một

việc tốt, đóng góp một hy sinh, tất cả mọi người trong cộng đồng hiệp thông ấy đều được chia sẻ. Chính Thiên Chúa đã đích thân khẳng định điều ấy qua Ngôi Lời nhập thể là Chúa Giêsu: “Mỗi lần các ngươi làm [điều tốt] cho một trong những anh chị em bé mọn nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính ta vậy.” (Mt 25:40) Ngược lại, khi một ai đó trong cộng đồng hiệp thông ấy làm một việc gây tổn thương đến người khác, mọi người đều bị ảnh hưởng ít nhiều. Cho nên, việc làm thiết thực nhất cho những ai đã qua đời là giúp họ khôi phục lại những gì họ đã làm tổn thương, và giúp họ làm những gì họ chưa làm được khi còn sống ở đời này. Làm như thế ta sẽ giúp xoa dịu nỗi đau, nỗi buồn, nỗi trăn trở họ vẫn còn đang mang vác. Làm như thế ta sẽ giúp họ đi vào hạnh phúc với bình an trọn vẹn trong Thiên Chúa, Đấng đã dùng phương thể nhập thể để dạy con người về ý nghĩa của hiệp thông. ♦

Theo FB VuiNguyen

Kính mời

Nhằm phục vụ quý Độc Giả ưa đọc báo trên Mạng toàn cầu, nhất là quý vị có mặt yếu muốn đọc được chữ khổ lớn trên máy điện toán, Iphone, Ipad...,

Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân đã cho đăng nguyên văn Nội Dung cả tờ báo Dưới dạng hình PDF trong mục Điểm Lại Báo Cũ, sau một tháng. Ngoài ra, hàng tháng, một tuần sau ngày phát hành báo viết, Tòa Soạn đã để lên Website Diễn Đàn Giáo Dân một số bài Chủ Điểm. Xin mời độc giả vào trang Mạng:

diendangiaodan.com để theo dõi.



HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM



Thư gửi cộng đồng dân Chúa: Sống đức tin thời đại dịch

THƯ HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA

Ngày 12/10/2021 các giám mục Việt Nam đã gửi một thư chung đến cộng đồng dân Chúa với tựa đề: *Sống đức tin thời đại dịch. Trong thư các ngài chia sẻ một số gợi ý và đề nghị cho đời sống đức tin trong hoàn cảnh hiện nay.*

■ Hồng Thủy - Vatican News

Hàng năm, các giám mục Việt Nam họp Hội nghị thường niên kỳ II vào tháng 10. Năm nay do đại dịch nên các ngài đã tổ chức hội nghị trực tuyến.

Tác hại của đại dịch

Trước hết các giám mục “chia buồn với các gia đình mất người thân trong đại dịch, hợp ý cầu nguyện cho người quá cố và xin Chúa ban ơn nâng đỡ anh chị em trong lúc đau buồn”. Các ngài cũng nhớ cầu nguyện cho những anh chị em đang bị nhiễm bệnh được sức khoẻ hồn xác để vượt qua thử thách.

Các vị chủ chăn đặc biệt lưu ý

tác hại của đại dịch trên đời sống đức tin khi dịch bệnh khiến tín hữu “không thể tham dự trực tiếp các cử hành phụng vụ tại nhà thờ, mất đi sự nâng đỡ của cộng đoàn trong Giáo hội, và nhiều người cảm thấy nao núng trong niềm tin vào tình yêu của Cha trên trời”.

Cầu nguyện, chay tịnh và làm việc bác ái

Các giám mục mời gọi các tín hữu sống thời gian dịch bệnh này như “Mùa Chay đặc biệt trong đời sống Kitô hữu”. Các ngài nhắc rằng ba việc đạo đức căn bản mà Giáo hội kêu gọi chúng ta thực hiện trong mùa Chay – cầu

nguyện, chay tịnh và làm việc bác ái – là những việc cần làm trong thời dịch bệnh.

Các tín hữu được mời gọi cầu nguyện sớm tối, đọc kinh Mân Côi trong gia đình, để “nhờ đó mọi người trong nhà gắn kết với nhau hơn trong Chúa, cùng nhau vượt qua những khó khăn trong giai đoạn hiện nay”. Bên cạnh đó, thay vì chỉ coi những hạn chế về ăn uống, vui chơi giải trí như sự bó buộc, các tín hữu cũng được mời gọi sống thời gian này “như cơ hội chay tịnh để hiệp thông với đau khổ của Chúa Giêsu

(xem tiếp trang 11)

ĐTC cầu nguyện cho các nạn nhân của nạn lạm dụng tính dục trong Giáo hội Pháp

Sau khi một bản báo cáo về vấn đề lạm dụng tính dục trong Giáo hội Pháp được công bố, Giám đốc Phòng báo chí Tòa Thánh Matteo Bruni cho biết Đức Thánh Cha nhớ đến và cầu nguyện trước hết cho các nạn nhân, những người đã phải chịu đựng và có can đảm để nói ra

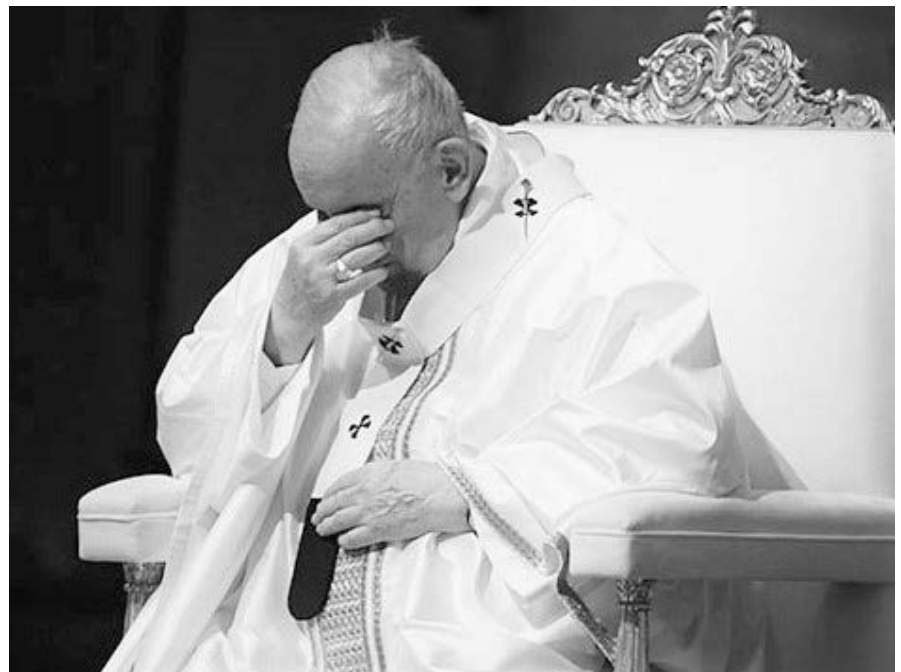
■ **Hồng Thủy - Vatican News**

Ngày 5/10/2021, sau cuộc điều tra kéo dài 2 năm rưỡi, ủy ban độc lập do các giám mục Pháp và Ủy ban Tu sĩ Pháp thành lập vào năm 2018 đã công bố một báo cáo dài 2.500 trang, cho thấy, trong khoảng thời gian 70 năm, có tổng cộng khoảng 216.000 (với sai số 50 ngàn) người ở Pháp là nạn nhân vì thành niên bị lạm dụng tính dục trong Giáo hội Pháp, bởi khoảng từ 2.900 đến 3.200 linh mục và tu sĩ; con số nạn nhân lên đến 330.000 nếu tính cả các vụ gây nên bởi các nhân viên giáo dân, chủ yếu trong các trường học.

Đức Thánh Cha đau buồn cho các nạn nhân và cảm ơn sự can đảm của họ

Ông Bruni cho biết Đức Thánh Cha đã đau buồn biết về nội dung bản báo cáo khi các giám mục Pháp về Roma viếng mộ hai thánh Tông đồ và thăm các cơ quan trung ương Tòa Thánh.

Nói với các nhà báo, ông Bruni nhấn mạnh rằng Đức Thánh Cha nghĩ đến và cầu nguyện “trước hết cho các nạn nhân” và “các vết thương của họ”. Đức Thánh Cha cũng biết ơn vì họ đã “can đảm nói ra” và vì “hướng đến với Giáo hội Pháp, nhờ đó, khi nhận



Đức Thánh Cha Phanxicô khóc khi nghe báo cáo về việc giáo sĩ Pháp lạm dụng tính dục

thức được thực tế kinh khủng này và hiệp nhất với sự đau khổ của Chúa vì các trẻ em dễ tổn thương của mình, Giáo hội có thể đi con đường cứu chuộc”.

Ông Bruni kết luận: “Bằng những lời cầu nguyện của mình, Đức Giáo hoàng đã phó thác Dân Chúa ở Pháp, đặc biệt là các nạn nhân, cho Thiên Chúa để Người ban cho họ sự an ủi và phép lạ chữa lành, với công lý”.

Giáo hội cần hành động mạnh

mẽ

Ủy ban điều tra độc lập do ông Jean-Marc Sauvé, một quan chức cấp cao của Pháp và cựu phó chủ tịch Hội đồng Nhà nước, đứng đầu. Công việc của ủy ban này là xác lập các dữ kiện liên quan đến các trường hợp ấu dâm trong Giáo hội Pháp từ năm 1950 đến 2020, để hiểu tại sao và cách chúng xảy ra, cũng như cách chúng được xử lý, xem xét hành động của Giáo hội chống lại nạn ấu dâm và đưa

ra các khuyến nghị.

Một cuộc họp báo, được kênh Công giáo Pháp KTO truyền hình trực tiếp vào sáng thứ Ba 5/10/2021, cũng có sự tham dự của đại diện các hiệp hội các nạn nhân.

Mặc dù thừa nhận rằng báo cáo không thể đầy đủ, ông Sauvé đã trình bày nội dung của nó, cung cấp dữ liệu chính xác đã được thu thập trên các lĩnh vực khác nhau: bao gồm thần học, y học, xã hội học, nhân chủng học, tâm thần học hoặc dân sự và giáo luật.

Ông Sauvé cho biết tổng thể, năm triệu rưỡi người đã bị tấn công tình dục khi chưa tròn 18 tuổi ở Pháp. Gia đình và bạn bè thân thiết vẫn là bối cảnh có tỷ lệ bạo lực tình dục cao nhất, nhưng Giáo hội Công giáo cũng là nơi có tỷ lệ cao, nơi hầu hết các vụ lạm dụng (80%) liên quan đến các trẻ nam.

Chủ tịch của Ủy ban độc lập đã kêu gọi Giáo hội theo đuổi “những hành động mạnh mẽ”, bằng cách thừa nhận những thiếu

sót trong quá khứ (bao gồm cả ‘luật im lặng’) và cải thiện việc đào tạo và sự phân định ơn gọi như một cách để ngăn chặn hiện tượng này. Ông cũng cảnh báo về điều mà ông gọi là “sự thần thánh hóa” quá mức đối với các linh mục.

45 khuyến nghị

Báo cáo của Ủy ban độc lập đưa ra 45 khuyến nghị cụ thể, bao gồm các cơ chế kiểm soát nội bộ mạnh mẽ hơn, định nghĩa rõ ràng hơn về vai trò của giám mục để đảm bảo việc kiểm tra các vụ việc một cách khách quan và tăng cường sự tham gia của giáo dân vào việc điều hành Giáo hội.

Kêu gọi một “công việc của sự thật, tha thứ và hòa giải”, ông Sauvé nhấn mạnh rằng Giáo hội Công giáo là “một thành phần thiết yếu của xã hội” và Giáo hội phải nỗ lực để “thiết lập lại một liên minh” với nó. Ông kết luận: “Giáo hội có thể và phải làm mọi cách để khôi phục những gì đã bị hư hại và xây dựng lại những gì

đã bị phá vỡ”.

Phản ứng của Chủ tịch Hội đồng giám mục Pháp và Chủ tịch Ủy ban tu sĩ Pháp

Sau phần trình bày của ông Sauvé, Đức tổng giám mục Moulins-Beaufort, Chủ tịch Hội đồng giám mục Pháp đã nhìn nhận mức độ lạm dụng tính dục khủng khiếp trong Giáo hội Pháp và cảm ơn các nạn nhân; ngài đảm bảo quyết tâm hành động với họ và thay đổi thái độ của giới lãnh đạo Giáo hội. Ngài hứa rằng các Giám mục Pháp sẽ dành thời gian để nghiên cứu báo cáo và đưa ra kết luận trong cuộc họp toàn thể vào tháng 11.

Nữ tu Véronique Margron, Chủ tịch Ủy ban Tu sĩ của Pháp, cũng bày tỏ “nỗi buồn vô hạn” và “sự xấu hổ tột cùng” của mình khi đối mặt với cái mà sơ gọi là “tội ác chống lại nhân loại”. Sơ lưu ý rằng 45 Khuyến nghị là một dấu hiệu đòi hỏi của sự tin tưởng vào Giáo hội”.♦

THƯ HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM...

(tiếp theo trang 9)

trên Thánh giá và cầu nguyện cho những anh chị em đang phải chiến đấu với bệnh tật”.

Trong thư các giám mục cảm ơn các tín hữu đã quảng đại đáp lời kêu gọi của các giám mục bằng cách đóng góp, chia sẻ giúp những người gặp khó khăn và tình nguyện phục vụ các bệnh nhân. Các ngài khuyến khích các tín hữu, đặc biệt các bạn trẻ tích cực tham gia những hoạt động bác ái.

Các vị chủ chăn không quên nhắc nhở các linh mục đồng hành và nâng đỡ đoàn chiên gặp khó khăn, quy tụ các thành viên của giáo xứ để sống tương thân tương ái, và tiếp tục giúp tín hữu vun trồng đức tin và cứu giúp những người khốn khó vì đại dịch.

Ngày cầu nguyện và ngày ăn chay toàn quốc

Cuối cùng, các giám mục nhấn mạnh rằng chúng ta sống trong mùa dịch như Mùa Chay, nhưng

không u buồn và chán nản, ngược lại trong ánh sáng và niềm hy vọng phục sinh. Và các ngài đề nghị dành Chúa Nhật 17/10 là Ngày toàn quốc xin ơn chữa lành mùa đại dịch; và thứ Sáu 22/10 là Ngày toàn quốc giữ chay, mỗi người làm một việc thiện để giúp nạn nhân đại dịch. (Web HĐGMVN: <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/thu-hoi-dong-giam-muc-viet-nam-gui-cong-dong-dan-chua-song-duc-tin-thoi-dai-dich-42877>)♦

NHỮNG CON SỐ TRONG BÁO CÁO LẠM DỤNG TÌNH DỤC TẠI PHÁP LÀ QUA SỨC VÔ LÝ!

■ J.B. ĐẶNG MINH AN

Hôm thứ Ba 5 tháng 10, Ủy ban Độc lập về lạm dụng Tình dục trong Giáo Hội, gọi tắt theo tiếng Pháp là CIASE, đã đưa ra một báo cáo dài 500 trang, kèm theo khoảng 2,000 trang tài liệu hỗ trợ. Ủy ban ước tính có khoảng 330,000 nạn nhân, trong đó có khoảng 216,000 nạn nhân bị các linh mục lạm dụng.

Jean-Marc Sauvé, chủ tịch của ủy ban, một quan chức cấp cao của Pháp và là cựu phó chủ tịch Hội đồng Nhà nước cho biết con số cao như thế là ước tính cả các nạn nhân tiềm năng, tức là những người có thể đã bị lạm dụng nhưng không báo cáo. Nói cụ thể là như thế này, ủy ban đã xác định được 2,700 nạn nhân lạm dụng từ năm 1950 đến năm 2020 thông qua các cuộc phỏng vấn và 4,800 người khác thông qua nghiên cứu lưu trữ. “Từ đó, Ủy ban đã làm việc với một cơ quan thẩm dò ý kiến và Viện Nghiên cứu Y tế và Sức khỏe Pháp để ước tính tổng số nạn nhân có tiềm năng bị các giáo sĩ lạm dụng trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến năm 2020, ở mức 216,000. Ủy ban ước tính có khoảng 3,200 kẻ đã thực hiện những hành vi lạm dụng đó.”

Trước con số kinh khủng 330,000 nạn nhân, các giới chức trong Giáo Hội chới với, trong khi các

phương tiện truyền thông thể tục bài Công Giáo nhào vào chế nhạo. Tuy nhiên, sau khi hoàn hồn, người Công Giáo đã bắt đầu thấy con số 330,000 nạn nhân là cực kỳ vô lý.

Ký giả Peter Anderson có bài viết nhan đề “French report -- average Church abuser abused over 100 children?” trên tờ Sismografo.

French report -- average Church abuser abused over 100 children?

Báo cáo của Pháp – Chả nhẽ trung bình những kẻ lạm dụng trong Giáo hội đã lạm dụng hơn 100 trẻ em à?

Peter Anderson

Báo cáo của Ủy ban Độc lập về Lạm dụng Tình dục trong Giáo hội, do Giáo Hội Công Giáo ở Pháp ủy nhiệm, được trình bày vào ngày 5 tháng 10. Đây là một diễn biến gây sốc khác trong cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục của Giáo hội và giới truyền thông đã rầm rộ loan tin. Theo báo cáo, có khoảng từ 2,900 đến 3,200 kẻ lạm dụng trong Giáo hội ở Pháp, bao gồm chung các linh mục, nam nữ tu sĩ và giáo dân, trong giai đoạn từ năm 1950 đến năm 2020. Con số các linh mục, nam nữ tu sĩ phạm vào tội lỗi lạm dụng tình dục này từ 2.5 đến 2.8

phần trăm tổng số của các linh mục và tu sĩ ở Pháp trong khoảng thời gian này. (Xem tóm tắt chính thức của báo cáo). Tuy nhiên, con số gây sốc nhất do Ủy ban đưa ra là những kẻ này đã lạm dụng một con số ước tính lên đến khoảng 330,000 trẻ em. Đây là con số thu hút sự quan tâm lớn nhất của giới truyền thông.

Khi thực hiện một phép chia đơn giản, người ta thấy rằng điều này có nghĩa là trung bình một kẻ lạm dụng trong Giáo hội đã lạm dụng hơn 100 trẻ em. Điều này thật khó tin. Báo cáo năm 2018 do Giáo hội ở Đức ủy quyền cho thấy khoảng 1,670 giáo sĩ có liên quan đến việc lạm dụng 3,677 trẻ em. Báo cáo chi tiết từ đại bồi thẩm đoàn ở bang Pennsylvania, Hoa Kỳ đã tìm thấy hơn 300 linh mục lạm dụng tính dục và hơn 1,000 nạn nhân trẻ em được biết đến, nhưng họ tin rằng số nạn nhân thực tế là “hàng nghìn”. Cả hai báo cáo này đều cho thấy một kẻ lạm dụng trung bình chỉ tấn công từ 2 đến 4 nạn nhân. Phải thừa nhận rằng số nạn nhân trên thực tế và tổng số kẻ lạm dụng có lẽ lớn hơn những con số thống kê đã được biết. Các báo cáo của Đức và Pennsylvania nêu rõ điều này. Tuy nhiên, nhảy một phát từ mức trung bình là 2 đến 4 nạn

(xem tiếp trang 17)

ĐỨC THÁNH CHA TIẾP THỦ TƯỚNG PHÁP JEAN CASTEX

Sáng ngày 18/10/2021 Đức Thánh Cha đã tiếp Thủ tướng Jean Castex của Pháp. Sau cuộc gặp gỡ riêng kéo dài 35 phút, người đứng đầu nước Pháp cho biết ông và Đức Thánh Cha đã nói đến báo cáo Sauv  , về việc lạm dụng tính dục trong hàng giáo sĩ. Ông cũng đã ng   lời mời Đức Thánh Cha thăm nước Pháp.

■ **H  ng Thủy - Vatican News**



C  ng đi với ông Castex c   phu nh  n của ông, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng Nội vụ Pháp. Đây là lần đầu tiên người đứng đầu chính phủ Pháp được một Giáo hoàng đón tiếp chính thức kể từ năm 2009, khi ông Fran  ois Fillon được Đức Giáo hoàng Biển Đức XVI tiếp đón.

Thủ tướng Pháp cho biết Đức Thánh Cha nói rằng ngài nghĩ Giáo hội Công giáo Pháp đã thực hiện một hành động can đảm khi

yêu cầu thực hiện báo cáo. Đức Thánh Cha tin tưởng các giám mục Pháp c   thể đưa ra những kết luận cần thiết.

Đức Thánh Cha và Thủ tướng Pháp cũng nói về những điểm chung giữa ngoại giao Pháp và To   Thánh. Đặc biệt hai vị tập trung vào vấn đề Lib  n và Iraq, Hội nghị COP26 và sự nóng lên của trái đất.

Ông Castex cho biết đ   là cuộc gặp gỡ thân thiện. Ông gặp thấy

một Giáo hoàng vui vẻ, năng động và hoạt bát. Ông cũng mời Đức Thánh Cha thăm nước Pháp.

V  o ban trưa Thủ tướng Pháp đã tiếp Đức Hồng y Quốc vụ khanh To   Thánh Pietro Parolin tại Villa Bonaparte, trụ sở của Đại sứ quán Pháp cạnh Tòa thánh, nhân kỷ niệm 100 năm quan hệ ngoại giao giữa Pháp và Tòa thánh. Ông đã tặng Đức Hồng y Parolin Hu  n chương Bắc đầu B  i tinh. (Cath. ch 18/10/2021) ◆

Anh em nhà Procrustes

■ Phạm Minh-Tâm

Năm nay, 2021, đã già nửa thế-kỷ qua rồi, có thể đối với nhiều người Miền Nam không còn ai hào-hứng gì với quá-khứ một thời Đệ-nhất Cộng-hoà và ngay cả 20 năm Miền Nam nữa. Đệ-nhất Cộng-hoà thì còn được nhắc đến dựa vào dịp đó đây tổ-chức tưởng-nhớ cổ Tổng-thống Ngô-Đình Diệm với chuỗi-hồi-ức tang-thương. Hoặc ngược lại, vẫn còn một số nhỏ tiếp-tục cố-kết duy-trì lập-luận vô-bằng rằng chế-độ này đàn-áp và kỳ-thị tôn-giáo mà cụ-thể là Phật-giáo, là độc-tài, là nhiều thứ linh-tinh khác... để giết sập một chế-độ sau chín năm giữ vững Miền Nam. Một chế-độ mà như một tác-giả nhận-xét... *Chế độ Ngô-Đình Diệm khi những năm cuối cùng gò bó từ quan cho đến dân mà thời đó gọi là chế độ độc tài, gia đình trị. Chế độ đó đã làm lỗi lầm. Nhưng về sự tôn ti trật tự nhân dân vẫn thứ tự, nếu không muốn nói là một chính thể nề nếp nhất ở Nam Việt-Nam. Không một chế độ nào trên thế giới hoàn hảo cả....* (Lê Tử Hùng. Những cái chết trong cách-mạng 1-11-1963. Trang 121).

Và thay vì cứ nhảm đi nhắc lại những oan-khiên của quá-khứ, cứ nhìn những đổ nát mà tiếc nuối vu-vơ thì tại sao không chân-thành với chính mình và với người để từ những đổ nát của quá-khứ mà gạn đục khơi trong cho hiện-tại một bài học minh-bạch hơn. Cho hiện-tại bớt đi những bất-cập cá-nhân, những chấp-mê vẫn còn bắt-ngộ. Cho tương-lai một

hy-vọng lịch-sử không lập-lại nơi thế-hệ kế-thừa, theo kinh-nghiệm George Santayana và Winston Churchill đã cho *những ai không học những kinh-nghiệm từ lịch-sử thì sẽ lập lại những gì đã diễn ra trong lịch-sử... (those who fail to learn from history are condemned to repeat it...)*. Muốn vậy, với những dữ-kiện lịch-sử dù có ê-chê và có thể còn đáng tủi-hổ nữa, thì lại càng cần phải ghi khắc nhiều hơn, kỹ hơn, như tấm gương soi sáng những bước-trong-lai, nhờ vậy tiền-đồ đất nước bớt những tai ương, những kiếp-nạn. Để những lệch-lạc từ quá-khứ không còn tái-diễn...

Cũng ngày này 58 năm trước, con bạo-loạn ngày 01-11-1963 với những hệ-quả và di-lụy mà bây giờ cho dù có kẻ muốn quên, có người vẫn nhớ, thì sự thật không ai có thể phủ-nhận rằng chế-độ “cách-mạng trị” đã đưa Thủ-đô Sài-gòn nói riêng và cả Miền Nam vào một tình-trạng hỗn-độn, một xã-hội mất kỷ-cương. Guồng máy chính-quyền Miền Nam và ngay chính Quân-độc cũng bị khủng-hoảng trầm-trọng. Hội-đồng Quân-nhân Cách-mạng chẳng những bất-lực trong việc ổn-định tình-thế, mà còn thiếu trách-nhiệm của người chiến-sĩ khi chỉ lo thăng-cấp lẫn cho nhau và liên-tục thay đổi chức-quyền theo phe nhóm để triệt-hạ nhau, thanh-toán nhau mà lo-là công-cuộc chống cộng-sản. Đoàn-thể Phật-giáo và Hội-đồng Tướng Lãnh tranh

nhau cái công đã hạ-bệ chế-độ Ngô-Đình Diệm để tung-tác, như tác-giả Lê-Tử-Hùng ghi-nhận trong cuốn *Những cái chết trong cách-mạng 1-11-1963.... Một chế độ mới, quân nhân cầm quyền, đi đến chỗ vô kỷ luật, gây thêm tình trạng xáo trộn trong nước. Đoàn thể Phật giáo và Hội Đồng Tướng Lãnh hầu như tranh nhau về cái công to lớn hạ bệ chế độ Ngô-Đình Diệm. Ở bên trong sự tranh chấp ngấm ngầm đó đã dẫn tới sự kiêu căng của tướng lãnh và sự sãi. Cho nên giai đoạn lúc bấy giờ dân chúng có câu “nhất sư nhì tướng” (trang 58). Và cứ thế làm cho Miền Nam trong 12 năm tiếp theo không một ngày ổn-định, chẳng khác gì con thuyền ngập nước, chòng-chành cho đến ngày 30-4-1975 thì trôi ra Biển Đông.*

Nguyên-nhân xa thì cả thế-giới rõ vì có nhiều kinh-nghiệm. Hoa-kỳ đã oải một khi làm đồng-minh không lợi-lộc gì của nửa nước Việt-Nam với hai chữ tự-do đầy phức-tạp. Cũng đồng-thời Hoa-kỳ quá biết. Người xum-xoe quanh chiếc ghế quyền-lực của Miền Nam hơi nhiều. Song thực-dân Pháp đã không dùng, cựu-hoàng Bảo-đại cũng không dám chọn dù vào lúc đất nước gian-nan, thì Hoa-kỳ cùng lắm mới phải dùng theo giai-đoạn. Trong khi đó, người có khả-năng, có tư-cách lãnh-đạo thì cứ dôn tâm-huyết để trấn-trở trong nỗi khắc khoải về tình-trạng đất nước mình vẫn còn yếu kém mọimặt nên dù phải vạ

nhờ-và Hoa-kỳ thì vẫn mang-mang niềm-tự-trọng dân-tộc mà kiên-định đến độ như cứng đầu, không sai bảo hay áp-đặt gì được. Vậy thì cũng như không.

Tác-giả Seth Jacobs trong cuốn *Cold War Mandarin. Ngo Dinh Diem and the Origins of America's War in Vietnam 1950-1963*, đã nhận-xét... Ông Diệm đã tỏ phản-ứng đối với số lượng người Mỹ ngày càng tăng ở Nam Việt Nam.. Ông biết mình cần sự hỗ trợ của Hoa Kỳ để tiếp tục nắm quyền, nhưng ông cũng là một người Việt-Nam yêu nước, không thích người nước ngoài chiếm đóng đất nước của mình. Hơn nữa, ông muốn bảo-vệ hình ảnh của Nam Việt Nam là một quốc gia có chủ quyền. Điều này làm ông không muốn Việt Minh dùng sự có mặt của các cố vấn Mỹ dưới chế-độ của ông như một bằng chứng về chính-sách thực dân mới. Không có nhà lãnh đạo thế giới thứ ba nào thấy cái mác “bù nhìn” đáng ghê tởm như ông Diệm đã thấy, và không nhà lãnh đạo nào đã nỗ-lực hơn ông để chứng minh những thành-tựu về chủ-nghĩa quốc-gia của ông....(*Diem's reaction to the rising number of Americans in South Vietnam was telling. He knew he needed U.S support to stay in power, but he was also a Vietnamese patriot who did not like foreigners occupying his country. Moreover, he wanted to preserve the image of South Vietnam as a sovereign nation. It galled him that the Viet Minh were able to point his American advisers as evidence of neocolonialisme. No third-world leader found the label “puppet” as repugnant as Diem did, and none worked harder to prove his nationalist credentials (p.97).*)

Trong thần-thoại Hy-lạp có câu chuyện về một tên cướp biển tên là Procrustes. Hắn tự chế một chiếc giường sắt theo mẫu mực riêng để làm dụng cụ tra-tấn những ai trong tay hắn. Nạn-nhân bị đặt trên chiếc giường này, ai dài quá thì bị chặt bớt tay chân, ai ngắn hơn thì Procrustes cổ kéo ra cho vừa.

Cái lối hành-sự cuồng-bạo này chẳng khác gì các chính-sách độc-tôn của các siêu-cường thời nay, đem áp-đặt trên các nước yếu kém trong vòng ảnh hưởng, mắckê có phù-hợp hay không. Hồ Chí Minh một thời áp-dụng phươngpháp cải-tạo tư-tưởng của Mao Trạch Đông trong đợt “rèn cán chỉnh quân”, trong “cải cách ruộng đất” và trong guồng máy nhà nước cộng-sản Việt-Nam hiện nay. Song ở Miền Nam, Hoa-kỳ cũng muốn nhiều lắm, hết “Domino” đến đề-án của các phái-đoàn Taylor – Rostow rồi Hilsman -Forrestal... đều không thực-hiện được trước sự cứng đầu và ương-ngạnh của một người Việt-Nam như Seth Jacobs gọi là “a Vietnamese patriot” Ngô Đình Diệm. Cuối cùng thì Hoakỳ phải tốn bao công sức, mưu-trí, thời gian, tiền bạc mới bức-tử được nền Đệ-nhất Cộng-hoà và người lãnh-đạo này bằng cách thay chiếc giường Procrustes “Made in USA” bằng mấy viên đạn và những nhát dao phản-phức chẳng đáng vinh-vang gì.... Có điều, tất cả không phảigọn-gàng và dễ-dàng như mọisự đã diễn ra trong hai ngày 01 và 02-11-1963. Người chủ-mưu Hoa-kỳ đã khổ công dàn-dựng từ hết năm này đến tháng nọ,tận-dụng nhiều thành-phần, nhiều phe đảng mới chống trả lại được người đang lãnh-đạo Miền Nam lúc ấy, như tác-giả Lê Tử Hùng có phần đúng khi gọi

đó là thái-độ “ương ngạnh” của Đệ-nhất Cộng-hoà... Người Mỹ đã có phương tiện đổi thay một cơ chế “ương ngạnh” với chính sách của Hoa kỳ phát khởi từ năm 1960 (sau vụ đảo chánh hụt 11-111960). Nói như thế, Hoa kỳ đã không chấp nhận chế độ từ lâu nhưng phải nán nà chờ đợi phương tiện chính đáng...(Sách đã dẫn. Trang 112)...

Song nguyên-nhân gần thì năm tỏ rõ mưu, chỉ là ham danh, háo lợi và mê quyền-lực mà không lượng sức. Cho nên, sau khi sát-hạiTông-thống Ngô Đình Diệm và đập đổ xong nền móng Miền Nam vào năm 1963, một Miền Nam do quân dân khổ công xây đắp ròng-rã chín năm, thì miền đất được mệnh-danh là Việt-Nam Cộng-hoà, là miền đất tự-do đã từng ngày bị tan-tác.

Thời-gian hậu “cách mạng” có bao lâu mà ba lần đảo-chính, mang tên “chỉnh-l•” ngày 30-1-1964 củatướng Nguyễn Khánh, là “biểu-dương lực lượng” ngày 13-9-1964 của hai tướng Dương Văn •ức và Lâm Văn Phát, là đảo chánh ngày 19-2-1965 của Đại-tá Phạm Ngọc Thảo cùng với bốn lần thay đổi Chính-phủ từ Nguyễn Ngọc Thơ. Nguyễn Khánh, Trần Văn Hương, Phan Huy Quát cho đến ngày 19-6-1965, Chính-quyền dân-sự Phan Khắc Sửu phải giao trách-nhiệm lãnh-đạo Quốc-gia cho Quân-đội. Từ đây, Ủy-ban Lãnh-đạo Quốcgia và Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương hình-thành chế-độ quân-nhân-trị. Có điều, đó mới chỉ là phần hành-chính cai-trị, còn phần bảo-vệ miền đất tự-do bằng chiến-tuyến phân chia QuốcCộng thì như tác-giả Phạm Bá Hoa viết... Từ sau cuộc đảo chánh ngày 1 tháng 11 năm 1963, chức vụ Tổng

Tham Mưu Trưởng đã lần lượt trong tay 6 vị “Nguyên Soái”... Chưa tròn 2 năm mà thay đổi 5 vị Tổng Tham Mưu Trưởng, và Thiếu Tướng Cao Văn Viên là vị Tổng Tham Mưu Trưởng thứ 6. Nếu đem thời gian chia đều thì mỗi vị chỉ ngồi ghế Tổng Tham Mưu Trưởng có bốn tháng rưỡi, thử hỏi làm sao xây dựng được chiến lược chiến thuật thích ứng với mọi biến chuyển của tình hình để quân đội nắm quyền chủ động trên chiến trường... Nếu cứ cái đà tranh giành như thế này hoài thì bất cứ vị Tướng vị Tá nào có tính liều mạng hay bốc đồng cũng có thể lên cầm quyền chơi mỗi người mấy tháng, nếu được vài đơn vị ủng hộ. Để rồi khi bị đẩy ra khỏi chiếc ghế lãnh đạo cũng còn hi vọng một vài cái chức “Đại Sứ tại chỗ” hoặc “Đại Sứ lưu động” chứ có thua thiệt gì đâu. Sự thua thiệt là ở những ai tha thiết với tổ quốc dân tộc và hơn nửa triệu quân nhân dưới cờ là thua thiệt nhất, vì ngày đêm họ miệt mài với chiến trận để ngăn chặn quân cộng sản xâm lăng, trong khi trung ương thì thường xuyên trong tình trạng rối ren do giành giật... (Đôi dòng ghi nhớ. Trang 173-174).

Chư một nhà lãnh-đạo Á-châu nào làm Hoa-kỳ nhức đầu khi đang mang liên-hệ đồng-minh với nhau và cũng vất-vả tính-toán khi muốn trừ-khử như Tổng-thống Ngô-Đình Diệm. Và cũng không lãnh-tụ chính-trị Á-châu nào sau khi mất đi lại bắt các chính-khách, sử-gia, nhà văn, nhà báo Hoa-kỳ tốn nhiều giấy-mực viết về mình như Tổng-thống Ngô-đình Diệm.

Ngày 01-11 năm nay, trong mục-đích rộng thêm đường dư-luận để những ai vẫn còn đang tham-khảo tiếp về Tổng-thống Ngô-Đình

Diệm, người viết muốn thay phần cuối bài này bằng một phần bài viết loại tư-liệu, mang tựa đề *Về ông Ngô Đình Diệm*... đăng ngày 31-8-2017 của nhiều tác-giả trên trang mạng TRIEUXUAN.INFO tại Việt-Nam. Người chủ-trương trang mạng này là nhà văn, nhà báo Triệu Xuân, từng là phóng-viên chiến-trường trong giai-đoạn chiến-tranh và hiện là hội-viên Hội Nhà-văn Việt-Nam từ 1986, đang sống tại Sài-gòn. Với tinh-thần chiết-trung, các tác-giả bài viết này đã dựa vào những nhận-định của tác-giả Edward Miller trong cuốn... *Misalliance: Ngo Dinh Diem, the United States, and the Fate of South Vietnam* do Harvard University Press ấn hành năm 2013 để thẳng-thắn đưa ra quan-điểm về cách nhìn lịch-sử như sau... *Misalliance* của Miller đã thành công khi soi sáng một cái nhìn mới về Diệm và chương trình kiến quốc mang đậm tính dân tộc chủ nghĩa và độc lập trong nhãn quan chính trị của ông.

Những tác phẩm trong tương lai không thể bỏ qua những luận điểm của Miller rằng chính sự xung đột nảy sinh từ nhận thức sai lệch đã hình thành mối quan hệ đầy thăng trầm của Mỹ -Diệm và cả số phận miền nam Việt Nam.

Sau năm mươi năm, hình ảnh nhân vật lịch sử Ngô Đình Diệm dần được sáng tỏ trong mắt các sử gia Mỹ. Đáng tiếc là tại Việt Nam, việc nghiên cứu về ông vẫn là một đề tài cấm kỵ.

Phải chăng, không đi theo chủ nghĩa cộng sản là không phải người Việt yêu nước? Vậy tại sao Hồ Chí Minh lại tuyên bố Ngô Đình Diệm là một nhà ái quốc?

Những người cộng sản Việt Nam

không ngờ, Hồ Chí Minh, lãnh tụ của họ đã có một cái nhìn khác về đối thủ chính trị ở miền Nam.

Trong một lần gặp gỡ nhà ngoại giao Ấn độ Ramcohundur Goburdhun, chủ tịch Ủy Hội Quốc Tế Kiểm Soát Đình Chiến Đông Dương, ở Hà Nội vào năm 1962, Hồ đã xem Ngô Đình Diệm là một “nhà yêu nước” và nhắn gửi với Goburdhun rằng: “Hãy bắt tay ông ấy giùm tôi nếu như ngài gặp ông ấy.”

Chỉ có những đối thủ xứng tầm nhau mới dành cho nhau lời nhận xét xứng tầm như vậy. Quan điểm của Hồ được nhà sử học Edward Miller lưu tâm vì nó đã gợi lên cho người đọc một cách nhìn khác lạ nhưng không xa lạ về Diệm, một nhân vật chính trị nổi bật và không thể thiếu được khi đề cập đến lịch sử Việt Nam trong thế kỷ 20.

Việt Nam vừa tổ chức một lễ quốc tang trọng thể cho tướng Giáp, trong khi nhân vật chính trị và quân sự lớn cùng sinh ra từ quê hương Lệ Thủy, Quảng Bình với tướng Giáp -Cố tổng thống Ngô Đình Diệm -vẫn chưa được trả lại tên thật trên mộ phần.

Sự thật lịch sử về Diệm, cho dù còn nhiều tranh cãi, là “một lãnh đạo độc tài với chế độ gia đình trị hay là một tổng thống ái quốc” cần phải được trả lại đúng nguyên vị của nó.

“50 năm sau, bình luận gia Beverly Deep Kever nhận định cuộc lật đổ có Tổng-thống Diệm là “sai lầm nguy hiểm”

Trong hồ sơ mật Ngũ Giác Đài được bạch hóa năm 1971, người ta thấy có đoạn như sau: “Hoa Kỳ phải nhận hoàn toàn trách nhiệm trong vụ đảo chính ông Diệm vì chính quyền Mỹ lúc đó

hậu thuẫn hết mình cho vụ này và tỏ ra ủng hộ không che đậy chế độ sau đó”.

Trong tháng 11, người Mỹ sẽ tưởng nhớ đến hai, không phải một, vị Tổng Thống đều đã ngã gục cách nhau chỉ có 2 tuần, cách đây đúng 50 năm về trước, đó là Tổng-thống Ngô Đình Diệm và Tổng-thống John F. Kennedy. “Vĩ nhân của Hoa Kỳ mà còn là vĩ nhân của thế giới Tổng Thống Eisenhower nhận định và ca ngợi Tổng-thống Ngô Đình Diệm. Chúng ta phải công bằng rằng tất cả những thành công về giáo dục, y tế, kinh tế, quân sự, ngoại giao, nội chính, an ninh tình báo của Tổng-thống Ngô Đình Diệm trong hoàn cảnh đất nước phải đương đầu với cộng sản Việt Nam, chống Nga, chống Bắc Kinh, là vượt quá sự mong đợi của người dân Việt Nam, vượt quá sự tiên liệu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác”.

Uy tín của Miền Nam và của cá nhân của Tổng Thống lên cao đến mức Tổng-thống Eisenhower, không những là vĩ nhân của Hoa Kỳ mà còn là vĩ nhân của thế giới, đã thân chinh đón ông tận cửa máy bay với thảm đỏ trải dài từ chân cầu thang và 21 phát súng đại bác chào mừng, là một chứng minh rõ ràng nhất mà không ai có thể phản bác về uy tín và thành công quá lớn của Tổng Thống.”

“Có quá nhiều điều ông phát biểu từ mấy chục năm trước đã trở thành hiện thực. Người ta ca ngợi ông là người có viễn kiến chính trị, điều này theo chúng tôi chưa chính xác lắm.

Ông không phải là một nhà tiên tri chính trị mà thực sự ông là một nhà toán học chính trị, tính toán chính xác đường bay quỹ đạo chính trị thuộc về chiến lược. Ông có sở học sâu sắc và một năng khiếu đặc biệt về chính trị cộng với tư chất thông minh đã

làm ông trở thành người thấy xa trông rộng, một yếu tố không thể thiếu của lãnh đạo quốc gia.”

Theo Giáo Sư Francis Xavier Winters, năm 1999 viết trên tạp chí “World Affairs” của Ấn Độ, có nói là: “Sau cái chết của Ông Diệm, một nhà báo Pháp hỏi Hồ chí Minh: Ông Diệm là người thế nào? Ông Hồ đã trả lời: “Ông ta là một người yêu nước theo kiểu của ông ta “.

Vậy, cho dù có ai đó vẫn muốn gọi đây là trái chiều hay thuận hướng, là bên phải hay lẻ trái, là phía bên này hay bên kia rặng Pyrénées, là gì-gì chẳng nữa....thì theo thiên nghĩ, sau khi những sân-si vọng-động lắng xuống, nghiệp-quả tận duyên cũng như công-vọng đến lúc vô-năng bất-túc, hy-vọng những Procrustes Việt-Nam sẽ từng người đem chiếc giường sắt của mình bán cho lò buôn ve chai sắt vụn. ♦

NHỮNG CON SỐ TRONG BÁO CÁO...

(tiếp theo trang 12)

nhân lên hơn 100 nạn nhân xem ra không hợp lý và không thể nào biện minh được. Cho dù người ta cho rằng số kẻ lạm dụng thực tế trong Giáo Hội ở Pháp cao gấp đôi so với báo cáo đã nêu, thì điều đó vẫn có nghĩa là trung bình một kẻ lạm dụng đã tấn công 50 trẻ em - một con số quá cao để có thể tin nổi.

Các con số thống kê liên quan đến số nạn nhân trong báo cáo của Pháp được xác định bằng một cuộc khảo sát trong đó các bảng câu hỏi được gửi đến 243,601 cá nhân và 28,010 người đã hồi đáp các phiếu trả lời có thể sử dụng

được. Kết quả phân trăm của các hồi đáp này sau đó đã được nhân lên theo tỷ lệ dân số chung ở Pháp.

Thật không may, các phương tiện truyền thông không đề cập đến các vấn đề như đối chiếu số lượng những kẻ lạm dụng trong Giáo hội và số nạn nhân đã được tuyên bố. Bởi vì báo cáo này do chính Giáo hội ủy quyền và vì báo cáo rất dài, đến 2,500 trang, nên người ta có thể cho rằng ước tính 330,000 trẻ em bị lạm dụng tính dục phải là con số đúng. Tôi chưa thấy bài báo nào trên các phương tiện truyền thông đặt câu hỏi về con số đó. Theo ý kiến của tôi, dường

như Giáo hội ngần ngại không dám đặt câu hỏi dưới bất kỳ hình thức nào về các báo cáo như cái báo cáo này. Có lẽ, người ta lo sợ rằng việc đặt câu hỏi về một khía cạnh nào đó của báo cáo sẽ gây ấn tượng rằng Giáo hội vẫn đang trong tình trạng phủ nhận đối với cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục. Thay vào đó, thường chỉ có thái độ “cúi đầu nhận tội” từ phía Giáo Hội. Sự thật vẫn là điều quan trọng, và những khẳng định chống lại Giáo hội đáng nghi vẫn cần được xem xét cẩn thận.

Source: Sismografo French report -- average Church abuser abused over 100 children? ♦

(Vietcatholic News)

NHÀ NGÔ THỨ NHÌ NĂM XUÔNG LOẠN LẠC NỔI LÊN

■ TS Nguyễn Tiến Hưng

Gửi đến BBC từ Virginia, Hoa Kỳ



Lăng Ngô Quyền ở Đường Lâm: con trai ông là Ngô Xương Văn, tức Nam Tấn Vương đã cầm quyền được 15 năm rồi bị bắn chết ở vùng nay là Sơn Tây

Năm 963 khi vua Ngô Xương Văn (tự là Nam tấn Vương) bị sát hại, Việt Nam rơi vào cảnh hỗn loạn Thập nhị sứ quân.

Trong cuốn Việt Nam Sử Lược, nhà sử học Trần Trọng Kim viết: “Thế lực nhà Ngô bấy giờ mỗi ngày một kém, giặc giã nổi lên khắp mọi nơi. Nam Tấn Vương phải thân chinh đi đánh dẹp. Khi đi đánh giặc ở hai thôn Thái-Bình, không may bị tên bắn chết.”

Tổng thống Diệm: Độc tài hay nhân trị?

“Năm năm vàng son” của Việt Nam Cộng Hòa

Giá trị tinh thần lập hiến Việt Nam Cộng Hòa

Sau khi vua Ngô Xương Văn chết đi thì “Lúc bấy giờ trong nước có cả thảy 12 sứ quân, gây ra cảnh nội loạn kéo dài đến hơn 20 năm... Trong số này có Tướng của thời nhà Ngô tên là Đỗ Cảnh Thạc cũng giữ một chỗ, xưng là Sứ quân.”

Bản tròn BBC: 54 năm ngày hai ông Diệm, Nhu bị sát hại

Năm 1963 - đúng 1,000 năm sau, một nhà Ngô nữa bị sát hại và cảnh Thập nhị sứ quân lại tái diễn.

Tướng Charles de Gaulle đã từng nói “Après moi le deluge” (Sau ta là hồng thủy).

Tuy không nói ra nhưng chắc Tổng thống Ngô Đình Diệm cũng đã nghĩ ‘Sau ta là bão tố.’

Con lốc chính trị, quân sự, xã hội tại Miền Nam sau ngày đảo chính đã tàn phá Miền Nam đến mức nào thì nhiều độc giả (cao niên) còn nhớ.



Phó Tổng thống Hoa Kỳ Lyndon Johnson (trái) và Tổng thống JF Kennedy (phải) đón Thủ tướng Nehru của Ấn Độ thăm Hoa Kỳ

Tình trạng rối ren ở Sài Gòn đã ảnh hưởng sâu xa tới tình hình quân sự. Trong một điện tín gửi về Washington, Đại sứ Henry Cabot Lodge đã kèm theo luôn một báo cáo của đại diện USOM ở tỉnh Long An (ngày 7 tháng 12, 1963) nói về tình hình an ninh suy giảm quá mạnh.

Rồi ông phàn nàn: “Tôi thật bối rối vì thấy thiếu quyết tâm chiến đấu: các thành viên của tập đoàn tướng lãnh cho tôi những câu trả lời thật tuyệt vời và rõ ràng, và nói cái gì cũng hay hết, nhưng những việc gì đang xảy ra thì chẳng có là bao nhiêu.”

Cái lưới không xương nhiều đường lắt léo! Chỉ một tháng trước đó, vài ngày sau đảo chánh, ông Lodge đã báo cáo về Washington:

“Chúng ta không nên bỏ qua mà không để ý tới ý nghĩa của cuộc đảo chánh, đó là nó sẽ có thể giúp rút ngắn cuộc chiến này để cho người Mỹ được sớm trở về nước mình.”

Nếu như tình hình ở Miền Nam bất ổn thì vào thời điểm này, tình hình chính trị tại Hoa Kỳ cũng trở nên phức tạp.

Đúng ba tuần sau cái chết của Tổng thống Diệm thì Tổng thống Kennedy bị ám sát ở Dallas. Phó Tổng thống Lyndon Johnson lên kế vị.

Cơn khói lửa bùng lên

Ngay từ lúc còn làm Phó cho Tổng thống, ông Johnson đã cố vấn cho Tổng thống Kennedy rằng “Nếu chúng ta buông xuôi tại vùng Đông Nam Á thì phải rút tuyến quốc phòng của Hoa Kỳ về tận San Francisco.”

Lên chức tổng thống, việc đầu tiên ông làm là tham khảo đại sứ Cabot Lodge về Việt Nam. Ông Lodge báo cáo về tình hình đen tối tại Sài Gòn.

Sau đảo chính, bây giờ lại khó khăn, rối ren hơn nhiều, và lãnh đạo ở Sài Gòn lại đang có khuynh hướng đi về hướng chính sách ‘trung lập.’

Ông Lodge kết luận là cần phải có ngay những quyết định hết sức khó

khăn “và Ngài phải lấy những quyết định ấy.” Tổng thống Johnson tuyên bố không lưỡng lự:

“Tôi sẽ không để mất Việt Nam, tôi sẽ không là người Tổng thống đầu tiên để cho Đông Nam Á sụp đổ giống như Trung Quốc đã sụp đổ.”

Ngày 8 tháng 3, 1965 thủy quân lục chiến Mỹ đổ bộ vào Đà Nẵng.

Cuộc chiến khói lửa bắt đầu bùng nổ.

Các góc cạnh của đảo chính

Về bối cảnh đưa tới đảo chính thì chúng tôi đã đề cập trong cuốn Khi Đồng Minh Nhảy Vào (KĐMNV) dựa trên các chứng cứ là các văn kiện được giải mật ngày 13 tháng 6, 2011. Nơi đây chúng tôi chỉ nhắc lại vài nét đại cương.

1960 - Bước ngoặt của bang giao Việt - Mỹ

Sau năm năm vàng son vừa phát triển vừa hòa bình (1955-1960), tình hình quân sự và chính trị Miền Nam bắt đầu chuyển hướng vào năm 1960.

Về quân sự thì lực lượng cộng sản đã bắt đầu tấn công vùng đồng bằng với những trận đánh vào dịp Tết tại Bến Tre và Tây Ninh ở Tây bắc Sài Gòn. Về chính trị thì chính phủ Diệm càng ngày càng bị chỉ trích là độc tài, phe đảng và tham nhũng.

Cuối mùa Xuân 1960 một nhóm nhân sĩ họp ở Khách sạn Caravelle nhau kiến nghị Tổng thống Ngô Đình Diệm phải cải tổ toàn bộ chính phủ và chính sách (“Tuyên ngôn Caravelle”), nhưng ông Diệm cho rằng có Mỹ đứng đằng sau giật dây vì khuyến nghị

này lại giống y như những lời cổ vắn của Đại sứ Mỹ Elbridge Durbrow.

Ssau này, ông Durbrow đã xác nhận là chuyện này có thật.

Tới mùa Thu 1960 thì có đảo chính: đạn bắn vào ngay phòng ngủ của Tổng thống Diệm. Đại sứ Mỹ Elbridge Durbrow cổ vắn ông nên điều đình với phe đảo chính. Sau khi đảo chính thất bại, Durbrow lại khuyên ông nên khoan hồng cho những sĩ quan liên quan.

Thế là từ bấy giờ giữa Dinh Độc Lập và Tòa Đại sứ Mỹ thì cơm chẳng còn lành và canh cũng chẳng còn ngọt.

1961 - Thuở ban đầu với tân tổng thống John F. Kennedy

Mối giây liên lạc Việt - Mỹ đang căng thẳng cuối năm 1960 bỗng đổi chiều vào đầu năm 1961 khi Hoa Kỳ có Tổng thống mới.

Nghị sĩ John F. Kennedy lên kế vị TT Dwight Eisenhower. Ở tuổi 42, ông là tổng thống Mỹ trẻ nhất. Ngày đăng quang ông hùng biện tuyên bố một lập trường hết sức cứng rắn ‘để bảo đảm sự sống còn và sự thành công của tự do.’

Tổng thống Diệm nhận được bức thư đầu tiên của TT Kennedy đề nghị Hoa Kỳ tiếp tay với ông để ‘tăng cường nỗ lực chiến thắng và đẩy mạnh sự tiến bộ kinh tế và xã hội của Việt Nam.’

Ông Diệm hân hoan đáp ứng lời đề nghị này, nhưng đặt trên căn bản là “vì quyền lợi chung của cả hai nước” (chứ không phải chỉ vì quyền lợi của VNCH). Tình nghĩa hai bên thật nồng nàn, thấm thiết vào thuở ban đầu của nhiệm kỳ Kennedy.



Lực lượng cộng sản hành quân tại Lào. Quyết định của Kennedy “bỏ Lào” khiến chính quyền của TT Diệm nghi ngờ các cam kết của Mỹ

1962 - Mỹ quyết định bỏ Lào

Mặc dù đã tuyên bố một lập trường rất cứng rắn, Tổng thống Kennedy đã quyết định bỏ Lào. Ông Diệm hết sức lo ngại: liệu những hành động quyết liệt của ông Kennedy có bền vững hay không?

Lúc ấy thì tình trạng Lào đã tác động mạnh mẽ vào tâm lý của các lãnh đạo ở Đông Nam Á. Chính phủ Diệm rất nghi ngờ về ý chí của Hoa Kỳ.

Chính tình báo Mỹ NIE đã thẩm định rằng: “đã có những cảm nghĩ hết sức sâu đậm ở Đông Nam Á về những biến chuyển mới đây về khủng hoảng ở Lào. Các chính phủ nơi đây có khuynh hướng cho rằng cuộc khủng hoảng Lào

là một thử thách tượng trưng giữa sức mạnh của Tây phương và Khối Cộng sản. Liệu Hoa kỳ có tiếp tục bảo vệ vùng này hay không? Thử thách rõ ràng nhất là khả năng bền vững của chính sách Hoa kỳ tại Việt Nam.”

Ngày 21 tháng 4, trong một báo cáo, ông Edward Landsdale (CIA) nhận xét về Việt Nam:

“Về tâm lý - Việt Nam luôn nghĩ mình mới là đối tượng chính - và họ tự hỏi ‘khi tới lần chúng tôi, liệu sẽ có bị đối xử giống như Lào không.’ Chính sách của Mỹ đã biến Lào thành nước ‘trung lập’ với một chính phủ liên hiệp, làm cho TT Diệm hết sức lo âu vì nghĩ rằng sau Lào thì Mỹ sẽ tính đến việc trung lập hóa Việt Nam

và áp đặt một chính phủ liên hiệp với Cộng sản. Bởi vậy, Landsdale cho rằng việc chính là phải làm sao cho chính phủ Miền Nam tin tưởng rằng việc rút lui ở Lào không có nghĩa là sẽ rút khỏi Việt Nam.”

Để làm tăng thêm sự tin tưởng vào Hoa Kỳ, Phó Tổng Thống Lyndon Johnson được gửi sang thăm viếng Tổng thống Diệm với sứ mệnh của Tổng thống Kennedy là phải ‘tuyên bố sự ủng hộ mãnh liệt của Hoa Kỳ và lòng tin tưởng vào Tổng Thống Diệm.’ Ông Johnson trao cho ông Diệm bức thư của tân Tổng Thống Hoa Kỳ. Bức thư thuở ban đầu thật nồng nàn, thấm thiết.

Tuy nhiên, Tổng thống Diệm không hoàn toàn tin tưởng. Trong bức thư phúc đáp ông nói tới sự lo ngại về Lào:

“Những biến chuyển gần đây tại Lào đã làm nổi bật mối quan ngại trầm trọng của chúng tôi về nền an ninh của (VNCH) với những đường biên giới kéo dài và dễ bị tấn công...”

Để biết rõ sự suy nghĩ của Tổng thống Diệm, Đại sứ Nolting gặp Bộ trưởng Nguyễn Đình Thuần (Bộ trưởng Phủ Tổng thống) để tham khảo. Ông Thuần tiết lộ là đề nghị của Hoa Kỳ đã làm cho Ông Diệm hết sức ưu phiền, “hay là Hoa Kỳ đang sửa soạn để bỏ rơi Việt Nam...như là đã bỏ rơi Lào?”

Đi tìm giải pháp hòa bình

1963 - Mùa Xuân: yêu cầu Mỹ rút cổ vắn

Số cổ vắn Mỹ vào Miền Nam ngày một tăng nhanh. Tháng 4/1963: thêm 4,500 cổ vắn và



Tháng 10/1955: Tổng thống Ngô Đình Diệm nhận lời chúc mừng từ Cao ủy Pháp Henri Hoppenot

binh sĩ nữa.

Trạm trưởng CIA là ông William Colby sau này nhận xét: “Ngay từ đầu 1962 cơ quan CIA đã có những mối liên lạc và ảnh hưởng trên toàn lãnh thổ Miền Nam, từ cổng trước và cổng sau Dinh Độc Lập tới những xóm làng ở thôn quê...”

Trong một cuộc phỏng vấn với tờ Washington Post vào tháng 5 ông Nhu tuyên bố Mỹ có thể rút đi một nửa số cố vấn. Báo chí thổi phồng lên, Tổng thống Kennedy phật lòng, tuyên bố sẵn sàng rút đi.

Suy nghĩ lại về giai đoạn này, Đại sứ Pháp Lalouette, người đã chứng kiến và tham gia vào nhiều biến cố tại Việt Nam đã cho rằng “quyết định của ông Nhu vào hồi tháng 4 yêu cầu rút cổ vắn cấp tỉnh đã là lý do chính để người Mỹ quyết định lật đổ ông Diệm.”

1963 - Mùa Hè: khủng hoảng Phật Giáo

Vào chính lúc Washington đang nhắm vào ông Nhu thì một cơn bão tố nữa lại ập tới: khủng hoảng

Phật Giáo, bắt đầu vào Lễ Phật Đản ngày 8 tháng 5. Xáo trộn leo thang rất nhanh. Viên chức Bộ Ngoại giao buộc tội chính phủ Diệm đã ‘phá nát chùa chiền.’

Để đánh giá lại chính phủ Diệm, một phái đoàn Quốc Hội Hoa Kỳ do Dân biểu Clement Zablocki (Wisconsin) hướng dẫn gồm 8 thành viên đi Sài Gòn để thăm định tình hình. Phái đoàn tiếp xúc với rất nhiều thành phần chống Tổng thống Diệm cũng như với ĐS Lodge và các quan chức Mỹ và báo chí ở Việt Nam. Trở về Washington, ông Zablocki đã nộp bản báo cáo bênh vực Tổng thống Diệm là người - tuy có nhiều khuyết điểm, chuyên quyền, và khoan dung cho hối lộ, áp bức, nhưng ông ta có khả năng bền bỉ và đang chiến thắng.

Mà cũng không ai thay thế được ông ta. Zablocki đặt nặng trách nhiệm của báo chí: “báo chí đã ngạo mạn, dễ bị kích động, thiếu khách quan, và không có những thông tin trung thực” trong những tin tức, bình luận về biến cố Phật Giáo cũng như về Tổng thống



Tổng thống Ngô Đình Diệm thăm Đài Loan và được Thống chế Tưởng Giới Thạch đón

Diệm.

Mặc dù phái đoàn nhận xét như vậy, nhưng giới truyền thông vẫn tiếp tục tấn công. Cho nên tình hình Việt - Mỹ vào cuối hè 1963 đã trở nên căng thẳng tới mức có tin đồn là Nhà Ngô định ám sát tân Đại sứ Lodge.

1963 - Sang Thu: khả năng ông Nhu định điều đình với Bắc Việt.

Trong tình huống sôi động ấy lại có tin ông Nhu định điều đình với Bắc Việt. Đại sứ Lodge (vừa tới Sài Gòn được một tuần) thông báo ngay về Washington rằng chính ông cũng có nghe như vậy.

Về sự việc này thì ngày nay ta đã có thêm tài liệu để soi sáng cho rõ hơn về ý định của hai ông Diệm và Nhu muốn đi tìm một giải

pháp hòa bình vì biết trước sau rồi Mỹ cũng bỏ Miền Nam.

Nhưng vào lúc ấy thì sau điện tín của ông Lodge, ông Roger Hilsman (Giám đốc Tình báo và Nghiên cứu Bộ Ngoại Giao) đã bình luận về mục tiêu tối thiểu và tối đa của ông Nhu rồi đi tới kết luận:

“Ông Nhu đã quyết định dấn thân vào một cuộc mạo hiểm, cho nên ta không thể nào tiếp tục con đường hòa giải với ông ta được nữa.”

Tới đây, ông Nhu trở thành mục tiêu duy nhất của Hoa Kỳ

Trong một điện tín gửi cho DS Lodge (công điện số 272), Tòa Bạch Ốc nói về việc có nên thử nói với ông Diệm hãy loại bỏ

ông bà Nhu hay không, đã kết luận rằng “sẽ không thành công nếu chỉ thuyết phục suông,” trừ phi “đưa ra một lời răn đe dọa cắt viện trợ.”

Thế nhưng nếu răn đe như vậy thì “có nguy cơ rất cao là ông Diệm sẽ coi đó là chỉ dấu sắp có hành động chống lại ông và ông bà Nhu đến nơi rồi, và tối thiểu rất có thể ông ta sẽ có biện pháp mạnh đối với các Tướng lãnh hay thậm chí có hành động quái đản thí dụ như kêu gọi Bắc Việt yểm trợ để trục xuất người Mỹ đi.”

Quá là nhanh, chiều ngày 31 tháng 8, ông Lodge báo cáo Washington ngay về việc này rằng chính ông ta cũng đã “có nghe tin ông Nhu đã bí mật giao thiệp với Hà Nội và Việt Cộng qua Đại sứ Pháp (Lalouette) và Ba Lan (Maneli), cả hai chính phủ các nước này đều tán thành một giải pháp trung lập giữa Bắc và Nam Việt Nam.” Như vậy là đã trật đường ray!

Về việc điều đình hiệp thương Nam - Bắc, theo sự nghiên cứu của chúng tôi thì có hai nhân chứng khả tín là ông Mieczyslaw Maneli (Trưởng đoàn Ba Lan trong Ủy Hội Kiểm Soát Đình Chiến), người trực tiếp làm môi giới giữa Bắc - Nam và ông Cao Xuân Vỹ (Đặc trách Đoàn Thanh Niên Cộng Hòa) là người đã cùng đi với ông Ngô Đình Nhu gặp ông Phạm Hùng. Bởi vậy, ta nên xem hai ông đã thuật lại như thế nào?

Ông Cao Xuân Vỹ:

Đại cương: theo tác giả Minh Võ thì ông Vỹ đã kể lại trong một cuộc phỏng vấn như sau:

“Về các điều kiện để hiệp thương thì nhiều lần Tổng Thống Diệm đã nói, phải có 6 giai đoạn,



Giờ cầu nguyện của Thủy quân lục chiến Mỹ trên bãi biển gần Đà Nẵng

- **Bắt đầu bằng việc cho dân hai miền trao đổi thư tín tự do.**
- **Rồi cho dân qua lại tự do.**
- **Thứ 3 là cho dân hai bên được tự do chọn định cư sang bên kia nếu muốn.**
- **Thứ 4 mới đến giai đoạn trao đổi kinh tế. Ví dụ miền Nam đổi gạo lấy than đá của miền Bắc chẳng hạn.**
- **Qua được các giai đoạn đó rồi mới tiến tới hiệp thương.**
- **Và sau cùng là tổng tuyển cử (để thống nhất trong hòa bình).**

Ông Mieczyslaw Maneli nói gì?

Ngày 15 tháng 2, 1975 (hai năm sau khi Hòa Đàm Paris ký kết) ông đã viết một bài tên tờ Washington Post với tựa đề: ‘Vietnam: 63 and Now’ và nói rằng giải pháp hòa bình do ông làm môi giới năm 1963 nếu thành công thì đã thuận lợi cho Miền Nam và Thế giới Tự Do hơn Hiệp định Paris đầu năm 1975 rất nhiều. Ông kể lại:

“Mùa Xuân năm 1963, Đại sứ Pháp Lolouette nói với tôi là Tổng thống Diệm và bào đệ của ông có nhờ tôi tìm hiểu với Chính Phủ Hà Nội xem có khả năng nào để giải quyết cuộc chiến bằng phương tiện hòa bình hay không. Trong mấy tháng sau đó tôi đã thảo luận nhiều với giới lãnh đạo cao cấp nhất kể cả Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Câu hỏi căn bản tôi đặt ra cho họ là: trong trường hợp Mỹ rút khỏi Miền Nam, những bảo đảm thực sự nào Miền Bắc có thể đem ra để chứng tỏ rằng một Việt Nam thống nhất sẽ không phải là một nước của thế giới Cộng sản? Lãnh đạo Miền Bắc thảo luận nhiều lần và dần dần đi tới một kế hoạch mà tôi đã dựa vào đó để thảo luận với một nhóm các đại sứ Tây phương. Theo như kế hoạch này, hai Miền Bắc - Nam sẽ từ từ đi từng bước bắt đầu từ liên lạc bưu chính, kinh tế, văn hóa. Sản phẩm kỹ nghệ Miền Bắc sẽ được dùng để mua thóc gạo Miền Nam.

“Miền Bắc sẽ không đòi hỏi phải thống nhất nhanh chóng, một chính phủ liên hiệp sẽ được thành lập tại Miền Nam. Tôi hỏi liệu ông Diệm có thể là lãnh đạo của chính phủ này hay không? Tới mùa hè 1963 thì câu trả lời sau cùng là có. Sau đó, tôi lại hỏi thêm: nhưng làm sao phía Thế giới Tự do có thể tin rằng Hà Nội sẽ giữ lời hứa? Câu trả lời là nếu Mỹ đồng ý rút, Miền Bắc sẽ sẵn sàng đưa ra những bảo đảm có thực chất, gồm cả việc Mỹ tham dự vào việc giám sát giải pháp hòa bình... ngoài ra Miền bắc cũng sẽ có quan hệ ngoại giao và thương mại với thế giới Tự do, và sau cùng nhưng rất quan trọng, là quyền lực về kinh tế và chính trị của Hoa Kỳ sẽ vẫn còn nguyên, không bị bớt đi vì cuộc chiến (cũng sẽ là một bảo đảm nữa).”

Chúng tôi cho rằng về phía Miền Bắc, rất có thể động cơ chính để điều đình là yếu tố kinh tế: đó là khủng hoảng thực phẩm năm 1963 tại miền Bắc. Tình hình thiếu hụt thực phẩm năm ấy đã trở nên khủng hoảng sau những cơn hạn hán rất nặng và bão tố kéo dài từ mùa Xuân 1961 tới mùa Đông 1962. Như chúng tôi đã có dịp phân tích trong cuốn *Economic Development in Socialist Vietnam, 1955-1975* (New York: Praeger Publisher, 1977): trong những năm không bị thiên tai như lụt lội, bão tố, hay hạn hán, Miền Bắc cũng vẫn phải dựa vào thóc gạo của Miền Nam thì mới đủ ăn.

Như vậy thì đại cương về những bước liên lạc hiệp thương, lập trường trung lập để đi tới thống nhất thì đại cương, điều ông Maneli viết cũng giống như

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Toà Soạn mới nhận được cuốn:

NHỮNG LỜI TRỜI TRẮNG CỦA ÔNG NGÔ ĐÌNH NHU

của tác giả

**Phạm Quang Trính
gửi tặng.**

**Xin ân cần giới thiệu
với Quý Độc Giả.**



Mọi liên lạc xin gửi về: Xuannien@gmail.com

những gì ông Vũ kể lại.

Ông Roger Hilsman bình luận về hai mục tiêu của ông Nhu

Ngày 16 tháng 9, ông Hilsman viết một Bản Ghi Nhớ, bình luận về mục tiêu tối thiểu và tối đa của ông Nhu:

- *tối thiểu là sẽ “giảm mạnh số người Mỹ đang giữ những chức vụ chính yếu tại các tỉnh và trong chương trình áp Chiến Lược,” và*
- *tối đa là ông ta sẽ “điều đình với Bắc Việt để ngưng chiến, rồi chấm dứt sự có mặt của Mỹ, đi tới một Miền Nam trung lập hoặc theo kiểu Tito (ở Nam Tư) nhưng vẫn là một phần đất riêng biệt.”*

Hilsman kết luận rằng “ông Nhu đã quyết định dấn thân vào một cuộc mạo hiểm, và bởi vậy, không thể nào tiếp tục con đường hòa giải với ông ta bằng cách dùng ngoại giao và thuyết phục được nữa, mà phải theo con đường dùng áp lực.



Giờ cầu nguyện của Thủy quân lục chiến Mỹ trên bãi biển gần Đà Nẵng

PHÒNG MẠCH BÁC SĨ CHÂM CỨU ĐÔNG Y DƯỢC PHÒNG



9041 Trask Ave., Ste. B • Garden Grove, CA 92844 • Tel. (714) 636-8166

(Ngã tư Magnolia /Trask cạnh tiệm sửa xe 76 và nhà hàng Crawfish Cafe, đối diện tiệm In&Out Burger)

Chuyên trị: Các Bệnh Nội Ngoại thương bằng châm cứu và các bệnh kết hợp phương pháp Đông Tây



Bác sĩ THƯỢNG HẢI, Ph. D., C. A., O.M.D.

- * Tốt nghiệp Bác Sĩ Chuyên Khoa Đông Y Châm Cứu Hoa Kỳ.
- * Hội viên hội Cổ Vấn Đông Y Châm Cứu Hoa Kỳ.
- * Nguyên Giám Khảo Hội Đồng Châm Cứu tiểu bang California.

- * Nguyên Y Sư Đông Y Châm Cứu Trung Tâm Y Tế Phật Giáo.
- * Nguyên Cổ Vấn Đông Y các bệnh viện Quảng Đông, Triều Châu, Sùng Chính, Phước Kiến VN.

Thượng Hải Bá Bổ Ngũ Tạng Thần Dược (Số 2 - \$38)

Được bào chế bằng tinh chất sữa ong chúa phối hợp với các dược phẩm quý Đông y như Nhân sâm, Yến, Quế, Hà thủ ô và các dược phẩm thượng hạng, giúp cho cơ thể, bổ ích cho bệnh đau nhức bắp thịt, gân cốt, đau khớp xương, phong thấp, thận suy, già trước tuổi, tóc bạc sớm, ăn không ngon, mất ngủ. Giúp điều hòa rối loạn cơ thể, kinh mạch do hoàn cảnh đời sống và căng thẳng thần kinh. Giúp gia tăng sức khỏe cho các quý vị vì hoàn cảnh công việc làm việc quá sức, giúp mát gan, bổ phổi, giúp bồi bổ ngũ tạng, ngũ ngon.

Bổ Thận Tinh Hoàn (Số 3 - \$30)

Bổ thận tinh Maletinix lần đầu tiên được bào chế bằng Bách Hoa Lộ phối hợp với các dược thảo thượng hạng bằng các phương pháp trích tinh cổ đặc, giúp tăng cường sinh lực cho nam giới, tăng cường sức khỏe cho thanh niên, giúp cơ thể trẻ trung, khỏe mạnh, yếu đuối, giúp thận khí suy yếu, dương sự kém, tâm thận bất giao, di mộng tinh yếu sinh lý, xuất tinh sớm, hạ bộ suy nhược, phòng sự yếu kém hay tiểu đêm, tiểu vặt, nước tiểu vẫn đục, giúp thêm tinh ích tủy rắn chắc gân xương, tai mắt thông minh, bổ tinh tráng dương giúp cho khỏe mạnh, uống lâu thần thể nhẹ nhàng.



DƯỢC PHÒNG CÓ Đầy Đủ CÁC LOẠI THUỐC ĐÔNG Y DƯỢC THẢO PHỐI HỢP HẢO HẠNG BẢO CHẾ BẰNG PHƯƠNG PHÁP CỔ ĐẶC GIA TRUYỀN



- Cổ Não Hoàn Tinh Hoàn \$27**
Giúp bổ trí não, giúp gia tăng trí nhớ, hay quên, kém trí nhớ.
- Thượng Hải Bá Bổ Thần Dược.. \$38**
Giúp bồi bổ ngũ tạng, bổ ích cho đau nhức, mất ngủ.
- Bổ Thận Tinh Hoàn \$30**
Giúp bồi bổ thận tinh, tăng cường sinh lực.
- Bổ Thận Khí Hoàn \$27**
Giúp ích cho suy thận, phù người, bí tiểu, cao máu.
- Mỹ Diện Đơn \$29**
Giúp các loại nám mặt lâu năm.
- Thuốc Rụng Tóc, Bớt Tóc \$30**
Giúp giảm rụng tóc, hói đầu, giúp mọc tóc nhanh
- Tiêu Khát Hoàn \$27**
Giúp tiểu đường, đường trong máu.
- Tan Mỡ Giảm Cân Đàn Ông ... \$27**
Giúp tan mỡ, xuống cân, tan mỡ bụng, mỡ đùi, mỡ cằm, lọc máu, mát gan, điều hòa khí huyết.
- Tan Mỡ Giảm Cân Đàn Bà \$27**
Giúp tan mỡ, xuống cân, tan mỡ bụng, mỡ đùi, mỡ cằm, lọc máu, mát gan, điều hòa khí huyết.
- Giải Phong Sát Độc Hoàn \$27**
Giúp giảm mề đai, dị ứng ngứa, tiêu độc, trừ phong ngứa, dị ứng thực phẩm.
- Tả Độc Thanh Can Hoàn \$31**
Giúp bổ ích cho viêm gan virus A.B.C. chái gan, da vàng, bước cổ, xỏ độc gan.
- Tiêu Trĩ Khu Phong Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho trị nội ngoại, loài trẻ đi tiêu ra máu, mạch lươn táo bón kinh niên, xỏ độc.
- Cao Huyết Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho cao máu, tim mạch, khó thở, tức ngực, hay mệt.
- Mạch Máu Sạch \$27**
Giúp bổ ích cho dư mỡ cholesterol và triglyceride.
- Bổ Tâm Hoàn \$27**
Giúp giảm khó thở, hồi hộp, lo âu, khó ngủ, giấc ngủ rối loạn, tim yếu.
- Điều kinh Hoàn \$27**
Giúp giảm kinh nguyệt không đều, ít kinh, hành kinh đau bụng, đau lưng, kinh nguyệt dầy dụa, bế kinh
- Tiêu Mụn Thanh Can Hoàn ... \$29**
Giúp giảm mụn bọc, mụn cám, mụn gan, trừ phong độc ngứa, giúp da dẻ mịn màng.
- Thông Huyết Hoàn \$27**
Giúp thông máu huyết, bồi bổ bắp thịt, gân cốt, bổ ích cho đau nhức, sưng khớp xương tê cứng chân, tay, phong thấp.

- Đinh Suyền Hoàn \$27**
Giúp ho suyền khô khè, khó thở, đàm đặc, khó khan trong người, môi miệng khô.
- Truy Phong Thấu Cốt Hoàn ... \$27**
Giúp bổ ích cho phong thấp, đau nhức khớp, sưng khớp.
- Thuốc Bớt Trẻ Em \$27**
Giúp bổ ích cho ốm còi, làm biếng ăn, xanh xao, đỏ môi hôi đầu, tay chân, bồi bổ sức khỏe.
- Chi Khái Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho ho cảm lâu ngày không khỏi, ho khan, ho đàm, tắc tiếng, bổ phổi.
- Bổ Thận Âm Hoàn \$27**
Giúp bổ thận âm, hay đi tiểu đêm. bồi bổ thận, đau lưng.
- Bổ Thận Dương Hoàn \$27**
Giúp bổ thận dương, tay chân lạnh, thân lạnh.
- Thăng Đề Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho sa tử cung, sa ruột, bệnh Hernia, rong kinh.
- Hậu Sản Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho sau khi sanh nám mặt, yếu người lọc máu điều hòa khí huyết.
- Bạch Đái Hạ Nhàn Mai Hoàn .. \$27**
Giúp bổ ích huyết trắng, Leukorrhea, ngứa cửa mình, có mùi hôi, mất gan giải độc, bệnh yeast, nhiễm trùng đường tiêu.
- Thông Tị Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho nghẹt mũi kinh niên, ngứa mũi, chảy mũi, sổ mũi liên tục, dị ứng mũi, mất khứu giác.
- Thiên Đầu thống Hoàn.....\$27**
Giúp giảm đau nhức đầu một bên hay hai bên lâu năm.
- Trật Đả Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho té ngã, tai nạn, trật gân xương, tập võ bị đánh máu bầm.
- Hết Kinh Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho đàn bà mãn kinh, nóng mặt khó chịu.
- Thông Đạo Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho đàn ông sưng tuyến tiền liệt prostate, khó đi tiểu, đi tiểu nhiều lần.
- Cai Thuốc Hoàn \$27**
Giúp giảm thêm hút thuốc, bổ phổi.
- Cai Rượu Hoàn \$27**
Giúp giảm thêm rượu, mát gan.
- An Vị Hoàn \$27**
Giúp bổ ích đau bao tử, kém ăn sinh bụng, đầy hơi, ợ chua, rối loạn tiêu hóa.
- Thanh Vị Hoàn \$27**
Giúp giảm hôi miệng.

- Hạ Kinh Phong Hoàn \$29**
Giúp bổ ích cho kinh phong bắp thịt co giật, vọp bẻ, tay chân tê cứng.
- Bạch Nhân Sâm Tinh Hoàn \$27**
Giúp bồi bổ cơ thể, tăng cường sinh lực.
- Bổ Mạch Máu Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho nổi phồng gân xanh tay và chân, varicore veins, bổ mạch máu.
- Cửu Chế Hà Thủ Ô Hoàn \$27**
Giúp giảm tóc bạc sớm.
- Dưỡng Da Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho da nhăn, vết nhăn quanh mắt, càm
- Dưỡng Can Hoàn \$31**
Giúp mát gan, giúp sáng mắt, bồi bổ gan, lọc máu, giải độc.
- Chi Hận Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho đỏ mề hôi tay, chân, ra nhiều mồ hôi.
- Cảm Mạo Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho cảm cúm, sổ mũi, nhức đầu, bần thần, môi nứt, đau nhức mình mẩy, ho cảm, càm nóng, lạnh.
- Tiêu San Hoàn \$29**
Giúp bổ ích cho sạn thận, bàng quang, mật, bồi bổ thận, bàng quang, túi mật.
- Nhuận Trườn Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho táo bón, bồi bổ ruột già, nhuận trường.
- Bổ Xương Hoàn \$27**
Giúp bổ ích cho loãng xương, rỗng xương.
- Tan Mỡ, Cholesterol \$27**
Giúp bổ ích cho cao cholesterol.
- Thuốc Nghệ, Sữa Ong Chúa ... \$27**
Giúp bồi bổ ruột, bao tử tăng cường sức đề kháng cơ thể hệ miễn nhiễm, bổ ích trong các bệnh ung thư.
- Ung Thư Hoàn \$30**
Giúp lợi ích cho các bệnh ung bướu, giúp tăng cường miễn nhiễm,
- Tinh Chất Sữa Ong Chúa \$30**
Giúp mịn da, đẹp da.
- Bổ Phế Khí Đông Trùng Hạ Thảo ... \$35**
Giúp tăng cường chức năng cơ thể, giúp chống lão hóa, bồi bổ phổi.
- Đại Bổ Thận Tinh Hoàn \$35**
Đại bổ thận, tăng cường sinh lý.
- Super Food Meal Protein \$45**
Bột sữa protein dinh dưỡng bằng tinh chất protein sữa dê, protein gạo lức, sữa ong chúa, thảo mộc, giúp bồi bổ cơ thể, giúp thay thế bữa ăn.

These Statements have not been evaluated by the Food and Drug Administration. The products are not intended to diagnose, treat, cure or prevent any disease.

Tướng Taylor và Bộ trưởng McNamara đổ thêm dầu vào lửa:

Tiếp theo đó là chuyến viếng thăm Sài Gòn từ ngày 23 tháng 9 tới 2 tháng 10 của phái đoàn Taylor-McNamara. Khi trở về Washington hai ông báo cáo tình hình quân sự là tốt, bênh ông Diệm và cho rằng Hoa Kỳ không nên đôn đốc một cuộc đảo chính, và chỉ nên dùng áp lực viện trợ. Tuy nhiên, trong báo cáo, hai ông lại thêm một nhận xét là “Sự ve vãn của ông Nhu với ý định điều đình (với Hà Nội) - cho dù là nghiêm chỉnh hay không đi nữa - cũng đã cho thấy có sự bất tương phù hợp căn bản đối với những mục tiêu của Hoa Kỳ.”

Ngày 5 tháng 10, ngày định mệnh của Tổng thống Diệm

Sau báo cáo Taylor-McNamara, thì có tới 7 sự việc không may xảy ra cho TT Diệm vào ngày này (xem KĐMN, Chương 21).

Thí dụ như lần đầu tiên trong nhiều tuần lễ, một nhà sư nữa tự thiêu tại bùng binh Chợ Bến Thành lúc 12 giờ 25 trưa. Đó là Đại Đức Thích Quảng Hương. Đây là vụ tự thiêu thứ sáu kể từ Hòa thượng Thích Quảng Đức. Washington cực lực phản đối về việc chính phủ Sài Gòn cấm cản báo chí chụp ảnh về vụ này. [Chúng tôi còn nhớ vào thời điểm ấy, báo chí và tivi Mỹ phổ biến rất rộng rãi những vụ tự thiêu, dân chúng hết sức xúc động. Câu chuyện ở Washington lúc ấy chỉ xoay quanh vụ này].

Thêm vào đó là áp lực chính phủ Diệm phải đặt những cuộc di chuyển của Lực Lượng Đặc Biệt phòng vệ tổng thống do Đại tá

Tung chỉ huy dưới quyền của Bộ Tổng Tham Mưu Quân Đội. Như vậy là lực lượng này bị bó tay để hết ngăn chặn đảo chính.

Tổng thống Diệm đã gặp nhiều sự may mắn vào tháng 10 trong những năm trước:

Tháng 10, 1954: vào lúc khủng hoảng chính trị đang nóng bỏng ở Sài Gòn và Pháp đang âm mưu loại bỏ Thủ tướng Diệm, TT Eisenhower đã viết bức thư đầu tiên, thông báo quyết định của Hoa Kỳ viện trợ thẳng cho Việt Nam thay vì qua chính phủ Pháp:

“Tôi đã chỉ thị cho Đại sứ Mỹ ở Việt Nam để xem xét với Ngài, với tư cách Ngài là Lãnh đạo của Chính phủ, làm sao để một chương trình của Hoa Kỳ viện trợ thẳng cho Chính phủ của Ngài có thể yểm trợ được nước Việt Nam trong giờ phút thử thách này...”

- Tháng 10, 1955: Việt Nam Cộng Hòa khai sinh và ông Diệm trở nên tổng thống đầu tiên.
- Tháng 10, 1956: cột trụ của chính thể mới là Hiến Pháp của nền Cộng Hòa bắt đầu có hiệu lực.
- Tháng 10, 1960: Tổng thống Eisenhower viết thư cho Tổng thống Diệm ca ngợi thành quả của ông Diệm và nhân dân Miền Nam: “Chúng tôi đã chứng kiến sự can đảm và táo bạo mà Ngài và nhân dân Việt Nam đã biểu dương để đạt tới độc lập trong một tình huống nguy hiểm đến độ nhiều người đã coi như là vô vọng. Chúng tôi còn ngưỡng mộ khi tình trạng hỗn loạn ở Miền Nam đã nhường chỗ cho trật tự, và tiến bộ đã thay thế cho tuyệt vọng, tất cả với một tốc độ thật nhanh chóng.”
- Tháng 10, 1961, nhân dịp kỷ niệm sáu năm thành lập VNCH, Tổng thống Kennedy viết cho Tổng thống Diệm: “Thành tích mà Ngài đã đạt được để đem lại niềm hy vọng mới, nơi cư trú và sự an ninh cho gần một triệu người lánh nạn cộng sản từ Miền Bắc đã nổi bật như một trong những nỗ lực đáng được tán dương nhất và được điều hành tốt nhất trong thời hiện đại.”

Thế nhưng tháng 10 năm 1963 thì những sự khuyến khích và cơ may ấy đã không còn nữa: Tổng thống Diệm sửa soạn hành trình đi về thế giới bên kia khi tháng 11 bắt đầu.

Ngày ám sát Tổng thống

Buổi sáng hôm ấy, ngày 2/11/1963, khi tiếng chuông nhà thờ ngân vang khắp nơi, báo hiệu đã tới giờ đại lễ, các tín đồ Công giáo cầu xin Thiên Chúa xá tội để những người đã quá cố được sớm về cõi trường sinh. Lúc ấy, trong số những vong linh được cầu nguyện, đã có thêm hai linh hồn nữa. Họ vừa mới thoát khỏi chốn trần gian này mấy phút trước đó.

Kính cầu ở các thánh đường vang lên: “Requiescat in pace” xin Thiên Chúa cho tất cả được an nghỉ.

Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng chọn ngày 1 tháng 11 là ngày Quốc Khánh.



*Đức Giáo hoàng Paul VI đón Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu thăm Vatican năm 1970
GS Nguyễn Tiến Hưng cho biết ông Thiệu vẫn cầu nguyện cho Tổng thống Diệm mỗi năm dịp 02/11*

Hằng năm, khi tới ngày này, với tư cách tổng thống, ông Nguyễn Văn Thiệu, người đã tham gia đảo chính, mở tiệc khoản đãi ngoại giao đoàn và quan khách theo thủ tục ngoại giao.

Nhưng cùng ngày đó, trong ngôi nhà nguyện bé nhỏ tại Dinh Độc Lập, hai vợ chồng ông dự thánh lễ để tưởng niệm và cầu nguyện cho Tổng thống Diệm.

Vị linh mục làm lễ, Cha Khổng Minh Giác hỏi về ý chỉ trong buổi lễ, và ông Thiệu đáp: “Xin cho linh hồn Người sớm được về nơi Diễm Phúc, và xin người cầu cho chúng tôi trong giờ phút nguy khốn này.”

Ông Thiệu an ủi ông Diệm nơi thế giới bên kia - nhưng ông cũng đang cầu nguyện vừa cho ông Ngô Đình Diệm vừa cho chính mình.

Tổng thống Diệm ra đi đã mang theo với ông viễn tượng hòa bình cho Việt Nam. Trong cuốn ‘A Death in November,’ tác giả Ellen Hammer thuật lại lời của Đại sứ Pháp Lalouette nói với Đại sứ Maneli, người môi giới hiệp thương giữa Nam-Bắc:

“Nếu Mỹ lật đổ ông Diệm, cơ hội cuối cùng về hòa bình ở Việt Nam sẽ bị phá hủy. Vì bất cứ ai lên thay ông ta cũng sẽ phải lệ thuộc vào Mỹ. Chỉ mình ông Diệm là người độc lập đủ để may ra có thể vẫn hồi được hòa bình.”

Lịch sử miền Nam Việt Nam sau đó diễn ra thế nào thì chúng ta đã biết.

(Bài viết của tác giả, tiến sỹ Nguyễn Tiến Hưng, Cựu Tổng trưởng Kế hoạch VNCH từ năm 1973 đến 1975, phụ tá về tái thiết của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu. Hiện định cư tại Hoa Kỳ, ông đã xuất bản các cuốn sách Khi Đồng minh Tháo chạy (2005) và Khi Đồng minh Nhảy vào (2016) ♦

**ĐỌC VÀ
CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN
GIÁO DÂN**

VIỆT NAM CỘNG HÒA VÀ DÒNG HỌ NGÔ-ĐÌNH

■ Trọng Đạt



Lời Giới Thiệu- Tôi nhận được sách do người bạn gửi tặng, cuốn *La République du Việt Nam et les Ngô Đình* bằng tiếng Pháp của tác giả Ngô-Đình Quỳnh, Ngô-Đình Lệ Quyên (+2012), nhà xuất bản L'Harmattan, in năm 2013, dày 246 trang. Phần sau có in thêm hồi ký hậu tử của bà Ngô Đình Nhu (suivi des Memoires posthumes de Madame Ngô Đình Nhu) xuất bản sau khi tác giả đã qua đời.

Phần chính nói về Việt Nam Cộng Hòa và gia đình họ Ngô dài trên 60 trang, khoảng 30 trang gồm hình ảnh gia đình và cuối cùng phần phụ: hồi ký của bà Ngô Đình Nhu dài 120 trang.

Tôi xin lược dịch phần chính của cuốn sách do hai tác giả Ngô-Đình Quỳnh và Ngô-Đình Lệ Quyên biên soạn, tác phẩm gồm 4 chương diễn tả lại những sự kiện lịch sử nay đã vang bóng một thời.

Các danh từ, địa danh tiếng Việt đều được viết có dấu, vì phạm vi giới hạn tôi xin lược dịch những ý tưởng chính.

TĐ

Chương 1- Dòng họ Ngô-Đình

Họ Ngô-Đình thuộc dòng dõi Ngô Quyền, vị Hoàng đế đầu tiên của Việt nam. Ở thế kỷ thứ nhất vào năm 939, sau nhiều cuộc chiến chống xâm lược, Ngô Quyền đã dựng lên triều đại Việt Nam đầu

tiên.

(Có lẽ tác giả nhầm, chắc là thế kỷ thứ 10, nguyên văn *Au 1er siècle, en 939, TĐ*).

Thế kỷ thứ 14, thời nhà Trần, họ Ngô-Đình là một trong những gia đình đầu tiên cải đạo Thiên Chúa Giáo.

Ông Ngô-Đình Khả (1857-1923) được gửi đi học bên Tàu, Mã Lai về nước lập gia đình, là cha của hai ông Diệm, Nhu sau này. Họ Ngô-Đình ít thấy có ở Việt Nam.

Ngô-Đình Khả là người học rộng được vào triều đình dạy học, sau làm Thượng thư bộ Lễ, quân sư vua Thành Thái. Làm quan to

nhưng ông chống Pháp, từ bỏ lòng. Theo Thiên Chúa Giáo nhưng vẫn thờ tổ tiên, sau Tết ba ngày ông thường mời những người bên lương đi tảo mộ. Mặc dù theo Thiên Chúa Giáo nhưng Ngô-Đình Khả yêu nước, chuộng văn hóa phong tục cổ của dân tộc. Ông khác với những người đồng đạo Thiên Chúa theo Tây, thực dân, tại Nam Việt nhiều vùng Thiên Chúa Giáo dựa vào thực dân để được cấp đất đai.

Sau Thế chiến thứ nhất 1914, thập niên 30 Việt Nam nghèo, phong trào giành độc lập bắt đầu. Năm 1931 phong trào Việt Minh thành lập. Ông Ngô-Đình Khả con cả của ông Ngô-Đình Khả, tổng đốc Quảng Nam bị Việt Minh giết năm 1944 cùng với người con trai duy nhất. Con thứ hai là ông Ngô-Đình Thục sinh năm 1897 đi tu, năm 1938 được bổ nhiệm Giám mục địa phận Vĩnh Long, năm 1960 làm Giám mục địa phận Huế, không có mặt trong cuộc đảo chính ngày 2-11-1963 (thực ra ngày 1-11, TĐ), ông lưu vong tại Ý, Pháp, Tây Ban Nha và mất tại Mỹ ngày 13-12-1984.

Ông Ngô-Đình Diệm sinh ngày 3-1-1901 là con trai thứ ba, sinh viên xuất sắc trường luật và hành chánh Hà Nội, năm 1921 ông đậu thủ khoa làm việc tại thư viện Hà Nội sau làm Tuần vũ (tỉnh trưởng) Phan Rang gồm 300 làng, ông hiểu rõ về đời sống nông thôn. Sau này khi làm Tổng thống ông hay đi thăm các tỉnh. Là người có tài năng ông được Hoàng đế Bảo Đại đưa vào triều giữ chức Thượng thư bộ lại năm 1933 khi còn trẻ mới có 32 tuổi. Mấy tháng sau ông Diệm từ quan vì là người yêu chuộng độc lập, ông thấy nhà vua không muốn giành độc lập từ tay người Pháp, ông tuyên bố không có thực quyền, người Pháp dọa bắt ông.

Tháng 9-1945 ông Diệm bị Việt Minh bắt đưa đi giam ở một vùng đồi núi biên giới Việt Hoa, ông bị bệnh nặng. Hồ Chí Minh mời ông Diệm hợp tác chống Tây nhưng ông từ chối và kết án Việt Minh giết anh ông, vu cáo gia đình ông: Diệm nói Ông coi tôi có sợ ai không?

Sau đó Hồ thả Diệm. Biết là mình bị đe dọa nên ông Diệm tìm đường ra ngoại quốc tại Á châu, Âu châu, Mỹ. Năm 1950 ông ở La Mã, sang Bỉ rồi sang Mỹ ở trong một tu viện tại Lakewood, New Jersey nghiên cứu sử, thần học, triết học.

Ngô-Đình Nhu sinh tại Huế ngày 7-10-1910 là con trai thứ tư, đi Pháp du học văn khoa đại học Sorbonne, tốt nghiệp năm 1938 môn khảo cổ về nước làm phó giám đốc thư viện Hà Nội. Từ 1946-1954 ông hoạt động chính trị để thành lập chính phủ quốc gia độc lập.

Ngô-Đình Cẩn và Ngô-Đình Luyện là hai người em út sau này cũng giữ chức vụ, nhiệm vụ trong chính phủ Việt Nam.

Trần Lệ Xuân, sau này là phu nhân Ngô-Đình Nhu sinh năm 1924 tại Hà Nội, bà cụ thân sinh thuộc dòng dõi nhà Nguyễn, cha là luật sư Trần Văn Chương, bộ trưởng ngoại giao thời vua Bảo Đại năm 1945, bà lấy ông Nhu năm 1943 tại Hà Nội và cải đạo Thiên Chúa Giáo.

Chương 2- Thành Lập và mở mang nền Cộng Hòa Việt Nam

Khi Hội nghị Genève đang diễn ra sau khi Pháp bại trận tại Điện Biên

Phủ, Hoàng Đế Bảo Đại nghĩ tới ông Ngô-Đình Diệm. Pháp không ưa ông nhưng Mỹ chú ý tới, ngày 16-6-1954 Hoàng Đế mời ông làm chủ tịch Hội Đồng Bộ Trưởng

(Tác giả nhầm, hồi đó gọi là Thủ Tướng, Le Premier Ministre chứ không phải Chủ Tịch Hội Đồng Bộ Trưởng, President du Conseil des Ministres, TĐ)

Ông Diệm về Việt Nam tháng 7-1954, khi chấp chính ông gặp trở ngại vì Pháp ngăn trở. Hoàng Đế Bảo Đại ở Cannes không quan tâm việc nước, khi ấy nhà vua giao cho ông Diệm được toàn quyền.

Cuộc trưng cầu dân ý được tổ chức ngày 23-10-1955, ông Diệm được 98% số phiếu. Ngày 4-3-1956 bầu lập pháp Quốc hội, ông Diệm mời ông Nhu, em trai làm cố vấn. Trước mắt có nhiều điều khó khăn nguy nan gồm Các giáo phái và bọn cướp Bình Xuyên. Giáo phái và Bình xuyên được Pháp giúp. Tướng Trịnh Minh Thế giúp Tổng thống dẹp loạn Bình Xuyên, chúng lộng hành tại Sài Gòn, sau khi đánh Cao Đài Hòa Hảo xong ông Diệm đánh Bình Xuyên.

Ngày 27-9-1956 tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi Việt Nam. Ngày 26-10-1956 thành lập nền Cộng hòa, ông Diệm là người sáng lập nền Cộng hòa Việt Nam, chấm dứt phong kiến và chế độ thuộc địa.

(Tác giả nhầm: sự thực ông Diệm đánh Bình Xuyên, Hòa Hảo giữa năm 1955 xong mới Trưng cầu dân ý lên làm Tổng thống tháng 10-1955 chứ không phải làm TT rồi mới dẹp loạn, TĐ)

Ông Diệm mở mang giáo dục, mở nhiều trường học. Hạ tầng cơ sở được tạo dựng nhưng bị Việt Cộng phá hoại. Đời sống người dân được bảo đảm về y tế, an ninh. Việc giáo dục tiến bộ, các trường gia tăng mở mang, xuất cảng gạo tăng 500% tính từ 1954-1959. Ông Ngô-Đình Nhu lập đảng Cần Lao Nhân vị, thành lập Thanh niên Cộng hòa, lập thuyền Nhân Vị có tầm vóc tinh thần, tầm vóc xã hội và chính trị, kinh tế.

Cộng Sản lừa dối cán binh, nhiều người đã ra hàng, ông Nhu sáng kiến và thực hiện Ấp chiến lược. Trường ấp, xã trưởng, giáo viên, ý tá đã bị Cộng Sản sát hại. Ấp chiến lược cấp cho người dân phương tiện tự vệ chờ trực thăng chở quân chiến đấu tới, nay người dân được an tâm sinh sống trong làng có hàng rào. Việt cộng không áp dụng chính sách quân dân cá nước được, họ ra hồi chánh nhiều, mùa hè 1962 cuộc chiến thuận lợi nhờ ấp chiến lược.

Ngày 23-7-1962 Bộ trưởng quốc phòng McNamara lập kế hoạch rút quân và giảm viện trợ VNCH. Ông Nhu chủ trương hòa bình với Bắc Việt, ông Hồ chí Minh tặng cành đào cho ông Diệm dịp Tết, Ngô-Đình Nhu còn đề nghị ra Bắc cũng như đưa hai con trai ra thăm miền Bắc.

Mỹ ép ông Diệm nhận thêm cố vấn quân sự, đòi đưa ông Nhu ra ngoại quốc nhưng bị phía VN từ chối, họ giảm viện trợ để khiến người dân nổi dậy chống ông Diệm. Tổng thống Kennedy tuyên bố muốn thay đổi chính trị và thay đổi người ở VN, họ tuyên truyền làm giảm uy tín của ông Diệm tại Tây phương, người ta tin

Mỹ và tin vào tuyên truyền của họ.

Ngày 3-12-1962 Roger Hilman, Giám đốc nghiên cứu Bộ ngoại giao nhận định Ấp chiến lược khiến chính phủ bình định được miền quê hiệu quả. Việt Cộng gây ảnh hưởng tỉnh thành, tuyên truyền dụ dỗ những thành phần bất mãn chính phủ Diệm, những người này thân Cộng bài Mỹ. Ông Diệm phải trấn an công chức quân nhân, tiên đoán có đảo chính. Văn thư trên của Hilman cũng cho thấy chính phủ VN có tiến bộ. Chính phủ vừa phải chống Cộng và chống nội bộ tranh giành quyền hành (đảo chính)

Tháng 4-1963 ông Nhu ban hành chính sách chiêu hồi, ra lệnh quân đội không được giết kẻ địch mà chỉ phá hậu cần và cho chúng con đường chạy. Quân địch ra hàng rất nhiều, sau mấy tháng có 6,000 người, họ đói rách khốn khổ, họ nói ấp chiến lược khiến họ không còn lương thực.

Tháng 10-1963 McNamara nói tình trạng an ninh tiến triển tốt, Tướng Harkins, Tư lệnh quân Mỹ ở VN nói tinh thần chiến đấu rất cao. Khi Ngô-Đình Nhu chết, 8,000 trong số 12,000 làng đã được lập thành. Ấp chiến lược khiến cho VC không ám sát, bắt thanh niên. Khi người Mỹ loại bỏ ông Nhu, họ bỏ ấp chiến lược và đổ nửa triệu quân vào với những phương tiện chiến tranh to lớn nhưng thất bại 12 năm sau đó.

Bà Ngô-Đình Nhu được bầu dân biểu, cũng là Chủ tịch Phong trào liên đới phụ nữ, phong trào đã giúp đỡ đồng bào di cư, tổng cộng có một triệu người từ Bắc vào Nam như vậy chứng tỏ chính phủ Diệm hấp dẫn hơn Hồ Chí Minh. Phong trào Liên đới giúp đỡ cô nhi, nạn nhân chiến tranh, tàn tật, bà cũng mở một phong trào bán quân sự, huấn luyện tự vệ.

Khi ông Diệm mất, đất nước chịu những tranh giành quyền hành trở thành bi kịch của các Tướng lãnh. Bà Nhu đã giải phóng phụ nữ, đưa ra luật gia đình. Từ năm 1958 bà trình quốc hội và được chấp thuận, nam nữ bình quyền, bỏ tục đa thê, bà Nhu thực hiện được bộ luật gia đình. Tổng thống độc thân nên bà Nhu giữ vai trò đệ nhất phu nhân trong các nghi lễ lớn ngoại giao.

Các báo chí, hình ảnh Việt nam đầu thập niên 60 thể hiện tiến bộ của kinh tế miền nam dưới thời Ngô-Đình Diệm. Về quân sự ấp chiến lược đã có kết quả, những thành quả tốt đẹp sau đó bị hành pháp Mỹ phá hỏng hết, họ quyết định hạ Diệm-Nhu. Không phải người dân chống chính phủ mà vì các Tướng nhiều tham vọng, tham quyền, ham danh vọng do Mỹ điều khiển

Chương 3- Cuộc đảo chính

Trong tháng 8 -1963, Tổng thống Diệm và Nhu biết Mỹ định mua chuộc các Tướng để lật đổ chính phủ. Hai ông bèn triệu tập các Tướng để nhắc nhở họ về trách nhiệm với đất nước. Tổng thống Kennedy cử ông Cabot-Lodge tới Sài Gòn làm Đại Sứ thay ông Nolting. Cabot-lodge tới Sài Gòn ngày 22-8-1963, ông điện tín về Bộ ngoại giao Mỹ nói các Tướng giữ nhiệm vụ quan trọng ở Sài Gòn trung thành với ông Diệm, các Tướng khác thì không rõ, đảo chính chỉ là cầu may. Cuối

tháng 8 họ không có chính sách về VN. Dean Rusk (bộ trưởng ngoại giao) chủ trương Mỹ không rút khỏi VN trước khi thắng CS và không làm đảo chính tại VN.

Hồ sơ giải mật Ngũ giác đài đã cho biết những sự kiện mới. Ngày 13-6-1971 báo New York Times cho đăng những tài liệu bí mật mà McNamara thu thập từ 1967, bị tiết lộ ra báo chí. TT Nixon tức giận muốn muốn cấm đăng nhưng ngày 30-6-1971 Tối cao Pháp viện cho phép đăng.

Chương 4 của hồ sơ này có tên là Lật đổ Ngô-Đình Diệm, có lời ghi “*Tài liệu nghiên cứu Ngũ giác đài về chiến tranh Việt Nam*” cho thấy TT Kennedy biết kế hoạch đảo chính quân sự 1963 và ông chấp thuận.

Tài liệu khảo cứu nói từ tháng 8-1963 chúng ta (tức người Mỹ) đã khuyến khích, chấp thuận kế hoạch đảo chính của các Tướng lãnh VN và hứa lập chính phủ thay thế lâu dài... chúng ta đảo chính để tăng thêm trách nhiệm của chúng ta tại VN và sự can thiệp của Mỹ. Hồ sơ cho thấy người Mỹ không đồng lòng khi kết án hành động ông Diệm.

TT Kennedy cử một phái đoàn sang Sài Gòn để lượng giá tình hình, cử Tướng Krulak và Mendenhall nguyên Cố vấn chính trị đại sứ Mỹ, họ về báo cáo trái ngược nhau. Ngày 23-9-1963 ông gửi một phái đoàn khác gồm McNamara và Tướng Maxwell Taylor, ngày 2-10 họ báo cáo quân sự tốt đẹp, áp chiến lược mở mang, chúng ta có thể rút cố vấn về cuối 1965, cắt viện trợ kinh tế để ép chính phủ Diệm cải tổ chính trị. Kennedy chấp thuận, McNamara tuyên bố 1,000 người Mỹ sẽ rời VN nước cuối 1963. Kennedy lưỡng lự trước hai báo cáo của những người ủng hộ và chống Diệm.

Tướng Harkins ở VN báo cáo về Mỹ: lúc này thay đổi lãnh đạo không tốt, tôi không thấy ai chống cộng bằng ông Diệm, tình hình quân sự ở vùng 1, 2, 3 và 4 nói chung tốt đẹp. Đại sứ Cabot-lodge gửi thư cho George Bundy, cô vấn Kennedy ngày 30-10-1963 nói Mỹ đã giúp xứ này về quân sự kinh tế nhưng muốn thắng cuộc chiến phải thay đổi chính quyền, phải chuẩn bị đảo chính. Các Tướng chủ mưu cần tiền để mua chuộc các Tướng thân cận ông Diệm thì đảo chính sẽ thành công, chúng ta sẽ lo di tản gia đình họ. Đại sứ Cabot-Lodge công nhận kinh tế, quân sự tiến bộ nhưng cho là ông Diệm lỗi thời cần phải trừ khử bất kể hậu quả ra sao.

Quyết định của Đại sứ Cabot-Lodge ảnh hưởng tới TT Kennedy, cuộc đảo chính đang tiến hành không thể dừng lại được, hai ngày sau nó bùng dậy. Trung tá CIA Lucien Conein được giao nhiệm vụ liên lạc các Tướng vì ông biết tiếng Pháp, ông ta khuyến khích các Tướng phản lại Tổng thống Diệm, hứa nếu thất bại sẽ được Mỹ bảo vệ, thắng thì nắm quyền. Tòa đại sứ bật đèn xanh, CIA hợp tác chặt chẽ các tướng.

Cuối tháng 10, không khí Sài Gòn u ám, Ngô-Đình Nhu nghĩ tới vợ và con gái (bà Nhu và Lê Thủy) đi xa, ông gọi Trác lúc ấy 16 tuổi, Trác là người nối dõi dòng Ngô-Đình vì ba người anh lớn (của ông Nhu)

không có con nối dòng. Ông Nhu bảo Trác đưa hai em (Quỳnh, Lê Quyên) lên Đà Lạt. Tác giả chú thích nói hôm sau ngày đảo chính ba anh em ở Đà Lạt, trốn vào rừng cùng mấy người cận vệ rồi tìm tới phi trường (Đà Lạt) lên máy bay sang La Mã

(Tác giả nhớ sai vì hồi đó ông còn nhỏ, sự thực ba người con bà Nhu đã được tân chính phủ cho đi chính thức tại Sài Gòn sau đảo chính TD)

Trưa ngày 1-11 (1963), các Tướng họp dự tiệc ở bộ Tổng tham mưu do Tướng Trần Thiện Khiêm đãi, khi mọi người vào bàn Tướng Dương Văn Minh đứng dậy tuyên bố một cuộc đảo chính đang bắt đầu và yêu cầu mọi người ủng hộ. Ai nấy đều hoan hô riêng Tướng Lê Quang Tung, chỉ huy trưởng lực lượng đặc biệt của cố vấn Ngô-Đình Nhu nói: Các ông phải biết ai gây sao cho các ông? LQTung bị bắt đi xử tử cùng với người em Lê Quang Triệu.

Nguyễn Hữu Duệ, đại úy (*thực ra là Thiếu tá, TD*) Tham mưu trưởng lữ đoàn phòng vệ phủ Tổng thống gọi điện thoại cho Tổng thống và cho biết ông sẽ tấn công chớp nhoáng bộ TTM bằng bộ binh, chiến xa, nếu tấn công sẽ bắt trọn bộ các Tướng làm phản.

Ông Diệm từ chối nói người đồng đội không giết lẫn nhau, lúc 17 giờ (5 giờ chiều) Tướng Dương Văn Minh điện thoại cho cố vấn Ngô-Đình Nhu nói nếu hai người không ra hàng thì sẽ cho ném bom, bắn đại bác vào dinh (Gia Long). Tối lúc 20 giờ, đại sứ Cabot-Lodge điện thoại cho ông Diệm nói nếu ông hàng thì sẽ được đi ngoại quốc nhưng Tổng thống nói sẽ tử thủ tại đây.

Tướng Đỗ Cao Trí, Tư lệnh vùng I, Huế cũng như Nguyễn Khánh, Tư lệnh vùng II (Pleiku) báo cáo Tổng thống muốn đưa quân về cứu, Tướng Huỳnh Văn Cao Tư lệnh vùng IV ở Cần Thơ cũng ra lệnh tiến về Sài Gòn nhưng Tổng thống bác bỏ không muốn đổ máu. Nguyễn Khánh đề nghị anh em ông đến Pleiku nhưng ông cũng từ chối không muốn đổ máu cho quân đội quốc gia.

Nửa đêm hai ông Diệm Nhu đi xe Cao Xuân Vỹ, Tổng giám đốc Thanh niên cộng hòa, ông Diệm ngồi trước, Nhu, Đỗ Thọ ngồi sau. Tới nơi ông Diệm ra lệnh cho quân phòng thủ (tại dinh Gia Long) ngưng chiến tranh đổ máu. Khi đại tá Nguyễn Văn Thiệu mở cuộc tấn công, những người lính phòng thủ trong dinh chiến đấu tới viên đạn cuối cùng.

Tổng thống và người em ngủ tại nhà Mã Tuyên, người Việt gốc Hoa phụ trách Thanh niên Cộng hòa tại Chợ Lớn. Sáng ngày 2-11-1963 hai anh em Ngô-Đình chịu lễ tại nhà thờ Francois Xavier Chợ Lớn (nhà thờ Cha Tam). Sau lễ ông Diệm nhờ linh mục (người làm lễ) liên lạc với Tướng Trần Văn Đôn, ông muốn đưa họ về lý lẽ và tình yêu tổ quốc.

Các Tướng Đôn và Trần Từ Oai chuẩn bị xe cộ hàng hoàng đi đón hai ông nhưng Tướng Mai Hữu Xuân được lệnh đi gặp có thiếu tá Dương Hiếu Nghĩa và Nguyễn Văn Nhung, cận vệ Tướng Dương Văn Minh đi theo. Trước khi khởi hành Dương Văn Minh đưa hai ngón tay ra hiệu giết cả hai người Ông Diệm và Nhu đợi trước nhà thờ với linh mục, bỗng một xe zip và một xe bọc thép tới. Tướng Xuân nói ông được lệnh tới bắt

và mở cửa xe thiết giáp, ông Nhu phản đối thì ông Xuân nói xe này bảo đảm an ninh. Trên đường về hai anh em ông Diệm bị Nguyễn Văn Nhung bắn nhiều viên và đâm chết, để chối tội anh này nói hai ông tự sát thực ra hai tay bị trói. Bộ Tổng tham mưu ngạc nhiên thấy hai ông bị giết, TT Kennedy cũng bối rối trước cảnh hai ông đã mạng vong trong cơn khói lửa, việc mà ông không tiên đoán sẽ xảy ra.

Sau khi chính phủ bị lật đổ, Cộng quân tuyên truyền dụ dỗ đồng bào miền nam chống đế quốc Mỹ. Cũng chính Tướng Dương Văn Minh được Mặt trận giải phóng kêu gọi. Chính ông ta đã đuổi Mỹ, ông ta đầu hàng không chống cự Việt Cộng khi họ vào Sài Gòn và giao đất nước cho quân địch.

Một kết thúc ô nhục cho kẻ chịu trách nhiệm chính trong sự phản bội và sát hại thượng cấp đưa đất nước vào tình trạng hỗn loạn.

Ngày 5-11-1963, Tổng thống Pháp De Gaulle có tiếp xúc Đại sứ Mỹ Bohlen và nói:

“Tôi không tin các ông thành công bằng can thiệp trực tiếp vào VN, rất tiếc cho Mỹ là hai ông Diệm Nhu đã bị giết, những người thay thế chắc sẽ không thành công. Kinh nghiệm riêng của chúng tôi thì những người cầm quyền do ngoại bang điều khiển sẽ thất bại nhất là về sự lãnh đạo cuộc chiến, tôi không tin là sẽ tốt đẹp. Quan điểm của tôi như đã quyết định từ Genève 1954, không can dự vào vấn đề Việt Nam, nhận định này dùng cho Cộng Sản nhưng cũng cho các ông, tôi sợ các ông sẽ sa lầy khó rút ra”

Sau khi chính phủ Ngô-Đình Diệm bị lật đổ, trong hai năm có 8 chính phủ, mặc dù được Mỹ bảo trợ nhưng không lãnh đạo được đất nước. Tất cả thành quả mà họ Ngô-Đình xây dựng bị phá hủy hết, các đảng phái phong trào bị dẹp hết, 41 tỉnh trưởng bị thay thế.

Năm 1964 cuộc chiến gia tăng khi Johnson lên làm Tổng thống Mỹ.

Các Tướng lãnh làm đạo đức suy đồi so với thời ông Diệm. Họ nói bà Ngô-Đình Nhu là một trong bảy người đàn bà giàu nhất thế giới nhưng khi lưu vong bà chỉ lấy thù lao qua các cuộc phỏng vấn để chăm lo cho các con nhỏ.

TT Kennedy bị ám sát, chính phủ Johnson đương đầu với Việt Cộng, Nguyễn Hữu Thọ Chủ tịch mặt trận giải phóng tuyên bố với ký giả Úc Wilfrid Burchett

“Chế độ Ngô-Đình sụp đổ là món quà tự trên trời rơi xuống cho chúng tôi”

Chương 4 Một khía cạnh khác

Sách nói về nhà Ngô-Đình thường viết “*ngược đãi Phật giáo, độc tài, tàn ác, thói nát*” người ta cũng kết án Tổng thống Diệm không tôn trọng Hiệp định Genève, không thực hiện Tổng tuyển cử ... những nhận định trên vô căn cứ, dưới đây là những quan điểm hợp lý.

Về Hiệp định Genève 1954 chia đôi đất nước nó chỉ được chính phủ Pháp và chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (Việt Minh) ký đã



**RoKu VietWorld & RoKu VietProcast - IVTV 57.16
& Houston Texas 27.6**

Website: www.ivtvmedia.com



Tin Tức Cập Nhật Hằng Ngày

**Radio
106.3 FM**

**Monday-Friday: 9pm-10pm
Sunday: 6pm-7pm**

Cần quảng cáo xin gọi: 714-316-9900

bị chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, chính phủ miền nam VN tương lai của Ngô-Đình Diệm bãi bỏ.

(Thực ra hồi đó gọi là Quốc Gia Việt Nam, État du Việt Nam chứ không phải Việt Nam Cộng Hòa, République du Việt Nam như tác giả nói, TĐ)

Mỹ cũng không ký, trong đó có Trung cộng, Nga, Anh. Phần nói về bầu cử thống nhất hai miền không có bên nào ký không có giá trị, tuy nhiên miền nam đòi bầu cử được bảo đảm trong sáng.

Trái lại CS vi phạm Hiệp định Genève, xâm nhập, khủng bố miền nam đã bị Ủy hội quốc tế phản đối nhiều lần. CS với mục đích bá chủ và không tôn trọng Hiệp định Paris (1973) mặc dù Kissinger và Lê Đức Thọ được phát giải Nobel hoà bình nhưng Hiệp định lại bị CS vi phạm. CSBV xâm lăng miền nam VN tháng 4-1975 lợi dụng Mỹ suy yếu vì vụ Watergate.

Về vụ Phật giáo lịch sử đã chứng minh một huyền thoại lớn để chống TT Ngô-Đình Diệm. Bà Ngô-Đình Nhu cho biết cuộc khủng hoảng này như cơn gió thổi ngược chiều bởi những phe đối nghịch từ nhiều phía Việt Nam, Pháp, Mỹ và CS.

Trước vụ một nhà sư tự thiêu 1963 mà báo chí thế giới đã phổ biến không có ai chống đối chính phủ Diệm cầm quyền từ 1954. Tháng 5-1963 truyền thông phóng đại kết án chính phủ Công giáo Ngô-Đình Diệm gây nhiều tội ác nhưng dưới sự lãnh đạo của chính phủ Diệm chùa chiền phát triển nhiều. Một nghìn hai trăm bảy mươi lăm (1275) ngôi chùa mới được xây dựng. Chùa Xá Lợi được xây dựng nhờ Tổng thống tặng 600,000 đồng, một ngàn hai trăm chín mươi năm (1295) ngôi chùa được trùng tu, như vậy số chùa đã tăng lên 200%. Về phía Thiên Chúa Giáo số nhà thờ chỉ tăng 30%.

Trong số 18 Bộ trưởng của chính phủ chỉ có 5 người Thiên Chúa Giáo, hơn nữa chỉ có 3 trong 19 Tướng lĩnh là Thiên chúa giáo. Trong số 113 dân biểu 75 người là Phật giáo, phó Tổng thống và ngay cả Tỉnh trưởng Huế, (nơi xảy ra vụ Phật giáo) là người theo đạo Phật.

Ông Diệm trả lời một ký giả nói

“Tôi đâu có điên, chín năm cầm quyền trong lúc có chiến tranh lại đi đàn áp”

Tổng thống thành lập Ủy ban để giải quyết vấn đề Phật giáo, khi phái đoàn hai bên ký thông cáo chung ngày 16-6-1963, vấn đề được giải quyết xong, Phật giáo thỏa mãn.

Thích (Thượng tọa, Vénérable) Trí Quang là nhà sư giả, ông ta là CS, ông thành lập Phật giáo cấp tiến tổ chức tự thiêu liên tục, TT Diệm cho khám chùa thấy nhiều truyền đơn chống chính phủ và cả vũ khí súng gươm. Thượng tọa Thích Thiện Hòa, phái Cổ sơn môn kêu gọi chấm dứt biểu tình, tuyệt thực, hoạt động chính trị. Trong số 4,000 ngôi chùa, 12 chùa bị đóng cửa đã được mở lại tại Sài Gòn, 250 ngàn người biểu tình ủng hộ Ngô tổng thống do các Thanh niên Cộng Hòa kêu gọi.

Ủy ban điều tra Liên Hiệp Quốc được chính phủ VN mời vào điều tra từ 24-10 tới 3-11-1963, Ủy ban tuyên bố không có đàn áp Phật giáo. Ngày 7-12-1963 họ soạn tờ trình 234 trang, Ủy ban gồm thành viên các nước Afghanistan, Brésil, Thái Lan, Costa Rica, Dahomey, Maroc, Népal.

Tòa Đại sứ Mỹ cho ông Thích Trí Quang tỵ nạn nhưng lại từ chối không cho ông Ngô-Đình Cần tỵ nạn.

Johnson, người chống đảo chính, thừa hưởng chính quyền, năm 1968 ông ta đưa tổng cộng 536,000 quân Mỹ vào VN, quân VNCH tăng từ 820,000 người lên 968,000 người. Nixon lên nhậm chức TT năm 1969 tìm hòa bình, ngày 27-1-1973 ký kết Hiệp định Paris, tổng cộng có 55,000 quân Mỹ chết tại VN.

Lấy lý do muốn thắng CS nhanh nên họ đã tổ chức cuộc đảo chính. Từ 2-11-1963 tới 2-7-1976, 13 năm cuộc chiến đẫm máu tàn phá đất nước, giết hại hàng triệu người. Cả thế giới thấy ông Đại sứ Mỹ cuốn cờ trên nóc tòa Đại sứ chạy. Hôm sau ngày 30-4-1975 bà Ngô-Đình Nhu trả lời phỏng vấn đài MBC nói: Sức mạnh quân sự Hoa Kỳ để làm gì hay chi để chạy?

Ngày 17-4 Khmer Đỏ vào Nam Vang, ngày 30-4 Việt Cộng vào Sài Gòn, ngày 29-11-1975 Lào thành lập chính phủ Cộng hòa nhân dân, ngày 2-7-1976 thống nhất nước Việt Nam, Đông Dương vào tay CS.

Dưới ánh sáng sự thật làm sao giải thích những lời vu khống anh em Ngô-Đình và sự yên lặng vẫn

(xem tiếp trang 37)

HOÀI NGÔ – HOÀI CỔ? TẠI SAO KHÔNG?

■ Lê Thiên & Lê Tinh Thông (02/11/2021)



Hàng năm, cứ đến ngày 02/11, bằng nhiều hình thức sinh hoạt khác nhau chúng ta cử hành tưởng nhớ Tổng thống Ngô Đình Diệm và bào đệ Cố vấn Ngô Đình Nhu cùng tất cả quân nhân cán chính Việt Nam Cộng đã hy sinh vì lý tưởng quốc gia và chính nghĩa dân tộc. Năm nay là năm thứ 58 đánh dấu trang sử bi thương ấy.

Không phải chỉ tại Hoa Kỳ, mà tại khắp nơi trên thế giới, đặc biệt ở những nơi có đông đảo hậu duệ người quốc gia Việt Nam sinh sống, lễ cầu nguyện và tưởng niệm được tổ chức. Cả trên quê hương Việt Nam trong thời gian gần đây, tại Nghĩa trang Lái Thiêu, nơi có mộ phần nhị vị, lễ cầu hồn và tưởng niệm cũng được diễn ra trang nghiêm, kính cẩn và cảm động.

Hoài cổ, hoài Ngô

Cùng với những lễ cầu hồn, những tưởng niệm, những hội thảo, hội luận về một thời Việt Nam Cộng Hòa được diễn ra. Nhiều học giả, nhà nghiên cứu, nhà báo... làm việc “ôn cố tri tân” gợi nhắc những trang sử hào hùng của một thời Việt Nam tự do, dân chủ và phú cường dù rằng đất nước ta lúc bấy giờ không ngừng bị quấy nhiễu, đánh phá bởi cả “bạn” lẫn “thù”.

Trong số các trí thức không quên tiền nhân, chúng tôi xin đan cử hình ảnh một trí thức đương thời trong nước: Nguyễn Lân Thắng.

Nguyễn Lân Thắng là hậu duệ của dòng tộc Nguyễn Lân danh giá tại Việt Nam, đứng đầu là học giả Nguyễn Lân Dũng. Nguyễn Lân Thắng sống trong lòng chế

độ Cộng sản, nhưng lại can đảm lựa chọn cho mình con đường trở thành kẻ đối đầu với Đảng Cộng sản Việt Nam, dám nhìn thẳng vào sự thật về thời Chính nghĩa Quốc gia và ông can đảm truyền bá Chính nghĩa ấy.

Đặc biệt, gần đây nhất Nguyễn Lân Thắng đã không ngần ngại đưa ra cái nhìn tích cực về nội dung cuốn **Chính Đề Việt Nam**, biên soạn bởi ông Ngô Đình Nhu, Cố Vấn Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa do bào huynh của ông, Tổng Thống Ngô Đình Diệm, lãnh đạo.

Bài viết của ông Thắng có nhan đề “*Ấn Mỹ Tôm Bàn Chuyện Đất Nước – Chính Đề Việt Nam*” mà Cơ quan truyền thông Á Châu Tự Do (RFA) đã giới thiệu tới độc giả, bài ấy hiện cũng góp mặt

vào Đặc san Lễ Giỗ thứ 58 Tổng Thống Ngô Đình Diệm năm 2021 này. bên cạnh nhiều bài biên khảo giá trị của các tác giả khác gọi nhắc một thời chính nghĩa quốc gia sáng ngời dưới sự lãnh đạo của Tổng Thống Ngô Đình Diệm.

Làm công việc này – hình thành Đặc san Ngô Đình Diệm, chúng tôi chẳng những không chút ngại ngùng mà còn mạnh dạn và hãnh diện làm cái công việc mà có người mỉa mai là “*Hoài Cổ, Hoài Ngô*”.

Vâng! Chúng tôi nhớ về một thời xưa cũ, nhớ về một chế độ đã bị vùi dập, nhớ về những vong linh đang ở một thế giới khác, nhưng những gì mà thời xa xưa ấy, chế độ cũ ấy và những con người lịch sử ấy đã thực hiện và lưu lại... có một giá trị vô cùng cao quý thiết tưởng tất cả chúng ta không thể quên, trái lại, nhớ mãi, gọi nhắc mãi, hãnh diện làm công việc hoài cổ, hoài Ngô của mình.

Hoài cổ - đi tìm vẻ đẹp bỏ quên

Một nhà trí thức vừa quá cố năm ngoái (2020) Nguyễn Trần Bạt đã từng nhìn nhận “*Hoài cổ là đi tìm vẻ đẹp trót bỏ quên.*” (Nguyễn Trần Bạt, “*Hoài cổ là đi tìm vẻ đẹp trót bỏ quên.*” Tạp chí Chúng Ta ngày 08 Tháng Sáu, 2019).

Nguyễn Trần Bạt (1946-2020) vốn là một luật sư, học giả và là doanh nhân đáng kính nể trong nước. Ông lý luận: “*Món dưa xào tóp mỡ không tạo ra giá trị đối với một kẻ ăn thô thiển, nhưng một kẻ ăn có chất lượng tinh thần thì lại thấy thích. Những người đã từng sống, đã từng ăn thì nhớ lại quá khứ của mình, những người chưa ăn bao giờ thì món ấy giúp cho người ta tưởng tượng ra quá khứ của cha ông mình và lấy cái*

đó làm tư liệu để tưởng tượng ra tương lai của mình...”

Ông Bạt còn chỉ rõ: “*Hoài cổ tức là con người yêu cuộc sống cũ của mình, yêu lịch sử của mình, yêu án tượng cũ của mình. Cái gọi là chủ nghĩa hoài cổ ấy cũng là một sản phẩm tinh thần của con người, họ đi tìm lại chính họ, họ đi tìm lại vẻ đẹp họ trót bỏ quên trong quá khứ.*” Theo ông, “*hoài cổ không phải là một căn bệnh, hoài cổ là một khuynh hướng. Hoài cổ là một tất yếu xét về mặt triết học, là một khuynh hướng xét về mặt phát triển.*”

Nguyễn Trần Bạt cho rằng “*Lý tưởng hóa quá khứ là một tất yếu, bởi con người phải yêu mình...*” và tất nhiên ... yêu những gì thuộc về mình, do mình đã từng thiết thân với những thứ đã qua ấy.

Có người bảo “*Hoài cổ tức là nhớ về những gì xưa cũ. Vậy thì rất khó để nói rằng việc hoài cổ là nên hay không nên. Bởi nếu những gì ta hoài cổ là tốt đẹp thì đương nhiên là nên, và ngược lại [không tốt đẹp, ắt không nên hoài niệm, hoài tưởng].*”

Chúng tôi hoài niệm qua Đặc San

Quả vậy, hoài cổ là một biểu hiện của sự HOÀI NIỆM, nhớ về những gì thuộc quá khứ, thời xa xưa... mà mình luyện tiếc. Nhưng, nếu nhớ mà không gạn đục khơi trong, trộn lẫn bừa bãi những cái hay cái dở, cái tốt cái xấu... thì sự hoài niệm càng gây bức dọc, khó chịu. Còn nếu như hoài niệm những thành tích tốt đẹp của quá khứ trong mọi lãnh vực văn hóa, chính trị, kinh tế, giáo dục..., thì sự hoài niệm ấy nhắc nhở chính chúng ta và hậu duệ bảo toàn, trân quý và phát huy những tinh hoa mà tiền nhân đã để lại.

Đó là điều chúng tôi liên tục thực hiện, thậm chí lặp đi lặp lại từ bao nhiêu năm nay qua nhiều ĐẶC SAN hàng năm để tưởng nhớ Tổng Thống Ngô Đình Diệm, trân trọng và không ngừng tôn vinh chính sách, đường lối và thành quả quốc thái dân an, dân trí và dân sinh mà Nhà Chí sĩ cũng như của các cộng sự viên tài năng, liêm chính của nền Đệ Nhất Việt Nam Cộng Hòa đã từng thực thi theo tôn chỉ “*ích nước, lợi dân*”.

Thứ hoài cổ hoại thư

Những hoài niệm, hoài cổ nêu trên hoàn toàn đối lập với những hình thái hoài cổ “*hoại thư*” nay hãy còn nhan nhản nơi cửa miệng nhà cầm quyền hay sách báo CSVN, cụ thể như cái hình ảnh dưới đây mà người ta khua chiêng đánh trống là “*văn hóa xếp hàng thời bao cấp*”

Chỉ nghe và thấy cái tên “*Cửa hàng chất đốt*”, người ta đã kinh hãi! “*Cửa hàng chất đốt thanh niên*”; “*Cửa hàng chất đốt phụ nữ*”! Ghê gớm thật!

“*Xếp hàng văn minh thời bao cấp*” (?) trên đây có đáng được hoài niệm hay không với hình ảnh một cụ bà ngồi co ro bên rìa hàng chẳng ai đoái hoài trong khi hàng người lăm lăm... Ấy là chưa nói tới cảnh những “*cục gạch xếp hàng...*” thay người... chờ bán chỗ cho kẻ tới sau có tiền mua chỗ, nhất là tại các bến xe “*liên tỉnh*”...!

Người ta nói nhiều về cái thời sau 30/4/1975, gọi đó là THỜI BAO



CẤP. Thật ra, Thời Bao Cấp, Thời Bao Đồng, Thời Bao... gì gì đi nữa... cũng đều là “thời bao biện” của CSVN. Nếu phải gọi đúng tên cái thời toàn trị bằng bạo lực sắt máu ấy, có lẽ chẳng có tên gọi nào chính xác hơn là cái tên “THỜI BẠO TRỊ CHUYÊN CHẾ SẮT MÁU.”

Hoài cổ, hoài Ngô, hãnh diện thay!

Người ta mất công đi tìm một định nghĩa cho ***hoài cổ, hoài niệm***. Sự thật, hoài cổ hay hoài niệm gì cũng đều gọi lên NỖI NHỚ, mà thường người ta thích nhớ về những người hay những điều thiết thân với mình mà đã từng lưu lại những dấu ấn thân thương “để đời” đáng quý trọng.

Cho nên, chúng tôi hãnh diện là những người hoài cổ, những người thích hoài niệm về một quá khứ tốt đẹp mà mình đang hay cha ông mình đã thừa hưởng do công lao của những đấng tiền nhân dày công vun xới, thậm chí hy sinh cả mạng sống mình.

Tưởng nhớ, ghi lại hình ảnh Tổng Thống VNCH Ngô Đình Diệm cùng các việc làm và sự hy sinh của Tổng thống cũng như của tập thể Quân Cán Chính VNCH cho đất nước, cho dân tộc trong thời kỳ nhiều nhurong nhất của lịch sử nước nhà... và rồi các ngài đã anh dũng ngã xuống vì Tổ Quốc thân yêu, vì lý tưởng dân tộc, chúng tôi hãnh diện đang làm công việc hoài cổ, hoài Ngô, hoài niệm công đức các đấng tiền bối ấy vậy. ♦

*Lê Thiên & Lê Tinh
Thông (02/11/2021)*

VIỆT NAM CỘNG HÒA VÀ...

(tiếp theo trang 34)

phủ nhận sự thật.

Tháng 6-1964, bà Nhu, Lê Thủy 19 tuổi được báo Truth Rally mời sang Mỹ phỏng vấn, họ muốn tìm thêm những gì khác lạ nhưng chính phủ Mỹ không cấp Visa lấy lý do an ninh quốc gia. Tại sao hai người đàn bà đến một siêu cường có thể ảnh hưởng an ninh quốc gia?

Khủng bố đe dọa Tây phương, người ta khám xét tại phi trường thì không ai coi chính phủ đó là độc tài.

Chính phủ Ngô-Đình Diệm lại không có quyền tương tự như vậy

sao?

Báo chí, giới trí thức, chính trị gia đòi phải có dân chủ tại VN (miền nam) trong khi đang có chiến tranh, khủng bố.

Trên thế giới có hàng triệu thanh niên chống cuộc chiến tranh mà họ chẳng biết gì. Nếu không có hàng triệu người vượt biển cuối thập niên 70, đầu 80 trốn CS có lẽ huyền thoại Việt Cộng yêu nước vẫn còn. CS chiếm miền nam, họ tàn phá đất nước thì truyền thống Tây phương im lặng cho tới khi hàng nghìn, hàng vạn người VN vượt biên.

Hai anh em Diệm-Nhu tỏ ra người cầm quyền Thiên Chúa Giáo đạo đức đối với cuộc đảo chính phản bội. Người ta không thể làm cho người chết sống lại nhưng ít ra phải có công lý và sự thật cho họ.

Cuối cùng phải kể đến trách nhiệm của những người gây nên nhưng cái chết ấy và gây thảm kịch cho VN

Sự tòng phạm về tinh thần mà thế giới và Giáo hội không thể cho phép. ♦

Trọng Đạt lược dịch

THÁNG 11/1963: DÒNG HỌ NGÔ ĐÌNH VÀ KENNEDY

■ **Bùi Văn Phú**

Đúng 58 năm trước, vào ngày 1/11, Tổng thống đầu tiên của nền Cộng hòa Việt Nam là Ngô Đình Diệm đã bị một nhóm tướng lãnh, dưới sự lãnh đạo của Trung tướng Dương Văn Minh, đảo chánh.

Sáng ngày hôm sau, ông Diệm và cô vấn Ngô Đình Nhu, cũng là bào đệ, đã bị bắn và đâm chết khi hai ông đang ở trong một xe thiết giáp của quân đội.

Khi đảo chánh thành công, báo chí lúc bấy giờ dưới sự kiểm soát của Hội đồng Quân nhân Cách mạng, đã đưa tin anh em Tổng thống Ngô Đình Diệm tự tử.

Sự thực là hai ông bị giết sau khi đã đầu hàng và đang được áp tải đưa về Bộ Tổng tham mưu là bản doanh của phe đảo chánh.

Theo sử gia Richard Reeves viết trong cuốn President Kennedy, xuất bản năm 1993, tân đại sứ Hoa Kỳ là Henry Cabot Lodge biết về âm mưu giết ông Diệm và ông Nhu của phe đảo chánh và phía Mỹ đã chần chừ không muốn cho hai ông đi ra nước ngoài, vì khi được yêu cầu một tướng Mỹ nói phải mất 24 tiếng đồng hồ mới có máy bay, trong khi căn cứ không quân của Hoa Kỳ ở Philippines chỉ cách Sài Gòn chừng 3 giờ bay.

Washington có muốn giết ông Diệm và Nhu hay không và ai đã trực tiếp ra lệnh giết anh em dòng họ Ngô-Đình?

Đại úy Nguyễn Văn Nhung, cận vệ riêng của Tướng Dương Văn Minh, là kẻ chủ mưu hay chỉ là kẻ



Tổng thống Dwight Eisenhower và Ngoại trưởng John Foster Dulles đón Tổng thống VNCH Ngô Đình Diệm tới Washington năm 1957

thừa hành nhận lệnh từ cấp trên và cấp trên đó là Tướng Mai Hữu Xuân, người được Tướng Minh điều động đi đón hai ông từ nhà thờ Cha Tam, hay Đại úy Nhung trực tiếp nhận lệnh giết từ Tướng Minh?

Hai tháng sau khi đảo chánh thành công, khi Tướng Minh bị Tướng Nguyễn Khánh chính lý, tức là bị đảo chánh, thì Đại úy Nhung cũng chết trong trại nhẩy dù Hoàng Hoa Thám là nơi ông đang bị giam và thẩm vấn về vai trò liên quan đến cái chết của ông Diệm và Nhu. Cái chết của Đại úy Nhung nhiều người cho là bị thủ tiêu hơn là tự ý treo cổ tự tử. Một tháng sau khi ông Diệm

và Nhu bị giết, một người trong dòng họ Ngô-Đình còn ở lại Việt Nam là Ngô Đình Cẩn, từng giữ vai trò cố vấn chỉ đạo miền Trung cho chính phủ Diệm, cũng đã bị hành quyết

Sau khi đảo chính, ông Cẩn vào tòa lãnh sự Mỹ ở Huế để xin tị nạn trước sự căm hận nổi lên của dân chúng.

Ông yêu cầu được đưa ra nước ngoài, nhưng khi được đưa từ Huế vào Sài Gòn ông bị Sứ quán Mỹ giao lại cho phe đảo chánh.

Đầu năm 1964 ông bị đem ra tòa và bị án tử hình. Ông bị xử bắn trong nhà giam Chí Hòa ngày 9 tháng 5-1964.

Ai là người quyết định?

Năm 2000, tại một hội nghị về Việt Nam ở Đại học Texas Tech, Lubbock, khi gặp Đại tướng Nguyễn Khánh tôi có hỏi ông về bản án dành cho Ngô Đình Cần.

Ông cho biết lúc đó tuy ông là lãnh đạo và muốn giảm án cho ông Cần, nhưng quyền ân xá nằm trong tay Tướng Dương Văn Minh, vì ông là quốc trưởng. Tướng Minh đã không ân xá cho ông Cần.

Về cái chết của anh em ông Diệm, theo cựu Đại tá Dương Hiếu Nghĩa viết trong loạt bài đăng trên báo Người Việt ở Nam California, từ ngày 30/3/1996, thì Đại úy Nhung trực tiếp nhận mệnh lệnh giết hai ông từ riêng Tướng Dương Văn Minh. Ông Nghĩa lúc đảo chánh là thiếu tá và có đi theo đoàn xe đón anh em ông Diệm, Nhu ở nhà thờ cha Tam.

Đầu năm 1996, khi tham dự một hội nghị về chiến tranh Việt Nam, giai đoạn 1954-65, tổ chức tại bảo tàng của Sư đoàn 1 (The Big Red One) ở ngoại ô Chicago, trong bữa ăn sáng đầu tiên, gặp cựu giám đốc CIA William Colby tôi có hỏi ông ai đã ra lệnh giết anh em ông Diệm, ông nói đó là lệnh của Tướng Dương Văn (Big) Minh.

Colby là người ủng hộ ông Diệm trong thời gian ông làm trưởng cơ quan CIA tại Sài Gòn cho đến năm 1962.

Trong bài diễn thuyết tại hội nghị, ông Colby nhận định là ông Diệm không phải là người của Mỹ đưa về Việt Nam, mà thực sự là do ý muốn của người Pháp và ông Diệm đã không coi Hoa Kỳ là đồng minh thực sự muốn giúp

Nam Việt Nam.

Theo ông Colby, việc không tham gia tổ chức tổng tuyển cử năm 1956 là quyết định của riêng ông Diệm chứ người Mỹ không có ảnh hưởng hay thúc ép gì.

Tướng Minh tự quyết định hay nhận lệnh từ phía Mỹ để giết anh em ông Diệm thì đến nay chưa có tài liệu hay bằng chứng xác minh.

Các tài liệu đã được công bố cho thấy Tổng thống Kennedy đồng ý với kế hoạch đảo chánh, qua Công điện 243 gửi cho Đại sứ Henry Cabot Lodge ngày 24/8/1963, là quyết định của những nhà ngoại giao Mỹ gồm George Ball, W. Averell Harriman, Roger Hilsman và Michael V. Forrestal, phụ tá của Tổng thống Kennedy

đồng ý muốn loại bỏ ông Nhu khỏi chính trường và nếu ông Diệm ngoan cố thì Hoa Kỳ cũng không thể bảo đảm an toàn cho bản thân ông.

Những vụ ám sát nhắm vào nhà Kennedy

Liên quan đến cuộc đảo chánh, từ nhiều thập niên qua đã có bằng chứng là Lucien Conein, nhân viên CIA làm con thoi giữa phe đảo chánh và Đại sứ Lodge, đã đưa cho các tướng đảo chánh nhiều triệu tiền Việt sau khi đảo chánh thành công.

Tổng thống Diệm có người anh là Giám mục Ngô Đình Thục, có em dâu là bà Ngô Đình Nhu. Nếu họ đã không rời Việt Nam trước đảo chánh, chắc cũng không thoát



Tướng Dương Văn Minh trong ảnh chụp ngày 31/01/1964 tại Sài Gòn.



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

**Graphic
Design**

Archiving

Consulting

Workshops

**Direct
Mailing**



MINI MARKET

www.ChoTamBien.com

CHỢ TAM BIÊN

HEO BÒ GÀ DÊ & FAST FOOD

ĐẶC BIỆT: GIÒ, CHẢ, NAM CHUA, LÒNG HEO, BÊ THUI, CHÀ BÔNG (Làm bằng thịt tươi)



Địa Điểm 1:

9550 Bolsa Ave. #115E,
Westminster, CA 92683

Tel: (714) 548-4993

Open 7 days: 7:00 AM - 8:00 PM



Địa Điểm 2:

9906 Westminister Ave. #B,
Garden Grove, CA 92844

Tel: (714) 636-2222

Open 7 days: 7:00 AM - 9:00 PM



Địa điểm 3: 15560 Brookhurst Street, Westminster, CA 92683

Tel: (714) 868-3133 - Open Mon-Sun: 7:00 AM - 9:00 PM

Delivered by GRUBHUB: grubhub.com

khỏi cái chết, vì chỉ trong vòng vài tháng ba người anh em dòng họ Ngô Đình đã bị giết chết.

Tại Hoa Kỳ, sau khi Tổng thống Kennedy bị ám sát năm 1963, đến năm 1968 thì người em là Thượng Nghị sĩ Robert Kennedy cũng bị ám sát chết khi đang vận động tranh cử tổng thống ở Los Angeles, California.

Cái chết của Tổng thống Kennedy đến nay vẫn còn nhiều bí ẩn. Nhiều giả thuyết đã được đưa ra, từ âm mưu của Cuba, của Liên Xô, của các nhóm mafia, của tình báo CIA hay của giới lãnh

đạo quân sự Mỹ muốn leo thang chiến tranh tại Việt Nam nên đã giết Kennedy.

Lee Harvey Oswald, tay súng bắn chết Tổng thống Kennedy, đã hành động đơn phương hay có bàn tay nào đứng sau? Tại sao Jack Ruby, chủ một hộp đêm lại giết Oswald ngay tại sở cảnh sát, trước ống kính truyền hình?

Tuần qua, nhiều hồ sơ liên quan đến cái chết của John F. Kennedy đã được giải mật, tuy nhiên cũng không có thêm bằng chứng mới để xác minh rõ hơn nguyên do đưa đến vụ ám sát.



Vụ ám sát Tổng thống Kennedy đến nay vẫn còn nhiều bí ẩn



Hình Robert Kennedy, người bị giết trong năm 1968, trên tranh tường tại Mỹ

Cho đến nay vẫn còn nhiều câu hỏi về việc ai đã thực sự ra lệnh giết Tổng thống Diệm, cũng như vẫn còn nhiều bí ẩn đằng sau vụ ám sát Tổng thống John F. Kennedy ở Dallas trưa ngày 22/11/1963, chỉ 3 tuần sau khi ông Diệm bị giết.

Cách đây hơn một thập niên, trong một dịp thăm Bảo tàng Tổng thống Lyndon B. Johnson ở Austin, Texas tôi thấy có một tấm hình rất lớn với ông Diệm và ông Nhu nằm chết trong vũng máu trên sàn xe thiết giáp và cạnh đó có hình Tổng thống Diệm tiếp Phó Tổng thống Johnson trong một lần ông đến thăm Sài Gòn.

Theo các tài liệu mới được giải mật, với cái chết của John F. Kennedy chỉ ba tuần sau khi Ngô Đình Diệm bị giết, Tổng thống Lyndon B. Johnson, người kế vị lãnh đạo Hoa Kỳ, coi đó là quả báo.

Có tin vào quả báo hay không thì những cái chết của anh em dòng họ Ngô Đình và dòng họ Kennedy đã đẩy Hoa Kỳ và Việt Nam vào một nghiệp chương của lịch sử.

(BBC)

Tích cực
tham dự
chiến dịch
môi trường
giới thiệu thêm
độc giả mới.

Viết Từ **CANADA**



Mạc Giao

TƯỚNG TÁ BÁN AN NINH LÃNH HẢI

Thanh Hải, Chánh Văn Phòng Ban Chỉ Đạo 389 Quốc Gia, cho biết các lực lượng hữu trách đã phát giác hơn 100,000 vụ vi phạm, khởi tố 1,615 vụ với 2,148 bị can. Điển hình là vụ 2.7 triệu tấn xăng dầu giả ở tỉnh Đồng Nai. Đó là những con số của nhà nước đưa ra. Còn con số thật, không ai có thể biết chính xác. Ông Hải cũng xác nhận đã phát hiện một số cán bộ, sĩ quan, tiếp tay cho các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Chính những người chỉ huy việc chống tham nhũng, ma túy, gian thương của nhà nước lại là những tội phạm, những người bảo kê cho bọn bất lương. Điều đó chứng tỏ đảng và nhà nước bất lực, nếu không nói là đồng lõa, nhắm mắt để ăn chia.

Từ mấy năm nay, Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng cho đốt lò thiêu tham nhũng. Quả có một số đầu sỏ đã bị thiêu, không biết bị thiêu vì tội hay vì khác phe. Chỉ biết tham nhũng vẫn còn đầy dẫy, công khai làm ăn, từ anh cảnh sát đứng đường đến bộ trưởng, tướng tá. Như vậy là lò của ông Trọng không đủ nóng, thuốc diệt tham nhũng của đảng không hiệu nghiệm. Mới đây nhất, ngày 14-10-2021, Phó Thủ Tướng Phạm Bình Minh phải thừa nhận tình hình buôn lậu, gian lận thương mại vẫn hết sức phức tạp, gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế của Việt Nam (Báo Tuổi Trẻ).

Diệt buôn lậu và gian thương sao được khi công an xét nhà Thượng Tá Hoàng Văn Nam, phó Phòng Chống Ma Túy và Tội Phạm thuộc bộ chỉ huy Đội Biên Phòng tỉnh An Giang, đã khám phá ra nhiều hàng lậu? Một vụ khác, Ngô Văn Thụy, đội trưởng Đội Kiểm Soát Chống Buôn Lậu khu vực miền Nam, bị cáo buộc bảo kê cho buôn lậu. Ông Lê

Tham nhũng, thói nát kiêu gì cũng hại dân hại nước. Có một thứ tham nhũng khác nguy hại và tồi tệ hơn nhiều, đó là bán an ninh của tổ quốc do chính những người được giao trọng trách bảo vệ an ninh thực hiện. Theo tin chính thức, Ban Bí Thư, do Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng đứng đầu, ngày 1/10/2021, đã ký quyết định kỷ luật 9 tướng lĩnh Cảnh Sát Biển, trong đó khai trừ khỏi đảng Thiếu Tướng Lê Xuân Thanh và Thiếu Tướng Lê Văn Minh. Bản luận tội ghi: “*Bộ Tư Lệnh và các đơn vị trực thuộc có nhiều vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước và quy định của Bộ Quốc Phòng trong công tác quản lý, xử dụng tài chính, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị kỹ thuật, vật tư, hàng hóa, đấu tranh phòng chống buôn lậu, gây hậu quả rất nghiêm trọng*”. Từ đầu tới cuối đều là tội tham nhũng và đồng lõa với buôn



Các tàu Cảnh Sát Biển VN biểu diễn

lậu. Sau đây là danh tánh những ông tướng gồm toàn thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Biển Việt Nam đã bị hỏi tội, nhưng mới chỉ bị kỷ luật đảng, chưa bị truy tố hình sự. Ngày 23/11, có tin 6 trong số 9 ông tướng này đã bị cách chức, trong đó có Trung Tướng Tư Lệnh Nguyễn Văn Sơn.

- Trung Tướng Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí Thư Đảng Ủy, tư lệnh
- Trung Tướng Hoàng Văn Đồng, nguyên Bí Thư Đảng Ủy, nguyên Chính Ủy
- Thiếu Tướng Doãn Bảo Quyết, Ủy Viên Ban Thường Vụ Đảng Ủy, Phó Chính Ủy
- Thiếu Tướng Phạm Kim Hậu, Phó Tư Lệnh - Tham Mưu Trưởng
- Thiếu Tướng Trần Văn Nam, Ủy Viên Ban Thường Vụ Đảng Ủy, Phó Tư Lệnh
- Thiếu Tướng Bùi Trung Dũng, nguyên đảng ủy viên, nguyên Phó Tư Lệnh
- Thiếu Tướng Đào Hồng Nghiệp, Tư Lệnh vùng CSB 2
- Thiếu Tướng Lê Xuân Thanh, Phó Bí Thư Đảng Ủy, Tư Lệnh vùng CSB 3
- Thiếu Tướng Lê Văn Minh, Phó Bí Thư Đảng Ủy, Tư Lệnh vùng CSB 4

Ngoài ra, Trung Tướng Nguyễn Quang Đạm, Cựu Tư Lệnh CSB bị cảnh cáo, Thiếu Tướng Ngô Bình Minh, Tư Lệnh vùng CSB 1 cũng bị khiển trách.

Như vậy là toàn bộ cấp tướng thuộc Bộ Tư Lệnh và các tướng tư lệnh vùng từ Bắc xuống Nam của Cảnh Sát Biển đều bị khiển trách hay hỏi tội. Một cơ quan dù chỉ có một hai thành phần lãnh đạo tham nhũng cũng đã đủ để ung thối. Ở đây toàn bộ chỉ huy một ngành bảo vệ an ninh can tội tham nhũng thì đúng là hết thuốc chữa.

Họ phạm tội như thế nào? Theo lời tố cáo của Ban Bí Thư đảng, những ông tướng này vi phạm luật nhà nước và những quy định của Bộ Quốc Phòng trong việc quản lý, xử dụng tài chánh. Đó là khai gian, xài ầu tiền nhà nước để bỏ túi riêng. Tiếp theo là thực hiện láo lếu các dự án đầu tư, xây dựng, mua bán thiết bị, vật liệu, hàng hóa. Đó là tội thông đồng với các nhà thầu trong việc xây cất và cung cấp nhu liệu để cùng ăn chia. Một tội quan trọng khác là nhắm mắt cho buôn lậu hoành hành để được chia tiền dơ bẩn. Có thể nói điều phạm pháp nào các tướng cũng dám làm, mảnh khỏe ăn bẩn nào các tướng cũng ăn, hành động vô luân lý nào các tướng cũng không từ. Như vậy làm sao giúp dân, giúp nước và bảo vệ lãnh hải của tổ quốc?

Một tội cực kỳ nặng được nói phốt qua trong lời kết án tướng Lê Xuân Thanh: *"Tư Lệnh Vùng Cảnh Sát Biển 3 đã vi phạm pháp luật trong việc ký các văn bản, hồ sơ để thanh toán chi phí xử lý vụ việc, thuê phương tiện, xăng dầu, gây thất thoát lớn ngân sách nhà nước, nhận hối lộ"*. Xin lưu ý đến việc thanh toán chi phí xăng dầu.

Với hàng trăm tàu hải cảnh lớn nhỏ đi tuần dọc bờ biển khắp nơi



Huy hiệu

từ Bắc xuống Nam cả ngày lẫn đêm, tiền xăng dầu phải tốn hàng tỷ mỗi tháng. Ăn gian chuyện xăng dầu là món béo bở nhất và đều đặn nhất. Theo nhiều nguồn tin trong nước, các ông tướng cho các tàu tuần duyên của Cảnh Sát Biển thay nhau nằm ụ tại bến, chỉ cho một số tàu tương trưng thực hiện các cuộc tuần tra. Nhưng khi khai tiền xăng dầu thì các ông khai toàn thể các tàu hải cảnh đều hoạt động thường xuyên. Số sai biệt do tàu nằm tại bến rất lớn. Các quan cứ tự ý chia tiền bán xăng dư cho nhau.

Cảnh Sát Biển là lực lượng tuần duyên, giữ an ninh và cứu nạn trong khu vực duyên hải không xa bờ, tương tự như lực lượng Coast Guard của Mỹ. Nhiệm vụ là bảo vệ an ninh vùng cận duyên, chống xâm nhập, chống cướp bóc, buôn lậu. Ngoài ra còn làm công tác cứu hộ, như cứu nạn nhân đắm tàu vì tai nạn hay bão tố. Có thể nói nước nào có lực lượng tuần duyên hùng mạnh và hoạt động tích cực thì

lãnh hải và an ninh dọc bờ biển của nước đó được bảo đảm.

Cảnh Sát Biển Việt Nam đã làm trái nhiệm vụ. Thay vì xây cất và mua bán vật liệu tốt, họ đã thông đồng với các nhà thầu để được cung cấp những công trình và vật tư thiếu phẩm chất. Thay vì ngăn chặn buôn lậu, họ đã bảo kê cho buôn lậu được tự do đưa hàng giả, hàng dỏm, hàng quốc cấm vào Việt Nam cho dân Việt Nam tiêu dùng, đồng thời làm thất thoát tiền thuế khóa đánh trên những mặt hàng này. Khốn nạn nhất là khai khống tiền xăng dầu trong khi cho tàu thay nhau nằm ụ, khiến hệ thống an ninh biển có nhiều lỗ hổng, khiến tàu Trung Cộng được tự do húc đâm tàu đánh cá Việt Nam, tự do cho tàu “gọi là” nghiên cứu và các dàn khoan đi qua biển Việt Nam. Cứ tình trạng này thì khi quân Trung Cộng đặt chân lên đất Việt Nam thì lực lượng Cảnh Sát Biển mới biết và mới bắt mới bắt động.

Một khi chính lực lượng quân sự có nhiệm vụ bảo vệ an ninh lại đi bán an ninh của đất nước cho tham nhũng, gian thương và có thể cho cả kẻ thù thì hệ thống cầm quyền đã tỏ ra bất lực, thối rữa, vô phương sửa chữa. Bầy đàn cầm quyền Việt Nam hiện tại có ngượng mồm không khi họ nói phục vụ nhân dân và đất nước? Lý thuyết vô sản nắm quyền qua một nhà nước vô sản chuyên chính để tránh bất công và trong sạch hóa guồng máy cai trị đã trở thành lão khoét. Những người tự nhận là vô sản chỉ dùng chiêu bài để cướp chính quyền. Cướp được rồi là thắng tay đàn áp cả vô sản lẫn hữu sản để biến mình thành tư bản độc tôn. Dân, nước, luân lý là chuyện bỏ. Quan trọng nhất là quyền và tiền. Vì vậy họ tranh nhau, bỏ tù nhau, giết nhau vì hai thứ này, chẳng phải vì dân vì nước gì cả. Cứ đà này, đất nước sẽ đi về đâu?

Dân Việt Nam đã nhìn thấy tai họa mất nước hay tan nước mỗi ngày một đến gần, nhưng không dám kết đoàn cứu nước, không dám than phiền và nói lên nỗi oan khuất và phẫn nộ một cách công khai. Thỉnh thoảng mới có người ở ngay trong lòng chế độ bày tỏ sự bất mãn một cách kín đáo, không dám ký tên thật. Xin mời độc giả đọc vài chuyện nhỏ dưới đây trích từ “Facebook Dao Thu”. Tác giả là một kỹ sư đang làm ăn phát đạt trong nước, nhưng không thể im tiếng trước những hành động tồi tệ và ngu dốt của hàng ngũ cầm quyền

HY SINH LÀM CHI CHO THIỆT

Tôi có ông bạn học hiện làm cấp tướng trong Hải Quân Việt Nam, trong một buổi nhậu bạn bè với nhau cách đây gần một năm ở Hà Nội, tôi hỏi hẳn:

- Nếu bây giờ Trung Cộng tấn công trên biển, quân của cậu chống được bao lâu?

Hắn cười - Chắc là chưa đến 3 ngày!

Tôi ngạc nhiên: - Sao chết nhanh vậy?

Hắn cười - Không phải chết, mà chạy. Thời đại này, ai dại chết cho ai?

- Đây là cậu nói về lính hay sĩ quan các cậu?

- Cả hai, nhưng sĩ quan chạy trước rồi lính mới chạy.

Tôi thắc mắc - Tại sao thế? Sĩ quan tinh thần cao hơn và phải làm gương cho lính cơ mà.

- Ừ, nhưng sĩ quan lại biết mình toàn nói dối và thấy cấp trên cũng toàn nói dối, và ai cũng biết chết thì mình chịu, thắng thì là chiến thắng của sếp, tội gì chết thế!

Chúng tôi cười xòa, coi đó là câu chuyện cười cho vui, vì ông bạn trong Bộ Tổng Tư Lệnh Hải Quân, nó đâu có phải ra trận. Nó cũng không cần phải mua vui với tôi, nó nói có phần nhiều là sự thật. Thế nên tôi không quên được.

LÃNH THỎ BỎ TRỐNG

Cách đây mấy tháng, chúng tôi tổ chức một đoàn “du lịch thám hiểm” ra điểm cực Đông trên đất liền của đất nước với mục đích: sống một ngày gần Hoàng Sa, Trường Sa nhất (về kinh tuyến).

Trên đường ra đó rất khó khăn, chúng tôi không ngờ cả một khu bán đảo rộng lớn với bờ biển dài mấy chục cây số không có dân cư (đã bị đuổi đi hết) và chỉ có một đồn biên phòng gần ra đến cực Đông đã bị bỏ hoang do chuyển vào gần quốc lộ 1 hơn, trong khi đường lớn do các “dự án lớn” của Vinalines làm đến cũng bỏ hoang, không bóng người. Hỏi ra mới biết đó là tình trạng của hàng loạt đồn biên phòng ven biển và trên các đảo Bắc và Nam Vân Phong (thuộc Khánh Hòa và Tuy Hòa). Họ đã rút hết vào sống

(xem tiếp trang 52)



■ Trần Nguyên Thao

Qua Chiêu Bài Cứu Kinh Tế CSVN “Dạm Moi Vàng” Của Dân.

CSVN đang “loay hoay” trước nguy cơ “lỡ nhịp” với một thế giới đang có lịch trình khá bận rộn để tái phối trí chuỗi sản xuất sau đại dịch CoVid-19. Yếu tố thành công lớn nhất vẫn là “vốn”, trong đó nhân dụng và tài chính, hai thứ Việt Nam đều ềo ụt. Nhìn sang hàng xóm, Thái Lan đã có gói hỗ trợ lên đến 11,4% GDP, Malaysia 5,3% GDP. Bên ta, quý III nền Kinh Tế cả nước giảm 6,17%, riêng thành phố Saigon, đầu tàu kinh tế của Việt nam đang ở tình trạng GRDP (Gross Regional Domestic Product) âm 5,6%. Saigon hàng năm nộp cho Ngân sách Trung Ương từ ba trăm ngàn tỷ trở lên; nay thiếu tiền, xin Trung ương năm lần bảy lượt giúp đỡ, lần gần nhất chỉ 28 ngàn tỷ chả thấy Trung Ương hồi đáp gì!. Giới chuyên gia thì nói toạc ra rằng “nước nhà đang lâm đại họa” không thể “chi tiêu bủn xỉn”.

Theo IMF, nền kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ tăng trưởng 5.9% năm nay và 4,9% năm 2022, do việc triển khai vắc xin diện rộng và những thay đổi trong chính sách hỗ trợ. Đối với các nước Á Châu, nơi mệnh danh là thị trường mới nổi được điều chỉnh giảm mạnh. Riêng về Việt nam, hôm 13/10 Ngân Hàng Thế Giới WB dự báo GDP cả năm của Việt Nam chỉ tăng 2% - 2.5% do GDP quý III đã giảm sâu 6,17%.

Trong bối cảnh đó, các quốc gia trong khu vực như Thái Lan có khoảng 70 triệu dân, đã đưa ra gói hỗ trợ Kinh Tế tổng cộng lên đến 33,4 tỷ Mỹ kim, tương đương 11,4% GDP (chia ra, 12,7 tỷ Mỹ kim cho phục hồi Kinh tế; 15.9 tỷ Mỹ kim giúp doanh nghiệp vừa và nhỏ; 4,8 tỷ Mỹ kim yểm trợ ngành du lịch).

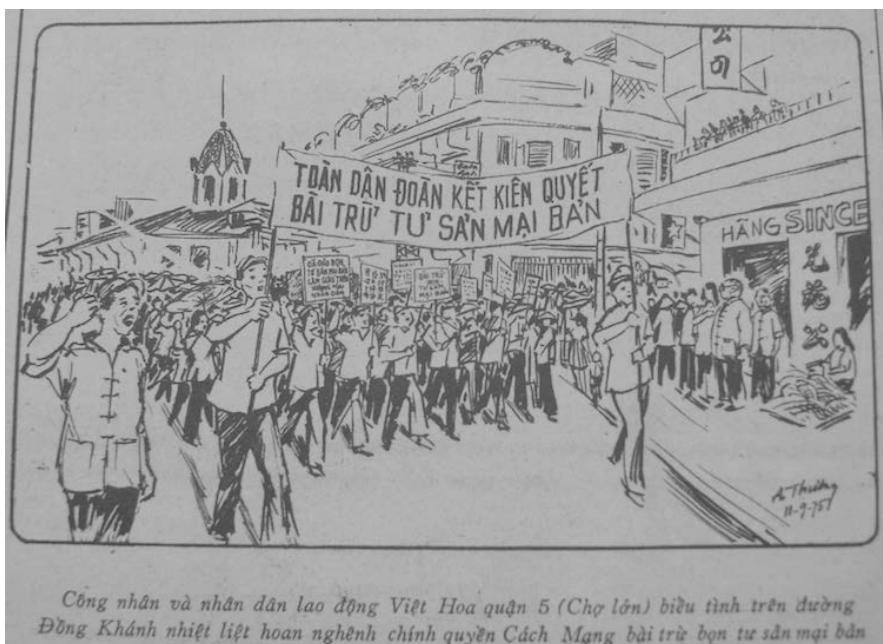
Ngay từ 28/6, Malaysia có dân số chưa đến 33 triệu người, đã sử dụng gói kích cầu trị giá 150 tỷ

Ringgit, tương đương 36 tỷ Mỹ kim, nhằm hỗ trợ người dân vượt qua giai đoạn khó khăn khi nước này tiếp tục gia hạn lệnh phong tỏa toàn quốc để chống chọi với làn sóng Covid-19 nghiêm trọng.

Trong khi đó, chính phủ Nhật

Bản phản ứng khá nhanh với các diễn biến phức tạp của tình hình đại dịch, với một loạt gói chính sách nhằm bình ổn kinh tế - xã hội nói chung và thúc đẩy du lịch nói riêng. Đối với ngành du lịch, chính phủ và chính quyền địa phương đã thực hiện một số trợ





cấp như phát động chiến dịch “Go To Travel” với ngân sách lên tới 1,7 nghìn tỷ yên (15,490 tỷ Mỹ kim).

1. Việt Nam có tới gần 100 triệu dân đang lâm cảnh đại nạn chưa từng có, mà Bộ Kế Hoạch & đầu Tư giờ này còn đang loay hoay tính toán với gói hỗ trợ khoảng 6,7 tỷ Mỹ kim bao gồm chính sách tài khóa về thuế, phí, lệ phí và về tiền tệ với khoanh nợ, giãn nợ, gia hạn và giảm lãi suất các khoản vay... Nếu tính cả các khoản hỗ trợ qua các kênh khác như Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp, các khoản miễn, giảm cước viễn thông, điện, nước, học phí, quy mô các gói hỗ trợ năm nay là khoảng 10,45 tỷ Mỹ kim, tương đương 2,84%. [3]

Tại cuộc họp hôm 12/10 Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về kế hoạch cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2021-2025”. Theo bản tin của VietnamNet, Chủ tịch Quốc Hội Vương Đình Huệ nói rằng “Tiền trong dân còn nhiều” nên “Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước” phải tìm cách “huy động nguồn lực trong dân” vào việc phát triển kinh tế thay vì cất giữ trong nhà.

Liên sau đó, “đại biểu nhân dân” và cũng là Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cũng xác nhận, “nguồn lực trong dân rất lớn”. Tuy nhiên “làm thế nào để nhân dân bỏ tiền ra” mà đầu tư, kinh doanh thay vì tiếp tục gom tiền gom vàng cất giấu “là vấn đề lớn mà ông Dũng còn băn khoăn”. [4]

Tháng Tám 2017, “Hội đồng Tư vấn chính sách tiền tệ, tài chính” của chế độ Hà Nội “đề nghị Chính phủ chỉ đạo tiếp tục nghiên cứu cơ chế huy động vàng và Mỹ kim trong dân nhằm mục tiêu tạo nguồn vốn phục vụ tăng trưởng kinh tế.” Ngày 30 Tháng Năm năm 2018, Thông Tấn Xã Việt Nam loan tin “Chừng 500 tấn vàng trị giá nhiều tỷ Mỹ kim “đang do dân chúng cất giấu” sẽ rất hữu dụng khi được chuyển đổi để đầu tư trong nền kinh tế”. Đã nhiều phen CSVN định “mời

vàng” của dân, nhưng chưa lần nào dám thực hiện.

Theo ước tính của CSVN qua bản tin của Việt Tấn Xã, ngày 30/8/2018, dân chúng còn cất giữ “chừng 500 tấn vàng trị giá nhiều tỷ Mỹ kim”. CSVN “nhóm ngó” vàng miếng, quý kim, ngoại tệ do dân cất giữ từ trên 10 năm trước. Nhiều giải pháp nhằm “huy động” nhẹ nhàng văn minh hơn kiểu đánh tư sản mại bản sau 1975, nhưng chưa lần nào dám ra tay, vì qua các cuộc thăm dò, dân chúng phản ứng rất bất lợi.

TS Nguyễn Đình Cung, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương cho rằng, không thể chi tiêu bừa bãi như thời gian vừa rồi trong đại họa như thế này. Giải pháp phải mạnh và ngay lập tức, cách thức ứng xử phải phi truyền thống chứ nếu cứ áp dụng hành chính tuần tự như vừa rồi thì rất khó với hoàn cảnh dầu sôi lửa bỏng”.

Tiến Sỹ Lê Xuân Nghĩa, chuyên gia Tài Chánh Ngân hàng cho rằng, không thể mãi dựa vào hệ thống ngân hàng thương mại với một vài giải pháp như giãn hoãn nợ hay giảm lãi suất. Lúc này, doanh nghiệp, nền kinh tế cần nhiều hơn thế từ sự phối hợp nhuần nhuyễn giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Không có nước nào trên thế giới, vào lúc khủng hoảng cứ đòi giảm lãi suất như Việt Nam. Làm như thế là đang “bắt ép” các ngân hàng thương mại giảm lãi suất trong khi các ngân hàng huy động tiền gửi của dân để cho vay chứ không phải tiền ngân sách.

Quan niệm của Báo Nhà Đầu Tư cho rằng : Tại các nước, nguồn

NEW HANG MỞ KHAI TRÚNG

CHUNG's EXPRESS RESTAURANT

New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337
Tel: (360) 813-1620



NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có lò Sản Xuất tại Tiệm

OPENINGS HOURS:

Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm and 4 pm - 8 pm
(closed between 2 pm - 4 pm)

Saturday: 11 am - 6 pm

Sunday closed.

Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khá ỏi, đã thành công trong lãnh vực Nhà Hàng từ năm 1988



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG's Teriyaki

**3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383**

Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees



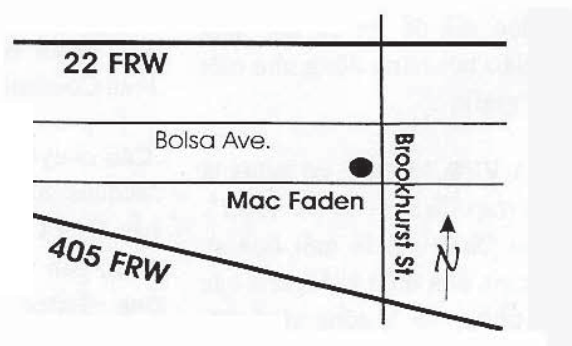
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**

**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI



lực hỗ trợ doanh nghiệp và người dân là từ tài chính (thuế, phí...), từ ngân sách. Trong khi đó, ở ta là từ ngân hàng thương mại.

“Cả thế giới xem ngân hàng thương mại là đối tượng cần được hỗ trợ, cứu trợ, chứ không phải ngược lại như ta đang làm, bởi đây là lĩnh vực kinh doanh đầy rủi ro... Ta chọn ngân hàng thương mại làm “đội quân xung kích đi cứu trợ doanh nghiệp là lầm lẫn”

Lấy kinh nghiệm xử lý vụ vỡ nợ Quỹ tín dụng nhân dân cuối những năm 1980, hay xử lý ngân hàng yếu kém cách đây chừng 1 thập kỷ đầy những hệ lụy dai dẳng đến ngày nay, nên phải hết sức thận trọng trong việc sử dụng nguồn lực từ ngân hàng trong hỗ trợ doanh nghiệp bởi nguy cơ đối với một số ngân hàng thương mại vẫn đang rình rập vì nợ xấu tăng cao gần gấp đôi năm ngoái.

“Vì thế, ngay từ bây giờ phải tính sát mọi kế hoạch và phải xin tăng tỷ lệ bội chi ngân sách, tăng tỷ lệ nợ công, nợ Chính phủ... Phải là chính sách tài khóa”.

Tổng cục Thống kê Việt Nam cho biết trong một báo cáo mới công bố, có đến 31,8 triệu người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19 và thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động thuộc hầu hết các ngành kinh tế trong quý III đều giảm đáng kể so với quý trước và với cùng kỳ năm ngoái.

Bí thư thành ủy Saigon Nguyễn Văn Nên hôm 12-10-2021 lần đầu tiên thừa nhận, theo báo Zing thuật lại: “vào tháng 8/2021, thành phố nhận thấy đến 15/9, không thể kiểm soát được dịch như lệnh của Trung Ương đưa ra, nên đã xin Bộ Quốc Phòng điều động hơn 100.000 quân nhân và lực lượng dự bị hỗ trợ vào Saigon, áp dụng giới nghiêm, nhưng không hề cho dân chúng biết là **tình trạng khẩn cấp**

đang được áp dụng toàn thành phố. Đây chính là nguồn cơn đưa đến thảm cảnh trong đời sống dân chúng, gây ra nhiều đợt dân lao động tháo chạy.

Sau khi Saigon và các Tỉnh đầu tàu Kinh Tế nói lỏng lệnh “thiết quân luật”, thì nhân công đã tháo chạy đợt thứ 3, khỏi các trung tâm sản xuất lớn, tạo thành làn sóng “bỏ phiếu bằng chân” lớn nhất trong lịch sử 20 năm qua, trong đó công nhân biểu tỏ thái độ không tin tưởng các giải pháp chống dịch bắt nhất của Nhà Nước trong 4 tháng qua. Hiện nay, dù Trung Ương có lệnh bỏ thi hành chỉ thị 15, 16 và 19, nhưng các địa phương vẫn mỗi nơi cai trị một nẻo, như “thập nhị sứ quân”. Dân chúng sống trong nước “độc lập” mà như nạn nhân của chế độ.

Theo số liệu của Bộ Công An, tổng số dân lao động bỏ thị thành về lại nguyên quán có thể lên đến 2,1 triệu người, bằng 60% trong

tổng số 3,5 triệu công nhân từ thôn quê về thành thị xin việc làm từ trước.

Tình huống này đưa đến âu lo cho giới chuyên gia làm chính sách, được biểu lộ qua lời bà Nguyễn Thị Hương, Tổng Cục Trưởng Thống Kê, cho rằng việc thu hút công nhân trở lại thị trường lao động trong bối cảnh hiện nay là một thách thức khá lớn đối với doanh nghiệp và Chính phủ Việt Nam.

Gần 2 tháng trước (24/8), Phó Thủ Tướng Vũ đức Đàm bị 15 quan chức chop bu CSVN “cho điểm yếu kém” rồi bãi nhiệm Trưởng Ban Chỉ Đạo Chống Covid Quốc Gia, đang khi ông công tác liên quan tại các Tỉnh Miền Nam. Nay muốn dùng lại ông Đàm để “gỡ gạc” cho nền Kinh Tế tê liệt kinh doanh khi áp dụng chỉ thị “chống dịch như chống giặc”: Hôm 12/10 báo Nhà Nước đồng loạt loan tin, Phó Thủ Tướng Vũ đức Đàm đã ký Nghị Quyết yêu cầu từ nay Các tỉnh, thành phố tạm thời không được áp dụng Chỉ thị 15, 16, 19. Các địa phương sẽ xoay xở ra sao khi các công ty đã phá sản hay đang tinh hoạt động lại mà không tuyển dụng được công nhân . . . chỉ vì hậu quả của chỉ thị “phong thành, giãn cách”.

Nhìn sang hàng xóm, thấy nước họ cùng hoàn cảnh chống dịch như mình, mà Chính Phủ của họ xoay xở đối phó rất bài bản. Về phần Việt Nam, bây giờ còn đang ý ạch thai nghén kế hoạch trình Trung Ương trong một thể chế đầy rẫy quy trình, và không ai chịu trách nhiệm.

Nhân công và nguồn tài chính là hai yếu tố quan trọng đóng góp đáng kể vào kế hoạch cứu nguy Kinh Tế thì Việt Nam có đủ, nhưng tiền tài thì bị quan trên “tùng xẻo” tối đa; còn nhân công lại mất niềm tin vào chế độ, bỏ thành chạy về quê hàng triệu người.

Trong 28 năm qua, từ 1993, CSVN đã kiếm biết bao nhiêu tiền do hiệu lực từ 14 Hiệp Định Thương Mại (FTA) mang lại. Nhưng các khoản tiền đó ai cũng biết, một phần Nhà Nước chi tiêu bừa bãi như xây dựng hàng trăm tượng đài ngàn tỷ, đầu tư công đội vốn lên mấy lần. Còn quan đò chia chác để trở thành tài sản gồm cơ sở kinh doanh,



nhà xe sang trọng và tiền du học cho con em cán bộ ở các nước tư bản. Riêng ở Mỹ, có tới 30.900 sinh viên Việt Nam đang theo học mọi ngành. Bên cạnh các quan đò nhiều tiền lắm của, còn có những “sân sau” của giới “ăn theo”; tạo ra tầng lớp giàu và siêu giàu tại Việt nam thuộc nhóm nhanh nhất thế giới. Những khoản tiền này nếu dùng cho dân sinh thì làm gì có cảnh hàng triệu dân lao động “bỏ phiếu bằng chân”.

Trong Hội nghị Trung ương 4 mới đây (04/10), Chính phủ lên tiếng [xin một gói kích thích kinh tế lớn](#). Nếu được các chop bu gật đầu, Chính phủ sẽ hoàn chỉnh phương án để trình Quốc hội quyết định vào kỳ họp dự kiến khai mạc ngày 20/10 tới. ^[5]

Trong thời gian qua có nhiều đề nghị về gói kích cầu Kinh Tế sau đại dịch, chưa thấy có đáp ứng gì từ các cơ chế thẩm quyền cao nhất: Saigon từng xin Trung Ương hỗ trợ nhiều phen, lần sau cùng 28 ngàn tỷ; Phòng Thương Mại và Công Nghệ Việt Nam, Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) xin yểm trợ doanh nghiệp Việt Nam 250 ngàn tỷ; Đoàn Đại Biểu Quốc Hội thành phố Saigon đề nghị 410 ngàn tỷ đồng.

Nhìn từ bên ngoài, có những ý kiến nhận định rằng: Trong Nội Các không có người “sáng nước” đủ tầm nhìn Kinh Tế Vĩ Mô, nên khá lúng túng khi gầy chuỗi sản xuất. Về phía Nhà Nước lại cho rằng giới chuyên gia Kinh Tế, Tài Chánh chỉ muốn “làm khó chính phủ”.

Thực tế thì tại các nước độc tài, ưu tiên cao nhất của mọi cơ quan

Chính Phủ vẫn là bảo vệ quyền lợi của nhóm cầm quyền. Nguồn lợi quốc gia được nhóm cầm quyền chia chác, trong đó có thân quyền “sân sau”. Thứ đến là dành ưu tiên nuôi các lực lượng an ninh, huấn luyện kiến thức, mua trang thiết bị kỹ thuật tân tiến về tình báo, an ninh để gia tăng trấn áp người dân bất đồng chính kiến; sẵn sàng dẹp tan ngay khi có nổi dậy.

Cuối tháng 8, Bộ Thương Binh Xã Hội đã cho biết cần đến 130.175,67 tấn gạo cứu khoảng 10 triệu dân đói tại cho 24 tỉnh. Các địa phương nói là số gạo đó chỉ giúp được 60% nhu cầu. Cho đến nay CSVN chủ trương chờ

“cơ hội” bằng lời văn về mỹ dân với một ít gạo cứu đói, đồng thời các cơ chế an ninh vẫn phối hợp nhân nhượng việc trấn áp những tiếng nói ôn hòa bằng nhà tù, cây súng nhằm kiểm soát dạ dày để buộc dân chúng phải khuất phục.

Việc quốc kế dân sinh chỉ được coi như “món hàng trang trí” cho nhu cầu an toàn của chế độ. ♦

TNT

Tham khảo:

[1] <https://cafef.vn/ngan-hang-the-gioi-ha-du-bao-tang-truong-viet-nam-xuong-2-20211013142536449.chn>

[2] <https://www.daututiente.com/malaysia-bom-36-ty-usd-cap-cuu-nen-kinh-te-lao-dao-vi-covid-19/>

[3] <https://nhadautu.vn/goi-giai-cuu-nao-cho-nen-kinh-te-d58729.html>

[4] <https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/quoc-hoi/tien-trong-dan-con-kha-nhieu-lam-sao-de-dan-yen-tam-dau-tu-kinh-doanh-782458.html#inner-article>

[5] <https://cafef.vn/can-mot-goi-kich-thich-kinh-te-lon-cho-phuc-hoi-sau-dai-dich-20211008082211762.chn>

TƯỚNG TÁ BẮN AN NINH LÃNH HẢI

(tiếp theo trang 45)

trong dân và để quản dân, không quản bờ biển nữa.

CHẴNG LẼ BẮN HẾT BÍ THƯ VÀ CHỦ TỊCH?

Tôi về quê ngoại Quảng Ninh, ra Hạ Long gặp mấy thằng bạn cũ, trong đó có thằng đại gia chuyên san đất lấp biển bán nền, giàu không để đâu hết tiền, luôn khoe có đội xe húc, ủi, đào, đông như quân Nguyên, đã phá không biết bao đồi núi, lấp biết bao bờ vịnh san hô và sủ vệt để bán trên giấy, từ Quảng Yên đến Hải Hà.

Gặp nó, tôi bảo:

- Tội phá hoại môi trường Vịnh Hạ Long và Bái Tử Long của mày phải đem ra bắn.

Nó cười khẩy:

- Bắn tao hơi khó. Mày phải bắn hết các bí thư và chủ tịch tỉnh và các huyện thị xã Quảng Ninh này đi đã.

Rồi nó quàng vai người ngồi cạnh, nói:

- À, cả thằng này nữa, giám đốc Sở Tài Nguyên Môi Trường mà...

Tôi nhăn mặt nghĩ: Đúng thật, nếu muốn bảo vệ môi trường vịnh Hạ Long và Bái Tử Long mà tôi yêu quý, tôi sẽ phải bắn gần hết các bạn học cũ của mình, vì chúng nó làm quan chức kín cả cái tỉnh quê ngoại của tôi rồi.

Tôi phán tiếp:

- Mày còn một cái tội lớn nữa. Mày đem xe ủi lên Tiên Yên, Ba Chẽ (hai huyện núi biên giới) làm đường từ biên giới xuống cho bọn Ba Tàu sau này tấn công

mình lần nữa. Lần trước nó tấn công không có đường xuống, tự vệ dân quân còn cản được. Lần này chỉ mấy giờ là xe nó chạy đến Hạ Long này, lại có cầu Bãi Cháy rồi. Công chúng mày to quá.

Thằng đại gia xẹp hẳn xuống, lảm bảm:

- Đéo mẹ bọn Tàu. Chúng nó còn không chịu trả tiền công cho tao nữa. Đau quá!

Những câu chuyện loại này còn nhiều. Chúng tôi xin tạm ngưng vì nghĩ như vậy đã tạm đủ để độc giả bớt ngạc nhiên khi nghe tin cả một bộ tư lệnh của đơn vị bảo vệ lãnh hải cận duyên can tội tham nhũng, bán an ninh của tổ quốc để lấy tiền bỏ túi riêng. Không có một quân đội nào trên thế giới hành động như vậy. ♦

MỘT CON ĐƯỜNG SẮT



“Những người làm giày dép ở VN có thể tạo ra được những đôi giày làm bằng da mặt của những đảng viên CS vì nó đủ độ dày.” FB Thanh Tran

Ngày 6 tháng 10 năm 2021, ông Lê Ngọc Sơn – giáo viên giảng dạy bộ môn tiếng Anh, trường An Lợi, xã An Phước, Long Thành – nộp đơn xin nghỉ việc. Lý do: “Công tác trong một cơ sở giáo dục nhưng có quá nhiều điều phi giáo dục, tồi nhất là nạn dối trá, tôi cảm thấy mình không phù hợp nên nghỉ.”

Tờ đơn hiếm hoi này khiến tôi nhớ đến một bài viết cũ (“Lòng Tự Trọng Của Một Học Trò Dốt”) trên trang Dân Trí. Xin ghi lại đôi ba đoạn ngắn :

“Lá **đơn** xin phép nghỉ học của một học sinh lớp 10 câu cú lủng củng, **đầy** lỗi chính tả sơ **đẳng** như của một học sinh lớp 1, lớp 2 **đã** khiến những người quan tâm **đến** giáo dục không khỏi giật mình...”

M viết: ‘Hôm nay, em viết cái Đơn này mong cô và nhà trường

cho em nghỉ học vì chong lúc Học em quá **đùa** nghịch và Học Hành còn yếu và làm cho lớp 10H xa xút và không thể vươn lên **Được**, và làm cho nhiều thầy cô gia phải nhắc nhở lên em nghĩ em không xứng **Đáng** làm học sinh của trường.”

Bên dưới là lời bình của nhà báo Bùi Hoàng Tám:

“Với trình độ như hiện nay, M. không đủ khả năng ‘đọc thông, viết thạo’, một tiêu chuẩn của học sinh lớp 1. Như vậy, đã gần 10 năm qua, em luôn ‘ngồi nhảm lớp’. Một giả thiết đặt ra: Nếu không xin nghỉ học, M. hoàn toàn có thể học hết THPT và sau đó, tham dự kỳ thi tốt nghiệp. Và với tỉ lệ đỗ 98 – 99% hiện nay, việc em có tấm bằng tú tài là hoàn toàn trong tầm tay.

“Bước tiếp theo, nếu có ‘ô dù’ che chắn, em xin đi làm một hai

năm, sau đó theo một lớp chuyên tu, tại chức và chỉ 4 năm sau nữa, em có bằng cử nhân. Từ đây, con đường quan lộ hoàn toàn có thể mở ra đối với em. Biết đâu, sẽ chẳng có ngày xuất hiện tấm danh thiếp TS. Trần Văn M. chủ tịch hoặc giám đốc...”

“Thế nhưng Trần Văn M. đã xin nghỉ học. Lý do em đưa ra thật đáng trân trọng: Sợ làm ảnh hưởng đến lớp 10H và em tự nhận thấy mình ‘không xứng đáng làm học sinh của trường’. Đó chính là danh dự, tính tự trọng và lòng dũng cảm. Phải là người giàu lòng tự trọng, quý danh dự và rất dũng cảm, em mới viết được lá đơn này.

“Gần đây, tình trạng một số lãnh đạo không đủ năng lực để đảm nhận chức vụ ‘ngồi nhảm chỗ’ được giao không phải là hiếm. Trong đó, số người không chỉ

không hoàn thành nhiệm vụ mà còn để xảy ra tiêu cực ở những cơ quan nằm trong bộ máy nhà nước cũng không ít. Thế nhưng cho đến nay, hình như chưa thấy có vị lãnh đạo nào đủ lòng tự trọng và danh dự, sự dũng cảm để xin từ chức giống như em Trần Văn M làm đơn xin nghỉ học.

“Hi vọng sẽ có ‘một ngày đẹp trời’ nào đó, chúng ta thấy xuất hiện trên thông tin đại chúng đơn từ chức của một bộ trưởng, một chủ tịch tỉnh hay một vụ trưởng, một chủ tịch huyện và thậm chí chỉ là chủ tịch xã với lý do để bộ ngành hoặc địa phương mình phụ trách sa sút ‘không xứng đáng với nhiệm vụ được giao’”.

Nhà báo Bùi Hoàng Tám viết những lời lẽ thống thiết kể trên vào hôm 15 tháng 8 năm 2012. Hy vọng của ông, xem ra, hơi xa thực tế. “Danh dự” và “dũng cảm” là những hạn từ, dường như, không có trong tự điển của giới quan chức Việt Nam. Gần mười năm đã qua nhưng chưa thấy một nhân vật nào xin từ chức vì ... “không xứng đáng với nhiệm vụ được giao” cả!

Ngày 2 tháng 1 năm 2021, báo Công An Nhân Dân cho hay: “Hiện, tình trạng di cư từ châu thổ Cửu Long đến TP Hồ Chí Minh, miền Đông Nam Bộ đáng báo động... số lượng di cư khỏi châu thổ này trong thập niên vừa qua là gần 1,1 triệu người.”

Hôm 12 tháng 10 năm 2021, Tổng Cục Thống Kê cho biết : “... hơn 1 triệu người lao động đã rời thành phố lớn, trung tâm công nghiệp về các vùng quê diễn ra liên tục từ tháng 7 đến nay... số liệu thống kê lần này chưa tính

đến dòng người về quê từ đầu tháng 10, khi TP HCM và các tỉnh phía Nam nổi lòng giãn cách.”

Đất nước cứ như một que sắt nóng, và lúc nào cũng có hàng triệu người dân cuống cuống lo tìm đường chạy tứ tung. Blogger Trương Sơn (VNTB) nhận xét: “Chết hơn hai chục ngàn người; với hơn hai ngàn trẻ mồ côi; hàng triệu người dân di tản khỏi Sài Gòn, Bình Dương, Đồng Nai; hơn 70% doanh nghiệp ‘thở gấp cá’;... nặng nề, đau xót quá! Ấy vậy mà chưa có mấy may một ai lên tiếng về trách nhiệm này?”



“Tầm nhìn như thợ hổ, không quá nổi một thất.”
Nguyễn Công Nguyên, độc giả RFA 30/09/2021

Vụ đường sắt Cát Linh – Hà Đông cũng vậy.

Báo Lao Động, số ra ngày 02 tháng 6 năm 2020, gọi đây là một “bị kịch” ở tầm mức quốc tế: “Một dự án đội từ 552 triệu USD lên 891,92 triệu USD. Chậm tiến độ 10 năm. Đang phải trả lãi mỗi năm 650 tỉ. Đang bị đòi thêm 50 triệu USD, giao tiền ngay. Chưa rõ ngày vận hành. Và biết chắc sẽ lỗ. Nó là gì nếu không phải là một khúc xương 13 km không thể nuốt!”

Bị kịch này đã kéo dài đã hơn 10 năm (qua bốn đời bộ trưởng) nhưng mãi đến ngày 15 tháng 9 năm 2021 thì lãnh đạo BTGTVT mới “chốt thời gian hoàn thành, bàn giao dự án đường sắt đô thị tuyến Cát Linh

- Hà Đông trong năm nay.”

Thiệt là vui sướng và nhẹ nhõm.

Niềm vui, tiếc thay, không kéo dài lâu!

Chưa đầy một tháng sau, ngày 13 tháng 10 năm 2021, báo Trí Thức lại ái ngại cho hay: “Tổng thầu Trung Quốc ‘từ chối hợp tác’ để hoàn thiện đường sắt Cát Linh-Hà Đông... Được khởi công tháng 10/2011, dự kiến dự án hoàn thành đưa vào khai thác vào năm 2015. Tuy nhiên, dự án đã 8 lần chậm trễ nên chót mốc vận hành vào năm 2020. Đến thời điểm này, tuyến đường sắt Cát Linh – Hà Đông chưa rõ bao giờ về đích.”

FB Trần Thất mỉa mai: *Các chú ăn dày quá/ Ăn cả trong lẫn ngoài/ Ăn cả trên lẫn dưới/ Giờ há miệng mắc quai?*

Vô tư mà nói thì tuy **dày** là một dự **án** tuy **đội** vốn hơi nhiều (“từ 552 triệu USD lên 891,92 triệu USD”) nhưng vẫn chưa có bằng chứng cụ thể nào về số tiền lại quả **ăn** dày, **ăn** mỏng, **ăn** thêm, **ăn** theo, **ăn** bản, **ăn** vụng, **ăn** gian, **ăn** quýt, **ăn** lường, **ăn** giựt... nào ráo trọi.

Tuy thế, FB Phạm Lưu Vũ vẫn kết luận rất khắt khe: “Một tuyến đường hút vào đầy bao nhiêu kẻ tội đồ, tao ra nghiệp nặng, anh linh của tổ tiên ta tất sẽ không tha cho chúng, sẽ dọa chúng ở dưới địa ngục hoặc nga quỷ, hoặc súc sinh trong vô lượng kiếp... thì đến đời con cháu chúng ta, sẽ đỡ phải gặp lại chúng, chất lượng người Việt ở thời vị lai sẽ tử tế hơn, chả như bây giờ.”

Không ai có được một cái nhìn tích cực như nhà báo Phi Hùng:

Trên đường Nguyễn Trãi, nơi có đường sắt trên cao Cát Linh - Hà Đông đi qua, rất nhiều phương tiện chọn bóng mát của công trình này để di chuyển phía dưới. Trong khi nắng nóng oi bức ở nhiều tuyến

đường trở thành nỗi ám ảnh của nhiều người thì tuyến đường sắt Cát Linh - Hà Đông ít nhiều đã mang đến cảm giác thoải mái cho những ai đi qua. Những người công nhân tranh thủ nghỉ trưa dưới gầm nhà ga trên đường Láng. Những người bán hàng rong cũng tranh thủ chợ mát dưới gầm đường sắt Cát Linh - Hà Đông.

Thật là ơn ích và quý hóa. Tuy bất tiện dụng nhưng ít nhất thì tuyến đường này cũng tạo ra được bóng mát cho *công nhân có chỗ nghỉ trưa, người bán hàng rong có nơi chợ mát*. Sự tồn tại gây ra bởi tuyến đường sắt Cát Linh/ Hà Đông – xem ra – thật không đáng kể, nếu so với con đường cách mạng đẫm máu cùng nước mắt mà Đảng và Bác (kính yêu) đã chọn từ hồi đầu thế kỷ trước và “đến hết thế kỷ này không biết đã có CNXH hoàn thiện ở Việt Nam hay chưa?” ♦

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ánh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Nhà Quàn **AN LAC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- * Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- * Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

Tel: (714) 489-5571

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

Viết Từ Nước Đức



■ Phạm Hồng -Lam

Thời gian qua, trong đó có gần hai năm phải “cắm phòng” bởi đại dịch Corona, đã giúp tôi thực hiện được hai việc: Dịch bộ “Tổng Luận Thần Học” (Summa Theologica) của Tô-ma đất Aquino và tác phẩm “Thú Nhận Và Tuyên Xưng” (Confessiones) của A. Augustinus. Có lẽ phải đợi con dịch qua đi rồi thì sách mới in được. Nhưng, trên số báo này, tôi muốn giới thiệu trước với quý độc giả đôi hàng về tác phẩm của thánh Augustinus (An-tinh).

Aurelius Augustinus là một ngôi sao sáng trên bầu trời thần học ki-tô giáo. Ngài là một trong những giáo phụ rường cột, và tư tưởng của ngài vẫn còn ảnh hưởng mãi tới nay trong thế giới ki-tô giáo phương tây.

Một phần tiểu sử của ngài được trình bày trong tác phẩm „Confessiones“. Augustinus sinh ngày 12.11.354 tại Thagaste, nay là Souk Ahras thuộc Algérie. Từ nhỏ được mẹ là bà Monica, một ki-tô hữu nhiệt thành, dạy dỗ theo niềm tin công giáo. Khi còn thiếu niên Augustinus được cha cho tới Karthago theo học về Hùng Biện.

Giới thiệu tác phẩm Confessiones (Thú Nhận Và Tuyên Xưng) của A. Augustinus

Ở đây cậu sống với một bạn gái và có một đứa con chung năm 372. Giai đoạn sống ở Karthago có thể nói là thời gian tìm kiếm chân lí. Con người là ai, từ đâu tới và rồi sẽ về đâu? Đây là mục đích của đời người? Những thao thức đó bám sát và dẫn dắt anh không nguôi. Chúng thôi thúc anh tìm tới mọi học thuyết đương thời. Và rồi anh đã chọn làm môn đồ của Ma-ni-kê, một tôn giáo do Manus († 276) người Ba-tư lập ra, trong đó nối kết minh triết của nhiều tôn giáo cổ thời.

Học xong, Augustinus làm nghề giáo môn Hùng Biện và Văn Phạm, trước dạy ở Thagaste sau ở Karthago. Tại đây, vì thất vọng với một giám mục phái ma-ni-kê, anh đã sớm bỏ Karthago để tới Roma tiếp tục dạy học và tìm hiểu thêm về Triết Học. Nhưng Roma cũng chỉ là một chặng đường chuyển tiếp. Không lâu sau đó anh lên Milano. Nơi đây anh gặp vị giám mục nổi tiếng Ambrosius và say mê với những bài giảng của ngài. Vị giám mục này cũng là một nhân tố quan trọng cho cuộc hoán cải của Augustinus. Ngày lễ Phục Sinh năm 387 anh và con trai Adeodatus được rửa tội, dưới sự chứng kiến và trong niềm hân hoan mãn nguyện của người mẹ thân yêu. Monica đã từ trần không lâu sau đó.

Chôn cất mẹ xong, Augustinus trở về lại quê hương Hippo Regius ở Phi Châu (391) với ý định lập tu viện và sống cuộc đời chiêm niệm ẩn tu. Nhưng dân Hippo đã yêu cầu anh nhận chức linh mục. Giám mục giáo phận Hippo sau đó đã cất nhắc người linh mục trẻ lên ghế giám mục, và từ năm 396 trở thành giám mục chính toà của Hippo Regius, cho tới ngày mất 28.08.430, thọ 76 tuổi.

Đề tựa tác phẩm

Augustinus bắt đầu viết „Confessiones“ năm 397 và kết thúc sau nhiều năm, và như ngài cho biết, viết từng đoạn sau những khoá cắm phòng tĩnh tâm. Chữ Confessiones là biến thể của Confessio tiếng La-tinh, với các nghĩa tôn giáo như sau: 1. xưng thú tội, 2. tuyên xưng đức tin, 3. chúc tụng Thiên Chúa, 4. nơi chôn cất (của một vị tử đạo). Các dịch giả trước đây thường lấy nghĩa thứ (1) để đặt tên cho cuốn sách, vì họ chú trọng tới phần tự thuật của Augustinus trong những quyển đầu của tập sách. Nhiều người nghĩ rằng, Confessiones là một cuốn tiểu sử tự thuật, qua đó tác giả muốn cho người đọc biết về cuộc đời mình. Nhưng rõ ràng không phải như thế, dù cũng có những chi tiết về tiểu

sử trong đó. Đúng hơn, đây là một cuộc trần tình với Chúa, một thứ “đem tâm tình viết tiểu sử”, hay nói như một tác giả người Pháp, đó là một “*bức tranh bắt tử về tâm hồn con người*”. Phần tự thú về giai đoạn cuộc đời đã qua này thật ra chỉ là cái nền cho một kiến trúc cao đẹp hơn, mà chúng ta thấy bằng bạc trong từng trang sách, đó là việc tôn vinh Thiên Chúa (nghĩa thứ 3) và tuyên tín vào Người (2). Chính Augustinus nói: Ước gì sự thật hiện diện nơi tâm con trong những thú nhận của con trước mặt Chúa và ước gì nó cũng hiện diện trong những hàng chữ con viết ra cho các người đọc (X 1). Sự thật ở đây chính là Thiên Chúa. Như vậy, tôn vinh Thiên Chúa mới là đích điểm của cuốn sách. Và về sau cũng chính ngài cho hay, Confessiones vừa có nghĩa là “xưng thú lỗi lầm” vừa là “tuyên xưng đức tin”. Vì thế tôi dùng từ “**Thú Nhận và Tuyên Xưng**” để đặt tên cho bản dịch tiếng Việt.

Và nữa, trong bản dịch này, tôi kính tặng thánh nhân một tên gọi Việt hoá: **An-tịnh**. Âm thanh tên gọi này vừa gần với từ Augustinus vừa nói lên được cái thao thức cháy bỏng mà ngài đã nói ra ngay từ đầu cuốn sách: “Lạy Chúa, tâm hồn chúng con mãi bất an, cho đến khi nó được an nghỉ trong Chúa” (I 1). “Chỉ nơi Chúa mới có được an bình” (VI 16; XIII 8). “Xin cho chúng con sự bình an của yên nghỉ, sự bình an của ngày sa-bát, sự bình an không có chiều tối” (XIII 35). Tìm kiếm sự an tịnh nơi Chúa là mục tiêu suốt cuộc đời của thánh nhân. Nó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt từng trang sách Confessiones.

Thể văn và cấu trúc

Confessiones là cuốn sách được nhiều người biết tới nhất trong số hơn 100 tác phẩm của An-tịnh. Nó thuộc loại văn chương đặc thù, trước đó hầu như chưa có trong nền văn học thế giới, và cũng là nguồn gợi ý cho nhiều tác giả về sau noi theo, chẳng hạn như nơi Jean Jacques Rousseaux. Đó là thể văn tự truyện. Nhưng cũng thật khó xếp Confessiones vào một loại nhất định, vì nó không hẳn là một tự thuật tiểu sử. Nơi phần đầu của sách chúng ta đọc được nhiều chi tiết về cuộc đời của tác giả, từ lúc sinh ra cho tới ngày trở về theo Chúa vào năm 33 tuổi. Nhưng đây cũng chỉ là những biến cố được chọn lọc ra, để làm mốc cho những suy tư nội tâm, làm dịp cho việc tôn vinh và tuyên tín về Thiên Chúa. Có thể nói Confessiones là một tổng hợp của tự thuật tiểu sử, hồi ký và cầu nguyện. Mà cũng đúng như một tác giả người Đức nói, đây là loại “văn chương chiêu dụ” (Protrepticos) tôn giáo. Nó được viết ra để quảng cáo, khuyến khích người đọc thích thú tìm về Thiên Chúa. Như kiểu Aristoteles và Cicero đã dùng loại này để khuyến khích độc giả tìm hiểu Triết Học.

Tác phẩm gồm 13 quyển, mỗi quyển gồm nhiều chương, với nội dung tóm lược như sau:

Phần I (từ quyển I tới quyển IX): Trình bày và suy tư về những bước đường tìm về Thiên Chúa xuyên qua những biến cố cuộc đời: từ lúc sinh ra cho tới lúc hoán cải và ngày mẹ mất. Đây là phần nhìn lại con đường đã qua.

Phần II (quyển X): Thiên Chúa trong nhận thức và trong cuộc sống

của con người. Con người nhận biết và cảm nghiệm được Thiên Chúa bằng cách nào? Phần này phản ánh tâm trạng *hiện tại* của An-tịnh khi đang viết những giòng hồi tưởng.

Phần III (quyển XI – XIII): Sự an nghỉ đời đời trong Chúa: đó là đích điểm *tương lai* của đời người.

Cấu trúc của phần II và III có nội dung khác với phần I. Chúng không còn mang tính cách hồi ký về cuộc đời nữa, mà trái lại nặng về suy tư triết học và thần học. Vì thế một số dịch giả trước đây chỉ chọn in phần I mà thôi. Thêm nữa, khi đọc quyển X, ta nhận ra sự thiếu đồng bộ so với những quyển khác. Vì thế nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, quyển X là phần được An-tịnh đưa thêm vào về sau. Có thể đúng như vậy. Nhưng nếu không có phần II và III, tác phẩm của An-tịnh sẽ không đầy đủ như một hợp nhất. Là vì trong phần I An-tịnh kể lại quá trình phát triển đức tin của mình, từ lúc sinh ra cho tới ngày hoán cải. Phần II tiếp nối với cái nhìn soi chiếu vào nội tâm và mô tả tâm trạng hiện tại của mình. Phần III bắc nhịp cầu nối liền giữa kinh nghiệm cuộc sống riêng của mình với số phận chung của toàn thể nhân loại qua những suy tư về cuộc tạo dựng. An-tịnh coi việc cứu rỗi của mình là một thí dụ cho việc cứu rỗi cả loài người. Từ sự sống riêng ngài phóng chiếu lên sự sống loài người nói chung về mặt lịch sử cứu rỗi. Tất lại, phần I nhìn lại quá khứ; phần II nhìn vào hiện tại; phần III nhìn về tương lai vĩnh cửu.

Một vài nội dung tư tưởng

Confessiones phong phú về nhiều

mặt. Nó là một cuốn sách về tâm lí, thần học, triết học, thông diễn học. Khả năng đồng cảm nơi An-tinh rất cao. Khả năng này thể hiện đặc biệt qua những suy tư về Tội và sự Chết, vốn là những kinh nghiệm hiện sinh mầu chốt của con người. Câu truyện ăn cắp lê là một thí dụ cho việc phân tích và tìm hiểu căn rễ về nguyên nhân và các chiều kích của tội. Cái chết của người bạn thân và của người mẹ là cơ hội để An-tinh suy tư và đặt vấn đề về cái chết, cũng là đề tài muôn thừa trong lịch sử nhân loại.

Triết Học Tân Platon là dụng cụ để An-tinh diễn dịch nội dung đức tin ki-tô giáo, nghĩa là để tìm hiểu Thần Học theo nghĩa hẹp. An-tinh đã dùng Triết Học này để lí giải Ki-tô Giáo. Nhưng ngay trong Confessiones ta thấy ngài đã không hi sinh đức tin ki-tô giáo cho thứ triết học xa lạ này. Trái lại, ở những điểm quyết định, ngài đã phá vỡ các điều kiện của Tân Platon, để mở ra không gian đặc thù cho Ki-tô Giáo. Quan điểm của ngài về ân sủng của Thiên Chúa và về Ngôi Lời nhập thể là những thí dụ cụ thể. Những suy tư của ngài về Thời Gian và Trí Nhớ cho thấy một mặt Ki-tô Giáo đã hội nhập vào những khái niệm của nền Triết Học đã có, mặt khác nó lại giúp cho Triết Học này đơm hoa kết trái và vươn xa hơn.

Confessiones cũng là một nỗ lực biện giải chống lại phái Ma-ni-kê. Ma-ni-kê cắt nghĩa tình trạng mâu thuẫn nơi con người bằng cặp nguyên lí Lành - Dữ (Tốt - Xấu). Họ cho rằng, hai nguyên lí ngang bằng nhau này luôn ở trong thế cạnh tranh; mọi vật chất

và những gì xác thịt đều thuộc nguyên lí Xấu, và hồn ánh sáng phải tìm cách thoát ra khỏi nguyên lí này. An-tinh trái lại khẳng định, sự Dữ không có bản chất riêng; chỉ có Lành hiện hữu thật sự, còn Dữ chỉ là một tình trạng thiếu Lành mà thôi. Quan điểm này được Kinh Viện, và nhất là Tô-ma đất Aquino, về sau tiếp tục khai triển. An-tinh đưa ra giáo huấn về Tội Tò Tông, khi diễn giải câu Rm 5,12. Tư tưởng này có lẽ một phần là do ảnh hưởng nhị nguyên và bi quan của Ma-ni-kê tác động trên ngài. Theo An-tinh, tội A-đam làm cho con người thành ra hư hỏng, mất tự do ý chí, không còn có thể hướng lên Chúa ngay từ đầu được nữa, và nhiều người vì thế đành phải xa Chúa mãi mãi. Đây là nền tảng của giáo thuyết Tiền Định của ngài, mà về sau được các phái Tin Lành tiếp tục khai triển và cụ thể hoá. Đây cũng là tiền đề đưa đến quan điểm dùng bạo lực để cải giáo con người; cuộc Conquista - truyền giáo bằng bạo lực ở Châu Mỹ La-tinh với chiêu bài “chiếm đất cho Vua, chiếm hồn cho Chúa” - nằm trong vòng ảnh hưởng này. Mà dù con người rồi sẽ được cứu thoát nhờ ân sủng, nhưng bi quan vẫn là thân phận của họ và, để thoát ra khỏi thân phận này, An-tinh chủ trương cần phải thoát tục, sống cuộc đời khổ hạnh chế dục (ẩn tu).

Và cuối cùng qua phần III An-tinh chứng tỏ là một bậc thầy về lối thông diễn ẩn dụ. Những người hiểu biết về Triết Học thời đó coi Kinh Thánh ki-tô giáo là thứ sách khô khan và lạ lẫm, có lẽ vì sự phong phú với lối trình bày văn chương đầy nghệ thuật của các tác phẩm triết học đương thời. Chính An-tinh đã bước được vào Kinh Thánh, nhờ được nghe các bài giảng với lối diễn giải ẩn dụ của giám mục Ambrosius. Và cũng nhờ An-tinh mà phương pháp diễn giải này về sau đã có được hoa trái mới. Ba quyển cuối trong Confessiones An-tinh dành cho việc diễn giải câu truyện tạo dựng bằng lối biểu tượng; đề tài nền tảng này cũng được ngài tiếp tục khai triển trong nhiều tác phẩm sau này.

Về bản dịch Việt ngữ

An-tinh viết sách mình bằng tiếng La-tinh. Và Confessiones đã được dịch ra rất nhiều thứ tiếng và rất sớm. Chỉ riêng ở Đức đã có ít nhất 24 bản dịch. Người ta dịch đi dịch lại và tiếp tục hoàn chỉnh theo thời gian. Bản Việt ngữ này không dịch thẳng từ nguyên bản la-tinh, mà dựa trên ba bản dịch tiếng Đức và một bản dịch tiếng Pháp.

Đó là bản dịch của Otto F. Lachmann xuất hiện năm 1888; ấn bản mới của nó được tái bản lần thứ 3 tại Wiesbaden, Đức, vào năm 2016 với sự hiệu đính và dẫn nhập của tiến sĩ Bruno Kern. Bản Đức ngữ thứ hai của Wilhelm Thimme, ấn hành năm 1950 tại Zürich, Thụy-sĩ, tái bản năm 1958; bản này có những chú thích từ ngữ rất cần thiết, để hiểu rõ một số chi tiết liên hệ. Bản Đức ngữ thứ ba của tiến sĩ Alfred Hofmann, ấn hành tại München năm 1914; bản này nguyên là bản dịch của J. Molzberger vào năm 1871, nhưng đã được Hofmann viết lại nhiều chương. Và cuối cùng là bản Pháp ngữ của M. Moreau năm 1864 với hiệu đính của Gregor Emmenegger. Bản của A. Hofmann và của M. Moreau đã được G. Emmenegger đưa lên thư viện trực tuyến của Đại Học Fribourg, Thụy-sĩ, năm 2021 (<https://bkv.unifr.ch/works>) cùng với nguyên bản La ngữ.

Tôi không dựa hẳn vào một bản dịch nào. Nhưng luôn đối chiếu giữa các bản dịch, để chọn cho mình lối diễn tả nào sáng sủa nhất hoặc, nếu có đôi chút dị biệt, thì chọn lối diễn tả của đa số dịch giả. Lối văn hùng biện của An-tinh với những câu rất dài và bện vào nhau khiến việc diễn tả bằng tiếng Việt khó khăn. Tôi đã cố gắng phân câu và xếp ý lại những chỗ nào có thể. Bản Pháp ngữ chú trọng việc dịch thoát nghĩa, nên nó dễ hiểu và đậm màu văn chương, nhưng bù lại đôi khi không sát với nguyên bản.

Đã có ba bản “Tự Thú” của Augustinus bằng tiếng Việt. Một bản ở Mỹ của linh mục Ngô Tường Dzũng, một bản ở Việt Nam của Vân Thuý dịch theo bản Pháp ngữ của Louis de Mondadon và một bản không ghi tên người dịch. Tôi chưa đọc được hai bản dịch sau, nên không có nhận định. Chỉ nghe một cơ sở in tại Việt Nam cho biết, bản dịch của Vân Thuý đã in một lần lâu rồi, nhưng vì nội dung khó hiểu nên không còn ra tiếp. Còn bản của Nguyễn Tường Dzũng, cứ theo như những phần đã được đưa lên mạng thông tin toàn cầu, thì đây là những tường thuật, chứ không phải là một bản dịch đúng nghĩa của *Confessiones*.

Như đã nói, *Confessiones* trước hết và trên hết là những lời trần tình với Thiên Chúa của một tâm hồn bị xâu xé bởi thao thức tìm kiếm chân lí. Nó là những lời cầu nguyện qua từng trang sách. **Ai chưa biết cầu nguyện, cần đọc *Confessiones*, để học cho mình cách cầu nguyện.**

Trích “Thú Nhận Và Tuyên Xưng”

Sau đây tôi trích vài đoạn trong sách giới thiệu với độc giả: Hai chương mở đầu của phần I (I, 1 và 2) nói lên tâm tình của An-tinh đối với Chúa; chương 11 và 12 của Quyển VIII nói về biến cố tại khu vườn ở Milano và sự trở về của An-tinh.

Quyển I, Chương 1&2: Chúc tụng và khẩn cầu

„Lạy Chúa, Chúa thật cao cả, Ngài xứng muôn lời ca tụng, uy lực của Chúa vô biên, trí tuệ của Chúa khôn lường“ (Tv 145,3; 147,5). Và con người là một phần tử nhỏ bé giữa những tạo vật của Ngài, một thân phận bất lực trước sự chết, đầy tội lỗi và kiêu căng. Dù thế, thân phận này cũng muốn tán dương Ngài. Chính Chúa tác động, để con người vui sướng chúc tụng Ngài. Bởi chúng con được tạo dựng để hướng về Chúa, nên tâm hồn chúng con sẽ mãi bất an, cho đến khi nó được nghỉ an trong Chúa.

Xin Chúa giúp chúng con hiểu ra: chúng con nên khẩn cầu hay nên chúc tụng Chúa trước; chúng con nên nhận biết hay nên khẩn cầu Chúa trước. Nhưng, người không nhận biết Chúa, thì làm sao khẩn cầu Chúa được? Vì không biết Chúa, họ có thể khẩn cầu một ai khác ngoài Chúa. Hay là họ khẩn cầu Chúa, mới nhận ra được Ngài? Nhưng làm sao họ khẩn cầu đáng mà họ không tin? Mà làm sao họ có thể tin, nếu họ không được rao giảng về Chúa (Rm 10,14)? Ai tìm kiếm Chúa, người đó sẽ chúc tụng Ngài (Tv 22,27). Là vì ai tìm kiếm, người đó sẽ gặp, và khi đã gặp, họ sẽ ngợi khen Ngài. Vì thế, lạy Chúa, con muốn tìm kiếm Chúa trong khẩn cầu, và con sẽ khẩn cầu Chúa trong đức

tin: Bởi vì chúng con đã được rao giảng về Chúa. Lạy Chúa, đức tin của con vẫn khẩn cầu Chúa. Đức tin của con là do Chúa ban cho con qua việc Con Chúa nhập thể và qua sự trung gian của những người rao giảng của Ngài.

Nhưng làm sao có thể khẩn cầu Chúa là Thiên Chúa của con? Là vì, mỗi khi kêu cầu Chúa, là con kêu cầu Ngài ở trong con. Có chăng trong con có một chỗ, để Chúa có thể đến, khi Ngài muốn đến với con? Vâng, đâu là chỗ trong con để Thiên Chúa, đấng tạo thành trời đất, có thể đến? Lạy Thiên Chúa và là đức Chúa của con, có một chỗ nào trong con có thể chứa được Ngài? Làm sao trời và đất, vốn là tạo vật của Ngài, trong đó có cả con, lại có thể là chỗ cho Chúa ngự? Hay phải chăng mọi sự sở dĩ chứa được Chúa, là vì nếu không có Chúa, thì chúng chẳng hiện hữu? Cả con nữa, khi con mời Chúa đến, mà con chẳng có mặt, thì làm sao Chúa đến trong con được? Con chưa ở trong cõi âm ti; mà giả như con đã bước vào đó, thì rõ ràng Chúa cũng có mặt ở đây (Tv 139,8). Lạy Chúa, nếu Chúa không có mặt ở trong con, thì con chẳng là gì cả, hoàn toàn chỉ là số không. Hay đúng hơn, con sẽ chẳng là gì cả, nếu con không ở trong Chúa. Chỉ trong Chúa, bởi Chúa và qua Chúa mà tất cả mọi sự mới hiện hữu (Rm 11,36). Vâng, lạy Chúa, quả đúng như thế. Như vậy, con cần phải khẩn cầu ở đâu nữa, vì Chúa đã sẵn hiện diện trong con? Hay từ đâu mà Chúa đến trong con? Con còn phải bay đi đâu nữa ra ngoài cõi trời đất này, để có được Chúa đi vào trong con, vì Chúa đã nói: „Ta là kẻ làm đầy bầu trời mặt

đất“ (Gr 23,24)?

Chương 11& 12: *Trở về với Chúa*

Con lẫn lộn trong xiềng xích, cho đến khi móc xích cuối cùng bị giãn ra, nhưng chúng vẫn trói chặt con. Còn Chúa thì âm thầm đi vào vào trong các buồng tim con. Chúa dùng lòng nhân hậu nghiêm khắc để đánh con mạnh hơn bằng hai thứ roi sợ hãi và xấu hổ, để con tiếp tục giãy dụa cho tới khi những vòng xích mỏng manh yếu ớt cuối cùng đứt tung, chứ Chúa không gia tăng độ cứng cho xích xiềng, để chúng tiếp tục cầm giữ con. Con tự nói với lòng: “Này, sắp tới lúc rồi đó!”; và cùng với lời đó con bước tới ngưỡng cửa quyết định. Con đã chạm tới đích, nhưng chưa chịu bám lấy nó. Nhưng con không để mình rơi lại vào trong sự do dự như trước đây, nhưng cố lấy hơi bám vào đích. Con cứ nỗ lực đi nỗ lực lại. Khoảng cách cứ nhỏ lại dần. Ấy, con chạm được nó, nhưng nó lại vượt mất; con lại phải lao đao giữa sự sống và cái chết. Cái xấu quen thuộc trong con vẫn mạnh hơn cái tốt chưa quen. Càng gần với thời điểm trở thành một con người mới, cái xấu càng đánh đuổi con bằng sự sợ hãi lớn hơn. Nhưng sợ hãi này đã không đón ngã con cũng không còn làm con nản chí nữa; nó chỉ đẩy con vào một tình trạng lơ lửng (...).

Qua những suy tư trĩu nặng đó con lôi toàn bộ nỗi bất hạnh của mình ra khỏi vực sâu ẩn dấu của nó và đặt nó trước con mắt lương tâm mình. Tức thì một cơn bão dữ dội xảy ra, khiến nước mắt con tuôn ra thành suối. Để giọng suối này được mặc sức tự do tuôn, con đứng dậy tránh xa Alypius (người bạn thân, về sau là giám mục. Ghi

chú của người dịch). Con cảm thấy dễ khóc hơn, khi ở một mình, không có Alypius bên cạnh (...). Hình như con vừa khóc vừa nói với Alypius một vài câu nữa, rồi đứng dậy. Alypius ngồi lại một mình như tượng gỗ, hoàn toàn ngơ ngác. Còn con, không hiểu sao, lại lẫn mình dưới gốc một cây vả và thoả thuê khóc (...). Con đã nói với Chúa những lời đại khái như sau, con không nhớ từng chữ nữa: “Chúa ơi, Chúa còn trì hoãn đến bao giờ nữa?” (Tv 6,4.) “Chúa còn nổi giận đến bao giờ nữa? Xin Chúa đừng nhớ mãi tội tiên nhân, mà trừng phạt con!” (Tv 79,5 và 8.) Là vì con cảm thấy vòng vây của tội lỗi cuốn chặt con như thế nào, và con kêu lên: “Còn bao lâu nữa? Còn đến bao giờ nữa: Hết ngày mai này lại đến ngày mai khác? Tại sao không ngay lúc này? Tại sao giờ phút này lại không phải là thời điểm kết thúc sự ô nhục của con?”

Con đã nói như thế và đã khóc ngọt ngào trong nỗi tận cùng cay đắng của tâm hồn. Và rồi, con nghe được từ căn nhà gần đó giọng của một em bé nam hay nữ hát đi hát lại câu: “Cầm lấy mà đọc đi, cầm lấy mà đọc đi.” Bỗng dung mặt con biến dạng. Con moi óc xem bọn trẻ đang chơi trò gì, nhưng những câu hát này quả thực con chưa bao giờ nghe cả. Và con cố cầm nước mắt, đứng dậy, nghĩ đó có thể là tiếng nói của Chúa ra lệnh cho con mở cuốn Kinh Thánh ra và đọc ngay chương con bắt gặp đầu tiên. Con nghe nói, An-tôn đã đòi hỏi vì một câu trong Tin Mừng, mà ngài tình cờ đọc được: “Hãy về bán tất cả những gì ngươi có đi, tặng hết cho người nghèo, và ngươi sẽ có một gia sản ở trên trời; rồi tới đây theo tôi” (Mt 19,21). An-tôn đã làm theo lời này và trở về với Chúa. Con vội vàng quay lại nơi Alypius ngồi, vì đó là chỗ con để lại các thư của Phao-lô, khi con đứng dậy rời khỏi anh. Con cầm cuốn sách, mở ra, đọc ngay trang con bắt gặp đầu tiên: “Không chê chén say sưa, không chơi bời đam mê, cũng không cãi cọ ghen tuông. Nhưng hãy mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục vọng” (Rm 13,13t.) Con chẳng muốn đọc tiếp. Mà cũng chẳng cần gì thêm nữa. Là vì vừa đọc xong câu đó, một nguồn sáng bình an ngập tràn tim con, và mọi ngờ vực đều tan biến (...).

Rồi cả hai chúng con đi gặp mẹ, kể hết cho mẹ nghe những gì đã diễn ra và về quyết định của chúng con. Mẹ vui mừng như người thắng trận. Và mẹ chúc tụng Chúa là đáng quyền năng; Người đã có thể làm nhiều hơn những gì chúng con hiểu hay chúng con cầu khẩn (Ep 3,20). Mẹ nhận ra, Chúa đã cho con nhiều hơn những gì mẹ hằng than thở kêu cầu cho con trong nước mắt. Là vì Chúa đã đưa con trở lại với Ngài, khiến con giờ đây không còn thèm muốn đàn bà hay bất cứ thứ gì đặt hi vọng nơi trần thế này nữa. Từ đây con đứng với mẹ trên thanh gỗ thẳng đo góc đức tin, thanh gỗ mà nhiều năm trước Chúa đã chỉ cho con. Và “Chúa đã biến đau buồn thành niềm vui” (Tv 30,12), một niềm vui lớn hơn điều mẹ muốn, đẹp đẽ và thanh khiết hơn nhiều so với niềm vui của mẹ chờ được nhìn thấy những đứa cháu nơi con.♦

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



Giáo Hội Có Làm Chính Trị Không?

Hỏi :

Xin cha cho biết Giáo Hội nói chung và giáo sĩ nói riêng có được làm chính trị như tham gia vào một chánh đảng hay ra ứng cử vào các chức vụ dân cử không?

Trả lời:

Hiện nay dư luận trong và ngoài Việt Nam đang xôn xao về việc linh mục này làm chính trị, linh mục kia gia nhập một chánh đảng và công khai tuyên bố lập trường này trên truyền thông, linh mục khác ra ứng cử vào các chức vụ dân cử... Chúng ta nghĩ thế nào về thực trạng đó?

Nhưng trước khi trả lời câu hỏi này, thiết tưởng chúng ta nên đọc lại Kinh Thánh Tân Ước để biết Chúa Giêsu đã nói và làm những gì trong suốt 3 năm công khai rao giảng Tin Mừng để căn cứ vào đó mà suy diễn vai trò của Giáo Hội trong trần thế.

Kinh Thánh thuật lại cho chúng ta biết: mặc dù Chúa Giêsu đã nhiều lần chữa cho người mù được trông thấy, người điếc được nghe, người què được đi, người câm được nói, cũng như đã xua đuổi những người buôn bán ra khỏi Đền Thờ (x. Mt 21:12-13; Mc 11:15-17; Lc 19: 45-46; Ga

2:13-16), nhưng mục đích chính của Chúa khi đến trần gian chấn chấn không phải chỉ để đáp ứng những nhu cầu thể lý của con người hay kích động cho ai bạo động để tranh đấu cho một mục tiêu trần thế nào.

Chúa chữa bệnh cũng như làm phép lạ hoá bánh ra nhiều cho hàng ngàn người đói ăn no nê để nói lên mỗi cảm thông và quan tâm đúng mức của Người đối với những nhu cầu thiết yếu của nhân loại. Người cũng tức giận và xua đuổi những kẻ buôn bán ra khỏi Đền Thờ vì họ đã làm ô uế nơi thiêng liêng này chứ không phải muốn làm có cho ai lợi dụng để biện minh cho chủ trương tranh đấu bạo động sau này.

Mục đích chính của Chúa đến trần gian là để rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa **“vì Tôi được sai đi cốt để làm việc đó.”** (x. Lc 4:43) cũng như đến **“để phục vụ và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người.”** (Mt 20:28). Chúa không đến để tìm

tiền bạc, dù là để xây đền thờ, nhà ở, chủng viện, hay trường học. Người cũng không hề màng danh vọng trần thế, nên khi thấy dân chúng muốn tôn vinh sau khi chứng kiến những phép lạ Người làm, Chúa Giêsu **“đã lánh mặt, đi lên núi một mình, vì biết dân chúng sắp đến bắt đem đi để tôn Người làm vua”** (x. Ga 6: 15).

Sau nữa, Chúa cũng không đến để tìm quyền chức và địa vị chính trị vì **“Nước Tôi không thuộc về thế gian này”** (Cf. 18:36). Nghĩa là, nếu Nước Chúa thuộc về thế gian này, thì Người mới cần lập đảng chính trị, kết nạp đảng viên, tổ chức quân đội, công an, cảnh sát, rồi hoạch định chiến lược và chiến thuật để dành cho bằng được chánh quyền cai trị và hưởng thụ. Chính vì mục đích của Người không nhằm chinh phục những thực tại trần thế đó, nên trước khi về trời Chúa Giêsu chỉ ra lệnh cho các tông đồ: **“Anh em hãy đi và làm cho muôn dân**



Chương Trình Truyền Hình Tin Vui & Hy Vọng

Tin Vui & Hy Vọng là một chương trình truyền hình với nhiều nét đặc sắc và hữu ích. Chương trình nhằm mục đích loan báo Tin Mừng bằng ngôn ngữ của đại chúng ngay giữa những vấn đề của cuộc sống mỗi ngày. Tin Vui & Hy Vọng được gửi đến toàn thể quý vị khán thính giả thuộc mọi lứa tuổi và mọi niềm tin tôn giáo.

Chương trình gồm các tiết mục: hội luận về những tin tức hữu ích thực tế cho cuộc sống hàng ngày, hội luận về những chủ đề thiết thân như gia đình, tình yêu và hạnh phúc... và chia sẻ Tin Mừng. Chương trình có sự góp mặt của nhiều bạn trẻ, đem lại nét vui tươi và sống động.

Tin Vui & Hy Vọng được phát hình tại Miền Nam California trên Đài Saigon TV (KJLA 57.5) mỗi chiều Chủ Nhật lúc 4:00 pm giờ California (Pacific time).

Toàn quốc Hoa Kỳ, Canada và Mexico xin coi trên Galaxy. Trên toàn thế giới có thể coi trực tiếp trên mạng saigontivi.com (chọn live 24/7) vào lúc 4:00 pm mỗi Chúa Nhật giờ California. Xin theo dõi TVHV bất cứ lúc nào tại SAIGON TV 57.5 TIN VUI HY VONG.



Tổ Hợp Luật Sư MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON
và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843
(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)
SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...**

Xin liên lạc **DŨNG PHẠM**
Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**

Điện thoại: **714-636-1228**
Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lẫn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

NHẬN
Medi-care, Bảo
Hiểm, Visa,
Master Card và
American Express

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm

Thứ Bảy: 10am-4pm

Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM

trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em.” (x. Mt 28:19-20).

Đây là sứ mệnh và chức năng (mission and competence) của Giáo Hội. Đây cũng là bản chất và trách nhiệm của Giáo Hội theo ý muốn của Đấng sáng lập và sai đi. Sứ mệnh, chức năng, bản chất và trách nhiệm này tuyệt đối không dính dáng gì đến chức năng và trách nhiệm lãnh đạo chính trị của những người tham gia công tác tổ chức và cai trị các quốc gia, các xã hội loài người. Giáo lý của Giáo Hội đã nói rõ điều này như sau:

“Do ủy nhiệm và chức năng, Giáo Hội không bị lẫn lộn bất cứ cách nào với một cộng đồng chính trị. Cho nên, Giáo Hội là dấu chỉ và là sự bảo vệ cho tính cách siêu việt của nhân vị con người. Giáo Hội tôn trọng và thăng tiến sự tự do chính trị và trách nhiệm của người công dân.” (x. SGLGHC, số 2245)

Nói rõ hơn, Giáo Hội không làm chính trị theo nghĩa tranh giành với ai về quyền cai trị con người và quyền khai thác mọi tài nguyên để trục lợi cho cá nhân hay tập thể. Mặc dù trong quá khứ, đã có thời kỳ đen tối và tai tiếng về sự lẫn lộn giữa “*thần quyền và thế quyền*”, nhưng đó chỉ là lầm lỗi một thời trong Giáo Hội và chắc chắn lầm lỗi này sẽ không bao giờ được tái phạm. Giáo Hội đã nhìn nhận và sửa sai để ngày càng trở nên tinh tuyền và trung thực với sứ mạng và chức năng của mình hơn. Vì thế, từ lâu, Giáo Hội đã nghiêm cấm các giáo sĩ không được tham gia chính trường hoặc bất cứ hoạt động thuần chính trị nào.

Tuy nhiên, Giáo Hội vẫn dành quyền lên tiếng và có thái độ về những vấn đề có liên quan mật thiết đến những quyền căn bản của con người (fundamental human rights), đặc biệt trong lãnh vực luân lý, nếu xét thấy có những vi phạm của các chế độ chính trị trong các lãnh vực này. Cụ thể, trong những quyền căn bản của con người, có quyền tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo mà các xã hội phải tôn trọng. Nếu chế độ nào vi phạm thì Giáo Hội phải lên tiếng đòi hỏi cho đến khi được tôn trọng thích đáng. Liên quan đến những vấn đề thuộc phạm vi luân lý, Giáo Hội không thể làm ngơ trước những trào lưu phóng túng, những đòi hỏi và thực hành phi luân lý (immoral) như phá thai, thụ thai vô tính (cloning), hôn nhân đồng tính (same sex marriage), chết êm dịu (euthanasia), kỳ thị chủng tộc (racism), bạo động (violences), diệt chủng (genocide) và nhất là chiến tranh xâm lược.

Khi lên tiếng về những vấn đề này, Giáo Hội đã hành xử đúng với sứ mệnh và trách nhiệm của mình là bảo vệ những giá trị của Phúc Âm và tạo điều kiện thuận lợi để giúp con người tìm đến với Thiên Chúa để được cứu độ. Trong mục đích đó, Giáo Hội tránh xa mọi liên lụy với chính trị, không liên kết, thoả hiệp hay tìm cách chống lại để lật đổ bất cứ chế độ hoặc đảng phái chính trị nào, vì đây không phải là bổn phận và chức năng (competence) của mình. Nhưng Giáo Hội dành quyền đòi các chế độ chính trị phải tôn trọng những quyền sống căn bản của con người cũng như tôn trọng những giá trị đạo đức

và luân lý như đã được minh định sau đây trong Sách Giáo Lý của Giáo Hội:

“Một phần trong Sứ mạng của Giáo Hội là đưa ra những phán đoán luân lý, cả trong những vấn đề liên quan đến chính trị, mỗi khi những quyền lợi căn bản của con người hoặc ơn cứu độ của các linh hồn đòi hỏi. Nhưng Giáo Hội chỉ có thể sử dụng những phương tiện phù hợp với Phúc Âm và phù hợp với lợi ích của mọi người, tùy theo những thời kỳ và những hoàn cảnh khác nhau.” (x. Sđd, số 2246).

Nghĩa là Giáo Hội không can thiệp, xúi dục hay hô hào ủng hộ chế độ nào, nhưng phải can thiệp khi một hay nhiều chánh phủ có những chủ trương và đường lối đi ngược hay vi phạm những quyền căn bản của con người ở những địa phương nào đó, hoặc dung dưỡng hay cho phép những thực hành vô đạo, phi luân trong xã hội mình.

Tuy không tham gia vào chính trị, nhưng Giáo Hội vẫn tôn trọng và khuyến khích người giáo dân chu toàn nhiệm vụ công dân của mình trong các lãnh vực chính trị, quân sự, xã hội, kinh tế, văn hoá, giáo dục. Nói rõ hơn, giáo dân cũng là công dân trong một quốc gia. Do đó, giáo dân có quyền làm chính trị với đầy đủ ý nghĩa của quyền này trong mục đích đem đạo vào đời, mang Ánh Sáng Chúa Kitô chiếu vào những nơi còn tối tăm vì bất công, sa đọa và tội lỗi. Nhưng chỉ được làm tất cả với tư cách là công dân mà thôi. Nghĩa là không ai được phép thiết lập một đảng lấy danh xưng là “*Đảng Công Giáo*” hay đoàn thể Công

(xem tiếp trang 69)



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ Trần Việt Cường

LTS.- Mục "Tin Mừng Giữa Dòng Đời" được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiêc Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo DDGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách. Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

ĐI TÌM SỰ SỐNG MUÔN ĐỜI

Mc 10:17-27

Đức Giêsu vừa lên đường, thì có một người chạy đến, quỳ xuống trước mặt Người và hỏi: "Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia nghiệp?" Đức Giêsu đáp: "Sao anh nói tôi là nhân lành? Không có ai nhân lành cả, trừ một mình Thiên Chúa. Hẳn anh biết các điều răn: Chớ giết người, chớ ngoại tình, chớ trộm cắp, chớ làm chứng gian, chớ làm hại ai, hãy thảo kính cha mẹ".

Anh ta nói: "Thưa Thầy, tất cả những điều đó, tôi đã tuân giữ từ thuở nhỏ". Đức Giêsu đưa mắt nhìn anh ta và đem lòng yêu mến. Người bảo anh ta: "Anh chỉ thiếu có một điều, là hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi". Anh ta sa nét mặt, và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

Đức Giêsu rảo mắt nhìn chung quanh, rồi nói với các môn đệ: "Những người có của thì khó vào Nước Thiên Chúa biết bao!"

Nghe Người nói thế, các môn đệ sửng sốt. Nhưng Người lại tiếp: "Các con ơi, vào được Nước Thiên Chúa thật khó biết bao! Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa". Các ông lại càng sửng sốt hơn nữa và nói với nhau: "Thế thì ai có thể được cứu?" Đức Giêsu nhìn các ông và nói: "Đối với loài người thì không thể được, nhưng không phải với Thiên Chúa, vì đối với Thiên Chúa mọi sự đều có thể được".

Anh thanh niên trong Tin Mừng đúng là một mẫu người lý tưởng. Và có lẽ nhiều người trong chúng ta mong ước được như anh. Anh còn trẻ nhưng đã rất giàu có. Nhưng anh đã không vì vậy mà ăn chơi sa đọa

mà còn có cuộc sống mẫu mực về phương diện luân lý. Quả thật ít tìm được người như anh thanh niên này.

Thế nhưng anh vẫn thấy tâm hồn mình còn trống vắng nên mới tìm đến Chúa Giêsu để Ngài chỉ cho

con đường dẫn đến sự sống muôn đời. Sự sống đời đời trong diễm phúc mà anh còn mãi khát khao. Mỗi người chúng ta cũng sẽ mãi thấy tâm hồn mình trống vắng. Một nỗi trống vắng sâu xa nhất mà không gì trong cuộc đời có

thể lấp đầy. Chỉ một mình Thiên Chúa mới có thể là cùng đích của định mệnh con người.

Chúa Giêsu đã chỉ cho anh con đường dẫn tới sự sống đời đời là con đường tình yêu (Tuân giữ các giới răn). Các giới răn Ngài đã nêu ra đều là những thể hiện của đức ái. Có một điều khó hiểu là không thấy Ngài nhắc đến giới răn trọng nhất là *“Hãy yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức lực”* Mc 12:29. Cũng như trong quang cảnh ngày chung thẩm, Chúa Giêsu cho thấy số phận đời đời của ta được quyết định theo mức độ của đức ái nhân: *Khi xưa Ta đối con đã cho ăn....* Tại sao như vậy?

Phải chăng lý do là vì Ngôi Hai Thiên Chúa đã thật sự thành người nơi Chúa Giêsu Kitô. Vì quá yêu thương nhân loại nên Ngài đã trở thành *Emmanuel Thiên Chúa Ở Cùng Chúng Con* để cùng chia sẻ thân phận vui buồn. Thiên Chúa đã đi vào cuộc đời và sẽ mãi mãi ở lại với con người : *“Thầy ở với chúng con mọi ngày cho đến tận thế”* Mt 28:20. Từ khi Thiên Chúa thành người, con người được nâng lên chiều kích linh thiêng. Mọi sinh hoạt của con người không chỉ còn thuần túy là vật chất tự nhiên nữa vì chính Thiên Chúa đang hiện diện giữa lòng nhân loại. Ngài là một người ở giữa họ để cùng làm lụng, ăn uống, cùng họ khóc cười, lo âu và hy vọng. Sự hiện diện của Thiên Chúa thành người đã biến cả vũ trụ này trở thành cảnh vực thần linh. Và luật điều yêu thương tha nhân đã được nâng lên giống như giới răn trọng nhất (Yêu mến Thiên Chúa) như chính Chúa Giêsu đã khẳng định trong Tin Mừng Mat-thêu khi

một nhà thông luật hỏi Ngài về giới răn nào trọng nhất : Điều răn thứ hai (thương yêu tha nhân) cũng giống như điều răn thứ nhất Mt 22:39.

Chúa Giêsu đã nhìn anh thanh niên với ánh mắt thương yêu và mời gọi anh tiến lên cao hơn trong con đường tình yêu: *Anh chỉ còn thiếu một điều là hãy bán đi tất cả những gì anh có và cho kẻ khó nghèo!!!* Một đòi hỏi không hề dễ dàng đối với một người có nhiều của cải như anh thanh niên này.

Thánh Mac-cô trình bày lời kêu gọi này như một đòi hỏi *“...còn thiếu một điều”*. Còn Tin Mừng Mát-thêu lại trình bày như một lời khuyên: *“Nếu anh muốn nên trọn lành..”* Mat 20:21

Nhưng anh thanh niên đã buồn rầu bỏ đi vì anh có quá nhiều của cải. Phản ứng này thật sự dễ hiểu và tự nhiên. Và có lẽ đại đa số chúng ta cũng phản ứng như vậy. Sau khi anh bỏ đi, Chúa Giêsu có lẽ cũng buồn và Ngài đã phán một lời làm kinh ngạc các môn đệ ngày xưa và cả chúng ta hôm nay: *Người giàu có vào Nước Thiên Chúa thật khó biết bao.* Và chưa đủ! Khi thấy các môn đệ tỏ vẻ kinh ngạc, Ngài còn nhấn mạnh hơn nữa là *con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào nước Thiên Chúa!!!*

Thật đáng kinh ngạc! Vì nếu Chúa nói như vậy thì có khác gì Ngài nói là người giàu không thể vào được nước Thiên Chúa. Hơn nữa, sự thành công giàu có, nhất là trong thời Cựu Ước, và cả có lẽ ngày hôm nay cũng vậy thường được coi như là chúc lành của Thiên Chúa. Như vậy ta phải suy niệm ra sao về lời nói này của Chúa Giêsu?

Khi anh thanh niên bỏ đi, không phải chỉ có mình anh buồn và thất vọng nhưng có lẽ cả Chúa Giêsu cũng buồn, Buồn vì Ngài đã thương yêu anh và thật sự muốn anh theo Ngài, đi vào con đường trọn lành của tình yêu. Buồn vì anh thanh niên đã không thể từ bỏ sự ràng buộc của của cải vật chất để được tự do đi theo Ngài theo đuổi một sứ mạng cao cả. Và Ngài đã dạy cho ta về sự nguy hiểm của những ràng buộc, quyến luyến với vật chất.

Nhưng lại sao Chúa lại nói là người giàu có khó lòng vào được Nước Thiên Chúa. Và Nước Thiên Chúa là gì mà người giàu lại không vào được? Có khi ta có thể hiểu là Nước Thiên Chúa là Nước Trời, là Thiên Đàng. Thế nhưng nếu chỉ hiểu theo nghĩa này thì chẳng lẽ anh thanh niên kia lại không được vào Thiên Đàng mà phải xuống hỏa ngục hay sao?

Ta có thể suy niệm là vì Thiên chúa là Tình Yêu nên Nước Thiên Chúa, theo nghĩa sâu xa nhất, là Nước của tình yêu, là Vương Quốc Tình Yêu. Và người giàu có, theo nghĩa là quá vướng bận với những sở hữu, với những gì thuộc về mình và chỉ muốn giữ lại tất cả cho mình thì thật khó bước vào Vương Quốc của tình yêu.

Thật ra có quá nhiều của cải vật chất cũng là một trở ngại trên con đường tình yêu. Dư thừa vật chất dễ đưa ta đến thái độ muốn hưởng thụ. Càng hưởng thụ nhiều ta càng dễ trở nên ích kỷ. Càng khuynh chiều hưởng về chính mình và những nhu cầu của riêng mình và trở nên khó lưu tâm đến tha nhân.

Thế nhưng dù không dư thừa vật chất, con người vẫn bị vướng vào

khuynh hướng muốn giàu có, nghĩa là muốn giữ lại tất cả cho mình, muốn đặt mình làm trọng tâm vũ trụ, muốn cho ý riêng mình được thắng thế.

Muốn nên trọn lành trong tình yêu, muốn vào Nước Thiên Chúa, vào Vương Quốc của tình yêu, cần phải bán đi tất cả, từ bỏ tự ái, ý riêng. Thậm chí phải từ bỏ chính mình mới có thể theo Chúa Giêsu đi trên con đường trọn lành tình yêu: *“Ai muốn theo ta phải từ bỏ mình đi...” Mt 17:24.*

Điều này quả thực vượt quá khả năng của con người và đúng là

còn khó hơn con lạc đà chui qua lỗ kim!

Bao lâu còn sống trong thân xác, còn bị ràng buộc bởi những nhu cầu vật chất, ta thật không đủ sức để đáp lại lời mời gọi của Chúa Giêsu là bán đi tất cả những gì mình có để phục vụ cho tha nhân. Cho dù những gì ta có là sở hữu vật chất hay tinh thần.

Nhưng đó lại là bí quyết của con đường tình yêu trọn lành. Đường tình yêu này Chúa Giêsu đã đi qua và hôm nay Ngài vẫn còn mời gọi mỗi người chúng ta đi theo Ngài: *Nếu con muốn nên trọn lành, hãy về bán đi tất cả.. và theo Ta.*

Con đường tình cao cả này, ta chỉ có thể hướng tới như một lý tưởng để mỗi ngày cố gắng từ bỏ vì tình yêu một cách trọn vẹn hơn. Biết rằng tự sức mình, ta không thể đạt tới lý tưởng yêu thương đến quên mình. Nhưng trông cậy vào quyền năng và tình thương vô biên của Thiên Chúa toàn năng, ta cứ vững tin dõng bước theo Ngài. ♦

Trần Việt Cường

Giáo Hội Có Làm Chính Trị Không?

(tiếp theo trang 66)

Giáo để hoạt động chính trị với mục đích ủng hộ hay lật đổ.

Riêng hàng giáo sĩ (clergy) và Tu sĩ (Religious), Giáo Hội không bao giờ cho phép linh mục hay tu sĩ nào được tham gia các đảng phái chính trị và ra ứng cử vào các chức vụ công quyền. Ai tự ý làm việc này là đã bất chấp lệnh cấm của Giáo quyền và hành động trái ngược với ơn gọi và chức năng của mình. Chắc chắn linh mục hay tu sĩ Công Giáo không hề có chức năng (competence) chính trị, ngoài nhiệm vụ và chức năng thiêng liêng lãnh nhận từ bí tích truyền chức và qua bổ nhiệm của Giám Mục hay Bề Trên liên hệ.

Chính vì lẫn lộn các chức năng và ơn gọi này nên vào năm 1973, *Gustavo Gutierrez*, một linh mục Dòng tên người Peru đã đề xướng và quảng bá cho cái gọi là *“Thần học giải phóng = Theology of Liberation”* để thách đố trước hết

Giáo Hội về ơn cứu độ, đối chiếu với lòng thương xót của Chúa Giêsu dành cho những người nghèo khó, và nhiên hậu, mong cải tiến tình trạng sống nghèo nàn, lạc hậu, bất công của Dân Nam Mỹ và Phi Châu với đường hướng nhuộm màu đấu tranh giai cấp của Mác-Xít.

Tóm lại, không phải Giáo Hội không quan tâm đến người nghèo, người bị áp bức, bóc lột, nhưng Giáo Hội không có chức năng mưu tìm cơm no áo ấm cho ai, vì đây là trách nhiệm và bổn phận của các nhà cầm quyền dân sự. Giáo Hội chỉ có thể và phải bày tỏ mối quan tâm sâu xa của mình về những bất công xã hội, về những vi phạm nhân quyền và nhất là về tự do tín ngưỡng và những suy thoái đạo đức, luân lý mà thôi.

Nhưng ngay cả trương hợp thực sự có vi phạm tự do tôn giáo, có can thiệp vào nội bộ Giáo Hội

địa phương, có đập áp, bách hại (persecutions) tín đồ thì Giáo Hội cũng chỉ dùng biện pháp ôn hoà để phản đối và kêu gọi tôn trọng chứ không xúi dục bạo động hay phản kháng cách tích cực nào khác.

Do đó, không ai được phép nhân danh Giáo Hội, hay lấy tư cách là giáo sĩ hay tu sĩ để tham gia vào các hoạt động thuần chính trị để tranh đấu cho những mục tiêu trần thế, kể cả tranh đấu cho tự do, dân chủ và công bằng xã hội.

Nhưng cần phân biệt: tranh đấu chính trị cho những mục tiêu này khác với quan tâm và đòi hỏi nhà cầm quyền dân sự tôn trọng công bình, bác ái, luân lý, và tự do tôn giáo trong đó có quyền thực hành tín ngưỡng của các tín đồ, quyền tổ chức, điều hành cơ cấu, huấn luyện và bổ dụng nhân sự của các tôn giáo.

Ước mong lời giải đáp này thoả mãn câu hỏi được đặt ra. ♦

LM Phanxicô Xaviê
Ngô Tôn Huân

HỎI DÒNG SÔNG



*Ta đứng lặng hỏi dòng sông thanh thủy
Tự bao giờ sao vẫn chẳng ngừng trôi
Cho tình người chia cách mãi đôi nơi
Chuyện bến cũ, con đò xưa tiễn biệt*

*Ta ngóng đợi bóng mây trời miên viễn
Bay muôn phương, xin trao gửi tin lành
Cho tình yêu luôn thắm đẹp màu xanh,
Tình nhân mãi bên nhau cùng năm tháng*

*Ta đợi ánh ban mai, ngày chưa sáng
Xin bình an cho cuộc sống mong manh
Cho bé thơ an ngủ, giấc mộng lành
Không còn nữa, những mảnh đời hiu quạnh*

*Ta muốn hỏi cơn gió chiều buốt lạnh
Đi về đâu, bao lữ khách không nhà?
Giữa đêm trường, gió lạnh, quãng đường xa
Xin lửa ấm yêu thương, dù rất nhỏ*

*Ta sẽ hỏi ánh trăng vàng sáng tỏ
Hay ngàn sao lấp lánh giữa tinh hà
Những hẹn hò còn mãi giữa bao la?
Hay đã chết trong không gian lạnh giá!*

*Dòng đời vẫn trôi xa, trôi xa quá...
Ta xin về tìm lại với dòng sông
Tìm bình an trong một sớm mai hồng
Dòng sông đó, bên ta, luôn tĩnh lặng. ♦*

TRẦN VIỆT CƯỜNG

Người Tín Hữu Giáo Dân Nên Thánh

■ LTS.

Ngày 19 tháng 6 năm 1988 tại Rôma Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã tuyên Thánh cho 117 vị Thánh Tử Đạo tại Việt Nam trong thời gian từ 1745 đến 1862. Ngày 5 tháng 3 năm 2000 Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II phong Chân Phước (Á Thánh) cho vị Thánh Tử Đạo thứ 118 tại Việt Nam là Thánh Anrê Phú Yên (1625-1644). Lịch Phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo đã ấn định ngày 24 tháng 11 hằng năm là ngày kính các Thánh Tử Đạo Việt Nam, Quan Thầy Giáo Hội Việt Nam.

Giáo huấn của Công Đồng Vaticanô II và Tông Huấn **Người Tín Hữu Giáo Dân** dạy rằng: “Tất cả những Tín hữu của Đức Kitô đều được mời gọi và có bổn phận nên thánh và nên trọn lành theo địa vị của mình”. Trong tinh thần học hỏi, khích lệ và trợ giúp người Tín Hữu Giáo Dân Việt Nam chu toàn bổn phận với lời mời gọi trên, chúng tôi sẽ lần lượt giới thiệu mỗi kỳ một vị Thánh Tử Đạo trong số 59 vị trong hàng Giáo Dân thuộc đủ mọi thành phần trong xã hội. Tài liệu được trích dẫn theo tài liệu của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và Giáo Phận địa phương.

THÁNH ANRÊ NGUYỄN KIM THÔNG

■ **Trần Văn Cáo**

*Giáo dân; Trùm chánh

*Chân Phước: Ngày 02/05/1909

*Hiển Thánh: Ngày 19 tháng 6 năm 1988

*Lễ kính: Ngày 15 tháng 7.

Thánh Anrê Nguyễn Kim Thông (còn có tên khác là Anrê Năm Thuông) sinh khoảng năm 1790 tại Gò Thị, một họ đạo lâu đời nhất của giáo phận Qui Nhơn, thuộc thôn Xuân Phước, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Thánh Anrê Năm Thuông là một người cha trong gia đình, có đời sống đạo đức, nhiệt thành. Ngài giáo dục con cái sống đạo tốt lành. Nhờ đó, Thiên Chúa đặc biệt ban thưởng cho ông có hai người con tận hiến cho



Thánh Anrê Nguyễn Kim Thông
1790-1855

Chúa là linh mục Nguyễn Kim Thư và nữ tu Anna Nhường, thuộc dòng Mến Thánh Giá.

Được dân làng tín nhiệm, ngài đã có một thời gian làm Xã Trưởng, hết mình phục vụ dân chúng bất kể lương hay giáo. Về sau ngài được đề cử làm trùm họ, rồi được Đức Cha Cuénnot Thê đặt làm Trùm Cả phụ trách toàn thể hạt Bình Định. Ngoài mẫu gương liêm chính, bác ái và tận tâm, ông Trùm Cả còn thừa hưởng truyền thống của họ Gò Thị về lòng sùng kính Đức Mẹ cách đặc biệt.

Ông siêng năng lần chuỗi Mân Côi hằng ngày, và xây một nhà nguyện dâng kính Trái Tim Vẹn Sạch Đức Mẹ. Với uy tín sẵn có, ông Trùm Cả phụ tá đắc lực cho hàng giáo sĩ trong

TRUNG TÂM Y KHOA GIA ĐÌNH VÀ TỔNG QUÁT

Bác Sĩ NGUYỄN CHI VỸ, M.D.



10161 Bolsa Ave., Ste. 202C, Westminster, CA 92683

Tel: (714) 775-2222 & (714) 775-2582

- Cựu nội trú các bệnh viện, tốt nghiệp Đại Học y Khoa Sài Gòn.
- Tốt Nghiệp Đại Học Y Khoa Maastricht Limburg - The Netherlands, Hoà Lan.
- Post-Doctoral Residency Follow Đại Học Y Khoa Columbia, New York, USA.
- Hành nghề tại Việt Nam từ 1974, Tại California, USA từ 1990.

Chuyên Trị

BỆNH NỘI, NGOẠI KHOA NGƯỜI LỚN VÀ TRẺ EM

ĐẶC BIỆT:

- Đặc biệt tiểu đường, cao máu và các bệnh đau nhức
- Các loại bệnh ngoài da
- Chích ngừa cho trẻ em và người lớn
- Các bệnh về tóc, móng tay và chân. Bệnh phụ nữ
- Chứng hôi miệng. Xaó tròn về bộ máy tiêu hoá
- Quá mập hay quá ốm trở nên gọn gàng theo ý muốn
- Chích ngừa du lịch Á Châu

**NHẬN
MEDICAL và
BẢO HIỂM**

GIẢI PHẪU THẨM MỸ:

- Tiểu giải phẫu Mụn Ruồi, Mụn Cóc
- Sửa vết sẹo trở nên nhỏ. Cắt da qui đầu
- Xỏ và sửa lỗ đeo bông tai quá lớn hay bị rách
- Hợp tác chương trình Bông Sữa WIC
- Thử máu trước khi kết hôn
- Trị bất lực. Yếu sinh lý

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai - Thứ Sáu:

9:30 am - 5:30 am

Thứ Bảy:

9:30 am - 4:30 am

Chủ Nhật, Thứ Năm

Nghỉ

NHẬN LÀM BÁC SĨ GIA ĐÌNH

CHĂM SÓC SỨC KHỎE GIA ĐÌNH - TẬN TÂM CHỮA TRỊ



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



A Dong Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683

714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

việc tông đồ, khéo léo trong việc tìm nơi trú ẩn cho các ngài trong thời bách hại. Đức Cha Thê và nhiều linh mục đã tạm trú lâu ngày tại nhà ông Trùm Cả. Hơn nữa ông còn là ân nhân cả về vật chất lẫn tinh thần cho viện mồ côi trong vùng. Ông Trùm Cả bị quân lính vây bắt cùng với bốn vị giáo sĩ khác, bị giam vào ngục thất ở Bình Định. Ông nói: “Tôi sẵn sàng chịu tù đầy và chịu chết vì danh Đức Kitô, nhất định tôi không vận động xin tha”. Nhiều lần quan tỉnh gọi Ông ra công đường, nhỏ nhẹ khuyên ông bỏ đạo. Quan nói: “Ông dẫm chân lên Thập Giá đi! Chỉ mình tôi và ông biết thôi, rồi về xưng tội là xong chứ có chi đâu”. Ông Trùm Cả trả lời: “Không được, Thập Giá tôi tôn kính mà dẫm lên sao được”. Và ông khẳng định với quan: “Thà tôi chịu lưu đầy và chết vì Chúa, chứ tôi không chối đạo”. Sau ba tháng tù, Ông Trùm Cả nhận án phát lưu (Lưu đầy) vào Vĩnh Long, Nam Kỳ cùng với bốn tín hữu khác. Ông Trùm Cả vì tuổi già sức yếu, lại phải mang gông cùm, nên bước đi rất khó khăn, mệt nhọc. Khi đi ngang qua tỉnh Bình Thuận, ông Trùm Cả may mắn gặp linh mục Nguyễn Kim Thư, con trai của ngài, và được lãnh bí tích hòa giải. Tại Chợ Quán, ông gặp Linh mục Được ban bí tích xức dầu cho ông khi thấy tình trạng sức khỏe của ông suy yếu. Sau đó, ông lại tiếp tục mang gông cùm đi xuống miền Tây. Vào ngày ngày 15 tháng 7 năm 1855, khi vừa đặt chân đến nơi lưu đầy thì Chúa đã gọi ông về hưởng phúc trên Thiên Đàng. Ông chỉ kịp đọc kinh Ân Năn Tội, vài kinh Kính Mừng, rồi tắt thở.

Thi hài vị tử đạo sau đó được các con cái của ngài là linh mục Thư, ông Ngọc, ông Xa, dời về an táng ở nhà thờ Gò Thị. Hiện nay, tại Gò Thị còn ngôi mộ của Ngài, nhưng hài cốt của Ngài thì đã được di chuyển về Chung Viện Làng Sông, cách Gò Thị 8km.

Đức Thánh Cha Piô X suy tôn Ông Trùm Cả Anrê Nguyễn Kim Thông (Năm Thuông) lên bậc Chân Phước ngày 02/05/1909. Ngày 19 tháng 6 năm 1988, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã tuyên phong Ngài lên bậc Hiển Thánh.

Giáo xứ Gò Thị

Tháng 7 năm 1618, các thừa sai Dòng Tên đã đặt chân đến Nước Mặn và lập cơ sở truyền giáo ở đó, cách nhà thờ Gò Thị hiện nay khoảng 5 cây số về phía Tây Bắc.

Năm 1747 Gò Thị đã có 60 giáo hữu. Đến năm 1850 vùng đất thuộc giáo xứ Gò Thị ngày nay có 750 tín hữu. Từ năm 1839, Gò Thị đã có vinh dự được Đức cha Stêphanô Cuénôt Thê chọn làm nơi đặt Toà Giám mục và ngài đã thường xuyên ở đó cho đến năm 1861. Toà Giám mục, nơi Đức cha cư trú và làm việc chỉ là một ngôi nhà tranh như bao ngôi nhà khác trong xóm, chỉ khác là phía sau có cửa và đường trốn thoát, để khi có hiệu báo, Đức cha cứ theo đó lánh nạn. Đức cha không ra mặt vào ban ngày. Cứ đêm đến các chức sở đưa ngài đi nơi này đến nơi nọ để gặp gỡ và dạy dỗ giáo hữu. Chính tại Gò Thị, vào các ngày 5, 6 và 10 tháng 8 năm 1841, Đức cha đã triệu tập công nghị Gò Thị, để ban cho các linh mục một hiến chương đời sống cá nhân và những chỉ dẫn mục vụ quý giá.

Sáu năm sau cái chết của Ông Trùm Cả Anrê, lệnh phân sáp của vua Tự Đức được thực hiện triệt để, các giáo hữu Gò Thị bị phân tán trong các làng ngoại giáo. Sau hoà ước Nhâm Tuất năm 1862, đạo Thánh Chúa được tự do, giáo hữu Gò Thị được trở về quê quán làm ăn, gần 200 người đã chết hoặc mất tích trong thời kỳ cấm đạo. Nhưng chỉ ít lâu sau, giáo xứ Gò Thị cũng như toàn giáo phận lại phải trải qua một cơn bách hại nặng nề khủng khiếp trong biến cố Văn Thân, năm 1885, khiến các giáo hữu phải chạy xuống Qui Nhơn lánh nạn cho đến tháng 7 năm 1887 mới có thể trở về quê sinh sống. Năm 1944, số giáo hữu giáo xứ Gò Thị lên đến 3.595 người. Năm 1990, nhân kỷ niệm 200 năm ngày sinh của Thánh Anrê Nguyễn Kim Thông, cha Anrê Huỳnh Thanh Khương đã cho xây lại đài kỷ niệm Thánh nhân theo kiến trúc Á Đông, sau đó chỉnh trang khu gò mả thánh, nơi có mộ Thánh Anrê Kim Thông và nới rộng con đường dẫn đến mộ để tạo thuận lợi cho khách hành hương đến kính viếng.

Trước đà phát triển của giáo xứ, trước nhu cầu hành hương ngày một tăng và để đáp ứng nguyện vọng của bao người, Đức Cố Giám mục Phaolô Huỳnh Đông Các, vốn là con cháu Thánh Anrê Nguyễn Kim Thông, muốn xây lại ngôi nhà thờ Gò Thị để đặc biệt dâng kính thánh nhân với qui mô lớn hơn và vững chắc hơn. Công trình xây dựng đã bắt đầu từ năm 1998 và hoàn tất đúng vào Năm Thánh 2000, cũng là năm kỷ niệm lần thứ 210 ngày sinh của Thánh Anrê Nguyễn Kim Thông.



Nhà thờ Giáo xứ Gò Thị

Giáo xứ Gò Thị đã cống hiến cho Giáo Hội 03 vị Giám mục, hơn 50 linh mục, hơn 60 tu sĩ nam nữ. Hiện nay con số giáo dân hơn 3.000.

Tiểu Chủng Viện Làng Sông

Tiểu chủng viện Làng Sông nằm ở thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, cách thành phố Quy Nhơn 20km về hướng Đông Bắc. Nhà in Làng Sông, đặt tại Tiểu chủng viện Làng Sông, được xây dựng khoảng năm 1872 là nhà in chữ Quốc ngữ đầu tiên của Giáo Phận Đà Nẵng và là một trong ba nhà in chữ Quốc ngữ tiên khởi, lớn nhất thời bấy giờ, lưu dấu quá trình hình thành và phổ biến chữ Quốc ngữ. Năm 1904, nhà in Làng Sông được Đức cha Damien

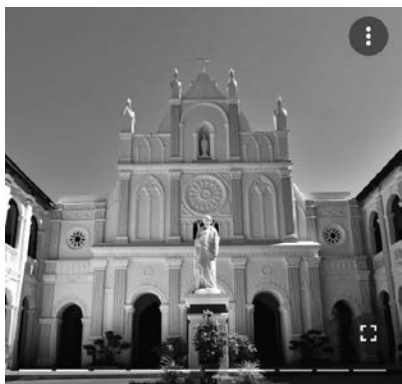


Đền Thánh Anrê Nguyễn Kim Thông

Grangeon Mẫn cho tái thiết.

Nhà in Làng Sông hoạt động cho đến năm 1936, sau đó được dời về Quy Nhơn. Nhà in Làng Sông đã in ấn, phát hành các bộ sách Giáo Dục, Tôn Giáo bằng Quốc ngữ. Theo tin của Giáo Phận Quy Nhơn, hiện đã sưu tập được trên hai trăm đầu sách do nhà in Làng Sông ấn hành.

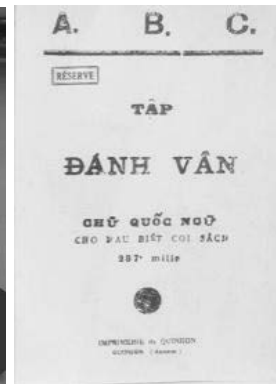
Tiểu chủng viện Làng Sông và Nhà in Làng Sông trở thành tụ điểm nghiên cứu văn hóa thu hút du khách trong và ngoài nước. ♦



Tiểu Chủng Viện Làng Sông



Nhà in Làng Sông tái thiết



Sách Làng Sông ấn hành

Linh Mục Đình Hữu Thoại bị tỉnh Quảng Nam phạt tiền vì ‘đăng tin sai về Quỹ Vaccine’



Bài đăng trên trang cá nhân được cho là của Linh Mục Giuse Đình Hữu Thoại. (Hình: VietnamNet)

QUẢNG NAM, Việt Nam (NV) – Hôm 16 Tháng Mười, Sở Thông Tin Truyền Thông tỉnh Quảng Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 7.5 triệu đồng (\$329) đối với Linh Mục Giuse Đình Hữu Thoại vì “đăng tải thông tin sai sự thật về Quỹ Vaccine.”

Linh Mục Thoại, phụ tá giáo xứ Tiên Phước, từng làm trưởng Văn Phòng Công Lý và Hòa Bình, Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn, và thực hiện chương trình trợ giúp thương phế binh VNCH trong nhiều năm liền, trước khi ông được Giáo Hội điều chuyển ra tỉnh Quảng Nam.

Theo ảnh chụp màn hình của báo VietnamNet, bài đăng trên trang cá nhân được cho là của Linh Mục Thoại bình luận: “Quỹ Vaccine là quỹ lừa đảo. Kẻ lừa thì mang tiền gửi nhà băng lấy lãi. Kẻ bị lừa thì ngậm bồ hòn làm ngọt.”

Bình luận của vị linh mục nhận được sự tán đồng của công luận, vì thời gian qua hàng ngàn tỷ đồng do người dân góp vào Quỹ Vaccine chủ yếu được gửi ngân hàng lấy lãi. Mãi đến gần đây,

chính phủ CSVN mới chi tiền từ quỹ này để đặt mua vaccine ngừa COVID-19 theo mục đích ban đầu, trong lúc được nhận viện trợ hàng chục triệu liều vaccine từ Nhật và các nước Âu Mỹ.

Linh Mục Thoại thông báo trên Zalo hôm 5 Tháng Mười: “Dùng truyền thông độc quyền để ‘đấu tố’ nhằm xúc phạm danh dự người khác cần phải chấm dứt ngay. Xưa cũng như nay họ vẫn sử dụng cùng một chiêu trò. Tôi chưa hề bị xử lý vì phạm, thế mà cả chục trang báo điện tử, mạng xã hội vu khống, bôi nhọ tôi khắp nơi. Có vẻ như ‘tuyên giáo’ viết bài rồi quăng cho các báo tùy nghi đặt tựa và ghi tên ‘phóng viên’! Nội dung y hệt nhau.”

Vị linh mục nhấn mạnh rằng những quy kết nhắm vào ông trên các báo ở Việt Nam “hoàn toàn vô căn cứ” và các tòa soạn “đang nhân danh pháp luật để vi phạm pháp luật và đạo đức.” Ông cũng cho biết thêm rằng trang cá nhân của ông đã bị Facebook khóa từ ngày 15 Tháng Chín.

Linh Mục Giuse Đình Hữu Thoại thường xuất hiện trên kênh YouTube AMEN TV. (Hình chụp qua màn hình)

Hồi Tháng Mười Một, 2020, Linh Mục Thoại nhờ một số bạn hữu trên mạng xã hội thông báo việc có kẻ giả mạo trang cá nhân của ông “với mục đích mờ ám.”

Từ năm 2019 đến nay, ít nhất có bốn lần những trang giả mạo Linh Mục Đình Hữu Thoại được phát giác với cách thức giống nhau, nhằm bôi nhọ thanh danh và hạ uy tín của ông. (N.H.K) ♦

CHÙM LỤC BÁT THÁNG CẦU HỒN

1. MỘT CÔI ĐI VỀ

Ở đây, ngày rất dịu dàng
Tĩnh không. Không một âm vang động hồ
Con thường hỏi rất vu vơ
Chúa ôi, biết đến bao giờ, đời con
Lặng thầm, như đá trên non
Trơ thân trầm tích, vô ngôn giữa đời ?

Ở đây, thời khắc êm vơi
Chút tro tàn giữa đất trời, phơi phong
Con thường hỏi giữa mệnh mông
Chúa ôi, ngàn biếc, chen hồng, mà chỉ ?
Mai kia, cỏ lá xanh rì
Trông ra, mấy vật tà huy mịt mù

Ở đây, chiều tối rưng rưng
Lao xao bốn phía cây rừng lao xao
Con thường hỏi lũ trăng sao
Chúa ôi, quanh quất bên nào, đường quê ?
Ngước nhìn lên đỉnh Cấn - Vê
Nửa khuya thao thức, còn nghe tiếng gà ?

Ở đây, nhìn thấu xương da
Trăm năm, còn mất. Đâu là hợp tan ?
Con thường hỏi những tro than
Chúa ôi, cả những phôi tàn, về đâu ?
Đêm dài, ngồi nhẩn, canh thâu
Mới hay, mình giữa nông sâu, ngọn nguồn

Ơn Người, mưa móc trên con
Suối sông, đồng bãi, trào tuôn, vỡ oà
Rồi đây, mình cũng chia xa
Kẻ lên đầu núi, người ra cuối dòng
Cầm bằng một sợi tơ không
Thì xin làm hạt bụi hồng nhỏ nhoi

Rồi đây, người chẳng bên người
Hắt hiu cồn vắng, duềnh khơi, giang hà
Cầm bằng giọt lệ phôi pha
Chúa ôi, đời những phù hoa, hư huyền
Bao giờ con được treo lên
Để tan ra, để vào miền tịch liêu.

2. VỀ VỚI THIÊN THU

Làm sao qua được hiện sinh
Nửa thân nặng trĩu, nửa linh hồn này
Mỗi mòn từng phút, từng giây
Chập chùng duyên khởi, biết ngày nào vơi ?

Chắp tay, lạy bốn phương trời
Lạy ông tinh tú, ngàn lời xót xa
Lạy mùa tuyết giá, sương sa
Một trăm năm ấy có là bao nhiêu ?

Lạy bờ sông quanh, rong rêu
Cho ta yêu cả những điều phù hư
Nửa mai, vào cõi chân như
Hoang vu cùng với những mù mịt thôi.

THẦM THÌ VỚI NGUYỄN DU

Đã đành, ngoài nội, phơi sương
Kiều ơi, vực nước Tiên Đường nông sâu ?
Mỗi lời kinh, một rướm đau
Ba trăm năm ấy, mai sau, còn gì ?

Ta về, gặp lại tiên tri
Mới hay, quán chật, tà huy, trông chiều
Bao lần, cổ mộ xanh rêu
Tay không, mười nhánh dây leo nhặt nhoà

Bao lần, hạt lệ phôi pha
Từ em khóc giấu. Từ ta thương thầm
Bao giờ, cửa lễ, trần cam
Cũng là tơ tóc, đàn cầm riêng mang ?

Là khi tuyết rã, băng tan
Là khi về cõi bình an, vô thường
Đã đành, hạc nội, hơi sương
Kiều ơi, này nước cảnh dương cho nàng

Ta về, hỏi hết nhân gian
Rằng dan díu ấy, còn oan khiên nào ?
Mai kia, nhớ có binh đao
Những ai, ai nữa, má đào, hồng nhan ? ♦

BÀ NGUYỄN VĂN THIỆU VÀ BỆNH VIỆN VÌ DÂN

■ Vũ Đình Trọng



Nền Cộng Hòa của Miền Nam Việt Nam 1955-1975, chỉ có duy nhất một Đệ Nhất Phu Nhân:
Bà Nguyễn Thị Mai Anh, vợ cố Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu (1923-2001).

Bà vừa tạ thế tại Nam California, hưởng thọ 90 tuổi.

Nhân dịp này, Saigon Nhỏ xin ghi lại vài dòng thăng trầm của cuộc đời ông bà, và di sản quý giá bà đã để lại cho đời: Bệnh viện Vì Dân, một bệnh viện duy nhất hoạt động đúng nghĩa Vì Dân cho đến năm 1975.

Một người vợ của gia đình, một nhà hoạt động xã hội

Bà sinh năm 1931 tại thành phố

Mỹ Tho, là con gái thứ bảy trong gia đình có mười anh chị em, nên còn được gọi là Cô Bảy Mỹ Tho. Dù là gia đình Công giáo toàn tòng, nhưng anh chị em của bà được giáo dục theo văn hóa Á Đông, chịu ảnh hưởng rất lớn về nề nếp, gia phong phong kiến, nhất là trong cách đối nhân xử thế rất khiêm tốn, mực thước.

Thời thanh xuân, bà Mai Anh cùng người em gái Tám Hảo thường xuyên lên Sài Gòn học hành và thăm thân nhân. Lúc

đó, được sĩ Huỳnh Văn Xuân là người quen biết rất thân với gia đình, làm việc tại Viện bảo chế Trang Hai, nên hai chị em bà được ông giới thiệu vào Viện bảo chế Roussell của Pháp làm trình được viên. Mỗi lương duyên của bà Mai Anh với viên Trung úy Nguyễn Văn Thiệu cũng do ông Xuân tác hợp.

Lúc đầu tưởng không thành do ông Thiệu không phải tín đồ Công giáo, nhưng cuối cùng hôn lễ cũng được tổ chức vào đầu



Vợ chồng cố Tổng Thống
Nguyễn Văn Thiệu.

năm 1951. Mãi đến năm 1958 ông Thiệu mới cải đạo, theo đạo Công giáo của vợ. Lúc này ông giữ chức Chỉ huy Trưởng trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt với cấp bậc Trung Tá. Một năm sau, ông được thăng cấp Đại Tá.

Trả lời báo chí ngày 11 Tháng 3 năm 1970, Đệ Nhất Phu Nhân Nguyễn Thị Mai Anh nói rằng bà không bao giờ bàn luận với chồng về công việc của chính phủ. “Sự quan tâm của chồng tôi là chính trị, còn sự quan tâm của tôi là phúc lợi xã hội, và tôi có thể giúp chồng tôi theo cách này.” – Ảnh Bettmann/CORBIS

Ngày 1 Tháng Mười Một năm 1963, Đại Tá Nguyễn Văn Thiệu tham gia lực lượng đảo chính lật đổ Chính quyền Ngô Đình Diệm. Sau đảo chính, ông được thăng cấp Thiếu tướng và là Ủy viên trong Hội đồng Quân nhân Cách mạng.

Trải qua nhiều binh biến trong chính trường, ông Nguyễn Văn Thiệu được thăng cấp Trung



Gia đình Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu – Ảnh: Internet
Ông bà có ba người con là:

- * Nguyễn Thị Tuấn Anh (trưởng nữ)
- * Nguyễn Quang Lộc (trưởng nam)
- * Nguyễn Thiệu Long (thứ nam)

Tướng và trở thành Quốc Trưởng VNCH vào năm 1965. Năm 1967, trong một cuộc bỏ phiếu phổ thông toàn Miền Nam Việt Nam, ông được bầu làm Tổng Thống, đứng chung liên danh với ông là tướng Nguyễn Cao Kỳ làm Phó Tổng Thống, và tuyên bố thành lập nền Đệ Nhị Cộng Hòa Việt Nam. Ông giữ chức Tổng Thống cho đến ngày 21 Tháng Tư 1975.

Sau khi chồng đắc cử Tổng Thống, với cương vị Đệ Nhất Phu Nhân, bà Mai Anh hoàn toàn không can dự vào chính trường mà rất chăm hoạt động xã hội. Qua những hoạt động có tính nhân đạo đó, bà cảm thông với sự thiếu thốn các cơ sở điều trị của dân chúng khi đau ốm, nhất khi thấy tầng lớp nghèo khó không có tiền chữa bệnh, nên có ý tưởng, khởi xướng thành lập một bệnh viện phục vụ người dân ngay tại thủ đô Sài Gòn của miền Nam Việt Nam lúc bấy giờ.

Năm 1971, Bệnh viện Vì Dân ra đời trong nỗi lo toan của vị Đệ Nhất



HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP

Hội vô vị lợi số #3990043 TB. California, Hoa Kỳ
Văn Thư chứng nhận của Bộ Phong Thánh Roma ngày 24-4-2018

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA

Tel: 714-852-3605

THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP. Hội đã được chính quyền tiểu bang California cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi số #3990043 và được Bộ Phong Thánh Roma ngày 24-4-2018.

• **Giờ mở cửa:** 6 ngày một tuần từ 10:00AM - 6:00PM, đóng cửa ngày Chúa Nhật.

• **Giờ Khẩn hàng tuần:** tối thứ Hai từ 5pm-6pm

Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

Tôi xin yểm trợ cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

☐ _____ ☐ \$50.00 ☐ \$100.00 ☐ \$200.00 ☐ \$500.00 ☐ \$1,000 ☐ _____

Chi phiếu xin đề: “**Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp**”
và gởi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843

Trân trọng cảm tạ quý vị.
Ban Điều Hành



PHIẾU XIN KHẨN

Nhờ sự cầu bầu của Tôi Tớ Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp

Tên Thánh, Họ và Tên

Địa chỉ

Thành Phố Tiểu Bang

Điện thoại Email

Ý chỉ xin cầu nguyện:

Tôi xin yểm trợ cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

☐ _____ ☐ \$50.00 ☐ \$100.00 ☐ \$200.00 ☐ \$500.00 ☐ \$1,000 ☐ _____

Chi phiếu xin đề: “**Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp**”
và gởi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683
(góc Magnolia & McFadden)

Phu Nhân, và mặc dù đó là bệnh viện tư, nhưng được điều hành như bệnh viện công, người dân vào đây được khám chữa hoàn toàn miễn phí.

Ngày 21 tháng 4 năm 1975, do những áp lực từ chiến trường, khi Việt Cộng đã ở cửa ngõ vào Sài Gòn, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu buộc phải tuyên bố từ chức và rời Việt Nam đêm 25 tháng 4 sang Đài Loan với tư cách đặc sứ Việt Nam Cộng Hòa đến Đài Bắc phúng điệu Tổng Thống Tưởng Giới Thạch.

Sau khi ở Đài Bắc một thời gian, gia đình cựu Tổng Thống đến Anh định cư và sống ở đó 15 năm. Đầu những năm 1990, gia đình chuyển sang Foxborough, bang Massachusetts, Mỹ và sống một cuộc sống trầm lặng, ít giao tiếp.

Ngày 29 tháng 9 năm 2001, ông Thiệu từ trần tại Trung tâm Y tế Beth Israel Deaconess Medical Center tại Boston, Massachusetts, Hoa Kỳ, sau khi đột quỵ tại nhà. Hưởng thọ 78 tuổi, được an táng tại Boston.

Có lần bà Mai Anh tâm sự: “Tôi mong có dịp về lại Việt Nam thăm mộ mà ông bà và mang tro cốt của ông [chồng, Nguyễn Văn Thiệu] về khi đất nước bình yên; Ông Già có trời rằng nếu được thì đem chôn tại quê ông ở Phan Rang nếu không thì rải một nửa xuống biển và một nửa trên núi,” bà nói như vậy về ước vọng của bà như một phụ nữ Việt bình thường không quên ơn tổ tiên dòng họ.

Một người từng phục vụ trong Dinh Độc Lập dưới thời Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu nhận xét: “Tôi luôn luôn giữ lòng quý

mến đối với Tổng thống Phu nhân. Bà lúc nào cũng giữ nếp sống bình dị của người đàn bà phúc hậu, bao dung của sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đối với tôi, bà Thiệu là hình ảnh một người mẹ, một người vợ hiền đảm đang hơn là một vị Đệ Nhất Phu Nhân sống trong tốt đỉnh của quyền thế và nhung lụa giàu sang. Bà là điển hình của mẫu người phụ nữ lớn lên trong gia đình được hấp thụ trọn vẹn một nền giáo dục Khổng Mạnh (tuy bà là người Công giáo) mà chúng ta thường thấy trong xã hội miền Nam thời thập niên 40.”

“Bà Thiệu luôn luôn tỏa ra sự trong sáng và vui tươi. Bà không bao giờ câu nệ về cách ứng xử của nhân viên thuộc cấp. Mỗi lần gặp mặt, bà luôn luôn lên tiếng hỏi thăm sức khỏe chúng tôi trước, không kịp để chúng tôi chào bà. Điều đặc biệt là bà không bao giờ đề cập đến bất cứ chuyện gì có liên hệ đến việc làm của ông Thiệu với chúng tôi. Trong suốt thời gian làm việc tại đây, chỉ có một lần duy nhất tôi nghe bà than phiền với ông Thiệu bằng lời lẽ rất ôn tồn về một nhân vật có đầy quyền thế tại Phủ Tổng thống trong lúc tôi đang đứng bên cạnh.”

“Bà Thiệu là một người đứng cạnh chồng, một người chỉ biết lo cho gia đình, không phải người của quần chúng, không có cái kênh kiệu vênh vác của một người có quyền thế.”

Đệ Nhất Phu Nhân để lại cho đời một bệnh viện Vì Dân đúng nghĩa

Trước năm 1954, khu vực ngã Tư Bảy Hiền vốn là một đồn phòng thủ. Đây là khu đất rộng ba mẫu (30,000 m²) tại góc đường Phạm Hồng Thái (Cách Mạng Tháng 8) và Nguyễn Văn Thoại (Lý Thường Kiệt).

Năm 1970, nhận thấy ngay tại thủ đô Sài Gòn mà vẫn còn thiếu nơi chữa bệnh cho dân chúng, nhất là giới lao động mỗi khi bệnh tật luôn lo đau đầu tiền chữa bệnh, bà Mai Anh mới nghĩ cách xây một bệnh viện để người nghèo có thể an tâm trị bệnh mà không phải lo nghĩ đến viện phí. Nhờ uy tín và tấm lòng “thương nước yêu dân” của bà, ý tưởng tốt đẹp này được rất nhiều thân hào nhân sĩ, giới thương gia, kỹ



Bệnh viện Vì Dân nhìn từ trên cao.



nghề gia trong và ngoài nước ủng hộ.

Kiến Trúc Sư Trần Đình Quyền được chọn là người thiết kế bệnh viện đặc biệt này. Ông là một trong những kiến trúc sư tài danh của Sài Gòn trước năm 1975. Ngoài bệnh viện Vì Dân, ông còn tham gia thiết kế và lập đồ án sửa chữa nhiều bệnh viện khác như Bệnh viện Nhân Dân Gia Định, Trung tâm Chấn thương Chỉnh hình, các Bệnh viện Long An, Nhà Bè, Hóc Môn, Nhi Đồng 1, Bình Dân... nên được giới trong nghề gọi là “cha đẻ của các bệnh viện.”

Lễ đặt viên đá đầu tiên được cử hành vào ngày 17 Tháng 8 năm 1970. Nhờ sự tín nhiệm và giúp đỡ của các nhà hảo tâm, các cơ quan từ thiện trong nước và ngoài nước, các cơ quan quốc tế, và một số quốc gia thân hữu nên việc xây cất và trang bị tiến triển nhanh chóng.

Ngày 4 Tháng 9 năm 1971, Bệnh viện Vì Dân được khánh thành với 400 giường bệnh, gồm các khu Ngoại chấn, Thí nghiệm và Quang tuyến X...

Ngày 4 Tháng Chín năm 1971, Bệnh viện Vì Dân đã khánh thành và điều hành ngay các khu Ngoại chấn, Thí nghiệm và Quang tuyến X... Đích thân Bà Nguyễn Thị Mai Anh phát biểu trong buổi lễ, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu là người cắt băng khánh thành.

Đích thân Bà Nguyễn Thị Mai Anh phát biểu trong buổi lễ, Tổng thống

Nguyễn Văn Thiệu là người cắt băng khánh thành.

Bệnh viện Vì Dân là bệnh viện tư, nhưng được điều hành như bệnh viện công, nghĩa là không thu viện phí, không thu tiền khám chữa bệnh, không thu tiền các loại thuốc thông dụng có sẵn ở bệnh viện. Những thuốc đặc trị thì bác sĩ ghi toa, gia đình bệnh nhân phải đi mua ở các nhà thuốc Tây. Như thế, nếu không cần thuốc đặc trị, dân chúng đến đây trị bệnh được miễn 100% viện phí kể cả tiền thuốc thông thường.

Bệnh viện Vì Dân là nơi người ta làm từ thiện bằng tiền và bằng tấm lòng. Người có tiền thì tặng tiền, có nhiều tặng nhiều, có ít góp ít. Người có tài thì đến bệnh viện làm việc không công như bác sĩ, y tá. Tuy làm việc không công, nhưng muốn vào đây làm việc, các bác sĩ, y tá vẫn phải vượt qua sự khảo sát về trình độ chuyên môn và đạo đức. Người có lòng thì đến giúp dọn dẹp, nấu cơm nước rồi phát miễn phí cho bệnh nhân. Mỗi người một việc trong tình yêu thương, chia sẻ. Bệnh viện Vì Dân như một ngôi nhà chung, mà người dân lao động ở Sài Gòn và các tỉnh gần đó luôn đặt niềm tin vào khả năng chữa bệnh của bác sĩ, tình thương của y tá. Họ gọi đây là “Bệnh viện Bà Thiệu” để tỏ lòng biết ơn vị Đệ Nhất Phu Nhân lúc bấy giờ.

Tuy vậy, việc đứng ra xây dựng bệnh viện của bà Thiệu cũng khó tránh khỏi sự bàn tán của dư luận, đặc biệt là người ta luôn nghi ngờ sự tranh chấp chính trị khi lấy việc xây dựng bệnh viện đả kích nhau. Và cũng có những nhận định cho rằng, đây có thể là ván bài tâm lý

(xem tiếp trang 87)

LỐI TƯ DUY CỦA NGƯỜI VIỆT

■ Phạm Hồng-Lam

Muốn hiểu một dân tộc, phải tìm hiểu ngôn ngữ họ sử dụng. Ngôn ngữ là cửa ngõ trực tiếp nhất, để bước vào tâm thức của dân tộc đó.

Phiên bản đầu tiên của bài này đã đăng trên Báo Diễn Đàn Giáo Dân số tháng Hai 2015. Nay viết lại với một số suy nghĩ mới. Vì hạn chế của trang báo, tôi lược bỏ đi đoạn cuối nói về một hệ quả của lối tư duy dựa trên Động-Tĩnh: quan niệm về Xuất – Xử nơi các tầng lớp nho sĩ xưa và „trí thức“ ngày nay của Việt Nam.

Tư duy và nhận thức của người Âu

Hầu hết các dân tộc ở châu Âu, cụ thể là các dân tộc trước đây nằm trong vùng ảnh hưởng của Đế Quốc Rôma, đều có một nét văn hoá chung: tư duy của họ đặt nền trên sự phân biệt phái tính. Lối tư duy này được phản ánh qua ngôn ngữ họ dùng. Và ngôn ngữ của họ lại chịu ảnh hưởng của tiếng Hi-lạp và La-tinh, đặc biệt là La-tinh. Ảnh hưởng chữ La-tinh trên các dân tộc âu châu có thể sánh như ảnh hưởng của chữ Nho xưa kia trên các dân tộc tàu, việt, nhật và hàn.

Người La-tinh là một bộ tộc xuất hiện cách đây vào khoảng ba ngàn năm tại miền đất mà nay gọi là Italia. Họ sống trong vùng Latinum, hạ lưu sông Tiber, bên cạnh bộ tộc Roma. Vào giữa thế kỉ thứ VI trước công nguyên, sau nhiều cuộc chiến, tộc Roma rốt cuộc đã chiến thắng tộc La-tinh và sát nhập họ vào mình, để biến thành trung tâm của Đế Quốc Roma về sau này.

Tộc La-tinh có một nền văn hoá cao, thể hiện qua ngôn ngữ và chữ viết của họ - chữ La-tinh với các vần a, b, c..., như ta thấy rất phổ biến ngày nay. Và ngôn ngữ này

đã được phổ biến rộng rãi theo đà phát triển của Đế Quốc Roma.

Khi một dân tộc nhận vào mình một thứ ngôn ngữ nào, thì cũng có nghĩa là dân tộc đó bị ảnh hưởng bởi lối suy nghĩ và nhận thức của ngôn ngữ đó.

Người La-tinh tư duy trên nền tảng phái tính. Họ dùng lăng kính Giới Tính để nhận thức và phân loại thực tại, cả thực tại hữu hình lẫn vô hình. Trước một thực tại, câu hỏi đầu tiên – đã thành vô thức – trong đầu họ là: Đối tượng này thuộc giống nào: đực, cái hay trung tính? Không rõ trước khi chịu ảnh hưởng la-tinh các tộc dân âu châu đã sẵn có lối tư duy phái tính chưa. Dù sao, một khi đã bị ảnh hưởng bởi ngôn ngữ La-tinh, tư duy của họ chắc chắn cũng bị đổi theo.

Phái tính (đực, cái hay trung tính) nơi tiếng La-tinh, cũng như nơi tiếng Rumanian và Bungari, không được biểu thị bằng các mạo từ đứng trước danh từ, mà bằng các lối chia hoặc các thay đổi vần cuối của từ ngữ.

Nơi tiếng Đức, Pháp, Í, Tây, Bồ sự phân biệt phái tính được xác định bởi các mạo từ.

Người Pháp nhận thức đối tượng

ở hai giống: Đực (với mạo từ Le: le mari: người chồng, le boeuf: bò đực, le pain: bánh mì- đực!) hay Cái (với mạo từ La: la femme: đàn bà hay người vợ, la vache: bò cái, la baguette: bánh mì ba-gét – cái!). Người Í với mạo từ Il (đực) và La (cái). Người Tây-ban-nha với El (đực), La (cái). Người Bồ với O (đực) và A (cái).

Tiếng Đức gần La-tinh hơn, ngoài giống Đực (mạo từ Der) và Cái (Die), còn thêm một giống nữa: Trung Tính (Das). Trung tính không chỉ dành cho một số sự vật và súc vật. Mà ngay cả một số nhân vật cũng được xếp vào loại này: Trẻ con (das Kind) và thiếu nữ ở tuổi vị thành niên (das Mädchen) được coi là trung tính.

Riêng các tộc Ăng-lô - Xắc-xông (Anh, Wales, Ái-nhĩ-lan) trước đây tuy cũng chịu ảnh hưởng của Đế Quốc Roma và nay vẫn dùng vần la-tinh, nhưng ngôn ngữ của họ không bị ảnh hưởng về lối tư duy phái tính của La-tinh.

Hi-lạp cũng nằm trong Đế Quốc Roma. Nhưng dân tộc này có chữ viết riêng rất sớm và hệ thống chữ viết của họ được phổ biến rộng rãi vào thế kỉ thứ 4 trước công nguyên, nhờ những cuộc chinh phạt của Đại Đế Alexander. Và

khi Đế Quốc Roma phân thành hai khối: Đế Quốc Roma Phía Tây với kinh đô Roma và Đế Quốc Roma Phía Đông với kinh đô Constantinopel, thì tiếng Hi-lạp đã được dùng làm quốc ngữ chung cho ĐQ Roma Phía Đông, trong khi quốc ngữ chung của ĐQ Roma Phía Tây là La-tinh. Latinum trước đây vốn là vùng đất chính của Quốc Gia Giáo Hội, nên nước Vatican (Toà Thánh) ngày nay vẫn dùng La-tinh như là quốc ngữ chính thức của mình.

Dân Hi-lạp cũng tư duy trên nền tảng phái tính. Ngôn ngữ của họ cũng có ba giống được biểu thị bằng các mạo từ đi trước danh từ: O (đực), η (cái) và To (trung tính).

Tất lại, vì nhận thức thực tại trước hết và trên hết qua lăng kính Giới Tính, nên các dân tộc Âu châu nhạy cảm với những gì liên quan đến phái tính. Ki-tô Giáo, vốn là văn hoá nền tảng của Âu châu và chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi tư duy la-tinh và hi-lạp, là tôn giáo đầu tiên nói tới sự bình đẳng nam nữ. Nữ giới ở Âu châu vì thế sớm í thức về vai trò và chỗ đứng của mình, để từ đó đấu tranh cho sự bình đẳng của họ. Người Âu thông thoáng về chuyện tình dục và dễ dàng đề cập tới nó. Gender-Study là một sản phẩm từ Mỹ, nhưng lại được tích cực vận dụng ở Âu Châu.

Ở đây có một điểm khó hiểu: Tại sao cùng một thực tại mà các dân tộc nói trên lại nhận thức khác nhau về mặt phái tính? Cùng là “Mặt Trời”, người Pháp, Hi-lạp, La-tinh nhận dạng đó là “ông Trời” (Le Soleil), người Đức thì lại gọi là “bà Trời” (die Sonne)? Tại sao người Đức gọi anh Trăng

(der Mond), trong khi người Pháp lại gọi là chị Trăng (la lune)? [Còn người Việt thì thế nào cũng xong, lúc thì “ông Trời”, lúc thì (ông Trăng mà lấy) “bà Trời”, vừa ông Trăng lẫn chị Hằng. Tiên Bà tiên Cô và Phật Ông ở Trung-hoa, khi sang Việt Nam, lại được gán cho thêm một phái tính nữa là Tiên Ông, Phật Bà Quan Âm]. Đây là lãnh vực nói lên vũ trụ tư duy và nhận thức vô cùng thâm thúy và đặc trưng của mỗi dân tộc. Nhưng nó không thuộc vào đề tài khảo sát này.

Tư duy và nhận thức của người Việt Nam

Người Việt không nhận thức qua lăng kính Giới Tính. Trái lại, họ nhận thức qua lăng kính Loại /Loài hay Phạm Trù (Kategorie) và lăng kính Động-Tĩnh.

Trước một thực tại, người Việt **không hỏi, đây là nam hay nữ, đực hay cái. Mà họ xếp ngay đối tượng đó thuộc Loại nào**: loại NGƯỜI (người Mĩ, người Ấn Độ, người Cộng Sản), loại CHIM (chim Cu, chim Đa-đa) loại CÂY (cây Khế, cây Chanh), loại HOA (hoa Ti-gôn, hoa Nhài), loại ĐỒ (vật), loại ĂN v.v.

Ở đây cần thêm vài giòng về từ loại: Đồ và Ăn. Vì đã không hiểu ra lối tư duy theo Loại hay Phạm Trù, nên cho tới nay vẫn có nhiều người suy diễn sai về hai từ này. Thậm chí đã có những nhận định sai về từ ĂN trong một số nghiên cứu nghiêm chỉnh.

Đồ là chữ viết tắt của Đồ Vật. Nó là một loại từ chỉ chung tất cả những gì thuộc đồ vật. Về chất liệu, ta có chẳng hạn: đồ đá, đồ đồng, đồ sứ, đồ sắt; „*nghe rằng Đồ Thật hoá Đồ Chơi!*“ (Tiến Sĩ Giấy, Nguyễn Khuyến.) Về ẩm thực: đồ ăn, đồ uống, đồ nóng, đồ lạnh. Về i phục: đồ trang sức, đồ lót, đồ may mặc. Sinh của ngoại: đồ tàu, đồ tây, đồ mĩ. Thích của lạ: *Ra đi cho biết Đồ Sơn, đi rồi mới biết không hơn Đồ Nhà!*

Từ ĂN, ngoài nghĩa thông thường (nghĩa đen) chủ yếu là một động từ: đưa một thứ gì vào miệng và nhai nuốt, còn có nghĩa (bóng) là **tìm cách thu nhận hoặc thủ đắc cho mình một cái lợi nào đó**. Với nghĩa bóng này, ta có tới hàng trăm từ kép đi với Ăn: Ăn cướp, ăn trộm (chiếm một cái lợi cho mình bằng con đường bất chính); ăn năn (tìm sự tha thứ - cái lợi - cho mình qua đường hối lỗi); ăn tục nói phét (tìm danh cho mình bằng ngôn từ dao to búa lớn); ăn hại, ăn dằm nằm dề (tìm lợi cho mình bằng cách tạo bất lợi cho người khác); ăn sống nuốt tươi: vừa có nghĩa đen lẫn nghĩa bóng; nghĩa bóng là giành cái lợi cho mình qua việc đe dọa người khác. Ăn cưới, ăn hỏi cũng mang cả hai nghĩa; nghĩa bóng là thủ đắc vợ hoặc chồng cho mình qua thủ tục cưới hỏi. Ăn nằm: tìm lợi thú cho mình qua việc chăn gối.

Trước đây, khi bàn tới từ Ăn, một số nhà nghiên cứu cho rằng, cái đôi là một hằng số trong suốt lịch sử nước nhà, nên dân tộc ta đã bị ám ảnh bởi cái đôi, và vì thế chữ Ăn đã đi vào khắp nơi trong ngôn ngữ! Nay thì đã rõ: nghĩa bóng của Ăn cũng được dùng như một loại từ để diễn tả một phạm trù chung.

Người Âu nhận thức trực tiếp vào sự vật, nắm bắt ngay sự vật, không qua cầu phân Loại. Hỏi: Cái gì đó? – Thưa: Die Narzisse! (Thủy-tiên

– cái! Người Việt sẽ trả lời: hoa Thủy-tiên); – Der Lotus! (Sen – đực! Người Việt: cây Sen); – An American! (một Mĩ – nam! Người Việt: Một người Mĩ đàn ông)...

Còn ta nhận thức theo lối bắc cầu, qua cầu tổng hợp để đi vào từng cá thể.

Hai lối nhận thức trực tiếp hay bắc cầu này ảnh hưởng cụ thể trên nếp nghĩ và lối ứng xử của mỗi dân tộc. Tư duy bắc cầu mang tính quy nạp, cổ vũ óc tổng hợp (chín bỏ làm mười, chuộng sự hài hoà, nghĩ qua-loa, làm phiền-phiền). Tư duy trực tiếp mang tính phân tích, cổ xúy tinh thần khoa học, chuộng việc truy tìm chân lí.

Song song với câu Loại hay Phạm Trù, người Việt còn nhận thức qua câu Động-Tĩnh. Trước một thực tại, câu hỏi vô thức của họ: **Thực tại này thuộc thế giới Động hay Tĩnh?**

Tất cả các động vật (nhân vật, súc vật) được người Việt xếp vào thế giới Động với mao từ CON. Các sự vật hay đồ vật được xếp vào thế giới Tĩnh: CÁI. Như vậy, Động có nghĩa là có sự sống; Tĩnh là không có sự sống. Chữ “sống động” nói lên ý nghĩa đó: hễ sống là có động.

Những sự vật hay đồ vật nào có thể di động khi sử dụng hay lúc vận hành thì cũng được xếp vào loại CON: Con dao (di động khi chặt, bằm, đâm; dao nằm yên một chỗ có thể gọi Cái dao), Con thuyền (nếu chèo sào đứng yên thì gọi là Cái ghe), Con mây – vờn vũ trên trời (Con đọc thành Con), Con nước – cuộn cuộn trong sông, Con suối – róc rách, CON cu (chỉ bộ phận sinh dục nam; ‘Chim’ Cu là một động vật, nói lên nguyên lí Động), CÁI hăm (chỉ bộ phận sinh dục nữ, mang nguyên lí Tĩnh).

Trai hay gái cũng là Con: con trai, con gái, vì cả hai đều là động vật. Nhưng qua lối gọi của người bình dân: thằng Bò, cái Nhón, cái Bé (Anh Phải Sống, Khái Hưng), và qua hình ảnh biểu tượng con Cu cái Hăm, ta cũng thấy rằng, Con biểu hiện Nam giới, Cái biểu hiện Nữ giới. Chẳng mấy bạn hữu lâu ngày gặp nhau, hỏi: “Con ra sao rồi”? Mà phải: “Con cái ra sao rồi”, thì mới đầy đủ. *Nàng về nuôi Cái cùng Con, để anh đi trẩy nước non Cao Bằng!* Câu Nguyễn Trãi hỏi Nguyễn Thị Lộ: “Đã có chồng chưa, được mấy con” có lẽ vì bị hạn chế bởi thi vận nên thiếu mất từ “cái”? Hay ở đây ông cố vấn họ Nguyễn cũng đã nghĩ tới nguyên lí Động, khi hỏi như thế?

Có người bảo, chữ Cái trong câu “*nàng về nuôi cái cùng con*” có nghĩa là Mẹ, bởi vì nó cũng cùng một nghĩa như trong “con đại cái mang” (con hư tại mẹ). Vâng, có thể hiểu như thế. Nhưng đây lại là thêm một nghĩa khác của từ Cái, nằm ngoài ngữ cảnh đang luận bàn. Cũng như “đường cái” (đường quan) là con đường lớn, đường chính, khác với “đường con” là lối đi nhỏ, đường phụ, đường hẻm.

CON và CÁI là một nhận thức thuần Việt. Trong *Lột Trần Việt Ngữ*, Bình Nguyên Lộc cho hay, các dân tộc chung quanh Việt Nam như Mã-lai, Nam-dương, Chàm, Thái, Nhật, Cao-miền đều không có hai khái niệm CON và CÁI. Lại nữa, theo Ngô Nhân Dụng (*Đứng Vững Ngàn Năm*, Người Việt 2013, đặc biệt chương *Người Việt dùng chữ*

Hán, tr. 209-220), CON và CÁI chỉ áp dụng hoàn chỉnh với những từ thuần (gốc) Việt, chứ những từ lai Hán (Hán -Việt) nhiều trường hợp không áp dụng được. Nói chung, những từ nào không đi được với CON và CÁI thường là từ lai Hán.

Cũng theo tác giả họ Ngô, trong quá trình tiếp xúc với văn hoá trung-hoa, người Việt đã dần đưa vào kho ngôn ngữ đang phôi thai của mình những từ gốc Hán, để diễn tả những thứ có thể lúc đó mình chưa có. Chẳng hạn: Bút, Bàn, Sách, Học, Côn, Kiếm, Quần (khác với Váy –từ thuần Việt – là thứ người Việt đã sẵn có) là những khái niệm ta chỉ mới có sau khi tiếp xúc với người Hán. Tỉ lệ từ lai Hán chiếm bao nhiêu phần trong tiếng Việt? Có người bảo có hơn 60%. Người ta đếm được trong *Từ Điển Hán Việt* của Đào Duy Anh (1931) khoảng 40.000 từ (nay hẳn tăng hơn nhiều) được cấu tạo bởi 5000 âm tiết (từ đơn). Trong bốn chục ngàn từ lai đó có tới ¾ là những từ ghép: Cá-nhân, Hành-động, Tỉ-trọng v.v, còn lại ¼ là những từ có thể đứng độc lập một mình như Bút, Bàn, Kiếm, Côn... CÁI có thể áp dụng cho những từ lai Hán đứng độc lập đã được việt hoá như Cái Bàn, Cái Bút, Cái Quần; nhưng không thể nói Cái Thụ (Cái Cây [Việt]), Con Nữ (con Gái [Việt]).

Như vậy, vì Nam thuộc nguyên lí Động, Nữ thuộc nguyên lí Tĩnh, nên Động có giá trị hơn Tĩnh, từ đó có Nam trọng Nữ khinh. Đồ vật không quý bằng Động vật, nên CÁI kém giá trị hơn CON.

Khi CON biến thành CÁI, có

nghĩa là bị đồ vật hoá, thì nó mang nghĩa xấu.

Ngôn ngữ chữ là một thí dụ. Hãy bỏ qua sự thô tục của từ ngữ!

Hoạt cảnh sau đây tôi được mục kích lúc còn nhỏ. „Mả cha CÁI thằng...!“ ... Bên kia đường, một bà đứng vén quần chỗ miệng sang chữ. Chữ một lúc, bà bỏ vô nhà, rồi lại ra chữ tiếp. Bà nguyên rửa, đào bới hết tổ tiên nhiều đời của ông nhà bên kia đường: „Mả cha CÁI thằng cha mi! Mả cha CÁI con mẹ mi!“ ... Và, có lẽ vì quá giận bởi lời chữ bất kham và dai dẳng, ông bên này đường bỗng bước ra sân, hét sang phía bên kia: „Mả chi, mả CÁI con c.c tau đây này!“ Rồi biến vào nhà. Thế là, như lân gặp pháo, bà bên kia lồng lên, cong cớn đay nghiến:

„Láo hê! CON c.c mi ăn thua chi bằng CÁI l.n tau!“

„Cái thằng..., Cái con c..., Cái thằng cha mi, Cái con mẹ mi“. Ở đây, vật và người đã bị tước đi phẩm cách, nghĩa là đã bị đồ vật hoá, để biến thành những thứ cặn bã, xấu xa. Nếu không có từ CÁI để nói lên sự đồ vật hoá, lời chữ thiếu hồn.

Chữ CÁI dùng trong hai câu ca dao sau đây cũng nằm trong âm hưởng đó: *Cái Cò cái Vạc cái Nông, sao (chúng) mày dẫm lúa nhà ông hời Cò!* Lẽ ra phải là „con Cò con Vạc con Nông...“, nhưng Con ở đây đã biến thành Cái, nghĩa là bị đồ vật hoá, với í nghĩa đó là một lời trách móc, thoá mạ. Đó là nghĩa đen. Nghĩa ẩn dụ của hai câu thơ muốn nói lên hình ảnh một người đàn bà đang phải lận lộn ngoài đồng kiếm của ăn cho con cái; chữ CÁI ở đây như vậy ám chỉ một người nữ.

Loại từ ĐỒ cũng thế. Để chữ một kẻ vô ơn: ĐỒ ăn cháo đá bát! ĐỒ ăn hại! ĐỒ vô phúc!, một kẻ thiếu thành thật; ĐỒ đều! ĐỒ lưu manh!, một kẻ ác độc: ĐỒ súc sinh! ĐỒ chết tiệt! Nếu câu chữ chỉ là: “Mày là kẻ vô ơn / tay lưu manh / tên độc ác”, thì đối tượng bị chữ một cách nào đó vẫn còn chất người. Phải có chữ ĐỒ vào, để tước đi cái chất người ra khỏi họ, nghĩa là biến họ thành đồ vật, thì câu chữ mới đã, í chữ mới thâm! ♦

Augsburg, 05.10.2021.

BÀ NGUYỄN VĂN THIỆU...

(tiếp theo trang 83)

an dân của gia đình Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu trong thời điểm chính trường có nhiều bất động.

Nhưng dù có bàn tán gì đi chăng nữa, Bệnh viện Vì Dân vẫn khánh thành và đi vào hoạt động, phục vụ những lợi ích thiết thực của xã hội, người được hưởng lợi nhiều nhất vẫn là dân cần lao.

Sau năm 1975, đoàn quân từ miền Bắc vào tiếp quản Sài Gòn, miền Nam đổi chủ, Bệnh viện Vì Dân cũng được đổi tên thành Bệnh viện Thống Nhất. Từ đó đến nay, bệnh viện này chủ yếu nhận chữa trị cho cán bộ cao cấp, trung cấp của đảng CSVN, chính quyền và quân đội. ♦

Sài Gòn Nhỏ



Ngày khánh thành Bệnh viện Vì dân,
4 Tháng Chín năm 1971.

Châu Âu giống hồi chuông báo tử các Viện Khổng Tử của Trung Quốc ?

■ Thùy Dương

Kiểm duyệt, gây áp lực, thực hiện các hoạt động gián điệp ... Trong những năm qua, châu Âu đã phải hứng chịu nhiều sự cố nghiêm trọng do các Viện Khổng Tử của Trung Quốc gây ra.

Về mặt chính thức, đó là các trung tâm dạy ngôn ngữ và văn hóa Trung Quốc, tương tự như Alliance Française của Pháp hoặc Viện Goethe của Đức. Thế nhưng, chính phủ các nước thành viên Liên Hiệp Châu Âu và các nghị sĩ châu Âu đã ý thức được sứ mệnh thực sự của các Viện Khổng Tử là thực hiện « quyền lực mềm » của đảng Cộng Sản Trung Quốc.

Một số nước châu Âu đã quyết định đóng cửa hoàn toàn các Viện Khổng Tử. Nhà nghiên cứu về Trung Quốc, Antoine-Pierre Donnet, đặt câu hỏi liệu xu hướng này có diễn ra ở khắp châu Âu hay không. RFI giới thiệu, dưới dạng hỏi đáp, bài viết của nhà báo Donnet « *Trung Quốc : Hướng tới hồi kết của các Viện Khổng Tử ở châu Âu ?* » đăng trên trang mạng châu Á The Asialyst ngày 29/07/2021.

Tại sao có thể nói đến hồi kết của các Viện Khổng Tử ở châu Âu ? Mọi chuyện bắt đầu từ khi nào ?

Gần đây nhất, bộ trưởng Giáo Dục Đức, Anja Karliczek, đã báo

động các trường đại học trong nước để họ chấm dứt hợp tác với các Viện Khổng Tử. Hoạt động của những Viện này bị giới hạn, chỉ được tổ chức các khóa học tiếng Hoa và giảng dạy về văn hóa Trung Quốc. Bộ trưởng Anja Karliczek nói : « *Tôi không muốn ảnh hưởng của chính phủ Trung Quốc trong các trường đại học và xã hội của chúng ta. Chúng ta đã dành quá nhiều chỗ cho các Viện Khổng Tử này nhưng lại không làm đủ để xây dựng chuyên môn về Trung Quốc tại Đức* ». Đây chỉ là lời cảnh báo mới nhất trong một loạt lời cảnh báo như hồi chuông báo tử cho các Viện Khổng Tử ở châu Âu, một công cụ quyền lực mềm của Bắc Kinh, trong khi điều này đã được thực hiện ở Hoa Kỳ từ trước.

Vào tháng 04/2021, Thụy Điển đã đóng cửa Viện Khổng Tử cuối cùng trên lãnh thổ của họ. Na Uy cũng làm như vậy hồi tháng 03/2020. Xu hướng này bắt nguồn từ một vụ bê bối lớn ở Bỉ. Vào năm 2019, Song Xining, giám đốc Viện Khổng Tử trực thuộc đại học Vrije Brussels (VUB), đã bị trục xuất khỏi Bỉ vì bị nghi ngờ đã sử dụng mạng lưới của mình làm gián điệp : Tuyển dụng sinh viên và những người trong giới kinh doanh phục vụ cho các cơ quan tình báo Trung Quốc. Khi bị

thăm vấn, người này đã phủ nhận mọi chuyện. Viện Khổng Tử này bị buộc đóng cửa vào năm 2021. Vụ việc làm dấy lên câu hỏi ở châu Âu về việc liệu có phải các Viện Khổng Tử dường như tôn nghiêm và vô hại đó chỉ là cơ quan gián điệp của Bắc Kinh ? Và nếu vậy thì sao ?

Nhưng các Viện Khổng Tử « bám rễ » ở châu Âu từ khi nào ?

Các Viện Khổng Tử ở Bỉ được thành lập vào năm 2016 với sự hợp tác của bộ Giáo Dục Trung Quốc. Các cơ sở này được giới thiệu là nơi khám phá, học ngôn ngữ và văn hóa Trung Quốc, đồng thời là cơ sở trao đổi và gặp gỡ giữa Trung Quốc và Bỉ, tập trung vào hợp tác trong lĩnh vực giảng dạy tiếng Hoa và đào tạo giáo viên ở Bỉ. Cơ quan an ninh Nhà nước trong nhiều năm đã lo ngại rằng đó là « *một con ngựa gỗ thành Troie khổng lồ bên trong các trường đại học* » của Bỉ.

Được đảng Cộng Sản Trung Quốc thành lập vào năm 2004 và trực thuộc các trường đại học, các Viện Khổng Tử, theo các nhà quảng bá, là có sứ mệnh quyền lực mềm trên thế giới, tương tự như sứ mệnh của Alliance Française hoặc British Council. Thế nhưng, mọi chuyện chỉ không dừng ở đó. Các bộ phận giảng dạy tiếng Hoa

nằm trong Viện Khổng Tử tuy trực thuộc bộ Giáo Dục Trung Quốc, nhưng thực ra nằm dưới sự quản lý của Hanban. Và Hanban có tham vọng ý thức hệ là « mở rộng ảnh hưởng của Đảng » và « quyền lực mềm của Trung Quốc ».

Dựa vào tiếng Trung và thư pháp, y học cổ truyền hoặc thơ ca, những trụ cột trong hoạt động của các Viện Khổng Tử, là đường hướng của Mặt Trận Thống Nhất của đảng Cộng Sản Trung Quốc. Chiến lược gây ảnh hưởng của họ bao gồm đủ mọi thứ, từ điện ảnh tuyên truyền đến các hoạt động làm sai lệch thông tin về dịch bệnh Covid-19. Chủ tịch Hanban (tên đầy đủ Văn phòng Hội đồng Hán ngữ Quốc tế), là một quan chức cấp cao của chế độ cộng sản, ủy viên Bộ Chính Trị, đã được Tập Cận Bình giao thực hiện một thách thức : tiến hành một « cuộc cách mạng Khổng Tử » với mục tiêu đến năm 2020 thành lập được 1.000 Viện Khổng Tử. Hiện giờ, Trung Quốc đã có khoảng 500 Viện Khổng Tử tại 146 quốc gia.

Tình hình các Viện Khổng Tử của Trung Quốc ở Tây phương hiện giờ ra sao?

Tại Hoa Kỳ, sau những năm Donald Trump tấn công Trung Quốc trực diện, hơn một nửa trong số 110 Viện Khổng Tử đã phải đóng cửa. Phong trào đã được đẩy mạnh nhờ quyết định của Thượng Viện Mỹ về việc cấm cấp kinh phí cho các trường đại học có đặt Viện Khổng Tử, với lý do an ninh quốc gia.

Còn tại Liên Hiệp Châu Âu, vẫn có khoảng 50 Viện Khổng Tử đang hoạt động. Hồi tháng 12/2020, nghị sĩ châu Âu Filip De Mast đã đệ trình lên Ủy Ban Châu Âu câu hỏi : « Ủy Ban có ý định yêu cầu 27 nước thành viên Liên Âu đóng cửa tất cả các Viện Khổng Tử hay không ? » Hồi đầu năm 2019, Công Đảng Anh đã khuyến nghị đình chỉ 29 thỏa thuận của các trường đại học trên toàn quốc trong khi chờ đợi một cuộc thẩm tra, đánh giá sâu rộng. Thụy Điển, nước châu Âu đầu tiên làm như vậy, đã đóng cửa tất cả các Viện Khổng Tử trên lãnh thổ của họ.

Nhưng ở Pháp thì ngược lại. Ít nhất 18 Viện Khổng Tử dường như vẫn đang hoạt động bình thường. Bắc Kinh đang gây ảnh hưởng sâu rộng ở các thành phố bậc trung. Cho dù mất một năm « đào tạo từ xa », các Viện Khổng Tử vẫn có rất nhiều dự án. Trước mùa hè năm 2021 đã có chiến dịch vận động cho « Cây cầu hướng đến tiếng Hoa », cuộc thi đã trao học bổng học tại Trung Quốc cho 50.000 người nước ngoài thuộc mọi quốc tịch.

Phải chăng Liên hiệp Châu Âu cuối cùng đã hiểu là Viện Khổng tử là công cụ tuyên truyền của đảng Cộng Sản Trung Quốc ?

Hiện nay, việc đóng cửa các Viện Khổng Tử là kết quả của thái độ bài Trung Quốc ngày càng tăng ở châu Âu, cả trong công luận cũng như trong các chính phủ. Quả thực, chính phủ các nước đã hiểu rằng các Viện Khổng Tử không mang tính giáo dục mà chỉ đơn giản là công cụ tuyên truyền của chế độ Trung Quốc. Chẳng phải vào năm 2009, chính Lý Trường Xuân (Li Changchun), khi đó là lãnh đạo cơ

quan tuyên truyền của đảng Cộng Sản Trung Quốc, đã giải thích Viện Khổng Tử là một công cụ rất quý để « tuyên truyền ra nước ngoài » ? Và kết quả là những người tham gia các khóa học tại các Viện Khổng Tử không bao giờ được tranh luận về các đề tài khiến Trung Quốc nổi giận, như Tây Tạng, người Duy Ngô Nhĩ ở Tân Cương hay sự đàn áp ở Hồng Kông. Đơn giản là những chủ đề đó nằm trong vùng cấm.

Công luận châu Âu cũng đã ngán ngẩm những nhà ngoại giao « chiến binh sói », những người không ngần ngại xúc phạm những ai ở châu Âu dám chỉ trích đường hướng chính trị, tư tưởng của đảng Cộng Sản Trung Quốc. Ngày 08/07/2021, Nghị Viện Châu Âu ở Bruxelles đã kêu gọi các lãnh đạo Liên Hiệp và các Nhà nước thành viên từ chối lời mời của Bắc Kinh tới dự Thế Vận Hội Mùa Đông 2022 nhằm phản đối việc Trung Quốc vi phạm nhân quyền ở Hồng Kông và Tân Cương. Kiến nghị của các nghị sĩ châu Âu đã được thông qua với 578 phiếu thuận (29 phiếu chống và 73 người không bỏ phiếu), theo đó châu Âu sẽ không hiện diện tại Thế Vận Hội Bắc Kinh nếu chính phủ Trung Quốc không cho thấy có sự cải thiện rõ ràng về tình hình nhân quyền ở Hồng Kông, trong vùng Tân Cương, Tây Tạng, Nội Mông và những nơi khác ở Trung Quốc.

Tại Liên Âu, nước nào sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất ?

Trong số các nước thành viên Liên Hiệp Châu Âu, Đức là quốc gia mất mát nhiều nhất trong cuộc

(xem tiếp trang 102)

Nhà báo Philippines và Nga được Nobel Hòa bình, nhấn mạnh tự do

■ 8 tháng 10 2021



Maria Ressa và Dmitry Muratov

Giải Nobel Hòa bình đã được trao cho Maria Ressa và Dmitry Muratov vì cuộc chiến giành quyền tự do ngôn luận ở Philippines và Nga.

Ủy ban Nobel Na Uy đã quyết định trao giải Nobel Hòa bình năm 2021 cho Maria Ressa và Dmitry Muratov vì những nỗ lực bảo vệ quyền tự do ngôn luận.

Tin này ngay lập tức đã được nhiều người Việt Nam chia sẻ trên mạng Facebook với câu hỏi “Khi nào thì có nhà báo, nhà đấu tranh VN được vinh dự này?”.

Trả lời BBC News cùng ngày, bà Maria Ressa nói từ Philippines

rằng “các nhà báo ở châu Á và những nơi khác sẽ vẫn cứ phải tiếp tục làm công việc của mình, và cần sẵn sàng chấp nhận trừng trị khi câu chuyện họ nêu ra không vừa lòng ai đó”.

Bà Ressa và ông Muratov nhận Giải thưởng Hòa bình vì “đã dũng cảm đấu tranh cho quyền tự do ngôn luận ở Philippines và Nga”.

Ủy ban Nobel Na Uy nói: “Họ là đại diện của tất cả các nhà báo đứng lên bảo vệ lý tưởng này trong một thế giới mà dân chủ và tự do báo chí phải đối mặt với những điều kiện ngày càng bất

lợi.”

Theo Ủy ban, Maria Ressa, sinh năm 1963, sử dụng quyền tự do ngôn luận để vạch trần việc lạm dụng quyền lực, sử dụng bạo lực và chủ nghĩa độc tài ngày càng gia tăng ở quê hương Philippines.

Năm 2012, bà đồng sáng lập Rappler, một công ty truyền thông kỹ thuật số dành cho lĩnh vực báo chí điều tra.

Là một nhà báo và là Giám đốc điều hành của Rappler, Ressa đã là một người bảo vệ quyền tự do ngôn luận không sợ hãi.

Rappler đã tập trung sự chú ý chỉ trích vào chiến dịch chống ma túy



Giải Nobel Hòa bình qua con số

1901 - 2020

135

người được trao giải Nobel Hòa bình

(107 cá nhân và 28 tổ chức)

17 phụ nữ

đã đoạt giải Nobel Hòa bình - như vậy xấp xỉ cứ 6 nam giới thì có 1 phụ nữ

3 lần

Ủy ban Chữ thập Đỏ Quốc tế (ICRC) đoạt giải Nobel Hòa bình



17

tuổi của người giành giải Nobel trẻ nhất, nhà hoạt động ủng hộ giáo dục Malala Yousafzai

87

tuổi của người giành giải Nobel Hòa bình già nhất, nhà vận động chống vũ khí hạt nhân Joseph Rotblat

1 người từ chối

Lê Đức Thọ, chính trị gia Việt Nam được trao giải Nobel hòa bình chung với Ngoại trưởng Hoa Kỳ Henry Kissinger

Nguồn: Nobelprize.org

BBC

giết người, gây tranh cãi của chế độ Duterte.

Còn tại Nga, Dmitry Andreyevich Muratov, sinh năm 1961, trong nhiều thập kỷ đã bảo vệ quyền tự do ngôn luận ở Nga trong những điều kiện ngày càng thách thức.

Năm 1993, ông là một trong những người sáng lập tờ báo độc lập Novaja Gazeta.

Kể từ năm 1995, ông đã giữ chức vụ tổng biên tập của tờ báo trong 24 năm

Novaja Gazeta là tờ báo độc lập nhất ở Nga hiện nay, với quan điểm cơ bản là phê phán quyền lực, theo Ủy ban Nobel Na Uy.

Kể từ khi thành lập vào năm 1993, Novaja Gazeta đã chỉ trích tham nhũng, bạo lực của cảnh sát, bắt giữ trái pháp luật, gian lận bầu cử...

Kể từ khi tờ báo ra đời, sáu nhà báo của tờ báo đã thiệt mạng, bao gồm cả Anna Politkovskaja, người đã viết các bài báo tiết lộ về cuộc chiến ở Chechnya.

Ủy ban Nobel Na Uy nói: “Nếu không có tự do ngôn luận và tự do báo chí, sẽ khó có thể thúc đẩy thành công tình huynh đệ giữa các quốc gia, giải trừ quân bị và một trật tự thế giới tốt đẹp hơn trong thời đại của chúng ta. Do đó, việc trao giải Nobel Hòa bình năm nay được gắn với các quy định trong di chúc của Alfred Nobel.”

Ủy ban Nobel Na Uy tại Oslo, Na Uy đã công bố giải thưởng này.

Giải thưởng năm ngoái thuộc về Chương trình Lương thực Thế giới vì những nỗ lực giải quyết nạn đói và tình trạng mất an ninh lương thực trên toàn cầu. ♦

Biển Đông: Ủy ban Đối ngoại Thượng Viện Mỹ thông qua dự luật trừng phạt Bắc Kinh

■ Trọng Thành

Ủy ban Đối ngoại Thượng Viện Hoa Kỳ thông qua dự luật trừng phạt các hành động « đe dọa hòa bình » của Trung Quốc ở Biển Đông. Hai thượng nghị sĩ đồng chủ trì dự luật kêu gọi Thượng Viện Mỹ nhanh chóng thông qua luật, để khẳng định mạnh mẽ cam kết của Hoa Kỳ bảo vệ vùng Ấn Độ - Thái Bình Dương tự do và rộng mở, chủ quyền của các nước đồng minh, và thúc đẩy giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình dựa trên luật pháp quốc tế.

Trên Twitter, chủ tịch Ủy ban Đối ngoại Thượng Viện Mỹ, ông Bob Menendez, thông báo trong cuộc họp hôm qua, 19/10/2021, Ủy ban đã thông qua dự luật South China Sea and East China Sea Sanctions Act / Đạo luật trừng phạt ở Biển Đông và biển Hoa Đông (S.1657). Hai thượng nghị sĩ Marco Rubio (đảng Cộng Hòa) và Ben Cardin (đảng Dân Chủ) - đồng chủ trì dự luật của lưỡng đảng - ra thông cáo báo chí « hoan nghênh Ủy ban thông qua luật nhằm vào các hành động gây hấn của Trung Quốc ở Biển Đông và biển Hoa Đông ».

Thượng nghị sĩ Cộng Hòa Rubio nhấn mạnh: « Không có mối đe dọa nào lớn hơn đối với Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở hơn đảng Cộng Sản Trung Quốc và lực lượng vũ trang của ĐCSTQ - Quân đội Giải phóng Nhân dân », và « rủi ro đối với lợi ích kinh tế và an ninh quốc gia của Mỹ trong khu vực là có thật. Hoa Kỳ cần các công cụ bổ sung để đối đầu với Bắc Kinh khi quốc gia này tiếp

tục nỗ lực xác lập việc kiểm soát bất hợp pháp về chủ quyền trên biển ở Biển Đông và biển Hoa Đông ».

Về phần mình, thượng nghị sĩ Dân Chủ Ben Cardin khẳng định: « Dự luật của chúng tôi gửi đi một thông điệp mạnh mẽ của lưỡng đảng, là Hoa Kỳ sẽ bảo vệ tuyến lưu chuyển thương mại tự do và tự do hàng hải, bảo vệ chủ quyền của các đồng minh và thúc đẩy giải pháp ngoại giao hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế ».

Trừng phạt các dự án Trung Quốc tại khu vực tranh chấp với một quốc gia ASEAN

Đạo luật S.1657 sẽ áp đặt các biện pháp trừng phạt đối với « các cá nhân và thực thể Trung Quốc tham gia vào các nỗ lực của Bắc Kinh nhằm khẳng định một cách hung hăng các đòi hỏi chủ quyền lãnh thổ và lãnh hải của Trung Quốc trên các khu vực rộng lớn tại với Biển Đông và Hoa Đông ». Theo văn bản này, tổng thống phải áp đặt các biện pháp « phong tỏa tài sản và từ

chối cấp thị thực đối với những cá nhân và thực thể Trung Quốc nào đóng góp vào các dự án phát triển ở các khu vực của Biển Đông, bị một quốc gia thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á phản đối, hoặc tham gia trong các hành động hoặc chính sách đe dọa hòa bình hoặc ổn định ở các khu vực có tranh chấp ở Biển Đông, hoặc trong khu vực biển Hoa Đông do Nhật Bản hoặc Hàn Quốc quản lý ».

Dự luật cấm các thực thể Hoa Kỳ đầu tư hoặc cung cấp bảo hiểm cho các dự án liên quan đến những thực thể bị trừng phạt ở một trong hai vùng biển nói trên. Và bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ « phải báo cáo định kỳ với Quốc Hội, xác định các quốc gia công nhận các tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc đối với các vùng lãnh thổ tranh chấp. Một số loại viện trợ nước ngoài có thể không được cung cấp cho các quốc gia đó ». ♦

(RFI)

Đại học chỉ đạo...

■ Phạm Minh-Tâm

*Làm gì thấy Người khi núi sông ngút khói
Máu xương ngập lối, ôi những ngày hấp-hối
Ghét ghen tham tàn, gây bất công nghèo đói
Con thấy Nhan Người trong nỗi đau tràn đầy*

*Con mong có ngày con sẽ như cánh bướm,
Mãn cuộc sầu thương con vui mừng bay lên
Kiếp sâu thô hèn đôi cánh tiên lộng lẫy
Trong ánh Nhan Người soi sáng thay mặt trời....*



Linh-mục Gio-an Bao-ti-xi-ta
TRẦN HỌC HIỆU

Ngày 05-11-2021 năm nay là ngày giỗ thứ 42 của linh-mục Gio-an Bao-ti-xi-ta Trần Học Hiệu với cái chết bằng các viên đạn xử bắn vào xế chiều ngày 05-11-1979 tại ấp Bà Thước, Suối Máu, Biên-hoà. Đây là khu đất trũng, trước 1975, do nhiều hố bom tạo thành trong vùng phi-quân-sự phía sau phi-trường Biên-hoà, được chính-quyền cộng-sản huyện Thống-nhất, tỉnh Đồng-nai, dùng làm bãi xử bắn dã-chiến.

Bản-thân tôi là con út trong gia-đình năm người con thiêng-liêng của linh-mục Trần Học Hiệu, được xếp theo thứ-tự nhận trước hay sau gồm có anh Cao Kim Động, sau này là Đan-trưởng Đan-viện Thiên-hoà ở Ban-mê-thuật; anh Phạm Văn Tuyền đang sống tại Hoa-kỳ; chị Nguyễn Thị Phương sang Pháp từ trước 1975, chị Lê Thị Thu Hương một tân-tòng...

Hôm nay, khi viết về linh-mục Gio-an Bao-ti-xi-ta Trần Học Hiệu, tôi không nhầm vào mối liên-hệ là *cha linh-hồn, cha thiêng-liêng, bố đỡ đầu...* hay gì-gì khác theo cảm-xúc cá-nhân. Mà vì, đã 42 năm sau khi ông đã thành-toàn sứ-vụ ở trần-gian, tôi thấy cần phải viết, dù hơi trễ, về một con người linh-mục trí-thức Việt-Nam nơi ông, có thể xem như một tổng-hợp của đức tin tông-truyền hoà với nhân-cách một người Việt-Nam đúng nghĩa. Tóm lại là của một công-dân linh-mục ý-thức rõ và dung-hoà được bốn-phận với Thiên Chúa và Tổ-quốc – Deus et Patria.

Cũng đồng-thời, muốn nhân đây, trước là chính-thức điều-

chỉnh lại đôi ba chi-tiết liên-quan đến những ngày tháng tù-đầy và cái chết của linh-mục Trần Học Hiệu vào bốn năm sau ngày cộng-sản cưỡng chiếm Miền Nam, mà ông đã đã được vài ba nguồn tài-liệu nhắc đến, như sách *Rồng Xanh Ngục Đỏ* (trang 234-242) của linh-mục Vũ Đình Trác; *Đoá Hồng Gai* (trang 86-89) của Nguyễn Thanh Nga; Thư-viện Phạm văn Thành (*Toàn cảnh Mặt Trận Quốc Gia Giải Phóng Việt Nam - Mặt Trận Liên Tôn kháng cộng sau 1975*) trên mạng lưới thông-tin điện-tử với bức hình không phải là chân-dung mà là vẽ truyền-chân. Tiếp sau, để chính-thức gửi đến những thân-hữu xa gần đã từng một thời biết, quen hay thân-thiết với ông từ sau cuộc di-cư 1954, từng cùng ông góp sức vào những sinh-hoạt của Giáo-hội, của xã-hội Miền Nam trong



Lễ mở tay của linh-mục Trần Học Hiệu tại trường Nguyễn Bá Tòng. Bốn người hàng đầu từ trái, người em Trần Ngọc Quỳnh, cụ Hiếu thân-sinh, người chủ, đức giám-mục Phạm Ngọc Chi.

các địa-hạt mục-vụ, Công-giáo tiến-hành, thánh-nhạc, giáo-dục, văn-học nghệ-thuật đến ngày 30-4-1975, rồi sau đó ông biệt tăm theo con xoáy chính-trị ở Miền Nam mà không mấy rõ-ràng. Gần trước nhất như anh chủ-bút Diễn Đàn Giáo Dân Mặc Giao, anh Trà Lũ đang giữ mục *Lá thư Canada*. Tiếp đến các anh từng một thời làm hạt giống gieo mầm của Phong-trào Thanh Sinh Công tại Việt-Nam, trong nước và hải-ngoại, như anh chị Đình Hoài Ngọc và Nguyễn Thị Nụ, chị Bùi Thị Cúc, anh chị Hoàng Gia Dũng và Vũ Thị Hải, Vũ Công Định, Dương Minh Kính, Trần Văn Hà, Lê Trọng Trực, Chu Bá Cao, hai người em anh Nguyễn Tiến Hưng là Nguyễn Hữu Tri và Nguyễn Thị Kim Quy, các anh chị cựu Thanh Sinh Công Nguyễn Bá Tòng cũng như nhóm các cựu Thanh Sinh Công ở Orange County. Và sau hết, xin được trân-trọng chia-sẻ cùng quý độc-giả.

Linh-mục Trần Học Hiệu sinh năm 1927 tại Ninh-cường, Bùi-chu. Thụ-phong linh-mục năm 1958 tại Sài-gòn. Ông có một người em là Linh-mục Trần Ngọc Quỳnh, thuộc tu-hội Saint Sulpice, là giáo-sư Đại-chủng-viện Huế.

- Sau khi chịu chức linh-mục, ông giữ nhiệm-vụ Tuyên-uy Hiệu-đoàn

chuyên-trách các sinh-hoạt tâm-linh và các hoạt-động Hiệu-đoàn của mấy ngàn học-sinh trường Nguyễn Bá Tòng, kiêm tuyên-uy đoàn Thanh Sinh Công tại đây. Ông là người đầu tiên và hình như cũng là duy-nhất chịu khó dịch tập Hiến-chương Dakar là Thủ-bản của Phong-trào Thanh Sinh Công thế-giới, thường biết đến với tên viết tắt là JECI (Jeunesse Étudiante Catholique Internationale) thành ấn-bản song-ngữ với lời đề *biệt tặng các bạn Thanh Sinh Công của tôi*.

- Là tác-giả hai tập sách dịch mang tên *Ngày Quý Vương và Lạy Chúa*

con nghe đây...xuất-bản vào thập-niên 60 tại Sài-gòn.

- Là người có nếp sống đúng tinh-thần khó nghèo. Thậm chí, sau khi

chịu chức linh-mục, ông chọn nơi dăng lễ mở tay là khu tiền-sảnh đơn-sơ của trường Nguyễn Bá Tòng. Là một người chống cộng và hăng say hoạt-động trong lãnh-vực văn-hoá và nghệ-thuật tôn-giáo

- Năm 1964, ông rời trường Nguyễn Bá Tòng, đi làm Tuyên-uy Quân-

đội, từng-sự tại Nha Tuyên-uy Công-giáo với cấp-bậc đại-uy tượng-trung theo quy-định. Ông giữ nhiệm-vụ Trưởng Phòng Giáo-vụ Nha Tuyên-uy Công-giáo và đặc-trách nội-dung Nguyệt-san Tinh Thần.

- Thành-lập ca-đoàn Hương Quê. Tổ-chức hai đêm đại-hợp-xướng

trình-diễn văn-nghệ Công-giáo tại Thảo-cầm-viên và một tuần Triển-lãm hội-hoạ cho nhiều hoạ-sĩ tên tuổi như Bé Ký, Hồ Thành Đức, Hiếu Đệ...tại Nhà Văn Hoá là trụ-sở Hạ-nghị-viện trước cùng với đêm trình-diễn hợp-ca âm-nhạc Việt-Nam.

- Cùng với Giám-mục Huỳnh văn Nghi, khởi-xuất Phong-trào Đạo Bình

Xanh, do Đại-tá Đỗ Sinh Tứ làm Giám-đốc.

- Chủ-trương tờ “Người Mới” bộ mới.

- Tháng 10 năm 1966, lúc đầu được Đức Tổng Giám-mục

Nguyễn Văn

Bình cho phép đi du-học bên Pháp và xin thêm hai năm để học về âm-nhạc.

- Năm 1972, về nước với văn-bằng Tiến-sĩ Đệ-tam-cấp (Doctorat Troisième Cycle) của Đại-học Sorbonne và kèm thêm một chứng-chỉ tốt-nghiệp về âm-nhạc của “Conservatoire de Paris”. Gầy dựng một ban Hợp-ca “Đẹp Bình Minh” và tổ-chức buổi trình-tấu hợp-ca Thánh-nhạc tại trường Taberd.

- Dạy tại Đại-học Huế và xin về làm mục-vụ cho một số gia-đình là thương-phế-binh sinh đang sống tại khu trại chăn nuôi bỏ hoang hoang ở quận Tân-bình và được phép lập thành giáo-xứ Tân Dân. Linh-mục Phan Văn Lợi cho biết...*Cha Hiệu và cha Quỳnh tôi đều quen biết, vì cha Quỳnh là thầy của tôi nhiều năm tại Đại chủng viện Xuân Bích - Huế. Còn cha Hiệu thì tôi có nghe ngài thuyết trình một lần cho các đại chủng sinh, vào năm 1973 và vẫn còn nhớ chuyện ngài kể về các giáo dân thương binh giáo xứ Tân Dân của ngài. ... Về chuyện của ngài, tôi nghe khoảng năm 1980, nhưng không nhiều chi tiết như chị cho biết. Ai cũng cảm thương và cảm phục ngài như đối với cha Nguyễn Văn Vàng DCCT, cha Nguyễn Quang Minh, cha Trần Đình Thủ và mọi cha bị tù tội vì cộng sản sau 1954 và 1975.*

- Tổ-chức các khóa huấn-luyện Phong-trào Cursillo và mở khoá huấn luyện nữ Cursillo đầu tiên tại Long-khánh.

Mấy anh em gia-đình thiêng-liêng chúng tôi thường được ông bố đỡ đầu nhắc-nhở mục-đích khi làm việc là đặt ý-nghĩa vào kết-quả đem lại chứ không ở tên-tuổi mình có được tiếng vang hay không. Bản-thân tôi nhớ mãi lời ông hướng-dẫn...giả như một hoạ-sĩ kia có biệt-tài vẽ nhưng thiếu nhiệt-tình phục-vụ nghệ-thuật thì mình nên cố gắng tìm cách khích-lệ anh ta...hầu-hạ cũng được như rửa cọ, pha sơn, căng vải lên khung, pha cà-phê...miễn sao anh hoạ-sĩ chịu cảm cọ vẽ những nét đầu đề hy-vọng anh sẽ vẽ nên một tác-phẩm nghệ-thuật để cho đời. Dĩ nhiên mình không có một dấu nào ghi trên hoạ-phẩm đó, song Thiên Chúa đã thấy sự đóng góp của mình là đủ.

Vào đầu thập-niên 70, Giáo-hội Công-giáo tại Miền Nam như mùa hoa nở rộ với khá nhiều thành-phần linh-mục trí-thức song cũng ồn-ào phức-tạp về phong-cách dân-thân nhập-cuộc của số linh-mục gốc sở-học từ nước ngoài về.

Sau ngày 30-4-1975, nhiều biến-cố dồn-dập xảy đến cho Giáo-hội bên cạnh niềm đau của dân-tộc. Ủy-ban Quân-quản Thành-phố đã bắt đầu chiếu-cổ đến nhiệm-vụ Phó Tổng-giám-mục thừa-kế của Đức cha Nguyễn Văn Thuận. Một số linh-mục và giáo-dân trí-thức hùng-hổ theo “cách mạng”, kéo nhau đi trục-xuất Đức Khâm-mạng Toà-thánh. Rồi họ viết tâm-thư 1, tâm-thư 2, tâm thư 3...gửi Ủy-ban Quân-quản, tố-cáo Giáo-hội không dung-nạp lý-thuyết cộng-sản, tố-cáo Đức cha Thuận là có dòng máu chống cộng vì là con cháu trong gia-đình Tổng-thống Ngô-đình Diệm và thêm một tội nữa là tôn-sùng Đức mẹ Fa-ti-

ma mà Đức Mẹ Fa-ti-ma là Đức Mẹ chống cộng ...

Linh-mục Trần Học Hiệu khi ấy đang ở giáo-xứ thương-phế-binh trong trại chăn nuôi, trả lời ngay các thư này. Vì hai vợ chồng tôi sẵn có một máy ronéo quay tay nhỏ dùng quay bài cho học-sinh, nên mỗi khi soạn xong thư trả lời, ông đạp xe đến giao cho tôi đánh “stencil” và quay ra nhiều bản rồi đem đến các xứ bằng các thùng giấy như đi bán chợ trời. Đức cha Phạm Văn Năm khi còn là linh-mục Giám-học trường Thánh Mẫu ở Bà Chiểu là người hăng-hái khuyến-khích và hỗ-trợ việc làm này.

Chính-quyền mới bắt đầu ‘rà từng đối tượng’ bằng các “nhãn” do họ dán cho, như xuất thân từ Trường Truyền-giáo Rô-ma, trong ban điều-hành và giảng dạy ở Giáo-hoàng Học-viện là di-sản tư-tưởng của Hội Thừa-sai Ba-lê, viết báo và ủng-hộ các đoàn-thể chống cộng...nghĩa là đủ có để loại trừ sau cái lý-do chính là linh-mục trí-thức Công-giáo. Linh-mục Trần Học Hiệu biết mình còn nhiều “tội” hơn nữa như gốc Bùi-chu chống cộng cực-đoan, là tuyên-uyý Công-giáo, điều-hợp chính của Phong-trào Đạo Bình Xanh...Đại-đề như Nguyễn Ngọc Lan đã nói sống với xã-hội chủ-nghĩa, chúng ta mới hiểu “tội tổ tông” một cách thâm-thía hơn....

Một sáng sớm trong tháng 8, được tin ông bị bắt hụt, chúng tôi đến ngay giáo-xứ Tân Dân. Bà nấu bếp nhà ở ngang nhà xứ đã sang, đang ngồi khóc dưới bếp. Bà kể, sáng sớm công-an quân-quản đến bắt ông chủ-tịch Hội-đồng giáo-xứ. Cô con gái ông chủ-tịch đi lễ

sớm, về gần đến nhà thấy lạ vội quay lại nhà thờ báo tin vừa kịp lúc cha Hiệu đang từ phòng áo bước ra nên ông không về nhà xứ, song không ai biết ông đi đâu. Tôi ra trước thềm nhìn thấy hai người đang ngồi câu cá trên bờ ao trước nhà xứ nên quay vào bàn với bà bếp cứ mở toang cửa phòng khách và xách giỏ đi chợ như mọi ngày, gọi mấy bà hàng xóm bảo họ thay nhau ra vào tự nhiên như không biết sự gì xảy ra. Nhà tôi đem cuộc ra bụi chuối gần chỗ người câu cá ngồi, vừa đánh cây chuối con vừa khua náo khi nào cha về cô nói giúp con xin một cây về trồng. Hôm sau, bà bếp cũng sang mở cửa nhà xứ bình-thường, nhưng xách giỏ đi chợ đến nhà tôi, cho biết tối hôm qua, rất khuya cha mới về thu xếp giấy tờ, giao hết các chìa khóa cho bà và ra đi. Thật ra từ hai tháng trước, ông đã nói với chúng về một “chiến khu” và ông sẽ vào; song có lẽ sự việc đến mau nên ông chưa kịp sắp xếp.

Một buổi tối gần cuối năm 1975, cả khu phố bị cúp điện, chúng tôi có người khách đến thăm. Vừa bước vào nhà, ông yêu cầu đóng cửa lại và nói ngay một hơi ... Tôi chỉ nói miệng vì cha Hiệu không muốn viết giấy hay thư. Cha đã vào đến nơi bình an và khoẻ. Cha không cần tiền bạc hay bất cứ gì khác. Nếu có ngay bây giờ thì cha cần chiếc “radio transistor”. Cha dặn lúc nào đi Fatima thăm hai cha Nguyễn Văn Lập và Trần Nguyên Khôi... Đó là lần cuối cùng tạm coi như tôi còn được liên-hệ với ông.

Tôi đến Fatima gặp linh-mục Nguyễn Văn Lập, cựu Viện-trưởng Viện Đại-học Đà-lạt và linh-mục Trần Nguyên Khôi, như

lời dặn. Nhờ vậy, được biết rõ hơn, linh-mục Trần Học Hiệu đã có người liên-lạc đón vào rừng an-toàn vào đầu tháng 9-1975. Còn thêm chi-tiết không ai ngờ là lúc từ phòng áo ra đi thì nguyên tuần đầu tiên ông vẫn ở khu trại chăn nuôi, trong ngôi chùa cũng mới xây như nhà thờ Tân Dân. Điều này đối với tôi không lạ vì ngay từ khi còn ở Phòng Giáo-vụ Nha Tuyên-úy Công-giáo, ông và Hoà-thượng Thích Tâm Giác Giám-đốc Nha Tuyên-úy Phật-giáo có tương-quan giao-hảo về mặt văn-chương chữ nghĩa sao đó nên thỉnh-thoảng tôi được giao việc đem bài viết của ông sang cho nguyệt-san Đại Từ Bi, hay ngược lại sang nhận bài về cho nguyệt-san Tinh Thần. Còn khi làm mục-vụ ở giáo-xứ Tân Dân cũng thế, có buổi chiều hai vợ chồng tôi vào thăm, vừa gặp lúc ông lững-thững đi bộ về và mỉm cười ý-nhị cho biết là sang thăm “sư cụ chùa Long-giáng”.

Đầu năm 1977, người dân tại nhiều quận Sài-gòn, đi họp tổ dân-phố đều được cảnh-giác không được liên-lạc hay chứa-chấp mà phải tố-cáo ngay các dư-đảng của “tên phản-động đội lột thầy tu để chống phá cách-mạng” Trần Học Hiệu. Thời gian này ông bị giam ở Tổng Nha Cảnh-sát cũ, sau đó đem về Chí-hoà và vì ông bị bắt tại vùng Hồ-nai nên bị đưa ra xét-xử trong một phiên toà công-khai tại huyện Thống-nhất, tỉnh Đồng-nai vào tháng 11-1978. Có thể vì muốn dằn-mặt công-luận nên chính-quyền huyện Thống-nhất gửi giấy mời Giám-mục Xuân-lộc và các linh-mục trong huyện Thống-nhất đi nghe xử. Đức giám-mục Nguyễn Văn Lăng sau này cho biết lý-do ông không có mặt vì “muốn để cha Hiệu tự-nhiên ăn nói giữa toà”. Những người có mặt trong phiên-xử này đã chứng-kiến thái-độ ung-dung tự-tại của linh-mục Trần Học Hiệu với những lý-luận giữa toà. Nhiều người thân, quen đã tự-hào khi kết-luận giáo-sư đại-học có khác, phải “minh minh-đức” như thế cho dù chết cũng không hổ danh.

Linh-mục Trần Học Hiệu bị tuyên xử tử-hình. Một mục-sư cùng bị giam với ông và bị bệnh nặng sắp chết, được cho về đi chữa bệnh, đã đem theo lời cha Hiệu nhắn là sẽ không viết đơn xin ân-xá.

Năm 1881, tôi đã được tin từ Tân-mai Biên-hoà nhắn lên gấp gấp. Rồi được một cậu bé bán cà-rem dẫn đi tìm mộ cha Hiệu. Vừa đạp xe, cậu vừa kể vì ngày-ngày đạp xe đi bán rong, la-cà đến cả các khu trại bộ-đội sau phi-trường Biên-hoà. Một hôm đang đứng bán kem cho bộ-đội ở công trại thì có mấy chiếc xe công-an chạy qua. Họ bảo là xe đi xử bắn và rủ đi xem, mới biết bãi xử bắn ở phía trong sâu này nên sau đó cứ gặp xe như thế là chạy theo xem. Đây là nơi ngày trước thuộc vùng phi-quân-sự, nên có một khu đất bị bom làm thành một hố trũng khá lớn, thấp hơn bờ đê bốn năm thước, đang được dùng làm bãi xử bắn và cứ lâu-lâu họ lại đem đến bắn mấy người rồi vùi luôn xác tại đây nên dân địa phương ít dám lai-vãng. Cậu ta nói đâu có biết cha Hiệu là ai, chỉ là lần đi xem xử bắn đó, thấy có người vừa bị bịt mắt và trói vào cột xong là hát rất to bài Kinh Hoà-bình nên đoán là ông cha mới về kể lại thôi.

Pháp-trường vẫn còn ba cái cột chôn sẵn với các mẫu giấy trói bị cắt nát vương vãi và đếm được gần 30 năm mộ là nhờ các miếng gỗ tạp

cắm làm bia khuất trong bãi cỏ cao đến đầu gối. Cậu bán cà rem lưu ý đi cẩn-thận vì có những lần người bị bắn xong thì vùi ngay xuống, không có quan tài gì cả. Tôi chăm-chú lần từng tấm bia gỗ với sự hồi-hộp giữa hy-vọng và thất-vọng.

Cuối cùng thấy được mộ linh-mục Trần Học Hiệu, dù hơi khó tìm vì cọc gỗ bị gãy, tấm bia gỗ rộng khoảng 50 cm rơi lún trong cỏ, song nhờ mặt ghi chi tiết bằng sơn đen lại úp sấp trên đất nên còn rõ nét. Tôi đọc được hai chữ Khánh Hạ viết trước tên cha Hiệu trong hàng chữ đầu. Linh-mục Trần Ngọc Quỳnh xác-nhận Khánh Hạ là tên gọi của linh-mục Trần Học Hiệu lúc nhỏ.

Trên đường về, tôi ghé báo tin cho gia-đình ông Cự, một người em con di ruột của cha Hiệu sống ở giáo-xứ Bùi-vĩnh. Về Sài-gòn đi xác-nhận với Đức Tổng-giám-mục Nguyễn Văn Bình, linh-mục Trần Văn Hiến Minh Đại-diện Bùi-chu, các Bề-trên dòng Mân-côi Chí-hoà, Trinh Vương Bùi-môn, linh-mục Trần Thái Hiệp Giám-đốc Đại-chủng-viện... Lễ phát-tang được cử-hành tại nhà nguyện Mai-khôi của Dòng Đa-minh chi Lyon. Linh-mục Phạm Long Tiên mở đầu Thánh-lễ với câu...*trong Thánh-lễ hôm nay, xin cộng-đoàn đặc-biệt nhớ đến linh mục J.B, Trần Học Hiệu, người đã nhận một cái chết đau thương....*

Lợi-dụng thời-gian chính-quyền đang có chương-trình giải-toả các khu nghĩa trang, gia-đình ông Cự đứng xin cải-táng. Lá đơn cần sáu con dấu, năm con cấp xã, ấp...cứ thấy chữ “đơn xin cải táng” thì đóng dấu, nhưng lên tới Huyện

Thống-nhất, là nơi đã thi-hành án thì chúng tôi ngại ba chữ Trần Học Hiệu không xong, cho nên phải dùng tiền cho xong. Thực ra, nếu không xin giấy thì cũng có thể được vì nơi đó hoang vắng không ai để ý, song chỉ sợ đang làm thì chính-quyền tỉnh Đồng-nai lại đem người đến bắt, sẽ phiền-phức.

Hôm cải-táng về Đất thánh xứ Bùi-vĩnh, linh-mục Mat-thêu Bùi Tiến San vốn là học trò của cha Hiệu, đã giúp đỡ và khuyên vì còn mới quá nên bia mộ để đơn giản là cổ Gioan Baotixita HIEU. Tôi cũng liên-lạc được với gia-đình ông giáo Nhâm, ở gần Trảng-bom là nơi đã giúp linh-mục Trần Học Hiệu thời-gian trong rừng và cả nhà họ sau đều bị bắt, ông giáo suýt bị tử hình, bà giáo và cô con gái cũng đi tù.. Đang giữa bữa ăn trưa, ông Cự đưa các thứ còn gom được trong quan-tài như sách đọc thiêng-liêng, trảng hạt, bàn chải đánh răng, hai vòng dây trói ở cổ tay và đôi dép nhựa...cho mọi người xem. Khi vừa nhìn thấy đôi dép cao su, bà vợ ông giáo đánh rơi bát đũa xuống đất và ôm mặt khóc vì chính bà mua gửi vào.

Năm 1985, một linh-mục - tạm nhớ tên là cha Nhung - ở Long Khánh, tìm đến nhà, giao cho tôi ba bản nhạc viết tay do chính ông ghi lại. Ông cho biết, cũng bị đi tù 20 năm vì lý-do tôn-giáo và bị biệt-giam cạnh phòng giam cha Hiệu. Hai người dùng cách gõ “morse” mà nhận ra nhau là linh-mục. Cha Hiệu đã viết ba bản nhạc Ôi Giê-su, Tù vực thăm hư vô và *Tâm-ca Mai-đệ-liên...* rồi gõ “morse” “hát” cho ông nghe, còn nhờ ông khi nào được về thì giao lại cho tôi, vì cha nói loay mãi cũng không còn nhớ được địa chỉ nào nữa. Thấy vậy, cha Nhung cố gắng ghi từng chi-tiết về cả nhạc và lời vào đầu. Sau khi linh-mục Trần Học Hiệu bị đem đi xử bắn thì ngày-ngày cha Nhung cứ nhẩm trong đầu hát như một cách dâng lời cầu nguyện cho cha Hiệu. Khi được tha, ông vội-vã viết ngay xuống giấy để khỏi quên, chờ tìm cách liên-lạc với tôi.

Hai đoạn ở đầu bài viết này là hai trong năm phiên-khúc của bài hát Ôi Giê-su mà khi Đức Tổng-giám-mục Ngô Quang Kiệt đọc xong đã chia sẻ...*thật là hào hùng. Một trái tim lớn đau cái đau của cả dân tộc. Bài ‘Tù vực thăm hư vô’ rất tha thiết. Đúng tấm lòng bị vò xé của ngài... Một trái tim âm thầm với một tình yêu lớn lao.*

Trước khi chấm hết bài viết về những gì còn lưu lại với đời của linh-mục Trần Học Hiệu, tôi không thể không tỏ-bày đôi dòng cảm-nghĩ của một người con thiêng-liêng trong tương-quan tâm-linh ...*Lại thêm một ngày giỗ của cha đến trong khi con vẫn chưa quen được với những cảm-nghĩ rằng cha đã thực sự khuất vắng hẳn trong cuộc đời này. Là linh-mục bên cạnh đời sống tâm-linh của tín-hữu nói chung và của đám anh em chúng con cách riêng, cha đã thể-hiện được những gì của vai trò chứng-nhân cần có. Đề ngay lúc này con có thể thưa với cha rằng trong cuộc hành-trình của chúng con, đôi lúc con cũng cảm thấy hun-hút, vô-định và mịt-mờ; nhưng hình ảnh và lời nói của cha đã nói tiếp với con về một cái gì không phải là hư-vô vì con nghĩ cha vẫn tiếp-tục đi về hướng trước mặt trên cùng con đường ấy...* ♦

THƠ GIÓ CHUỖNG CUỒNG PHONG

CHA, THẦY CHUYỂN GIỚI

(Đức TGM Listeckí, Chủ Tịch Ủy Ban Giáo Luật
Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ cảnh giác về việc
có những phụ nữ đổi giống xin nhập chủng viện
và dòng tu nam)

*Thời nữ giới muốn làm thầy cả
Để mưu mô quây phá tu hành
Đổi tên, chuyển giống thật nhanh
Đang là cái hăm biến thành thằng cu
Lý lịch sửa lu bù sao biết
Hormone nam uống riết, bột phong
Nộp đơn xin nhập nhà dòng
Xin vô chủng viện được phong cha, thầy
Ai biết được gian, ngay kiểu ấy
Dối cả Trời, gài bẫy bề trên
Chửa chường còn có mảnh riêng
Trai tơ cả đóng, ngang nhiên lộn xòng
Anh nào đại, lọt vòng nữ quái
Là hốt luôn, sơ tái một đời
Quý ma nhiều kế hơn người
Từ nay phải khám toi bởi thầy tu!*

TÍNH ƯU VIỆT

*Nguyễn Phú Trọng nằm mơ, nói phét
Rằng đảng ta ưu việt như thần
Vừa yêu nước vừa thương dân
Lá lành lá rách chung thân đắp bù
Dịch Cô Vít đang chờ khai tử
Ta dư tài nột nó trong lu...
Ông ơi, mắt ông có mù
Mà không nhìn thấy cơ đồ nước non?
Trên hai vạn dân con đã chết
Sống thì lo thất nghiệp đói meo
Vắc-xin vạt tép vợ bèo
Chẳng may dính bệnh là theo ông bà
Thầy, thuốc thiếu, vào ra cũng cản
Trạm công an nhan nhản khắp nơi
Không tiền, không gạo, ai nuôi?
Dân bèn bỏ tỉnh di dời về quê
Bị cấm đoán đường đi nước bước
Từ Sài Gòn về tuốt Nam, Trung
Trẻ già cuộc bộ, hải hùng
Nằm đường, ngủ chợ, đói lòng, tủi thân
Khi lê bước tới gần quê cũ
Bị đuổi đi vì sợ mang trùng
Mười lăm chú khuyến về chung
Công an thịt hết để không lây người
Dân được hưởng màn trời chiếu đất
Bụng đói cơm, bỏ mặc, tiền đâu?
“Đảng ta” ưu việt từ lâu
Bao nhiêu tội lỗi đổ đầu “Cô Vi” ♦*

Lá Thư Canada

■ Trà Lũ



CHIA SẺ HẠNH PHÚC

Canada đã vào Thu, tiết trời rất dễ chịu, nhiệt độ vào khoảng 20 độ C, tức khoảng 70 độ F bên Hoa Kỳ. Mọi năm thì ngày này công viên High Park gần nhà tôi đầy người, vừa du khách vừa dân địa phương, nhưng năm nay thì vắng vẻ vì cơn dịch Vũ Hán vẫn còn hung hăng. Chúng tôi chán và ngán con dịch Cô Vít 19 này quá vì suốt ngày báo và đài toàn nói đến chích ngừa, chích loại nào tốt, có chích lần thứ ba nữa không, và đi đâu phải có thẻ vàng thẻ xanh kèm với thông hành.

Trong lúc chán và ngấy về Cô Vít như vậy thì tôi nhận được một tấm ảnh đã làm tôi xúc động. Tôi đưa cho cả làng tôi xem thì ai cũng xúc động như tôi. Các cụ có biết tấm ảnh gì không? Thưa là tấm ảnh chụp một đoàn người rồng rắn xếp hàng dưới mưa ở tỉnh Worcester thuộc tiểu bang Massachusetts bên Hoa Kỳ, ảnh ghi ngày 17-9-2021. Tôi cứ nghĩ đây là đoàn người xếp hàng chờ được chích chống dịch. Nhưng không phải. Xem ghi chú thì mới thấy cái vĩ đại của tấm lòng những người xếp hàng dưới mưa này, ước tính là hơn 5.000 người. Vì sao họ xếp hàng? Thưa vì họ nghe tin có một em bé 5 tuổi bị ung thư tim phải thay máu thì mới sống được, mà máu của em thuộc loại rất hiếm nên không có. Em đang chờ chết. Nghe tin này thì nhiều người đi thử máu xem máu mình có giống máu em bé kia không, để cứu mạng em bé. Ôi tấm lòng bác ái vị tha của đoàn người đang đội mưa này mới lớn làm sao! Nước Mỹ sẽ còn vĩ đại hơn nữa nhờ vào những tấm lòng như hế này đây, phải không các cụ?

Bây giờ xin trình các cụ tin thời sự: Đúng giữa mùa dịch này thì Canada có cuộc bầu cử liên bang. Canada có nhiều đảng chính trị, đảng nào chiếm đa số thì nắm chính quyền. Hiện giờ đảng Tự Do do thủ tướng Justin Trudeau lãnh đạo đã cầm quyền 2 nhiệm kỳ và đã thắng trong cuộc bầu cử ngày 20/9 vừa qua. Đảng Tự Do sẽ tiếp tục nhiệm kỳ thứ ba nhưng là chính phủ thiểu số. Chắc Đảng Tự Do sẽ phải liên kết với Đảng Tân Dân Chủ NDP thì mới mong đứng vững thêm nhiệm kỳ này. Các cụ phương xa

chắc chả biết gì nhiều về cuộc bầu cử của Canada vì xứ này là một đất nước quá ôn hòa, không có ồn ào như hai Đảng Cộng Hòa và Dân Chủ bên Hoa Kỳ. Canada là nước Quân Chủ Lập Hiến, trên cùng có vua. Hiện nay Nữ Hoàng Elizabeth bên Anh cũng là vua của Canada. Và thủ tướng là ông Justin Trudeau. Ông còn rất trẻ, mới 50. Đây sẽ là nhiệm kỳ thứ ba, bố của ông là Pieirre Trudeau xưa cũng là thủ tướng, giống như 2 bố con Ông Bush bên Hoa Kỳ.

Giữa không khí an bình như vậy, Canada lại có một tin vui lớn là

thành phố Toronto của Canada vừa được truyền thông quốc tế xếp hạng thứ 2 trong 10 thành phố an toàn và hạnh phúc nhất thế giới. Theo danh sách, đứng đầu là thành phố Copenhagen của Đan mạch, rồi Toronto của Canada, rồi thứ ba là Singapore. New York của Hoa Kỳ đứng hạng 11. Nghe tin này thì dân làng tôi mừng hết lớn vì đã định cư ở một thành phố an toàn và hạnh phúc này. Tên Toronto là tiếng của người Da Đỏ, Toronto nghĩa là nơi hội tụ. Ông bồ chữ Từ Hòe của làng liền nói ngay: Rõ ràng

Toronto là tiếng Việt nam, Toronto đọc nghe như Tổ Ròng, hay Tổ Ròng To. Người Việt Nam ở đây 99% là dân tỵ nạn. Mẹ Âu Cơ ngày xưa đã chia tay Bồ Lạc Long Quân mà dẫn 50 con lên núi. Một số con đã đi sang phía tây và đã theo ngả Alaska mà vào đất Canada. Ông ODP nghe ông Từ Hòe nói đến đây thì tiếp lời ngay : Bởi vậy người Việt chúng ta sống ở Canada là đang sống trên đất anh em nhà mình cũng là đất của gia tộc mẹ Âu Cơ ngày xưa...

Dân làng đang đặc chí về cái ý này thì được Chi Ba Biên Hòa mở nhạc lớn mời cả làng bàn về tết Trung Thu.

...Tết Trung Thu, đốt đèn đi chơi, em đốt đèn đi khắp phố phường, lòng sung sướng với đèn trong tay, em múa ca trong ánh trăng rằm...

... Tùng dinh dinh các tùng dinh dinh...

...Bóng trăng trắng ngà, có cây đa to, có thằng cuội già, ôm một mối mơ...

Ôi những lời ca dễ thương làm sao, những lời này đã đưa cả làng về thế giới ngày xưa, lại còn nghe cả tiếng trống xình tùng xình, tùng dinh dinh các tùng dinh dinh. Vừa được ăn món bánh đậu xanh và bánh giẻo, vừa uống nước chè mạn sen, vừa được nghe các chuyện cười. Ôi sung sướng làm sao cái đất Toronto của người anh em gốc Da Đỏ này.

Ông Từ Hòe trêu Chị Ba : Chị có biết một câu nói nổi tiếng mà ngày xưa các cụ hay nói về bản chất của người chồng và người vợ không ? Chị biết là bị trêu nên thừa ngay là không biết. Ông Từ Hòe trả lời ngay : Tôi vừa thấy trên TV buổi phỏng vấn một mệnh phụ nổi tiếng trong ngày lễ của Hội Phụ Nữ. Phóng viên hỏi : Xin bà cho biết đâu là bí quyết hạnh phúc gia đình. Mệnh phụ đáp ngay : Rất đơn giản: Ở nhà, đàn ông chỉ có đúng, đàn bà chỉ có sai. Phóng viên vô cùng ngạc nhiên hỏi tiếp : Xin bà nói rõ hơn. Bà này vừa cười vừa đáp : ‘Đàn ông chỉ có đúng’ nghĩa là đi làm về nhà phải đúng giờ, tiền lương phải đưa về đúng ngày và đúng số, ‘Đàn bà chỉ có sai’ nghĩa là sáng thì sai chồng đưa con đi học, trưa sai chồng đón con về, chiều sai chồng tắm rửa cho con, tối sai chồng lên giường trả bài...

Cả làng đã cười ầm lên, ai cũng khen chuyện ‘đúng sai’ này hay quá

Sau mục ăn bánh trung thu mở màn thì phe các bà kéo nhau vào bếp nấu cơm, còn phe các nhà quân tử chúng tôi thì ngồi bàn các việc đại sự.

Chuyện đại sự thứ nhất mà chúng tôi bàn tới là tháng vừa qua tôi có người bạn thân từ California gửi cho bộ sách quý. Vì là sách quý nên tôi đọc ngay và thấy hay quá nên tôi đã chuyển vội cho các nhà quân tử trong làng cùng đọc. Đó là hai tập KỶ của nhà văn nhà báo Đinh Quang Anh Thái viết, xuất bản ở Cali. Chắc các cụ đều biết tác giả chứ, Ông là một bộ mặt rất quen thuộc của giới truyền thông. Hiện ông là giám đốc đài truyền hình Tự Lực Books Store ở Cali. Ông có một cái vốn sống rất dồi dào. Trước 1975 ông sinh hoạt với

các bạn trẻ trí thức yêu nước, sau 1975 bị CSVN bắt cầm tù. Trong tù ông gặp rất nhiều tù nhân nổi tiếng. Rồi ông vượt biên sống đời tỵ nạn ở đảo Galang-Indonesia, rồi tới Mỹ làm đủ mọi ngành nghề, tiếp xúc với bao nhiêu lớp người và đi nhiều nơi nhất là Âu Châu. Cuốn Ký 1 ông kể các chuyện về Hoàng Cơ Trường, Trần Văn Bá, Nguyễn Tất Nhiên, Đỗ Ngọc Yên, Nguyễn Ngọc Bích, Bùi Bảo Trúc, rồi chuyện đi Tiệp Khắc, đi Nga Sô. Cuốn Ký 2 ông viết về các cuộc tiếp xúc với các nhà văn hóa xã hội đa số sống ở Miền Bắc như Tướng Trần Độ, Hà Sĩ Phu... Đặc biệt nhất là với nhà văn Dương Thu Hương, quá nửa cuốn sách ông ghi chép các chuyện về bà Dương Thu Hương. Nhà văn nữ này gốc Bắc kỳ đặc, mới học tới lớp 10 mà say mê chủ nghĩa CS, nghe lời Đảng tuyên truyền nên tin như chết : miền Nam bị Mỹ Ngụy cùm kẹp đói rách... nên cô học sinh Hương và 120 bạn cùng lớp đã hăng say theo quân giải phóng tiến vào Miền Nam để giải cứu đồng bào đau khổ. 120 người lên đường. Khi vào tới trong Nam thì chỉ còn 2 người sống sót : Dương Thu Hương bị nạn ở tai và người bạn kia bị cụt chân. Bà đã khóc vì thấy chế độ văn minh Miền Nam đã thua chế độ Miền Bắc man rợ. Miền Nam không hề bị Mỹ Ngụy cùm kẹp đàn áp, đời sống vật chất thoải mái, và nhất là đời sống tinh thần được tự do, báo chí sách vở xuất bản tràn ngập, nhiều đài phát thanh đài truyền hình, radio TV cũng tràn ngập. Bà khóc vì bà đã bị đảng CS bịt mắt và lừa dối.

Bà rất quý tác giả Đinh Quang Anh Thái, nên đã nói hết, nói rất thực, và tác giả Thái cũng ghi

chép rất thực những lời bà nói. Nhiều lời nghe mà giật mình. Bà cho biết bà đã tự thiến mình bằng thuốc diệt dục. Bà bảo ‘Mặt thằng Lê Khả Phiêu nhăn nhoe như âm hộ con ngựa già, chế độ Hà Nội là bọn nguời rắm bọn Bắc Triều tiên’...

Theo tác giả Thái thì sở dĩ bà Dương Thu Hương còn sống an toàn như hiện nay là vì bà quen rất nhiều tòa đại sứ, rất nhiều nhà báo quốc tế nên CSVN không dám đụng tới Bà, chúng phải làm ngơ.

Ông Từ Hòe có một thắc mắc này là Bà Dương Thu Hương có nói một từ mà ông chưa hề nghe. Khi bà nói về cái gốc nhà quê của mình, bà thường gọi mình thuộc hạng bình dân ‘răng đen mắt toét’, chỗ khác bà nói : Tôi ăn nói bỗ bã bình dân theo kiểu răng đen **váy ộp** (trang 240). ‘Váy ộp’ nghĩa là thế nào cơ ?

Ông ODP lên tiếng : Tôi cũng chưa hề nghe từ ‘váy ộp’ bao giờ. Thuở trước chỉ nghe ‘răng đen mắt toét’ để tả anh cán bộ CS từ rừng về thành, và ‘răng đen hạt nhót’ trong bài thơ tả cô gái Sơn Tây : yếm thùng tày giã, răng đen hạt nhót, chân đi cù nèo... Ông ODP cười hề hề một lúc rồi tiếp : Theo văn mạch thì tôi nghĩ váy ộp ở đây là váy thiếu vải nên hở hênh chẳng.

Cụ Chánh liền lắc đầu bảo không đúng : *Váy ộp* hay *váy đụp* là cái váy rách vá chằng chịt của dân nhà nghèo. Rồi cụ lên tiếng xin ngưng bàn về váy vì từ cái váy ộp này sẽ sinh ra nhiều chuyện gay cấn lắm. Xin anh John giúp chuyển đề tài. Anh John cười ha ha rồi đáp ngay : Nhân kỷ niệm biến cố 911, tôi xin bàn về con số

11 kỳ lạ . Ngay chính 3 con số này cộng với nhau thì cũng là 11. Hai cao ốc chọc trời ở New York từ xa trông cũng giống con số 11. New York là tiểu bang thứ 11 gia nhập liên bang, cộng 3 chữ New York City ta cũng có con số 11. Nước đẻ ra những tên khủng bố lái máy bay đâm vào tháp là Afghanistan, tên cái nước này cộng lại cũng là 11 chữ. Ngũ Giác Đài là một trong những mục tiêu quân khủng bố nhắm tới, tên tiếng Mỹ là The Pentagon cũng gồm 11 chữ. Máy bay United Airlines mà quân khủng bố cho đâm vào tòa cao ốc thứ hai chỡ 65 hành khách. 65 cộng lại cũng là con số 11 ! Ôi con số 11 sao mà xui thế !

Tô tiên VN biết con số 11 này xui nên tháng 11 âm lịch cuối năm thì gọi là tháng Một, còn tháng 1 đầu năm thì kêu là tháng Giêng. Rõ ràng có kiêng có lành .

Thấy dân làng gật gù khen chuyện số 11 hay, anh John thêm hứng bèn xin kể một chuyện nữa cũng về con số. Răng sang năm 2022 thì mọi người đều bằng tuổi nhau. Chuyện lạ này một ngàn năm nói xảy ra một lần, như thế này : bạn hãy lấy số tuổi của bạn cộng với năm sinh, bạn sẽ có con số 2022. Mọi người đều như vậy hết. Xin chứng minh nha : Ví dụ sang năm bạn 60 tuổi, bạn sinh năm 1962, bạn hãy cộng 2 con số này lại và bạn sẽ có con số 2022 ! Ví dụ nữa : Sang năm cụ 88 tuổi, cụ sinh năm 1934, cụ cộng 2 con số này lại, rõ ràng cụ cũng có con số 2022. Ví dụ nữa về cháu của cụ. Sang năm cháu lên 12 tuổi, cháu sinh năm 2010, cộng 2 con số lại, ta cũng có con số 2022.

Cụ B.95 nghe đến đây thì kêu lên : Ô lạ nhỉ, vậy sang năm mọi người lớn bé già trẻ đều bằng tuổi nhau hết cả sao ? Anh John trả lời ngay : Thưa, đây là chuyện toán học, một ngàn năm mới có một năm như thế.

Cụ Chánh bảo cụ B.95 : Đây là chuyện của lớp trẻ, cụ với tôi già quá rồi, không hiểu nổi đâu.

Cụ Chánh vừa nói đến đây thì dưới nhà bếp vang lên tiếng vỗ tay . Tôi nhìn xuống thì thấy anh John đang mở sổ tay ra ghi chép. Tôi hỏi anh chép cái gì thì anh trả lời : Em vừa học được một câu nói tuyệt vời : Lời tiếng Bắc hoàn toàn khác lời tiếng Nam nhưng ý thì là một , đó là câu: *Cẩn thận không ngã vỡ đầu (tiếng Bắc) – Coi chừng kéo té bể sọ (tiếng Nam)*

Bồ chữ Từ Hòe nghe xong hai câu Bắc Nam thì vừa gật gù khen đúng khen hay, rồi ông cũng góp một chuyện. Răng thuở xưa có một nhà văn gốc Bắc Kỳ được mời tới dự một lễ suy tôn anh hùng dân tộc ở Cà Mau Miền Nam. Lúc đó ban tổ chức định viết mấy chữ đại tự ở bàn thờ nên xin ý nhà văn Bắc Kỳ này. Ông Bắc Kỳ liền đề nghị viết 4 chữ : ‘*Chết mà bất tử*’. Trưởng ban tổ chức là người có học, nghe xong thì tỏ vẻ bối rối rồi lịch sự nói với nhà văn Bắc Kỳ : Thưa Bác tiếng ‘bất tử’ nghe rất hay vì bất tử là không chết, đáng anh hùng mà chúng ta tôn vinh hôm nay, thân xác thì có chết mà hồn thì còn sống mãi trong lòng dân tộc , đúng là bất tử, nhưng kẹt một cái là trong tiếng miền Nam chúng tôi, ‘bất tử’ không mang cái nghĩa đó mà mang ý nghĩa rất bình dân là ‘thình lình, bất ngờ’. Bây giờ nếu viết 4 chữ lớn ‘chết

mà bắt tử' thì bà con sẽ thắc mắc chết thình lình thì có gì là anh hùng đáng tôn kính đâu.

Anh John nghe xong chuyện này thì cũng ghi vào sổ tay, vừa ghi vừa nói : Tiếng VN quá tuyệt vời : chuyện một : 1 ý nhưng 2 lời khác nhau, chuyện hai : 1 lời nhưng 2 ý khác nhau.

Cụ Chánh hỏi anh John : Anh có thấy tiếng nước nào hay như vậy không ? Anh John nghĩ một chút rồi kể : Cháu có biết một chuyện về ngôn ngữ, không mang ý nghĩa độc đáo như tiếng Việt nhưng mang ý nghĩa tiêu xảo gian dối rất tài và rất hay. Anh đã gây tò mò cho mọi người nên ai cũng xin anh kể chuyện tiêu xảo này.

Anh kể ngay : Đó là một bài của báo Pravda (tiếng Nga Pravda nghĩa là sự thực) tường thuật về cuộc đua xe hơi ở Nga như sau :

...Để chứng tỏ trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến của Xã Hội Chủ Nghĩa , Nga Sô đã rủ Mỹ đua xe hơi ở Mạc Tư Khoa. Xe Mỹ về nhất. Hôm sau báo Pravda, cơ quan ngôn luận của đảng CS Nga đăng như sau :

'... Nhờ trình độ kỹ thuật hiện đại của Xã Hội Chủ Nghĩa, tinh thần kỷ luật và sự giác ngộ lao động của công nhân Liên Xô, xe đua của nước chúng ta đã đoạt giải nhì. Còn xe của đế quốc Mỹ, do hậu quả các cuộc khủng hoảng kinh tế trầm trọng nên đã dừng hạng áp chót'

Cả làng đã phá ra cười và vỗ tay khen cái xảo trá của CS.

Cụ Chánh tiên chỉ làng phát biểu : Nói về cái xảo trá của CS thì trăm năm không hết. Nhân mừng tết Trung Thu, lễ của giới trẻ, lão vừa nghĩ đến lời khuyên giới trẻ của Bá Tước Baden Powel (1889-1977), ông tổ của Phong trào Hướng Đạo trên khắp hoàn cầu :

“...Tôi đang ở vào lúc 10 giờ tối cuộc đời. Còn các anh chị thì đang ở

vào lúc 11 giờ sáng, thời gian đẹp nhất trong ngày còn trước mặt. Bản thân tôi đã có một ngày vui vẻ năng chói huy hoàng rực rỡ tuy đôi lúc cũng có mây mù. Các anh chị sẽ làm gì với ngày còn lại trước mặt ? Chúng ta chỉ có một ngày-đời để sống cho nên mỗi phút trong ngày xin các anh chị hãy làm cho thật tốt đẹp. Các anh chị hãy tập luyện cho mình sống tốt để khi thành nhân có thể giúp ích cho đời . Con đường thực sự đưa tới hạnh phúc là chia sẻ sự hạnh phúc mình đang có cho người khác. Hãy cố làm cho thế giới này tốt đẹp hơn so với ngày các anh chị mới sinh ra. Hãy ‘**sắp sẵn**’ để sống hạnh phúc và chết hạnh phúc. Hãy luôn tuân giữ lời hứa của Hướng Đạo ngay cả khi các anh chị không còn trẻ nữa. Tôi cầu mong Thượng Đế sẽ giúp các anh chị thực hiện được việc này...◆

TRÀ LỮ

Châu Âu giống hời chuông báo tử...

(tiếp theo trang 89)

khủng hoảng niềm tin nghiêm trọng vào Bắc Kinh lần này. Hồi năm 2020, Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Đức năm thứ 5 liên tiếp, trao đổi thương mại đạt 212,1 tỷ euro. Các doanh nghiệp Đức đã đầu tư vào Trung Quốc nhiều hơn các công ty của bất kỳ nước châu Âu nào. Nhưng giờ đây, sự tỉnh thức này quá đột ngột và mạnh.

Để chuẩn bị cho tương lai, bộ

trưởng Karliczek giải thích rằng bộ Giáo Dục Đức tính đến việc đầu tư 24 triệu euro để « *củng cố, tăng cường một khả năng độc lập trước Trung Quốc* » tại các trường đại học và viện nghiên cứu của Đức. Bà nói : « *Nước Đức cần nhiều hơn nữa những nhân tài am hiểu về văn hóa, ngôn ngữ, xã hội và lịch sử Trung Quốc* ». Đó là bởi vì, dù muốn hay không, Trung Quốc và Đức

vẫn sẽ là những đối tác kinh tế quan trọng. Tuy nhiên, đường hướng chính sách đối ngoại của Đức có thể thay đổi chút ít sau khi bà Angela Merkel rời ghế thủ tướng vào tháng 9/2021 sau 16 năm cầm quyền. Thường được coi là « *đối tác tốt nhất của Trung Quốc ở phương Tây* », thủ tướng Merkel coi việc phát triển các quan hệ thương mại với Bắc Kinh là một ưu tiên, bất chấp sự cạnh tranh Trung-Mỹ. Trung Quốc sẽ phải xoay xở khi không có bà Merkel.

(RFI) ◆

VỀ MỘT SỬ LIỆU BỊ BỎ QUÊN

(LỜI ĐẦU của đại diện NHÓM THÂN HỮU đứng ra xuất bản sử liệu song ngữ “Bản Tường Trình của Phái Bộ Liên Hiệp Quốc đi tìm Sự Thật tại nam Việt Nam năm 1963)

**Sử liệu quan trọng 720 trang, khổ lớn, bìa cứng này sẽ được giới thiệu trong buổi sinh hoạt có trình diễn Ca Nhạc tại Westminster Civic Center chiều Chúa Nhật ngày 14-11-2021.*

Bạn đọc đang có trên tay “Toàn văn Bản Tường Trình của Phái Bộ Liên Hiệp Quốc đi tìm Sự Thật tại Nam Việt Nam năm 1963” do dịch giả Nguyễn Văn Thực, hiện định cư tại Na Uy chuyển ngữ, kèm theo bản gốc tiếng Anh cùng với ba văn kiện liên hệ:

* Thư Thượng Nghị Sĩ Thomas J. Dood thuộc UB Tư Pháp Thượng Viện Hoa Kỳ gửi đồng viện là TNS James O. Eastland, chủ tịch Tiểu Ban Nội An Thượng Viện.

* Thư ông U Thant, Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc gửi Tổng Thống Ngô Đình Diệm.

* Thư TT Ngô Đình Diệm trả lời ông U Thant.

(Ngoài ra là phần Phụ Lục gồm một số tài liệu nguyên bản Anh ngữ do dịch giả bỏ thì giờ, công sức tìm kiếm, được đưa vào cuối bản dịch. Chính những tài liệu này đã giúp ông chú giải vài chi tiết quan trọng trong khi chuyển ngữ phần chính.)

Sau 58 năm dài nằm yên trong văn khố LHQ và Quốc Hội Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, lần đầu tiên bản gốc tiếng Anh lộ diện. Từ đây, cũng là lần đầu toàn văn

BTT song ngữ Anh/Việt chính thức được công bố. (¹)

1 () Chúng tôi nhấn mạnh “lần đầu tiên toàn văn BTT được công bố” vì cho đến nay, chúng tôi chưa hề nghe biết trọn vẹn bản gốc hay bản dịch sử liệu này đã được cá nhân hay tổ hợp nào xuất bản. Hiện chúng tôi đang có trên tay tập sách mỏng chỉ vỏn vẹn 110 trang ruột với tựa đề “*Phúc Trình A/5630*” cùng hàng chữ bên dưới: “*Phúc Trình Của Phái Đoàn Điều Tra Liên Hiệp Quốc Về Đàn Áp Phật Giáo Tại Việt Nam 1963*” với danh tính người thực hiện là Nguyễn Minh Tiến. Sách ghi năm 2018 do NXB Liên Phật Hội (United Buddhist Publisher) ấn hành, đăng ký tại Quốc Hội Hoa Kỳ mang số ISBN-13: 978-1986803953 ISBN-10: 1986803953 *Copy-right by UB Publisher (United Buddhist Publisher – NXB Liên Phật Hội)*. Tìm kiếm nhưng không thấy địa chỉ trụ sở hay điện thoại, ngoài địa chỉ ảo trên mạng www.lienphathoi.org và www.rongmotamhon.net. Tập sách 110 trang với tựa đề na ná như dịch thoát từ bản gốc tiếng Anh (Report Of United Nations

Chúng tôi đã băn khoăn suy nghĩ nhiều năm trước khi quyết định ấn hành tập tài liệu lịch sử được coi là hiếm quý và quan trọng này. Hẳn độc giả sẽ nêu câu hỏi: một tài liệu lịch sử quan trọng lại hiếm quý tại sao không công bố sớm hơn mà phải trì hoãn tới nay?

Câu trả lời có hai phần.

Thứ nhất, vì BTT chỉ được hoàn tất sau cuộc binh biến đột ngột 01-11-1963, nền Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam sụp đổ, TT Diệm và ông Cố Vấn Nhu bị sát hại. Do đó, tại phiên họp thứ 1280, ngày 13-12-63, Đại Hội Đồng LHQ quyết định không đưa ra bàn thảo nhưng vẫn coi như một sử liệu quan trọng cần bảo lưu.

Thứ hai, khi có trong tay BTT, một vấn đề lương tâm đặt ra cho

Fact-Finding Mission to South Viet-Nam – 1963), nhưng nội dung không chuyển ngữ trọn vẹn từ bản phúc trình gốc Anh ngữ 93 trang lớn khổ 8 1/2 x 11, size chữ 7 của Phái Bộ Điều Tra LHQ. Trái lại đây chỉ là một bản nhận định theo quan điểm người viết với một số trích dẫn có chọn lựa từ nguyên bản theo định hướng riêng của tác giả ký danh Nguyễn Minh Tiến.

những người có trách nhiệm là phải hết sức cẩn trọng, cân nhắc thiệt hơn, lợi hại trước khi quyết định phổ biến.

Để tránh những sai lầm chủ quan, trước hết, chúng tôi đã gửi bản dịch kèm bản gốc tới một số nhân sĩ, trí giả thuộc mọi khuynh hướng tư tưởng, tôn giáo để tham khảo ý kiến nên hay không nên công bố lúc này. Sau đó, chúng tôi vinh dự nhận được sự đồng thuận của đa số.

Ngoài việc lượng giá tính trung thực và giá trị tự thân của BTT, chúng tôi còn tìm được những hỗ trợ tinh thần qua nhận định chính xác, khách quan của những trí giả đương thời.

Diễn hình là quan điểm của TNS Thomas J. Dood thuộc Ủy Ban Tư Pháp TV/HK qua lá thư dài gửi người đồng viện là TNS James O. Eastland, chủ tịch Tiểu Ban Nội An năm 1964 với đề nghị phân phối nội dung BTT cho các TNS tại Thượng Viện Quốc Hội Hoa Kỳ hầu có thể dùng làm tài liệu nghiên cứu.

1 Có TNS Thomas J. Dood là ai và ông đã nói gì?

TNS Thomas J. Dodd sinh năm 1907, mất năm 1971. Ông thuộc đảng Dân Chủ từng là Dân Biểu hai nhiệm khóa tại Hạ Viện. Sau đó, trở thành TNS thuộc Ủy Ban Tư Pháp Thượng Viện Hoa Kỳ. Ông là một chính khách Mỹ nổi tiếng. Khác với nhiều đồng viện thuộc đảng Dân Chủ đương thời, ông ủng hộ triệt để chủ trương Mỹ tham chiến tích cực hơn ở Việt Nam để ngăn chặn chủ nghĩa Cộng Sản và giúp đỡ nhân dân VNCH. Nội dung lá thư của TNS

Dood nói lên nhiều điều, qui chiếu vào hai điểm sau.

Thứ nhất : Là một chính khách nặng lòng đối với Hiệp Chúng Quốc, sự sụp đổ của nền Đệ Nhất CHVN giúp ông nhận ra những khuất tất có dự mưu của hệ thống truyền thông Mỹ quốc cùng với sự lệ thuộc quá nhiều của chính quyền Hoa Thịnh Đốn vào những nguồn tin báo chí bất lương thời Tổng Thống John F. Kennedy.

Ông viết: *“Phái Bộ, như BTT cho thấy, đã có thể phỏng vấn một số lãnh tụ Phật giáo và lãnh tụ thanh niên mà báo chí tường trình là đã bị giết trước đó. Cũng không thể tìm ra bằng cứ chứng minh cho những bài tường trình đã được đăng trên báo chí rằng các nhà sư đã bị quăng xuống đất từ những tầng trên, trong cuộc bố ráp Chùa Xá Lợi.”*

Điều mà tất cả những bài tường trình đạt được, theo ý kiến tôi, ấy là một lần nữa Dân Mỹ bị thông tin sai lạc một cách trầm trọng bởi một số báo chí về tình hình của một đất nước xa lạ mà rất liên quan đến họ. Chúng ta được cho biết rằng *chính phủ Ô. Diệm đã có tội trong việc đàn áp tôn giáo một cách tàn bạo đến nỗi đã làm cho các thầy tăng ngây thơ vô tội buộc phải tự sát (tự thiêu – ND) để phản đối, thì bây giờ hoá ra rằng chuyện đàn áp đó hoặc không có hoặc đã bị thổi phồng rất nhiều, và rằng sự dấy động chủ yếu là sự dấy động chính trị.”*

Để chứng minh cho niềm tin của mình, TNS Dood nêu lên vài trường hợp cụ thể trong quá khứ và cả vào thời điểm lúc bấy giờ cho thấy tính chất bất lương của hệ thống báo chí Hoa Kỳ.

Đầu tiên, trong Đệ Nhị Thế Chiến, nhiều tờ báo lớn Mỹ tung tin: *“Mikhailovich là một người hợp tác với Quân Đồng Minh và Tito là một nhà ái quốc Nam Tư vĩ đại theo chủ nghĩa Quốc Gia. Nhưng kết quả, tướng Mikhailovich là một người phản bội và chủ nghĩa CS được thiết lập ở Nam Tư.”*

Sau khi thế chiến thứ hai kết thúc, một số báo chí lại cho rằng:

“Tướng Giới Thạch là một tên lừa đảo và những người CS Trung Quốc là những nhà cải cách ruộng đất; và kết quả là sự nhìn gà hoá cuốc này về kế hoạch hành động đã dẫn đến chuyện thiết lập chế độ CS ở Trung Quốc.”

Chưa hết, vẫn theo ông Dood: *“Cũng mới đây thôi, có những tờ báo nói cho dân Mỹ biết rằng Castro không phải là một tên CS mà là một kết hợp giữa Robin Hood và Thomas Jefferson; và kết quả là một chế độ CS ra đời ở Cuba.”*

Trở về với hệ quả tệ hại trước mắt của biến cố 01-11-1963, thư của TNS Thomas J. Dood gửi TNS James O. Eastland viết với giọng mỉa mai, nhưng qua đó, cho thấy những điều ông tiên đoán đã trở thành sự thật 12 năm sau: *“Bây giờ chúng ta lại trở thành nạn nhân của một trò xỏ lá khác, và rồi hậu quả của chuyện xỏ lá này là Chính phủ của Tổng thống Ngô Đình Diệm đã bị tiêu diệt, và nó đã tạo ra một tình trạng hỗn loạn này, thì khó mà chống lại chuyện CS sẽ cướp chính*

quyền.” (Tiếc rằng năm 1971 ông qua đời nên không được tự mình chứng kiến điều ông tiên đoán đã xảy ra cho dân tộc Việt Nam ngày 30-4-1975!)

Từ cách nhìn tiêu cực về báo chí, nói chung truyền thông Hoa Kỳ, TNS Dood quả quyết nó đã tạo ảnh hưởng quá tệ cho vấn đề an ninh nội địa Mỹ. Do đó ông đề nghị TNS Eastland in và phân phối BTT cho mỗi TNS với hy vọng là các vị này sẽ kiểm giờ để đọc và suy nghĩ một chút về các hàm ý trong đó. Ông cũng tin rằng: “...có lẽ sẽ giúp ích cho chúng ta nếu các thành viên của báo chí tự vấn về chuyện những tờ báo quan trọng Mỹ lại đã có thể làm cho chúng ta lầm đường lạc lối đến như thế về những tình hình kể trên.”

Thứ hai: Ngoài cái nhìn về khía cạnh tiêu cực của truyền thông, báo chí Mỹ hướng vào quyền lợi nước Mỹ, nội dung lá thư còn cho thấy TNS Dood đánh giá rất cao tính xác thực của BTT do Phái Bộ điều tra LHQ thực hiện.

Vì lý do BTT kết thúc khi chế độ Đệ Nhất CHVN vừa cáo chung, anh em Tổng Thống Diệm và ông Cố Vấn Nhu đã bị giết khiến LHQ khép lại không đưa ra Đại Hội Đồng và Phái Bộ điều tra cũng không có phán quyết chính thức, nhưng TNS Dood vẫn tin rằng: “...bất cứ người nào có cái nhìn khách quan, sau khi đã đọc nó, cũng sẽ phải kết luận rằng những báo cáo về sự bức hại lớn lao gây cho Phật giáo, nhẹ nhất, bị thổi phồng quá nhiều, và nặng nhất, là một sự dối trá bần tiện nhằm mục đích tuyên truyền”

Đề cập chủ trương của Phái Bộ không điều tra các động cơ chính trị nằm đằng sau những kẻ dẫn dắt biến cố 01-11-63, nhưng nếu ai hỏi về vấn đề này có thể tìm thấy qua lời TNS Dood: “...trả lời cho câu hỏi này là từ Thích Trí Quang, lãnh tụ Phật giáo số 1, người đã vào trốn trong Toà đại sứ Hoa Kỳ và đã trả lời cho cô Marguerite Higgins. Cô Higgins trích lời Thích Trí Quang nói với cô: **‘Chúng tôi không thể đạt được một sự thoả thuận với Miền Bắc cho tới khi chúng tôi đã loại được Diệm và Nhu.’**”

Câu trả lời cô Higgins của ông Thích Trí Quang trên đây hẳn đã đủ cho công luận nhìn ra mối liên hệ giữa điều gọi là cao trào đấu tranh Phật Giáo ở Nam Việt Nam năm 1963, (ít nữa là do sự lèo lái của vài cá nhân lãnh đạo – điển hình là ông TTQ) với chế độ Cộng Sản Hà Nội như thế nào.

Đề cập nội dung cuộc phỏng vấn của hãng Thông Tấn NCWC ngày 20-11-1963 dành cho Ô. Fernando Volio Jimenez, đại sứ Costa Rica, TNS Dood nhắc lại nguyên văn lời tuyên bố của ông Volio sau đây: “Cá nhân tôi, tôi cảm thấy rằng chẳng có một chính sách chủ trương xử tệ, đàn áp, hoặc bức hại nào đối với các Phật tử vì lý do tôn giáo. Còn những chứng từ với những thông tin như thế thì thường là những lời đồn đãi, và được diễn tả bằng những lời lẽ mơ hồ hay chung chung.....”

TNS Dood kể lại trong thư gửi TNS chủ tịch Tiểu Ban Nội An TV

sau cuộc gặp gỡ trực tiếp ĐS Fernando Volio Jimenez. Theo đó, đại sứ Volio nói với ông rằng sau 2 tuần điều tra cực kỳ kỹ lưỡng ở Việt Nam ông đi đến kết luận là mọi lời kết án đã hình thành trong Đại Hội Đồng trước đó nhằm chống lại chế độ Ô. Diệm không còn chấp nhận được nữa. Ông cảm thấy những bằng cứ hiển nhiên Phái Bộ thu lượm được không còn chỉ ra được có chuyện xử tệ tôn giáo hay có sự xâm phạm quyền tự do tôn giáo nào nữa.

Ngoài ra, lá thư cũng tóm lược sự kiện quan trọng sau đây trong BTT: “*BTT ghi lại rất chi tiết chứng từ của một nhà sư 19 tuổi đã nói cho Phái Bộ biết là thầy ta đã bị “một toán cổ động tự sát (tự thiêu – ND)” tuyển mộ thầy như thế nào. Thầy ấy nói rằng thầy đã được nói cho biết là Tăng thống của Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã bị giết, rằng hàng trăm Phật tử bị trấn nước chết ở Sài Gòn, rằng các ni cô đã bị moi ruột, và rằng Chùa Xá Lợi đã bị đốt. Bọn đó đã hỏi liệu thầy có tình nguyện tự sát (tự thiêu – ND) vì sự nghiệp Phật giáo không, và họ trấn an thầy rằng họ sẽ cho thầy thuốc làm cho thầy không cảm thấy đau đớn, và trao cho thầy 3 lá thư đã được soạn sẵn và yêu cầu thầy ký vào đó. Thầy bị cảnh sát bắt kịp thời để sau đó thầy khám phá ra rằng những chuyện tàn ác kể trên là những chuyện bịa đặt hoàn toàn.*”

I Vài suy nghĩ chót

Trước khi quyết định công bố toàn văn song ngữ Việt/Anh Bản TT của Phái Bộ LHQ đi tìm Sự Thật về nam Việt Nam năm 1963,

đã đặt ra trong lương tâm những người chịu trách nhiệm những suy tư nát lòng. Nó thuộc loại chuyện “nói hay đừng.”

“Để mặc cho bụi thời gian phủ kín một sử liệu hiếm quý, hay công bố công khai dưới ánh sáng mặt trời”?

Đây cũng là tâm trạng giáo sư triết học Đỗ Mạnh Tri (Pháp) gần một phần tư thế kỷ trước, chính xác là năm 1997, trong Lời Nói Đầu tác phẩm “Ngón Tay và Mặt Trăng”⁽²⁾ đề “nói với 18 tác giả Giao Điểm” khi trước đó không lâu, nhóm này cho ra đời cuốn “Đối thoại với Giáo Hoàng Gioan Phalô II” kèm phụ đề “*Nhân đọc cuốn ‘Bước Qua Ngưỡng Cửa Hy Vọng’*” của Giáo Hoàng.

Giữa hai trường hợp, có các điểm tương đồng, nhưng cũng có cái khác biệt nền tảng.

Tương đồng vì cả hai đều vì nhu cầu nói lên sự thật, nhân danh công đạo. Tuy nhiên cũng có điểm khác biệt.

Một đoàn GS họ Đỗ do thúc đẩy

2 () Tập sách mang tên “*Ngón Tay và Mặt Trăng*” do GS Triết học Đỗ Mạnh Tri (Paris, Pháp quốc) biên soạn và được nguyệt san Đường Sống tái bản lần đầu 3000 cuốn ở miền nam tiểu bang California, Hoa Kỳ năm 1997.

Tác phẩm dày 232 trang, trình bày đơn giản, trang nhã. Buổi giới thiệu sách được tổ chức tại Westminster Civic Center thuộc thành phố Westminster, vùng Tiểu Sài Gòn. Hai vị nhận đọc và giới thiệu tác phẩm hôm ấy là Phó Đề Đốc Đặng Cao Thăng và giáo sư Lưu Trung Khảo. Cả hai đều là những nhân sĩ uy tín trong Cộng Đồng Phật Giáo hải ngoại.

“chẳng đừng đừng” của lương tri con người đã tự viết một tập sách để trả lại ý tưởng, mục đích ngay chính của cố Giáo Hoàng khi hình thành tác phẩm “*Bước Qua Ngưỡng Cửa Hy Vọng – Crossing The Threshold Of Hope*.”

Đang khác, ông còn có mục đích bạch hóa những mưu toan nhào nặn, vo tròn, bóp méo thiện ý, sự thật do một nhóm người tiếm danh Phật giáo⁽³⁾ chủ trương. Trong Lời mở vào “Ngón Tay & Mặt Trăng”, GS Đỗ Mạnh Tri viết: “*Vì nhiều lý do dễ hiểu, tập sách này thuộc loại ‘nói hay đừng’.* Người viết ước ao như không viết và mong bạn đọc, đọc như không đọc, để cuối cùng chúng ta trả lại cho trang giấy màu trắng hàm hồ nhưng vẫn hứa hẹn của nó; màu trắng của khoảng trống chênh vênh giữa người với người. Xây ở đó một bức tường hay dọn ra đó một bàn tiệc, đào một cái hồ, thấp một nén hương, trồng một cụm hồng, gieo một hạt lúa... tùy ý. Tùy thiện ý. Tuy nhiên, thiện ý không đủ. Có những vết thương chưa lành cần được băng bó.... Có những đóng tro tưởng như tàn, nhưng vẫn âm ỉ sức nóng, nhiều kẻ đang thổi vào cho bốc lửa. Nên làm lơ hay tìm cách dập tắt? ...”

Là một giáo sư triết, tốt nghiệp đại học Sorbone, Paris, Ông có lối viết tản mạn, sâu lắng, bằng lăng, đóng mở, gọi mời... nhẹ nhàng như hơi gió thoảng, nhưng thâm trầm, sâu sắc, đòi hỏi người đọc phải suy tư để tìm ra “ý tại ngôn ngoại – ý ở ngoài lời.”

Sử liệu quý vị đang có trong tay, khá giản dị, tự nó nói lên những khác biệt nền tảng.

Nó không phải là những ý niệm trừu tượng thuộc lãnh vực triết học, tinh thần, tâm linh. Trái lại, nó là những sự kiện, những vấn đề cụ thể, quen thuộc diễn ra hàng ngày trong đời thường, cho dầu diễn ra trong bối cảnh thiêng liêng cao cả là quốc gia, dân tộc.

Nó không được viết như một tập truyện, một bản nhận định, phê phán của riêng một người, một nhóm người. Trái lại nó là kết quả một cuộc điều tra nghiêm chỉnh của một Phái Bộ gồm nhiều đại biểu thuộc các quốc gia Á Phi thành viên LHQ, do tổ chức quốc tế này đặc cử nhân lời mời của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa khi ấy, với sứ mạng tìm ra sự thật về những lời cáo buộc được gọi là “*chính sách kỳ thị/đàn áp Phật Giáo thời Đệ Nhất Cộng Hòa*.”

Với một lịch trình làm việc cần trọng, chi tiết được đề cập trong phần đầu BTT, ngay sau khi tới Việt Nam, Phái Bộ bắt tay ngay vào việc với tinh thần kỷ luật cao độ, nhất quán để bảo đảm tính cách vô tư tuyệt đối trong tiến trình điều tra và phỏng vấn các nhân chứng. Trong đó bao gồm các nhân vật trong chính quyền, giới Tăng Sĩ Phật giáo

3 () Chúng tôi không tin là Phật Giáo, một Giáo Hội của Đức Thế Tôn được truyền thừa tới Việt Nam hàng ngàn năm trước lại là tác nhân của những hành vi từng gây ra nhiều tranh cãi trước và sau năm 1963 thế kỷ trước. Chắc hẳn nó chỉ là sản phẩm của một thiểu số những phần tử tiếm danh tôn giáo này cho những tham vọng chính trị nhất thời mà thôi.

và mọi thành phần dân chúng liên hệ, được ấn định ngay từ đầu, trước khi qua Việt Nam.

Điều bất hạnh cho đất nước khi ấy là cuộc điều tra vừa kết thúc với BTT nghiêm cẩn, chi tiết thì cuộc đảo chính xảy ra. Đệ Nhất CHVN sụp đổ. Hai anh em TT Diệm bị giết.

Trước sự đã rồi, Đại Hội Đồng LHQ quyết định đóng hồ sơ, coi BTT như một tài liệu mật và chỉ được công khai hóa ba thập niên sau. Trên phương vị cá nhân, gia tộc, người ta có thể coi nó như một tập sách bình thường ghi lại biến cố đau đớn một thời để luyện nhớ, tiếc thương. Mặt khác, một nỗi oan khiên thế kỷ của những khuôn mặt lịch sử đương đại cần được bạch hóa, minh giải trước công luận. Nhưng, nếu nhìn BTT như một sử liệu quan trọng -như tự thân nó vốn là- ở vị trí vượt lên trên quyền lợi riêng tư, gắn kết với sinh mệnh dân tộc, thì sự quan tâm thuộc về đại chúng, về 90 triệu đồng bào quốc nội cũng như hải ngoại. Trong tinh thần ấy, việc công bố sử liệu này, có mục đích giúp toàn dân, cách riêng thế

hệ trẻ, nhìn ra sự thật, hầu tìm một lối ra cho đất nước sau ngót nửa thế kỷ bị áp đặt dưới ách thống trị cực kỳ man rợ của tập đoàn Cộng Sản không tim óc. Từ đây nó không nhằm phục hồi một chế độ của một thời, cho dù vàng son, nhưng đã trở thành quá khứ.

Trong niềm xác tín vào giá trị tuyệt đối của “sự thật trần trụi” không che đậy hay bóp méo, một “Sự Thật Sẽ Giải Phóng Anh Em” như lời Kinh Thánh, thay mặt nhóm chịu trách nhiệm ấn hành toàn văn BTT Anh ngữ gốc kèm bản dịch tiếng Việt này, chúng tôi trân trọng mời quý độc giả đón đọc để tự mình nhận ra giá trị nội tại của nó.

Trước khi kết thúc, chúng tôi có vài điều cần minh định.

a/ Đây không phải là một tập biên khảo, phê bình hay nhận định của một hay nhiều tác giả với những trích đoạn rải rác trong BTT gốc theo chủ quan người viết.

b/ Nó cũng không phải là bản tóm lược hay phỏng dịch, mà là một sản phẩm dịch thuật nghiêm chỉnh của dịch giả Nguyễn Văn Thực từ bản gốc Anh ngữ được in kèm như một tác phẩm song ngữ Anh/Việt để người đọc tiện tra cứu, đối chiếu, khi cần.

c/ Quyết định công bố tài liệu lịch sử quan trọng này, nhóm chủ trương chỉ có một mục đích duy nhất là trả lại sự thật cho cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm, ông Cố Vấn Ngô Đình Nhu và các cộng sự viên đã cống hiến biết bao công lao huyết hãn cho công trình kiến lập nền Cộng Hòa Việt Nam. Đây quả là một bước đi đầy dăm mang tính khai phá mà không một quốc gia nào trong vùng có được điều may mắn ấy. Nếu tình trạng hỗn loạn không xảy ra dẫn tới cuộc binh biến ngày 01-11 năm 1963 thì hẳn rằng Việt Nam ngày nay đã khác. ♦

Trân trọng,

NGUYỄN VĂN LIÊM

NGUYỄN VĂN THỰC

TRẦN PHONG VŨ



Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Facebook Diễn Đàn Giáo Dân:

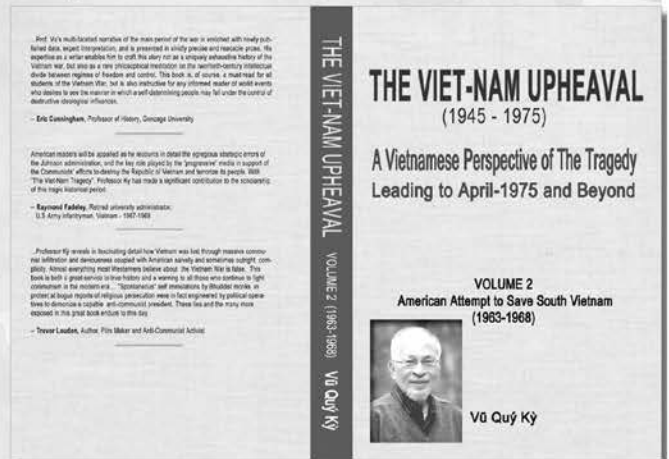
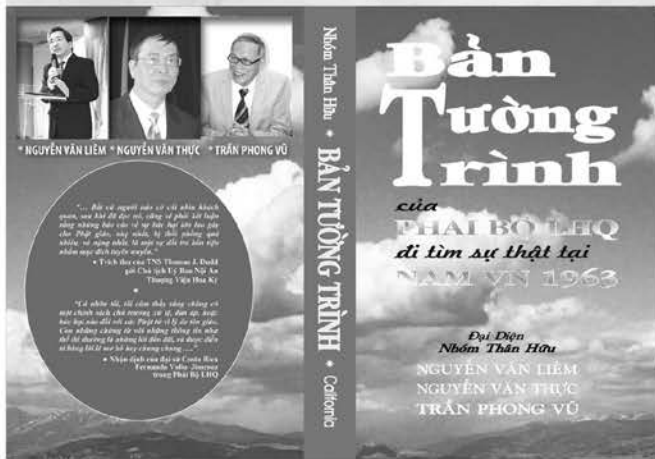
Trang mạng Xã Hội của Diễn Đàn Giáo Dân mới thành lập, nhằm đáp ứng nhu cầu Truyền Thông trong Đệ tam Thiên Niên Kỷ. Quý vị có thể vào các Link:

<http://facebook.com/ddgdtv/>

hoặc <https://www.facebook.com/ddgdtv/>

hoặc <https://www.facebook.com/pg/ddgdtv/video/>

TRẦN TRỌNG KÍNH MỜI ĐỒNG HƯƠNG THAM DỰ BUỔI GIỚI THIỆU HAI TÁC PHẨM:



1) “BẢN TƯỜNG TRÌNH CỦA PHÁI BỘ LIÊN HIỆP QUỐC ĐI TÌM SỰ THẬT TẠI NAM VIỆT NAM NĂM 1963” (Song ngữ Việt-Anh) do dịch giả Nguyễn Văn Thúc (Na Uy), Vi Khiêm Nguyễn Văn Liêm & Trần Phong Vũ (Hoa Kỳ) đại diện một Nhóm Thân Hữu xuất bản

2) Tập 2 tác phẩm “THE VIET-NAM UPHEAVAL - VIỆT NAM, CUỘC ĐỔI ĐỔI” – Nhân quan của một người Việt về Thảm Kịch đưa tới Biến Cố tháng Tư 1975 và những gì xảy ra sau đó – của Giáo Sư Vũ Quý Kỳ

**Sẽ được tổ chức tại WESTMINSTER CIVIC CENTER
8200 Westmister Blvd., Westminster, CA 92863
từ 1 đến 5 giờ chiều Chúa Nhật ngày 14 tháng 11 năm 2021**

Thành phần đọc và thẩm định giá trị tác phẩm:

- **Tiến Sĩ Trang Đài Glasey Trần Nguyễn** ● **Giáo Sư Trần Huy Bích** ● **Kỹ Sư Đỗ Như Điện**
- Trưởng Ban Tổ chức: Giáo Sư Lê Tinh Thông**
- MC: Bác Sĩ Nguyễn Trọng Việt**

Buổi giới thiệu hai tác phẩm sẽ có phần Văn Nghệ với sự góp mặt của:



"Cá nhân tôi, tôi thấy chẳng có một chính sách xử tệ, đàn áp hoặc bức hại nào đối với các Phật tử vì lý do tôn giáo. - It is my personal feeling that there was no policy of discrimination, oppression, or persecution against the Buddhist on the basis of religion..."

(Câu trả lời Thông tấn NCWC ngày 20.11.1963 của Ô. Fernando Volio Jimenez, Đại sứ Costa Rica trong Phái Bộ LHQ đi tìm Sự Thật về vụ Phật Giáo năm 1963)

"Tôi tin rằng bất cứ người nào có cái nhìn khách quan sau khi đã đọc Bản Tường Trình này cũng sẽ phải kết luận: những báo cáo về sự bức hại lớn lao gây cho Phật Giáo, nhẹ nhất là bị thổi phồng, và nặng nhất là một sự dối trá bần tiện nhằm mục đích tuyên truyền. / I believe that any objective person would have to conclude from reading it that the accounts of massive persecution of the Buddhist religion were, at the best, vastly exaggerated at the worst, a sordid propaganda frauds."

(Trích thư của Thượng Nghị Sĩ Thomas Dodd gửi TNS James O. Eastland, Chủ tịch Ủy Ban Nội An Thượng Viện Hoa Kỳ ngày 17-02-2021)

Đại sứ Costa Rica Fernando Volio nói với Thượng Nghị Sĩ Thomas Dodd:

"... sau 2 tuần điều tra cực kỳ kỹ lưỡng ở Việt Nam ông đã đi đến kết luận là những lời kết án đã được hình thành trong Đại Hội Đồng trước đó nhằm chống lại chế độ Ô. Diệm không còn chấp nhận được nữa... / ... after 2 weeks of intensive investigation in Viet-Nam, he had arrived at the conclusion that the charges made in the General Assembly against the Diem regime had not been sustained;..."

"Chúng ta được cho biết rằng Chính phủ Ô. Diệm đã có tội trong việc đàn áp tôn giáo một cách tàn bạo đến nỗi đã làm cho các Tăng Sĩ ngây thơ vô tội buộc phải tự thiêu để phản đối. Bây giờ mới phát hiện ra rằng chuyện đàn áp đó hoặc không hiện hữu hoặc đã bị bịa thêm rất nhiều... / We were told that the Diem government was guilty of such brutal religious persecution that innocent Buddhist monks had been driven to commit suicide in protest. Now it turns out that the persecution was either nonexistent or vastly exaggerated..."

Cô Higgins trích lời Thích Trí Quang nói với Cô: **"Chúng tôi không thể đạt được một sự thỏa thuận với Miền Bắc cho tới khi chúng tôi đã loại được Diệm và Nhu! / Miss Higgins quoted Thich Tri Quang as telling her: 'We cannot get an arrangement with the north until we get rid of Diem and Nhu!'"**

*** ... Prof. Vu's multi-faceted narrative of the main period of the war is enriched with newly published data, expert interpretation, and is presented in vividly precise and readable prose. His expertise as a writer enables him to craft this story not as a uniquely exhaustive history of the Vietnam war, but also as a rare philosophical meditation on the twentieth-century intellectual divide between regimes of freedom and control. This book is, of course, a must-read for all students of the Vietnam War, but is also instructive for any informed reader of world events who desires to see the manner in which a self-determining people may fall under the control of destructive ideological influences. Eric Cunningham, Professor of History, Gonzaga University**

*** ... American readers will be appalled as he recounts in detail the egregious strategic errors of the Johnson administration, and the key role played by the 'progressive' media in support of the Communists' efforts to destroy the Republic of Vietnam and terrorize its people. With "The Viet-Nam Upheaval", Professor Ky has made a significant contribution to the scholarship of this tragic historical period. Raymond Fadeley, Retired university administrator; U.S. Army infantryman, Vietnam 1967-1968**

*** Professor Vũ Quý Kỳ has written an excellent but shocking history of the Vietnam War. Communists posing as Bhuddists worked with American leaders to slander and then assassinate South Vietnamese president Diem. "Spontaneous" self immolations by Bhuddist monks in protest at bogus reports of religious persecution were in fact engineered by political operatives to demonize a capable anti-communist president. These lies and the many more exposed in this great book endure to this day.**

Professor Kỳ reveals in fascinating detail how Vietnam was lost through massive communist infiltration and deviousness coupled with American naivety and sometimes outright complicity. Almost everything most Westerners believe about the Vietnam War is false. This book is both a great service to true history and a warning to all those who continue to fight communism in the modern era. Trevor Loudon, Author, Film Maker and Anti-Communist Activist

*** ... The Vietnam War continues to occupy an important place in the American psyche and in world political discourse. Unfortunately, for the past 50 years, a false and deceptive narrative about that era spun by leftwing academics and media propagandists has enjoyed a near monopoly in the "conversation" about the war, its causes, and its aftermath. This is an essential book for anyone who wishes to cut through the decades of misinformation and disinformation and truly understand the Vietnam War. Thank you, Prof. Ky Quy Vu, for your life's work in pursuit of the truth and for presenting it so well in THE VIETNAM UPEHAVAL. William F. Jasper, Senior Editor, The New American magazine**



VIÊM RUỘT THỪA

1. Viêm ruột thừa là 1 căn bệnh cấp cứu ngoại khoa phổ biến nhất. đa số cần được giải phẫu cắt bỏ ruột thừa viêm để ngăn ngừa các biến chứng nghiêm trọng như bể ruột thừa, áp xe và viêm màng bụng. Nếu không được chữa trị đúng và kịp thời có thể dẫn đến tử vong.
2. Ruột thừa là 1 đoạn ruột nhỏ nơi nối tiếp giữa ruột non và ruột già; cấu trúc giống như ống trúc nhỏ hình dạng như ngón tay dài khoảng 7 – 8 cm. Ruột thừa thường nằm phần dưới bên phải bụng và chức năng ruột thừa trong cơ thể chưa được xác định.
3. Viêm ruột thừa xảy ra khi ống ruột thừa bị tắc nghẽn thường là do sạn phân vi khuẩn trong ruột thừa có cơ hội sinh sản nhanh chóng dẫn đến tình trạng ruột thừa bị viêm, sưng và chứa đầy mủ. Viêm ruột thừa thường gặp ở trẻ em và thanh niên từ 10 đến 19 tuổi. Nguy cơ bị viêm ruột thừa là 7-8% trong đời người.
4. Viêm ruột thừa xuất hiện với triệu chứng đau bụng đột xuất ở vùng quanh rốn kèm theo với buồn nôn và chán ăn. Sau khoảng vài giờ đau bụng tăng dần và di chuyển xuống vùng bụng hốc chậu phải. Bụng đau âm ỉ liên tục và đau tăng lên khi ho hoặc thay đổi tư thế. Bụng thường co cứng và đau khi sờ vào. Trẻ em nhỏ thường hay bị đau bụng kèm theo sốt ới và tiêu chảy. Quý cao niên có thể cảm thấy ít đau bụng và ít bị sốt do đó việc chuẩn đoán bị trì hoãn và 1 phần 3 các trường hợp dẫn đến vỡ ruột thừa. Khi có những triệu chứng tiêu biểu trên quý vị đừng nên ăn uống hoặc tự dung các loại thuốc giảm đau ngoài quây. Quý vị nên tham khảo bác sĩ y khoa để được chuẩn đoán đúng và chữa trị kịp thời hầu tránh các biến chứng nghiêm trọng do viêm ruột thừa gây ra. Viêm ruột thừa có thể dẫn đến vỡ ruột thừa, áp xe, viêm màng bụng, nhiễm trùng huyết và có thể dẫn đến tử vong.
5. Viêm ruột thừa có biểu hiện tương tự như nhiều bệnh lý khác của vùng bụng và vùng chậu do đó bệnh nhân cần được chuẩn đoán lâm sàng chính xác với nhiều xác nghiệm máu, nước tiểu và c t scan vùng bụng và vùng chậu.
6. Điều trị tiêu chuẩn cho viêm ruột thừa là giải phẫu cắt bỏ ruột thừa viêm. Trước khi giải phẫu, bệnh nhân được điều trị bằng thuốc kháng sinh để ngăn ngừa nhiễm trùng và biến chứng sau là gây mê toàn thân cho phẫu thuật. Phẫu thuật cắt bỏ ruột thừa viêm có thể thực hiện bằng 2 cách: Mở nội soi hoặc mổ mở. Phẫu thuật nội soi hiện tại là phương pháp chọn lựa đầu tiên vì nhiều ưu điểm như thời gian hồi phục ngắn hơn, ít đau hơn, vết mổ rất nhỏ và không để lại sẹo. Tuy nhiên tùy theo bệnh lý người bệnh và lý do an toàn mà bác sĩ giải phẫu phải chọn lựa mổ mở.♦

Bánh Rán

Gia Chánh

GIANG ANH

(Bánh Cam)

NGUYÊN LIỆU CHO NHÂN BÁNH:

- 1 gói đậu xanh ngâm nước lạnh khoảng 3 tiếng cho nở
- 1cup đường. 2 Tbsp (muỗng canh) dầu ăn. 1/5 tsp muối
- Nguyên liệu cho vỏ bánh:
- 1 gói bột nếp.
- 1 cup bột gạo.
- 3 Tbsp bột khoai tây khô (mashed potato).
- 6 Tbsp đường
- 2 tsp bột nở (baking powder)
- 2/3cup + 2Tbsp nước hơi ấm.
- 200grs mè trắng để riêng dùng sau.
- 4 cup dầu ăn để chiên.

LÀM NHÂN BÁNH:

Hấp chín đậu xanh, nhào với đường, dầu ăn cho mịn. Nếu có máy xay thịt cho vào xay một chút cũng rất nhanh.

Nếp kỹ hơn ta bỏ đậu xanh khi đã xay vào chảo không dính, để lửa nóng vừa và đảo đều tay vài phút, đậu xanh sẽ có vị ngon và màu cũng đẹp hơn.

Viên đậu xanh cỡ nhỏ hơn trái quít

LÀM VỎ BÁNH:

Trộn đường + bột khoai tây + nước hơi ấm cho đều trong 1 tô lớn. Sau đó cho bột nếp + bột gạo + bột nở vào, nhồi cho bột mịn. Lấy giấy nylon ủ bột 2 tiếng. (Trong khi ủ bột chúng ta làm nhân bánh cho đỡ mất thời gian.)



CHIÊN BÁNH:

Khi viên bột phải to hơn viên đậu xanh, để khi ép bột hơi mỏng có thể bọc viên đậu xanh lọt vào trong bột.

Để mè sống vào cái đĩa lớn. Sau đó để viên bánh vào đĩa mè lăn nhẹ cho mè bám đều chung quanh bánh. Sau khi bánh đã bám mè đều, bỏ bánh qua đĩa khác và tiếp tục làm như vậy cho đến hết.

Cho 4 cup dầu ăn vào nồi, bắc lên bếp để lửa trung bình. Khi dầu nóng vừa cho bánh vào. Đều cần để ý cho bánh vào nồi dầu phải ngập bánh và bánh phải có khoảng cách một chút vì bánh sẽ nở to hơn. Mỗi lần chiên lâu cỡ 6,7 phút, nếu thấy bánh nổi lên phải ấn bánh xuống cho bánh vàng đều.

Lót giấy thấm dầu vào khay lớn. Khi bánh có màu vàng vớt ra để trên giấy cho thấm dầu.

Bánh rán ăn rất ngon và hợp với mọi lứa tuổi, cũng như dùng khi nào cũng được.

Xin chúc quý vị những ngày cuối Thu vui tươi, hạnh phúc. ♦

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Hội Yểm Trợ Ân Tuyền Cha Trương Bửu Diệp.....Bìa 2	Giới Thiệu Sách Mới.....36
Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....Bìa 3	Hội Yểm Trợ - Cha Trương Bửu Diệp.....80
Golden Heart Medical.....Bìa 4	Manna Pharmacy.....89
Á Đông Super Market 73	Mile Square Dentistry 65
Bác Sĩ Dương Không Tước81	Nhà Quàn An Lạc.....56
Bác Sĩ Nguyễn Chi Vỹ.....72	Occ Printing40
Bác Sĩ Nguyễn Mạnh Hùng.....56	Paracel Seafood57
Bác Sĩ Thượng Hải.....25	Saigon City Market Place 49
Chợ Tam Biên41	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith 64
Chung's Express Restaurant..... 48	Truyền Hình Tinh Vui Hy vọng64
Chung's Teriyaki.....48	RoKu VietWorld & RoKu VietProcast
Crystal Vision, Phòng Nhãn Khoa 65	IVTV 57.1633

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ ☐ Độc Giả Cũ, ID# _____

☐ Độc Giả Mới

Email: _____

Nhận làm: ☐ Cố Vấn ☐ Chủ Trương ☐ Cố Động Viên ☐ Bảo Trợ ☐ Điều Hành

☐ Đại Diện Vùng ☐ **Độc Giả Ân Nhân:** ☐ \$60 ☐ \$100 ☐ \$200 ☐ \$.....USD

☐ **Độc Giả Thường:** Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD **ĐỊA CHỈ MỚI: P.O. BOX 10250, Westminster, CA 92685**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaodgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.